

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIÊN
(1930 - 2020)

ĐẢNG BỘ HUYỆN NHƠN TRẠCH
ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIÊN

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIÊN
(1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

• **CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG**

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIÊN

• **BAN CHỈ ĐẠO**

- **Dương Văn Mẫn,**

Bí thư Đảng ủy

Trưởng ban

- **Lê Hồng Phương,**

Thường trực Đảng ủy

Phó Trưởng ban thường trực

- **Nguyễn Hoàng Linh,**

Phó Chủ tịch UBND

Phó Trưởng ban

- **Hà Vũ Phúc,** Chủ tịch MTTQ

Thành viên

- **Nguyễn Thị Ngọc,** Phó trưởng BTG

Thành viên

- **Nguyễn Tấn Dương,** Chủ tịch Hội CCB

Thành viên

- **Lê Thị Nguyệt,** Công chức VHXXH

Thành viên

- **Đỗ Cao Cường,** Công chức TCKT

Thành viên

- **Lê Minh Hải,** Cán bộ VP Đảng ủy

Thành viên

• **BAN BIÊN SOẠN**

Nguyễn Thị Ngọc, Hà Vũ Phúc, Nguyễn Tấn Dương, Lê Thị Nguyệt, Lê Minh Hải, Trương Thanh Hảo, Lê Thanh Hải, Lê Quang Cần.

Lời giới thiệu

Địa danh Phước Thiên định hình, phát triển gắn liền không gian sinh tồn vùng đất Nhơn Trạch trong suốt chiều dài lịch sử Biên Hòa - Đồng Nai hơn 320 năm qua. Thời nhà Nguyễn, Phước Thiên thuộc Tổng Thành Tuy Thượng, huyện Long Thành. Năm 1960, Phước Thiên thuộc quận Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa; sau ngày 30-4-1975 Phước Thiên thuộc huyện Long Thành; từ ngày 1-9-1994 Phước Thiên thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Với truyền thống yêu nước nồng nàn, người dân Phước Thiên tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ những ngày đầu chúng đặt chân lên vùng đất Long Thành. Giai đoạn 1930-1945, nhân dân Phước Thiên tích cực tham gia các phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc cho quê hương.

Trong cuộc chiến đấu bảo vệ độc lập quê hương suốt 30 năm (1945-1975), mỗi cán bộ, chiến sĩ cách mạng, người dân Phước Thiên một lòng, một dạ theo Đảng, Chủ tịch Hồ Chí

Minh kính yêu; vượt qua mọi gian khó, hy sinh, mất mát, oằn mình trong mưa bom, bão đạn che giấu, nuôi dưỡng cán bộ, chiến sĩ cách mạng, tiếp tế cho bộ đội đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Giai đoạn 1975-2020, Đảng bộ xã Phước Thiện luôn chủ động lãnh đạo ổn định chính trị, xã hội, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển mọi mặt đạt nhiều thành tựu quan trọng, được công nhận nông thôn mới năm 2015. Không dừng lại những kết quả đạt được về xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ tập trung lãnh đạo toàn hệ thống chính trị, phát huy mọi nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, và tiếp tục tiến lên đạt nông thôn mới nâng cao.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Huyện ủy Nhơn Trạch trong thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18-1-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Đảng bộ xã Phước Thiện đã tích cực, kịp thời sưu tầm tư liệu, chủ động nghiên cứu biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương. Công trình biên soạn “Lịch sử Đảng bộ xã Phước Thiện (1930-2020)” đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, tình cảm, lòng tri ân từ Ban Chấp hành Đảng bộ xã đối với sự cống hiến to lớn của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân, sẽ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng đối với thế hệ trẻ ở địa phương hôm nay và mai sau, nhằm phát huy hơn

nữa đại đoàn kết dân tộc xã Phước Thiện như Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã dạy: “Dân ta xin nhớ chữ đồng: Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh!” đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ban Biên soạn “Lịch sử Đảng bộ xã Phước Thiện (1930-2020)” đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong công tác sưu tầm, phân tích, xử lý, bổ sung tư liệu để hoàn thành quyển sách này, song do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, cuốn sách này không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, bạn đọc gần xa để bổ sung nâng cao chất lượng của sách này trong lần tái bản sau.

Đảng bộ và nhân dân xã Phước Thiện xin chân thành cảm ơn các đồng chí cán bộ, đảng viên đã từng sống, công tác tại địa phương, những nhân chứng lịch sử, các cơ quan, đơn vị đã giúp đỡ trong quá trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn ấn phẩm này.

Ban chấp hành Đảng bộ xã Phước Thiện xin hân hạnh giới thiệu sách “Lịch sử Đảng bộ xã Phước Thiện (1930-2020)” đến bạn đọc gần xa.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ PHƯỚC THIỀN**

BÍ THƯ

DƯƠNG VĂN MÃN

SƠ ĐỒ RANH GIỚI CÁC ẤP, XÃ PHƯỚC THIÊN



- KÝ HIỆU KHÁC
- TRƯỞNG BỐ
 - TRẠM Y TẾ
 - TRƯỜNG HỌC
 - CHỖ THUỐC
 - TOMB ĐÁ
 - ĐƯỜNG TRUNG THỂ 200V
 - ĐƯỜNG HIỆN 100V
 - RANH ẤP
 - RANH XÃ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC THIÊN

Ngày.....tháng.....năm 2022
 Ủy viên

Ngày.....tháng.....năm 2022
 Chủ tịch

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

PHƯỚC THIÊN - VÙNG ĐẤT - CON NGƯỜI - TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG

I. NGUỒN GỐC, ĐỊA LÝ

1. Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý

**** Điều kiện tự nhiên***

Trên địa bàn xã Phước Thiên phần lớn là đất phù sa với lớp phủ chủ yếu là trầm tích Pleistocen giai đoạn muộn, trầm tích đầm lầy biển, phù sa sông hình thành từ các loại đất cát (Arenosols), đất phù sa (Fluvisols), đất phèn (Thionic Fluvisoil).

Đất đai Phước Thiên với tầng trầm tích trung bình từ 04 đến 08 mét, thành phần sét lẫn sạn sỏi laterit màu nâu đỏ dẻo cứng; tầng trầm tích hỗn hợp ở độ sâu 8 đến 26 mét, thành phần là sét, sét pha, bùn sét chứa nhiều tầng tích thực vật; tầng trầm tích có thành phần gồm cát, sỏi, sạn có màu nâu và vàng nhạt, chặt vừa, ở độ sâu từ 28 đến 42 mét; khu vực gò cao đất xây dựng tốt, cường độ chịu nén của đất $>2\text{kg/cm}^2$; khu vực đất thấp ven sông Đồng Môn với cường độ chịu nén của đất $<0,5\text{kg/cm}^2$; khu vực cao trung bình nằm cạnh quốc lộ 51 và các khu đất cao trên địa bàn xã có độ nén từ 0,8 đến $1,5\text{kg/cm}^2$.

Nhóm đất xám (Arcrisols) có diện tích 593,56 hecta, phân bố toàn bộ vùng gò đồi do phù sa cổ tạo thành, tỷ lệ cát khá cao khoảng 70%, địa hình lượn sóng nhẹ, tầng đất dày, tơi xốp, cấu tượng hạt, các tầng dưới có màu xám vàng hoặc xám nhạt, một số nơi chân đồi có kết von từ 10 đến 30% ở độ sâu dưới 50 cm. Trong đó, đất xám trên nền phù sa cổ có 102,24 hecta, chiếm 6,01% diện tích tự nhiên; đất xám vàng có 356,43 hecta, chiếm 20,93%; đất xám Gley có 64,40 hecta, chiếm 3,78%, phân bố ở ven chân gò đồi; đất xám trên phù sa cổ có diện tích 70,31 hecta, chiếm 4,13% diện tích tự nhiên.

Địa hình xã Phước Thiên chia thành 3 dạng cơ bản. Dạng địa hình cao nằm ở khu vực phía Nam đường 25A (Tỉnh lộ 769) do đất phù sa cổ tạo thành, độ dốc từ 0 đến 8⁰. Vùng đất này có địa chất vững chắc, thích hợp trồng các loại cây công nghiệp dài ngày như điều, cao su, cây ăn trái... Địa hình trung bình phân bố ở phía Bắc đường Tỉnh lộ 769 đến sông Đồng Môn, là vùng chuyển tiếp giữa đất gò đồi và phù sa phèn, dùng để làm thổ cư, trồng cây ăn trái. Đất đai vùng thấp ở khu vực phía Bắc sông Đồng Môn, đây là vùng đất trũng thấp với hệ thống sông rạch chằng chịt, chịu ảnh hưởng nước thủy triều sông Đồng Nai, địa tầng yếu, thích hợp việc trồng lúa nước hai vụ, trồng sen.

Khí hậu xã Phước Thiên mang đặc điểm chung của huyện Nhơn Trạch là nhiệt đới gió mùa, có nền nhiệt độ cao quanh

năm, ít gió bão, không có mùa đông lạnh, không có hiện tượng khí hậu cực đoan, thích hợp với nhiều loại cây trồng nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 26⁰C; độ dài ban ngày ít thay đổi, trung bình 12 giờ 47 phút/ngày; thời gian nắng trung bình 4 đến 9,5 giờ (chiếm 45-65% độ dài ban ngày), cả năm có khoảng 2.500 đến 2.860 giờ nắng; bức xạ luôn dương, trị số hàng năm 70 đến 74 kcal/cm².

Hàng năm, Phước Thiện chịu tác động của 03 hệ thống gió mùa châu Á, trong đó rõ rệt nhất là gió mùa Tây Nam. Xã có hai mùa mưa nắng rõ rệt. Mùa khô kéo dài liên tục từ tháng 12 đến tháng 3 hoặc tháng tư năm sau; mùa mưa liên tục từ tháng 5 đến tháng 11. Lượng mưa trung bình lớn hơn 333mm/tháng, nhiệt độ trung bình cao nhất trong mùa khô khoảng 31,1 đến 32,1⁰C; thấp nhất trong mùa mưa khoảng 22,9 đến 24,0⁰C¹.

Diện tích sông ngòi trên địa bàn xã có 141,58 hecta, chiếm 8,24%. Hệ thống sông ngòi trên địa bàn Phước Thiện tập trung chủ yếu ở vùng phía Bắc xã bao gồm các sông rạch chính: Sông Đồng Môn, sông Cự Gà Lầy, rạch Ngã Bắc, rạch Kinh, sông Vàm Kinh. Trong đó, sông Đồng Môn bắt nguồn từ vùng cao huyện Long Thành vòng vèo qua các gò đồi, nối mạch với các sông suối nhỏ rồi đổ phù sa qua các cánh đồng Phước Thiện, Long Tân. Sông Đồng Môn tuy không rộng, không sâu, không

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.18.

dài nhưng có vai trò như mạch máu nối liền rừng giồng với rừng Sác, kết nối địa bàn sông nước Nhơn Trạch với vùng rừng núi trung du miệt Long Thành¹.

Mạng lưới sông rạch ở đây chịu tác động của thủy triều theo chu kỳ bán nhật, là nguồn nước tưới cho lúa, cây ăn trái; hệ thống giao thông đường thủy khá thuận lợi, có nước ngọt quanh năm. Nguồn nước mặt góp phần rất quan trọng phục vụ nước sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, tạo sự cân bằng sinh thái cho toàn xã. Nguồn nước ngầm có trữ lượng khá lớn và ở tầng đất sâu, khai thác phục vụ sản xuất nông nghiệp hạn chế; tầng nước có độ sâu từ 80 đến 90 mét, có thể khai thác từ 1.000 đến 1.5000m³/ngày với chất lượng khá tốt phục vụ sinh hoạt và sản xuất. Vùng đất trồng cây ăn trái dọc tuyến đường Lý Thái Tổ (ĐT769) là khu vực chuyển tiếp giữa vùng đồi gò với vùng thấp nên có nguồn nước ngầm khá dồi dào.

Rừng giồng bao quát ở vùng cao khắp Nhơn Trạch, nhiều nhất là các xã Phước Thiên, Long Tân... Một bộ phận rừng giồng trong kháng chiến được gọi là “khu Lòng Chảo”. Rừng giồng Phước Thiên thuộc hệ rừng lá rộng thường xanh ẩm nhiệt đới, với cây họ dầu chiếm ưu thế, vượt tán thành vòm, thành cụm hoặc lán. Bên cạnh cây họ dầu còn có các loại cây gỗ như: gỗ, trắc, cẩm lai, giáng hương...².

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.15.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.20.

Cảnh quang môi trường của xã có hai dạng cơ bản là ven sông Đồng Môn và khu dân cư. Cảnh quan ven sông chủ yếu sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản. Khu dân cư, khu công nghiệp tập trung ở phía Đông và khu trung tâm trải dài theo hướng Đông Tây dọc theo đường ĐT769 với nhiều công trình xây dựng xen lẫn cây phân tán, cây trồng lâm nghiệp chủ yếu là tràm.

** Vị trí địa lý*

Phước Thiện có diện tích 1.719,05 hecta, chiếm 4,18% diện tích tự nhiên của huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Phía Bắc và Đông Bắc giáp huyện Long Thành, phía Tây giáp xã Phú Hội và Long Tân, phía Đông Nam giáp thị trấn Hiệp Phước. Từ xã đến trung tâm huyện Nhơn Trạch hơn 7km đường chim bay và hơn 10km đường bộ.

Đường Lý Thái Tổ (ĐT769) chạy qua địa bàn xã khoảng 5km kết nối các địa phương trong huyện như: xã Phú Hội, Long Tân, Phú Thạnh... của huyện Nhơn Trạch và thị trấn Long Thành, huyện Long Thành; đường Trần Phú (319B) kết nối đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây tạo điều kiện giao thương, trao đổi hàng hóa trên địa bàn xã nói riêng, huyện Nhơn Trạch nói chung.

Với mạng lưới giao thông đường bộ thuận lợi đã tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhất là trong xây dựng nông thôn mới.

2. Dân cư và truyền thống

Phước Thiên nằm trong không gian huyện Nhơn Trạch, xưa in dấu chân của người nguyên thủy bên bờ hữu ngạn sông Thị Vải trong tiến trình khai thác lập làng, dựng ấp dọc sông rạch và các cù lao, luồng lạch để vững vàng “đứng trước biển” từ gần 4000 - 3000 về trước¹. Từ xa xưa vùng đất này đã có con người định cư, sinh sống, dựng làng, lập ấp. Di tích Cái Vạn thuộc ấp 3, xã Long Thọ cách Phước Thiên hơn 10km về hướng Nam với những hoạt động sống tương hợp một thuở ở miền rừng ngập mặn ven hệ thống sông Thị Vải và các đầm lầy cận biển². Di tích Cái Lãng cách Cái Vạn khoảng 02km thuộc ấp 4, xã Long Thọ cách Phước Thiên hơn 12km với nhiều hiện vật sử dụng của con người thời tiền sử có niên đại hơn 3000 năm. Di tích Rạch Lá thuộc ấp Quới Thạnh, xã Phước An cách xã Phước Thiên khoảng 13km với nhiều công cụ lao động của con người sử dụng có niên đại trên 3700 năm.

Xã Phước Thiên nằm trong không gian sinh tồn của con người thời tiền sử qua các di tích Cái Vạn, Cái Lãng, Rạch Lá đã khẳng định các hoạt động kiếm sống và định cư lâu niên của nhiều thế hệ con người từ hàng ngàn năm trước ở miền sinh thái rừng ngập mặn ven sông Thị Vải, sông Đồng Môn nước ngọt gần như suốt năm.

1 Phạm Đức Mạnh (2019), *Đến với lịch sử văn hóa Biên Hùng - Đồng Nai*, Nxb Đồng Nai, tr.139.

2 Phạm Đức Mạnh (2019), *Đến với lịch sử văn hóa Biên Hùng - Đồng Nai*, Nxb Đồng Nai, tr.142.

Với điều kiện tự nhiên gò cao, sông rạch đan xen của xã gắn với không gian tiếm cận di tích Cái Vạn, Cái Lãng, Rạch Lá, con người thời tiền sử nơi đây đã cư trú ổn định, sản xuất nông nghiệp, khai thác lâm, thủy sản, sản xuất thủ công với nhiều loại công cụ lao động đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Phước Thiện trở thành một trong các địa phương góp phần định hình những sắc thái văn hóa riêng vùng đất Nhơn Trạch, từ lối sống nông dân làm nương rẫy cổ truyền và những người thợ săn bắn, hái lượm đến đời sống miệt vườn, người dân cư trú trên gò đồi, nấu ăn trên các hỏa lò chống cháy kiểu “cà ràng”, xiên bắt cá bằng lau có ngạnh và lưỡi câu đồng lớn, đào lượm hải sản có vỏ bằng mai gổ, nặn gốm bằng nguyên liệu bản địa,... cùng đời sống người thợ thủ công chuyên nghiệp hay nghiệp dư lúc nông nhàn.

Theo giới nghiên cứu khảo cổ học, Phước Thiện nằm trong không gian vùng cư trú của người xưa ở các di tích kiến trúc gò Chiêu Liêu, gò Ông Tùng (Long Thành), Cái Vạn (Nhơn Trạch) vào các thế kỷ sau công nguyên. Trên cơ sở nghiên cứu khảo cổ học và sử liệu, Phước Thiện nói riêng, Biên Hòa - Đồng Nai nói chung, có dấu vết “con người tồn tại, phát triển khá liên tục từ thời kỳ đồ đá cũ - mới - kim khí đến khi người Việt vào khai phá. Cư dân ở đây không chỉ cùng chung con đường tiến hóa trong vùng mà còn hội nhập, kế thừa, phát triển văn hóa bản địa với địa sinh thái trong vùng”¹.

1 Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai*, tập 3, Nxb Đồng Nai, tr.91.

Di tích Bến Sắn có hai dạng kiến trúc gạch nằm cạnh con suối bị phá hủy, có nhiều đá cuội, đất sét, cát nhuyễn, có niên đại khoảng thế kỷ VIII - IX¹. Điều này, khẳng định trên địa bàn xã Phước Thiên đã có con người sinh sống, cư trú khá sớm.

Từ đầu thế kỷ XVII, lưu dân người Việt từng bước đặt chân lên vùng đất Bà Rịa, Bến Nghé, Sài Gòn. Để rồi từ Bà Rịa - địa bàn đứng chân đầu tiên, di dân người Việt tiến dần vào vùng Đồng Nai. Các điểm định cư sớm nhất của họ ở vùng này là Bàn Lân, Bến Gỗ, Bến Cá, An Hòa, Long Thành, cù lao Phố, cù lao Rùa, cù lao Tân Chánh, cù lao Ngô, cù lao Kinh, cù lao Tân Triều². Với địa thế cạnh sông Đồng Môn, điều kiện thổ nhưỡng đất đai khá bằng phẳng, đi lại bằng đường thủy, đường bộ dễ dàng nên Phước Thiên sớm trở thành nơi định cư của các thế hệ lưu dân người Việt.

Vùng đất cao xã Phước Thiên ở cạnh bờ sông Đồng Môn thuộc Nhơn Trạch, Long Thành, Biên Hòa và các cù lao thuộc trấn Biên Hòa là những nơi người Việt đến cư trú và khai khẩn đầu tiên. Những lớp di dân người Việt đầu tiên ấy đã chọn các địa điểm thuận lợi để dựng làng, lập ấp. Ai muốn ở đâu, lập làng ấp chỗ nào tùy ý thích, vì lúc ấy sự quản lý hành chính chưa được xác lập. Thông thường những nơi có nước ngọt dùng cho sinh hoạt và canh tác, chắc chắn là nơi định cư khai phá, lập

1 Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai*, tập 3, Nxb Đồng Nai, tr.66.

2 Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai*, tập 3, Nxb Đồng Nai, tr.104.

làng của người dân di cư thời kỳ này¹. Qua các tư liệu, đối chiếu với điều kiện tự nhiên của Phước Thiện hiện nay, đã khẳng định vùng đất này đã sớm có sự định cư của lưu dân Việt trên bước đường xây dựng quê hương mới ở vùng đất Nhơn Trạch - Long Thành.

Từ cuối thế kỷ XVII, đến thế kỷ XVIII vùng đất Nhơn Trạch, Long Thành, Biên Hòa ngày càng phát triển gắn liền sự hưng khởi của thương cảng cù lao Phố. Sự phồn thịnh của thương cảng này với tư cách là trung tâm thương mại và giao dịch quốc tế không chỉ riêng của Đồng Nai mà còn của đất Gia Định kéo dài đến năm 1776 mới chấm dứt².

Các địa danh Bến Sắn, Bến Cam đã ít nhiều nói lên cư dân Phước Thiện xưa tham gia mua bán, trao đổi hàng hóa với hình ảnh trên bến dưới thuyền ở sông Đồng Môn, góp phần thúc đẩy sự phát triển nhất định về dân cư, kinh tế - xã hội vào thời đó.

Giai đoạn 1802 đến trước khi thực dân Pháp xâm lược Gia Định năm 1859, Phước Thiện tiếp tục định hình và phát triển kinh tế, xã hội đáp ứng yêu cầu của người dân nơi đây. Theo người dân địa phương, người dân Phước Thiện hiện nay có nguồn gốc từ nhiều tỉnh, thành khác đến định cư từ đầu thế kỷ XIX. Trước đó, địa phương đã có người dân sinh sống, tuy nhiên nhiều nơi khác trên địa bàn huyện Nhơn Trạch có điều kiện thuận lợi hơn, người dân chọn nơi ở mới đáp ứng nhu cầu sinh kế, phát triển cộng đồng.

1 Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai*, tập 3, Nxb Đồng Nai, tr.104-105.

2 Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai*, tập 3, Nxb Đồng Nai, tr.124.

Sau khi thực dân Pháp vũ trang tấn công Gia Định năm 1859, chiếm Biên Hòa năm 1861. Năm 1862, sau hòa ước Nhâm Tuất 3 tỉnh Gia Định, Biên Hòa, Định Tường³ trở thành thuộc địa của thực dân Pháp. Sau khi cơ bản đàn áp các cuộc kháng chiến của quân dân tỉnh Gia Định, Biên Hòa, Định Tường; thực dân Pháp xác lập đơn vị hành chính các cấp để thuận lợi việc cai trị, bóc lột nhân dân ta.

Năm 1881, Phước Thiên là một trong 15 làng thuộc tổng Thành Tuy Hạ⁴; năm 1897, Phước Thiên là một trong 19 làng thuộc tổng Thành Tuy Hạ⁵. Do điều chỉnh đơn vị hành chính cấp làng xã, năm 1900, tỉnh Biên Hòa có 10 tổng, người kinh có 116 làng, Phước Thiên là một trong 19 làng của Tổng Thành Tuy Hạ gồm: làng An Phú, Bình Quới, Long Điền, Long Hiệu, Lương Thiện, Mỹ Hội, Mỹ Khoan, Phú Mỹ, Phước An, Phước Khánh, Phước Kiên, Phước Lai, Phước Long, Phước Lương, Phước Lý, Phước Thành, Phước Thiên, Phước Thọ, Tân Tường⁶. Nghị

3 Tỉnh Gia Định nay chủ yếu là Tp. Hồ Chí Minh; Biên Hòa nay chủ yếu tỉnh Đồng Nai, Định Tường nay chủ yếu tỉnh Tiền Giang.

4 Bao gồm Phước An, Phước Lý, Phước Khánh, Phước Thạnh, Long Hiệu, Phước Lương, Tân Lương, Mỹ Khoan, Lương Thiện, Bình Quới, Lung Điền, Phước Kiên, Phước Lai, Phước Thiên, Phước Thọ. Dẫn theo Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.35.

5 Bao gồm Phước An, Phước Lý, Phước Khánh, Phước Thạnh, Long Hiệu, Phước Lương, Tân Lương, Mỹ Khoan, Mỹ Hội, Phú Mỹ, Lương Thiện, Bình Quới, Lung Điền, Phước Kiên, Phước Lai, Phước Long, Phước Thiên, Phước Thọ. Dẫn theo Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), tr.35.

6 Nguyễn Đình Tư (2017), *Địa chí hành chính các tỉnh Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1859-1954)*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.123.

định ngày 07/12/1909, tách 06 làng của tổng Thành Tuy Hạ là: Phước Thọ, Phước Kiến, Mỹ Khoan, Phước Long, Phước Lai, Phước Thiện nhập vào tổng Thành Tuy Thượng¹. Như vậy, cuối thế kỷ XIX Phước Thiện chính thức có danh xưng.

Theo Nghị định ngày 31/7/1931 của Thống đốc Nam Kỳ xếp làng Phước Thiện thuộc làng lâm phần như: Phước Thạnh, Phước Lý, Phước Thọ...².

Năm 1939, sau nhiều lần tách nhập, đổi tên, tổng Thành Tuy Thượng có 8 làng là: Long An, Long Phước, Phước Hiệp, Phước Lai, Phước Lộc, Phước Mỹ, Phước Thiện, Thái Thiện³.

Trước sức ép của đế quốc Mỹ, ngày 26/4/1956 quân Pháp rút khỏi miền Nam Việt Nam khi chưa thực thi Hiệp định Giơnevơ để thống nhất Việt Nam. Dưới sự hậu thuẫn từ Mỹ, tháng 10/1956 chính quyền Sài Gòn được thành lập và trở thành tay sai của đế quốc Mỹ.

Ngày 03/5/1957, chính quyền Sài Gòn ban hành Nghị định số 140-BNV/HC/ND ấn định các đơn vị hành chính tỉnh Biên Hòa gồm có 04 quận, 11 tổng, 84 xã. Quận Long Thành có 02 tổng Thành Tuy Thượng và Thành Tuy Hạ với 21 xã⁴. Xã

1 Nguyễn Đình Tư (2017), *Địa chí hành chính các tỉnh Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1859-1954)*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.124.

2 Nguyễn Đình Tư (2017), *Địa chí hành chính các tỉnh Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1859-1954)*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.133.

3 Nguyễn Đình Tư (2017), *Địa chí hành chính các tỉnh Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1859-1954)*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.131.

4 Công báo Việt Nam Cộng hòa năm 1957. Tài liệu Trung tâm lưu trữ quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phước Thiên thuộc tổng Thành Tuy Thượng, quận Long Thành, tỉnh Biên Hòa. Trên toàn miền Nam thống nhất tên gọi các làng là xã.

Ngày 09/9/1960, quận Nhơn Trạch được thành lập trên cơ sở tách ra từ quận Long Thành theo Nghị định số 858-NV của chính quyền Sài Gòn. Quận Nhơn Trạch thuộc tỉnh Biên Hòa gồm 2 tổng với 12 xã¹. Xã Phước Thiên được thành lập theo Nghị định số 858-NV của chính quyền Sài Gòn thuộc Tổng Thành Tuy Thượng, quận Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa. Từ năm 1963 - 1975, chính quyền Sài Gòn bãi bỏ đơn vị hành chính cấp tổng, các xã trực thuộc cấp quận. Phước Thiên trở thành đơn vị hành chính cấp xã của quận Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa.

Đối với chính quyền cách mạng, năm 1951 thành lập tỉnh Bà Chợ (sáp nhập tỉnh Bà Rịa và Chợ Lớn). Xã Phước Thiên thuộc huyện Long Thành, tỉnh Bà Chợ. Đến tháng 7/1954, tỉnh Bà Chợ được giải thể, xã Phước Thiên thuộc huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa. Giai đoạn 1954 - 1960, xã Phước Thiên thuộc huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa. Cuối năm 1960, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định tách huyện Long Thành ra hai huyện Long Thành và huyện Nhơn Trạch. Xã Phước Thiên thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa.

1 Tổng Thành Tuy Thượng gồm 6 xã: Phú Hội, Phước Thọ, Phước Long, Phước Lai, Phước Mĩ, Phước Thiên. Tổng Thành Tuy Hạ có 6 xã gồm Phú Thạnh, Đại Phước, Phú Hữu, Phước Khánh, Vĩnh Thanh, Long Tân. Tài liệu Trung tâm lưu trữ quốc gia II.

Đến tháng 01/1965, Tỉnh ủy Biên Hòa chia tỉnh Biên Hòa thành hai đơn vị trực thuộc đó là thị xã Biên Hòa (gọi là U1) và Biên Hòa nông thôn. Xã Phước Thiện thuộc huyện Nhơn Trạch, Biên Hòa nông thôn. Đến tháng 10/1967, Trung ương Cục miền Nam có chủ trương giải thể khu 7, chia thành các phân khu mới; xã Phước Thiện thuộc huyện Nhơn Trạch, phân khu 4. Tháng 5/1971, xã Phước Thiện thuộc huyện Long Thành, phân khu Bà Rịa - Long Khánh. Từ 1972 - 1975, xã Phước Thiện thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa.

Từ tháng 01/1976, xã Phước Thiện thuộc huyện Long Thành trên cơ sở sáp nhập huyện Long Thành và Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Ngày 26/4/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 51/CP tách huyện Long Thành để tái lập 2 huyện Long Thành và Nhơn Trạch. Xã Phước Thiện là một trong 12 xã của huyện Nhơn Trạch gồm: Phước Thiện, Phú Hội, Long Tân, Phú Thạnh, Đại Phước, Phước An, Vĩnh Thanh, Long Thọ, Hiệp Phước, Phú Hữu, Phước Khánh, Phú Đông.

Phước Thiện là một trong các địa phương cấp xã của huyện Nhơn Trạch có quá trình định cư, lập làng dựng ấp của người dân từ rất sớm. Minh chứng điều này, xã Phước Thiện có 16 ngôi nhà cổ còn tồn tại đến năm 2020. Nhà cổ là nét đẹp văn hóa, thể hiện giá trị của người Việt. Nhơn Trạch được xem là địa phương còn nhiều nhà cổ nhất ở tỉnh Đồng Nai. Theo tài

liệu của khảo sát ở địa phương¹ năm 1998, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 401 ngôi nhà được xác định là nhà cổ; trong đó, trên địa bàn huyện Nhơn Trạch có 132 nhà chiếm tỉ lệ 32,9% (nhiều nhất là ở xã Hiệp Phước (90 nhà), xã Phú Hội (16 nhà), xã Phước Thiên (16 nhà), xã Long Thọ (12 nhà). Đến thời điểm khảo sát lại tháng 6/2017, trên địa bàn huyện Nhơn Trạch còn 89 ngôi nhà cổ, trong đó: Xã Hiệp Phước có 58 nhà, xã Phước Thiên có 15 nhà, xã Phú Hội 16 nhà. Ngành văn hóa đã chọn lọc ở Nhơn Trạch 13 ngôi nhà cổ tiêu biểu đề nghị bảo tồn và phát huy²di sản văn hóa.

Trải qua bao bề dâu của thời cuộc, nhiều lần tách nhập đơn vị hành chính cấp huyện, tỉnh nhưng người dân Phước Thiên luôn yêu chuộng hòa bình, một lòng một dạ theo Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh với tinh thần quyết tâm “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, “không có gì quý hơn độc lập tự do”.

1 Đoàn Thị Mai (2018), *Nhà cổ ở Nhơn Trạch, Đồng Nai - Giá trị văn hóa*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, bảo vệ thành công năm 2018.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.50. Các nhà cổ tiêu biểu ở Nhơn Trạch độ trăm tuổi trở lên, được xây dựng theo lối kiến trúc phổ quát ở địa phương, nhưng mỗi nhà đều chăm chút về mỹ thuật, vật liệu xây dựng, bày trí nội thất, phối cảnh, nhất là bàn thờ tổ tiên tạo cho ngôi nhà có giá trị riêng trong vẻ đẹp chung. Vì vậy mà các thế hệ tiếp nối của gia đình xem đó là vô giá, cố gắng giữ gìn để tồn tại trong thời nông thôn mới, đô thị hóa. Có thể kể tên các ngôi nhà cổ tiêu biểu cần được bảo tồn cấp thiết như: Nhà cổ - từ đường họ Đào ở xã Phú Hội,...nhà của ông Trần Ngọc Khánh (xã Phước Thiên), nhà ông Mã Văn Tảo (xã Phước Thiên)...

Năm 2020, trên địa bàn xã Phước Thiện có 4 ấp, 7.040 hộ với 39.962 nhân khẩu, có 13 tộc người gồm Kinh, Khome, Hoa, Tày, Nùng, Mường, Chăm, Sán diu, Thái, Thổ, Giarai, Hmong, Cotu; trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 0,26%. Xã có 04 tôn giáo chính là: Phật giáo, Cao Đài, Tin Lành, Công Giáo; các cơ sở tôn giáo hoạt động đúng quy định pháp luật, là nơi sinh hoạt tín ngưỡng của người dân theo đạo.

Theo lược sử đình Phước Thiện¹, trước năm 1698 người dân xứ Thuận Hóa lần lượt vào vùng đất mới Biên Hòa - Đồng Nai, một bộ phận lưu dân Việt đến sinh cơ, lập nghiệp ở Đồng Môn. Phước Thiện từng bước trở thành trung tâm của Tập Phước, Long Thành hay gọi là Đồng Môn Tập Phước.

Sau khi định cư, mở làng, lập ấp sản xuất kinh tế, chăm lo cuộc sống vật chất; người dân ở Phước Thiện quan tâm đời sống tinh thần bằng việc thành lập đình làng góp phần có kết cộng đồng, thắt chặt đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, cùng chung lưng đấu cật chống lại thiên tai địch họa, giữ gìn bản sắc văn hóa bản quán ở quê hương mới. Đình Phước Thiện hình thành từ nhu cầu tín ngưỡng, đời sống văn hóa tinh thần của người dân nơi đây.

Địa danh các ấp của xã Phước Thiện ngày nay được lý giải qua ghi chép từ Đình Phước Thiện. Từ ngoài nhìn thẳng vào đình Phước Thiện tại nghinh môn hữu quan có 3 chữ đại

1 Trịnh Văn Mười (2004), *Đình Phước Thiện, Nhơn Trạch - Đồng Nai*, Tài liệu do xã Phước Thiện cung cấp.

tự “Phước Thuận Hòa”, nghinh môn tả quan với 3 chữ đại tự “Thành Tấn Lợi”. Qua văn tự của tiền hiền khai cơ, hậu hiền khai khẩn, hương ước lập làng xưa, người dân Phước Thiên đã xác định vùng Đồng Môn Tập Phước theo thứ tự, Phước Thuận thôn là ấp Bến Cam, Phước Hòa thôn là ấp Bến Sắn, Thành Tấn thôn là ấp Trầu, Thành Lợi thôn là ấp Chợ ngày nay.

Năm 1938, chính quyền thực dân Pháp đặt tên gọi ấp Bến Cam, ấp Bến Sắn, ấp Trầu, ấp Chợ. Năm 1960, chính quyền Sài Gòn thành lập quận Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa, từ đó không còn ai gọi Đồng Môn Tập Phước.

Ấp Bến Cam đạt chuẩn ấp văn hóa năm 2015 và được duy trì liên tục. Ấp có 28 tổ nhân dân; trong đó, có 1.389 hộ thường trú, 560 hộ tạm trú, tổng số 14.925 nhân khẩu. Bí thư ấp là Lê Thiện Danh. Chi bộ ấp có 77 đảng viên, tuổi đảng cao nhất là Lương Việt Thạnh (55 năm tuổi Đảng). Hạ tầng ấp khá hoàn chỉnh với 100% tổ trong ấp được nhựa hóa và bê tông hóa. Kinh tế chủ yếu của ấp là người dân làm việc tại các khu công nghiệp, kinh doanh buôn bán và làm ruộng, thu nhập bình quân của người dân trong ấp năm 2020 là trên 62 triệu đồng. Ấp Bến Cam giàu truyền thống cách mạng trong 2 cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập quê hương với 04 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 26 gia đình liệt sĩ, 40 gia đình có công với cách mạng, có 15 cơ sở nuôi giầu, giúp đỡ cách mạng như các gia đình: Trần Văn Mừng, Lê Thị Trùng, Huỳnh Thị Kim Liên, Trần Văn Đức, Nguyễn Thị Sâm, Lê Thị Mận, Nguyễn Thị Quá, Bùi Thị Bờ,...

Ấp Bến Sắn đạt chuẩn ấp văn hóa năm 2015 và được duy trì liên tục. Ấp có 32 tổ nhân dân; trong đó, có 1.780 hộ thường trú, 756 hộ tạm trú, tổng số 15.460 nhân khẩu. Bí thư ấp là Nguyễn Tấn Dương. Chi bộ ấp có 79 đảng viên, tuổi đảng cao nhất là Nguyễn Văn Lễ (60 năm tuổi Đảng), Trần Minh Việt và Nguyễn Minh Tân (55 năm tuổi Đảng). Hạ tầng ấp khá hoàn chỉnh với 100% tổ trong ấp được nhựa hóa và bê tông hóa. Kinh tế chủ yếu của ấp là dịch vụ và công nghiệp, thu nhập bình quân của người dân trong ấp năm 2020 là trên 55 triệu đồng. Ấp Bến Sắn giàu truyền thống cách mạng trong 2 cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập quê hương với 09 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 45 gia đình liệt sĩ, 15 gia đình có công với cách mạng, có nhiều cơ sở nuôi giấu, giúp đỡ cách mạng như gia đình: Trần Thị Thiệt, Diệp Thị Rong, Nguyễn Thị Nhựt, Huỳnh Thị Hết...

Ấp Trầu đạt chuẩn ấp văn hóa năm 2015 và được duy trì liên tục. Ấp có 32 tổ nhân dân; trong đó, có 1.440 hộ thường trú, 550 hộ tạm trú, tổng số 11.251 nhân khẩu. Bí thư ấp là Đỗ Thị Bích Liễu Thu. Chi bộ ấp có 54 đảng viên, tuổi đảng cao nhất là Phạm Minh Tam (55 năm tuổi Đảng). Hạ tầng ấp khá hoàn chỉnh với 100% tổ trong ấp được nhựa hóa và bê tông hóa. Kinh tế chủ yếu của ấp là kinh doanh buôn bán, công nhân là chủ yếu, thu nhập bình quân của người dân trong ấp năm 2020 là trên 60 triệu đồng. Ấp Trầu giàu truyền thống cách mạng trong 2 cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập quê hương với 06 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 24 gia đình liệt sĩ, 10 gia đình có công với cách mạng, có nhiều cơ sở nuôi giấu, giúp đỡ cách mạng

như gia đình: Nguyễn Thị Thâm, Lê Thị Hai, Phan Thị Nhỏ, Phạm Thị Ngọt, Phạm Thị Ngọt, Lê Thị Mười, Nguyễn Thị Nhiều, Mã Thị Khương...

Áp Chợ đạt chuẩn áp văn hóa năm 2007 và được duy trì liên tục. Áp có 11 tổ nhân dân; trong đó, có 255 hộ thường trú, 30 hộ tạm trú, tổng số 1.938 nhân khẩu. Bí thư áp là Trần Thị Ngọc Trúc. Chi bộ áp có 30 đảng viên, tuổi đảng cao nhất là Lê Văn Ý (43 năm tuổi Đảng). Hạ tầng áp khá hoàn chỉnh với 100% tổ trong áp được nhựa hóa và bê tông hóa. Kinh tế chủ yếu của áp là kinh doanh buôn bán, thu nhập bình quân của người dân trong áp năm 2020 là trên 60 triệu đồng. Áp Chợ giàu truyền thống cách mạng trong 2 cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập quê hương với 02 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 10 gia đình liệt sĩ, 03 gia đình có công với cách mạng.

II. KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Sản xuất kinh tế

Từ thưở mở mang đất đai đến ngày 30/4/1975, người dân Phước Thiên sinh kế chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, đánh bắt thủy sản mang tính tự cung tự cấp gắn với môi trường sông nước, trồng trọt và chăn nuôi. Trên các giồng đất cao, người dân trồng hoa màu như dưa, đậu, khoai lang..., cây ăn trái; nơi ngập nước trồng lúa như: lúa năng tre, năng trúc, năng phệt... Xã Phước Thiên được sông Đồng Môn, sông Cự Gà Lầy, rạch Ngã Bắc, rạch Kinh có nguồn thủy sản phong phú, tạo sinh kế đánh bắt tôm cá cho người dân. Vào mùa mưa, tôm cá khá

nhieu, sinh sôi nảy nở, tạo nguồn sinh kế khá thường xuyên cho người dân.

Tại vùng đồng bằng cao ráo thuộc các xã, nhất là ở xã Phước Thiện, Long Tân, Phú Hội... thuận lợi với mô hình vườn, ruộng, rẫy; trồng lúa (cả lúa khô và lúa nước), hoa màu, cây ăn trái. Ở những bến sông thuận đường qua lại, có nhiều hộ kết hợp sản xuất với dịch vụ tại các chợ nhỏ, bến bãi để buôn bán, trao đổi sản vật địa phương, tạo nhiều bến bãi (Bến Cam, Bến Sắn). Đời sống sản xuất ở Phước Thiện cơ bản là nông - thủy, thủ công quy mô nhỏ, tự quản, tự cung tự cấp, rộng mở giao kết với các vùng trên địa bàn tỉnh Biên Hòa, các vùng khác theo hệ thống giao thông đường thủy¹.

Giai đoạn 1975 - 1994, Phước Thiện cùng huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và cả nước bước vào thời kỳ hòa bình, ổn định sản xuất kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Bước qua giai đoạn khó khăn chung của địa phương (1975-1985), giai đoạn 1986 - 1994 xã Phước Thiện bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập khu vực và thế giới dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Long Thành, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai. Thời kỳ đổi mới, Phước Thiện đã đổi mới tư duy phát triển kinh tế, chú trọng sản xuất nông nghiệp đáp ứng đủ nhu cầu của người dân địa phương, chuyển dịch cơ cấu lao động, từng bước đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.43.

Từ năm 1994, huyện Nhơn Trạch được tái lập, xã Phước Thiên tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Đồng Nai thời kỳ đẩy mạnh hội nhập. Từ năm 2010, xã Phước Thiên đẩy mạnh phát triển xây dựng nông thôn mới, đã chuyển đổi căn bản, toàn diện diện mạo địa phương theo hướng văn minh, hiện đại.

Năm 2020, cơ cấu kinh tế địa phương với loại hình kinh tế nông lâm nghiệp chiếm 5%, công nghiệp chiếm 55%, xây dựng, thương mại, dịch vụ chiếm 40%.

Người dân địa phương chủ yếu làm công nhân ở các công ty, xí nghiệp; đời sống vật chất, tinh thần ổn định; tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững.

Năm 2020, tổng giá trị sản xuất theo giá hiện hành đạt trên 1.328 tỷ đồng; trong đó, lĩnh vực nông, lâm, thủy sản đạt trên 109 tỷ đồng; công nghiệp và xây dựng đạt trên 804 tỷ đồng; dịch vụ và các hoạt động khác đạt trên 501 tỷ đồng; tiếp tục giữ vững và hoàn thiện các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt nông thôn mới. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh được giữ vững, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Cơ sở vật chất của xã thường xuyên được đầu tư nâng cấp, nhất là đường giao thông, nước sạch, điện, trạm y tế, trường học, chợ...; đường giao thông trên địa bàn xã do huyện và xã quản lý đã được bê tông hóa, nhựa hóa 100%, tạo điều kiện thuận lợi trong giao thương kinh tế đối với các địa phương lân

cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt, đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân địa phương.

Sau năm 1975, chính quyền cách mạng tiếp quản xã Phước Thiện và sử dụng trụ sở của chế độ cũ để làm việc. Năm 2020, trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang của xã được đầu tư xây dựng kiên cố, khang trang, sạch đẹp. Các ấp trong xã đều có văn phòng làm việc, phương tiện đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết công việc cho người dân.

2. Văn hóa xã hội

** Về văn hóa*

Đối với tình cảm con người gắn liền sự định cư, dựng làng, lập ấp, sản xuất kinh tế, là sự cố kết keo sơn cộng đồng làng xã, cùng chung lưng đấu cật, chống lại thiên tai địch họa của người dân Phước Thiện trong suốt quá trình lịch sử ở vùng đất này. Người dân trong xã có nguồn gốc tứ phương hội tụ, cùng nhau đoàn kết, tương thân tương ái xây dựng quê hương mới, đã mang theo nét đặc trưng văn hóa của nhiều vùng miền, hòa quyện, thích ứng với môi trường tự nhiên, nếp sống với cư dân bản địa qua phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tạo thành sự đa dạng của văn hóa địa phương.

Theo giới nghiên cứu sử học, các làng ở dọc sông Phước Long, Lòng Tàu, Đồng Tranh, Đồng Môn đều là những làng xã sớm có tên trong *Gia Định thành thông chí* của Trịnh Hoài Đức.

Làng Phước Thiên có kết cấu mở, không bền chặt, luôn trong trạng thái động, rộng đường giao lưu, khá bình đẳng trong sinh hoạt và lao động, sự phân tầng xã hội ít căng thẳng, sự áp bức, bóc lột của tầng lớp thống trị khó áp đặt nặng nề. Trong mỗi làng thường có nhiều họ khác nhau, nhiều người ngoài làng tới cùng khai phá phụ canh, khiến sinh hoạt trong làng trở nên cởi mở, tạo nên mối quan hệ giữa trong và ngoài làng¹.

Làng Phước Thiên được thành lập ban đầu mang tính tự phát theo ý muốn chủ quan của người dân khai hoang; dần dà về sau tuân theo quy ước của nhà Nguyễn, nhưng không máy móc theo quy định khắt khe. Thuở sơ khai, chúa Nguyễn để cho các làng mới có quyền tự trị, tự quản. Từ năm 1852, tổ chức làng xã thực hiện theo minh điển hương ước do vua Tự Đức ban hành: Mỗi xã có từ 12 đến hai, ba mươi hương chức, chia làm hai nhóm: Một nhóm lo việc hành chính, quản trị; một nhóm lo việc lễ hội, đình, đám. Đến thời thuộc Pháp, chính quyền thực dân thực hiện chủ trương phân hóa quyền lực của bộ máy hành chính nông thôn, thừa nhận và sử dụng bộ phận hương chức, hội tề, nhưng tách bộ phận hương chức, hội tề ra khỏi bộ máy hành chính để thuận lợi việc thống trị. Tuy nhiên, hương chức làng xã vẫn đóng vai trò hạt nhân, không mất đi tính đại diện ở nông thôn².

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.46.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.47, 48.

Quan hệ làng xã Phước Thiện mang nét đặc trưng văn hóa Nam Bộ hào sảng, trọng tình cảm, “anh em tứ bề một nhà”, luôn mở lòng thương yêu, đùm bọc, ít phân biệt thân sơ. Trong không gian văn hóa Đồng Nai, dân cư Phước Thiện chan chứa tình cảm tình yêu thương con người, do cùng chung nỗi niềm “tha phương cầu thực” một thuở nên tấm lòng yêu thương của người dân nơi đây luôn đong đầy với hình ảnh “Nước sông trong đổ lộn sông ngoài. Thương người xa xứ lạc loài tới đây...” hay “Tới đây thì ở lại đây, bao giờ bén rễ xanh cây mới về”.

Người dân Phước Thiện còn quen thuộc ca dao miệt vườn quảng bá sản vật địa phương như trầu, cau, thuốc hút với mây trời sông nước Đồng Môn¹:

*Ai về Phú Hội, Phước Thiện,
Chôm chôm Xóm Hố, trầu cau Xóm Vườn.
Trầu Đồng Nai, trầu ăn nhà bã,
Thuốc Đồng Môn, thuốc hút phà hơi.
Trầu nông thuốc thắm ai ơi!
Gá duyên chồng vợ ở đời trăm năm.
Anh về cuộc đất trồng cau,
Cho em trồng ké dây trầu một bên.
Mai kia trầu nọ lớn lên,
Cau kia ra trái làm nên cửa nhà.*

1 Trịnh Văn Mười (2004), *Đình Phước Thiện, Nhơn Trạch - Đồng Nai*, Tài liệu do xã Phước Thiện cung cấp.

Xóm Vườn ở đây được biết đến là ấp Tràu, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch. Ấp này khi xưa có tên trong sử thi Văn Quán là thôn Phước Tấn - Địa danh chuyên canh trồng tràu cau. Tràu cau gắn với truyền thống văn hóa “miếng tràu là đầu câu chuyện”, chuyện hôn nhân, lễ nghĩa, phong tục, tập quán... của dân tộc và người dân Phước Thiên. Tràu cau Xóm Vườn sau khi vượt nhu cầu người địa phương được bán về Sài Gòn, Gia Định và nhiều nơi khác ở Nam Bộ.

Ngày nay, những câu ca dao Xóm Vườn Tràu, thôn Phước Tấn xưa còn lưu truyền trong dân chúng, chan chứa tình cảm con người của văn hóa truyền thống vùng đất Đồng Môn Tập Phước trên bước đường xây dựng quê hương văn minh, hiện đại.

Đối với ăn mặc, cư trú của người dân Phước Thiên thích ứng với điều kiện tự nhiên của đất trời phương Nam. Với khí hậu hai mùa mưa nắng, sản vật rừng, sông nước, vườn ruộng khá đa dạng, phong phú. Thức ăn được lựa chọn tươi, khô cụ thể, ăn để no, ăn để giao đãi khách; thức ăn nhiều rau, hoa quả, nhiều cá, thủy sản, dùng khá nhiều gia vị, chế biến theo nhiều cách khác nhau, công phu, kỹ lưỡng, đặc sản với những món chế biến từ nguyên liệu nước lợ¹ đáp ứng nhu cầu người dân.

Người dân Phước Thiên mặc trang phục của người Đàng Trong, dần dà cải biến thích ứng với môi trường, điều kiện tự

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.48.

nhiên, văn hóa của vùng đất mới. Thuở ban đầu người dân nơi đây thường đi chân đất, khi dự lễ hội sẽ mặc lễ phục chỉnh tề. Người dân xưa nơi đây chuộng quần áo bà ba¹ đối với cả nam và nữ.

Người dân Phước Thiện cư trú với các kiểu nhà phổ biến ở Nam Bộ. Hình thức làm nhà chọn nơi chủ yếu mặt đất, gò cao ráo, gần sông, rạch, đường bộ; xây dựng nhà ở hài hòa với thiên nhiên, chuộng hướng Nam, Đông, quay mặt ra sông, rạch, đường, vườn, ruộng. Người bình dân thường làm nhà bằng vật liệu tranh tre, lợp tranh, lá dừa nước; gia đình khá giả xây dựng nhà lợp ngói âm dương, làm vách bằng ván. Nhà của người Việt ở Phước Thiện theo các kiểu nhà xông, nhà chai, nhà sắp đội biến thể thành nhà chữ nhị, chữ tam; nhà chữ đình...².

Về thông tin tuyên truyền, Phước Thiện có 01 điểm thông tin - khoa học công nghệ hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu của người dân phục vụ sản xuất kinh tế. Địa bàn 4 ấp được trang bị 43 cụm loa phát thanh; trong đó, ấp Chợ có 11 cụm loa, ấp Tràu có 12 cụm loa, ấp Bến Sắn có 12 cụm loa, ấp Bến Cam có 8 cụm loa đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương đến người dân kịp thời. Qua đó, giúp nhận thức,

1 Đảng bộ huyện Nhon Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhon Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.49.

2 Đảng bộ huyện Nhon Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhon Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.49.

hiểu biết về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người dân ở địa phương được nâng lên.

Về điện, nước sinh hoạt, xã có lưới điện trung thế và hạ thế được thường xuyên đầu tư nâng cấp, phủ kín toàn địa bàn với 100% hộ dân và doanh nghiệp sử dụng điện; trong đó, có trên 89% hộ điện kế chính, tạo điều kiện thuận lợi đối với sinh hoạt, sản xuất của người dân địa phương. Hệ thống nước sạch của địa phương được lắp đặt với ống dẫn chính dọc theo các tuyến đường vào khu dân cư với số hộ sử dụng đạt trên 90%, 100% hộ dân sử dụng nước giếng hợp vệ sinh, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và phục vụ sản xuất của nhân dân.

Đối với giáo dục, địa phương đã thực hiện tốt việc huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp ở các bậc học. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất. Học sinh đầu vào, đầu ra hàng năm của các trường luôn đạt tỷ lệ cao. Phước Thiên đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học năm 2006 và Trung học cơ sở năm 2004, không có lớp học ca 3; phổ cập mầm non 5 tuổi đạt chuẩn.

Năm 2020, trên địa bàn xã có 01 trường mầm non Phước Thiên, có 49 cán bộ, giáo viên, nhân viên, 19 lớp với 538 trẻ dự học; trường tiểu học Phước Thiên 1 có 66 cán bộ, giáo viên, nhân viên, 51 lớp với 2.143 học sinh; trường tiểu học Phước Thiên 2 có 77 cán bộ, giáo viên, nhân viên, 66 lớp với 2.521 học sinh; trường trung học cơ sở Phước Thiên có 90 cán bộ,

giáo viên, nhân viên, 52 lớp, 2.208 học sinh; Trên địa bàn xã có 03 trường được công nhận Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 (Trường MN Phước Thiện, Trường Tiểu học Phước Thiện 1 và trường THCS Phước Thiện). Xã duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3. Phước Thiện là một trong 3 xã của huyện Nhơn Trạch có trường Trung học phổ thông. Trường trung học phổ thông Phước Thiện thành lập năm 1999 theo Quyết định số 2705/QĐCT/UBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai tại ấp Bến Sắn, xã Phước Thiện. Khi mới thành lập, trường có 14 giáo viên, cán bộ lãnh đạo quản lý, công nhân viên; năm 2020 nhà trường có 69 giáo viên, cán bộ lãnh đạo quản lý và công nhân viên. Năm học 1999-2000, nhà trường có 8 phòng học, 10 lớp với 507 học sinh, có 3 học sinh giỏi cấp tỉnh. Năm học 2010-2011, nhà trường có 19 phòng học, 27 lớp với 1.207 học sinh và 25 học sinh giỏi cấp tỉnh. Năm học 2020-2021, trường có 31 lớp với 1.390 học sinh và 36 học sinh giỏi cấp tỉnh.

Bên cạnh đó, địa phương có 23 nhóm mầm non đang hoạt động thường xuyên. Với truyền thống hiếu học, học sinh của xã hàng năm đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp xã, cấp huyện; nhiều con em trong xã thoát ly địa phương trở thành lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, công tác và làm ăn hiệu quả ở nhiều địa phương.

Vê y tế, với nhiệm vụ kiểm soát; phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã, Trạm y tế xã có 05 giường bệnh và 08 cán bộ

y tế (có 01 bác sĩ) thường xuyên khám chữa bệnh cho người dân địa phương. Hạ tầng cơ sở vật chất Trạm y tế xã được Nhà nước đầu tư khang trang với các trang thiết bị khám chữa bệnh đáp ứng nhu cầu cơ bản phục vụ người dân và được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2013. Theo thống kê, số người điều trị bệnh tại trạm y tế xã bình quân trên 9.340 lượt người/năm. Ngoài ra, địa phương còn có 06 cơ sở khám chữa bệnh về nha khoa và 90 cơ sở bán thuốc tư nhân đáp ứng nhu cầu khám chữa nhiều loại bệnh tật cho người dân góp phần phát triển chất lượng dân số của địa phương.

** Về tín ngưỡng dân gian*

Xã Phước Thiên nằm trong không gian văn hóa tín ngưỡng dân gian huyện Nhơn Trạch khá đặc sắc. Tín ngưỡng dân gian với chức năng cơ bản là điểm tựa tinh thần đối với con người khi gặp những vấn đề bế tắc trong cuộc sống; là hạt nhân của văn hóa cộng đồng làng xã, tín ngưỡng dân gian nói chung, thực hành tín ngưỡng dân gian nói riêng phát huy những tác dụng nhất định của nó với cá nhân và cộng đồng trong xã hội cổ truyền xã Phước Thiên.

Tín ngưỡng dân gian của người dân Phước Thiên được hình thành từ hoạt động sản xuất. Nó không chỉ phản ánh nguyện vọng của con người về một cuộc sống tốt đẹp hơn, mà còn phản ánh trình độ nhận thức của họ đối với tự nhiên xã hội và con người ở mỗi địa phương nhất định mà Phước Thiên không là ngoại lệ.

Tín ngưỡng, lễ hội truyền thống xã Phước Thiên chứa đựng khát vọng và là nơi giải tỏa những ước muốn tâm linh của người nông dân xưa. Lễ hội làng xã được mở trước và sau mỗi mùa vụ sản xuất nhằm thiết lập sự cân bằng cần thiết trong quan hệ nhiều chiều giữa người và người; giữa người và vạn vật; người và thần linh; người và vũ trụ. Người dân Phước Thiên đến với tín ngưỡng, lễ hội để bày tỏ sự tôn kính thần linh và mong ước về những điều tốt lành trong cuộc sống.

** Đình Phước Thiên*

Theo người dân địa phương, đình Phước Thiên hay còn gọi là đình Ông Cọp, được lập dựng cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX ở Bến Chùa, ấp Bến Sắn, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch. Tên gọi đình Ông Cọp được lý giải, theo tương truyền xưa mỗi năm vào hội trăng rằm tháng 11 âm lịch, đều có một đôi bạch hổ từ trên rừng, nửa đêm về đình thụ hưởng lộc thực xong, gầm lên nhiều tiếng vang động rừng khuya, rồi ra đi không phá hoại đến xóm làng. Từ đó, đình Phước Thiên còn có thêm định danh đình Ông Cọp.

Ban đầu, đình Phước Thiên tọa lạc tại Bến Chùa thuộc Phước Hòa thôn, tiền thân ấp Bến Sắn ngày nay. Đình là ngôi miếu nhỏ do dân làng Phước Thiên lập dựng để thờ Thần Thành hoàng bốn cảnh, các bậc tiền hiền, hậu hiền cùng các vị tả ban, hữu ban, thổ công, bạch mã thái giám, tiên sư, ngũ hành nương nương, thần nông với kiến trúc đơn giản, vật liệu cột tre, vách đất, mái lá.

Sau đó, các bậc kỳ lão luận bàn: Bến Chùa là khu đất trảm thủy không có sinh khí tương dung thanh thoát, mỗi khi mưa hay bị ngập. Các vị kỳ lão hương chức trong làng muốn di dời ngôi đình về nơi cao ráo để phụng thờ Thần Thành hoàng tiện việc lễ bái của người dân trong làng. Đến cuối thế kỷ XIX, đình được dời về tọa lạc trên một khu đất cao ráo, bằng phẳng sát đường 25A, nay là đường Lý Thái Tổ (ĐT769) thuộc ấp Trầu, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch.

Năm 1852, triều đình nhà Nguyễn ban sắc phong các đình nhằm xác định chủ quyền của nước Đại Nam trên tất cả các làng xã cả nước. Thôn Phước Thiên lúc bấy giờ được vua sắc phong Thần Thành hoàng đình Phước Thiên với nội dung: “Bảo an, Chánh trực, Hữu thiện, Đôn ngưng chi thần”.

Việc thờ phụng Thần Thành hoàng tại đình Phước Thiên khẳng định chủ quyền, sự trường tồn của làng xã, thôn ấp nơi đây. Những nghi thức tế lễ Thần là kết quả sáng tạo của cộng đồng cư dân địa phương trong quá trình khai hoang, mở mang bờ cõi, dựng làng lập ấp. Đình Phước Thiên lưu giữ những yếu tố văn hóa dân gian có giá trị lịch sử như lễ Dựng nêu, Thượng kỳ trong lễ Kỳ yên...

Trải qua thời gian, ngôi đình xuống cấp được sự hỗ trợ người dân và mạnh thường quân, Ban tế tự tiến hành tu bổ, trùng tu, tôn tạo vào các năm 1939, 1989, 1990, 2002; riêng năm 2021 trùng tu chánh điện đình, năm 2022 trùng tu tiền

đình, hậu đình và xung quanh đình với tổng kinh phí hơn 08 tỷ đồng, đã tạo nên khung cảnh quy mô hiện hữu khang trang, sạch đẹp, hài hòa, hiện đại nhưng vẫn gìn giữ hồn cốt của văn hóa truyền thống.

Lễ Kỳ yên đình Phước Thiên được tổ chức vào ngày 15 và 16 tháng Chạp âm lịch hàng năm. Lễ Kỳ yên (Cầu an) là một trong những lễ hội chính ở đình. Lễ diễn ra vào mùa xuân, dân làng đóng góp công, góp của để cúng tế Thần Thành hoàng, tiên sư, ngũ hành nương nương, thổ công, bạch mã thái giám, thần nông, ngũ chúa, miếu ông hổ, với mục đích cầu xin mưa thuận gió hòa (phong điều vũ thuận), mùa màng tốt tươi (phong đăng hòa cốc), quê hương đất nước bình yên (quốc thái dân an).

Lễ hội Kỳ yên qua nhiều thế hệ đã trở thành tập quán tín ngưỡng, hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư xã Phước Thiên. Lễ hội được tổ chức long trọng với những nghi thức cúng tế chặt chẽ, thể hiện lòng cung kính đối với thần linh (Thần Thành hoàng) được thờ nơi đình và các thế hệ có công mở mang, khai phá, phát triển làng xã (tiền hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ).

Trước khi tổ chức Lễ hội Kỳ yên ở đình Phước Thiên, Ban tế tự đình và ban kỳ lão thực hiện nghi thức thượng đại kỳ cột cờ phía trước (làm cây nêu), hiện nay kết hợp treo cờ Tổ quốc. Vật phẩm để cúng Kỳ yên là nhang đèn, xôi, thịt, hoa quả thờ cúng, cờ ngũ sắc (cờ ngũ hành) đặt chính giữa trước sân đình.

Trong lễ Kỳ yên, các nghi thức cúng tế được tổ chức chu đáo, đảm bảo theo tuần tự. Hoạt động này có sự phối hợp giữa các nghi thức cúng tế và hình thức tế lễ do Ban tế tự đình và học trò lễ đảm trách. Trong Lễ Kỳ yên, những quy tắc nghi thức lễ được tuân thủ nghiêm ngặt bao gồm Tinh sanh, Túc yết, Đoàn cả, Yếm mao huyết... Mỗi nghi thức tế lễ được Ban tế tự, các học trò lễ có sự phân công với cảnh tượng vừa đẹp và linh thiêng...

*Lễ Tinh sanh*¹ diễn ra lúc 12 giờ đêm ngày 15 tháng Chạp âm lịch, vật tế lễ là một con heo còn sống (chưa luộc chín), đặt trên một chiếc ghế ngay trước bàn thờ chính. Con heo này được mổ, làm sạch sẽ; mâm xôi, trái cây, mâm trầu cau, đĩa muối, gạo. Các lễ vật được bày trên bàn, riêng con heo trắng được đặt sấp, thân phủ lên một giá gỗ cao; ngoài ra còn có những lễ vật khác do người dân mang đến dâng cúng.

Lễ Túc yết tức là lễ hương chức ra mắt thần, lễ này được tiến hành vào buổi chiều từ 14 - 16 giờ ngày thứ nhất (15 tháng Chạp âm lịch). Trước tiên, vào lúc 14 giờ là lễ cúng thần nông, lễ vật gồm xôi, thịt, hoa, trái cây; trong lễ cúng có đọc văn tế thần nông, nội dung chủ yếu cầu mùa màng tốt tươi, người dân no ấm. Xong lễ, Ban tế tự cho phép trẻ con giành lấy xôi, thịt và quan niệm năm nào trẻ con giành được nhiều lễ vật, năm đó mùa màng tốt tươi, người dân no ấm, hạnh phúc.

¹ Tinh sanh: tinh là tịnh, gạn cho trong sạch; sanh mang ý nghĩa hy sinh; con vật bị giết để tế gọi là hy sinh, lễ tinh sanh là lễ đâm heo để tế thần.

Sau lễ cúng thần nông, vào đình tiến hành Lễ Túc yết. Khi sắp đến giờ hành lễ, các thành viên của Ban tế tự mặc áo thụng xanh, khăn đóng, mang giày đứng xếp hàng hai bên cùng với ban nhạc lễ, các lễ sinh và đào thài (đào chuyên hát chúc tụng) trong tư thế sẵn sàng. Một lễ sinh bắt đầu xướng các nghi thức và các hương chúc được phân công tuần tự thực hiện những nghi thức¹ lễ cúng.

Lễ Túc yết diễn ra vào lúc 16 giờ chiều ngày 15 tháng Chạp âm lịch. Ban tế tự đình đã tề tựu đông đủ để bắt đầu cúng Túc yết. Chịu trách nhiệm chính ở buổi lễ cúng là ông Chánh tế. Lễ cúng gồm mâm xôi, trái cây, mâm trầu cau, đĩa muối, gạo; ngoài ra còn có những lễ vật khác do nhân dân mang đến dâng cúng.

Bắt đầu vào lễ, ông Chánh tế đến dâng hương trước bàn thờ, rồi lần lượt các thành viên trong Ban tế tự thay nhau vào lễ; kế đến là phần “Khởi chinh cổ”, sau khi đánh ba hồi trống và ba hồi chiêng mõ. Học trò lễ dâng hương, chuốc tửu, tiệt trà bắt đầu... Sau cùng, bản văn tế (văn chúc) được mang đến trước bàn thờ. Người được cử quý xuống “đọc văn”; dứt bài văn tế, ông Chánh tế đốt bản văn này và một ít giấy tiền vàng bạc, phần nghi thức lễ Túc yết kết thúc.

1 Cũ sát tế phẩm là kiểm lại đồ cúng; tuần hương là dâng hương; tuần rượu thứ nhất là dâng rượu lần nhất; đọc văn tế chữ Hán: Cầu nguyện Thần Thành hoàng phù trợ sao cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an,... Tuần rượu thứ hai là dâng rượu lần hai; tuần rượu thứ ba là dâng rượu lần ba; hiến quả phẩm là dâng trái cây; hiến bình là dâng bánh; tuần trà là dâng trà; âm phước: Ban tế tự được thừa hưởng lễ vật đã dâng cúng, xem như đây như là lộc của thần ban.

Ngoài lễ Tinh sanh và Túc yết, lễ cúng Kỳ yên còn lễ Đoàn cả, Yém mau huyết, lễ tế Tiên hiền, Hậu hiền với nội dung, hình thức bài bản, quy củ đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của người dân Phước Thiên qua nhiều thế kỷ với ý niệm cầu mọi người trong làng luôn mạnh khỏe, mưa thuận, gió hòa, mùa màng tươi tốt, quốc thái dân an, tự do, ấm no, hạnh phúc.

Đình Phước Thiên không chỉ là một thiết chế văn hóa của cư dân Phước Thiên mà còn gắn liền với những sự kiện lịch sử quan trọng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và tay sai. Đình gắn liền với phong trào đấu tranh của lực lượng Thanh niên Tiền phong huyện Long Thành trong những ngày tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Sau ngày giải phóng miền Nam 30/4/1975, chính quyền và nhân dân Phước Thiên đã xây dựng nhà bia thờ Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trên vùng đất Phước Thiên trong khuôn viên đình với ý nghĩa “Uống nước nhớ nguồn” tri ân các bậc tiền nhân.

Đình Phước Thiên còn thể hiện sự giao thoa văn hóa tín ngưỡng dân gian ba miền Bắc - Trung - Nam trong thiết kế bài trí ở chánh điện đã tạo nên sự phong phú, đa dạng, trở thành đề tài nghiên cứu đối với văn hóa dân gian, khẳng định những chủ nhân xây dựng lên ngôi đình này có nguồn gốc từ miền Trung di dân vào Phước Thiên sinh sống, lập nghiệp. Một giá trị văn hóa đặc sắc nữa ở kiến trúc nghệ thuật là hệ thống các mảng chạm khắc tinh xảo, trang trí hoa văn phong phú, kết cấu bộ

khung vì kèo gỗ đảm bảo sự chắc chắn, kỹ thuật lắp ráp, ghép mộng chốt đạt đến trình độ cao. Ngoài ra, phong cách viết chữ trên các hoành phi, liễn đối tại đình Phước Thiên đặc biệt với nét chữ nhẹ nhàng, thanh thoát, tạo được đường nét mềm mại, thể hiện được hồn cốt của người cầm bút.

Năm 2020, xã Phước Thiên đang từng ngày đổi mới nhưng đình làng vẫn là nơi sinh hoạt văn hóa của cộng đồng cư dân trong xã và các địa phương lân cận, giữ trong mình những nét cổ xưa, làm phong phú thêm văn hóa đình làng huyện Nhơn Trạch trong quá trình đô thị hóa.

Với giá trị lịch sử, văn hóa đình Phước Thiên. Ngày 07/12/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai công nhận đình Phước Thiên là di tích Lịch sử - Kiến trúc Nghệ thuật cấp tỉnh. Lễ Kỳ yên đình Phước Thiên thu hút khoảng 2.500 lượt người/năm trong xã quy tụ về hành lễ với trang phục chỉnh tề, thắp hương trước bàn thờ Thần Thành hoàng bốn cảnh và cầu nguyện cho sức khỏe dồi dào, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, mùa màng tươi tốt, sản xuất kinh tế phát triển, nhân dân tự do, ấm no, hạnh phúc.

** Nhà võ*

Ngoài lễ kỳ yên đình Phước Thiên cầu mưa thuận, gió hòa, tại 04 ấp còn có 04 nhà võ (nhà vương, nhà hội). Nhà võ được người dân xem là công sở của ấp, điểm canh gác đội dân phòng, nơi thờ Tiên sư, tổ chức hội họp của bà con xóm ấp, thường

được bố trí tại đây một cái mễ điếm mục và một cái trồng. Mỗi xã hoặc thôn có một ngôi đình và một kỳ hậu (ở Nam Bộ gọi là nhà vuông, nhà võ tức quán canh) còn ấp, trang trại... thì chỉ cần có kỳ hậu không bắt buộc phải có đình. Khi thành hình hệ thống thôn xã, ở xứ Đồng Nai - Gia Định đã mặc nhiên hình thành quy ước là khi thành lập một đơn vị hành chính thì phải đầy đủ bốn thiết chế văn hóa tín ngưỡng: đình, chùa, miếu, võ mang tính dung hòa trong khi nhà Nguyễn chủ trương xây dựng chế độ phong kiến dựa vào Nho giáo.

Hàng năm, các nhà võ tiến hành tổ chức lễ cầu an, cầu mưa thuận, gió hòa, mùa màng tươi tốt. Ấp Chợ, ấp Tràu tổ chức lễ vào ngày 10 tháng Giêng; ấp Bến Cam, Bến Sắn tổ chức vào ngày 11 tháng Giêng.

Sau ngày 30/4/1975, địa điểm các nhà võ trở thành nơi đặt trụ sở làm việc của chi bộ, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội, nơi tổ chức các lớp học bổ túc văn hóa, lớp học mẫu giáo của xã Phước Thiên. Các nhà võ trở thành nơi tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Đối với nhà võ ở ấp Chợ, ấp Tràu tổ chức lễ cúng “nhà võ ca” hàng năm vào ngày 10-11 tháng Giêng âm lịch, thu hút hàng trăm lượt người dân trong xã tham gia. Nhà võ ấp Bến Cam, Bến Sắn tổ chức lễ cúng “nhà võ ca” vào ngày 11-12 tháng Giêng âm lịch hàng năm. Nội dung lễ cúng “nhà võ ca” là cầu cho mưa thuận, gió hòa, quốc thái, dân an, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc...

** Tín ngưỡng thờ mẫu*

Trên địa bàn xã Phước Thiện đã hình thành tín ngưỡng thờ mẫu nhưng không đậm nét như: xã Long Thọ, Phước An, Phú Hữu, Phước Khánh... Xã Phước Thiện có miếu Bà Cây Đa, miếu Long Điền, miếu Ông Địa. Miếu hay miễu là một trong các cơ sở tín ngưỡng dân gian Việt Nam có nguồn gốc từ xa xưa. Miếu có quy mô nhỏ hơn đình, đền; nhiều nơi miếu là một bộ phận trong quần thể đình, đền hoặc tọa lạc riêng ở khu vực nhất định gắn với điển tích của người dân về nguồn gốc mỗi ngôi miếu. Đối tượng thờ phụng, lễ bái ở miếu rất đa dạng qua tên gọi của miếu mang tính biểu trưng, phím chỉ đậm nét tín ngưỡng dân gian Việt Nam. Ở mỗi vùng đất nhất định, có nhiều loại hình miếu khác nhau như miếu bà, miếu cô, miếu cậu, miếu Hà Bá, miếu Thổ Công...

Địa điểm xây dựng miếu được người dân địa phương lựa chọn kỹ lưỡng, hoặc theo điển tích gắn liền với đối tượng được thờ trong miếu. Miếu thường tọa lạc ở nơi gò cao, bờ sông, sườn núi, đầu làng, cuối làng, những nơi yên tĩnh để quỷ thần có nơi an vị, không bị tác động của người dân trong cuộc sống thường nhật. Ở một số địa phương huyện Nhơn Trạch và xã Phước Thiện, trong các ngày sinh, ngày hóa (nhân thân), ngày hiện hóa (nhiên thân), làng mở tế lễ, khai hội, nghinh rước thần từ miếu về đình, đền và ngược lại nhằm thể hiện mối liên hệ khăng khít giữa các vị thần linh của cùng một địa phương nhất định để phù hộ, độ trì người dân làng xã.

* Về tôn giáo, Phật giáo có chùa Nước Nhĩ (Phước Hưng Tự) nay là Tịnh xá Phước Hưng tọa lạc tại ấp Trầu; Tin lành với Hội thánh tin lành giám lý Nhơn Trạch; Hội thánh Tin lành Báp Tít ở ấp Bến Sắn; Hội thánh Tin lành Monnonite Việt Nam - chi Hội Tân Hiệp tại ấp Trầu.

Vùng đất, con người Phước Thiện được định hình, phát triển qua bao biến đổi của thời cuộc. Từ vùng đất hoang vu, người dân Phước Thiện từng bước chinh phục tự nhiên, khai thác lợi thế ưu đãi của tạo hóa về đất đai màu mỡ, tôm cá đầy ắp từ sông rạch, khắc phục thiên tai, địch họa dựng làng, lập ấp xây dựng quê hương mới. Từ triết lý “Bàn tay ta làm nên tất cả, có sức người sỏi đá cũng thành cơm” đã giúp người dân Phước Thiện không ngừng mở rộng làng xã cư trú, phát triển nông, lâm, ngư nghiệp.

Phước Thiện vừa thuận lợi trong giao thương, trao đổi kinh tế, hàng hóa, giao lưu văn hóa; đồng thời, cũng “đứng mũi, chịu sào” sự xâm lược của các thế lực ngoại bang. Từ sớm người dân Phước Thiện bộc lộ tinh thần yêu nước chống lại thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và tay sai bằng nhiều hình thức khác nhau. Suốt từ 1930 - 2020, người dân Phước Thiện một lòng, một dạ son sắc theo Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, hy sinh đến ngày non sông nối liền một dải, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

CHƯƠNG I

LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO ĐẤU TRANH KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930 - 1954)

I. NHÂN DÂN PHƯỚC THIÊN ĐẤU TRANH CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ TAY SAI DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1930 - 1945)

1. Đấu tranh chống quân xâm lược trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

Năm 1858, thực dân Pháp vũ trang xâm lược nước ta từ Đà Nẵng. Năm 1859, quân Pháp tiến đánh Sài Gòn - Gia Định. Ngày 26/11/1861, quân Pháp do đại tá Diego chỉ huy tiến vào Long Thành. Tổng lãnh binh Nguyễn Đức Ứng chỉ huy quân đội triều đình và nghĩa quân Long Thành chặn đánh địch, tuy nhiên sự chênh lệch lớn về lực lượng, vũ khí nên quân ta nhanh chóng bị thất thủ. Cuối tháng 11/1861, Long Thành và Phước Thiên hoàn toàn lọt vào tay giặc Pháp. Người dân làng Phước Thiên và huyện Long Thành bước sang thời kỳ tủ nhục của người dân mất nước.

Sau khi hoàn thành đánh chiếm huyện Long Thành và Phước Thiên, thực dân Pháp nhanh chóng thiết lập bộ máy cai

trị thông qua các thiết chế tri phủ, tri huyện, chánh tổng, xã trưởng nhằm đàn áp phong trào yêu nước của người dân địa phương. Tuy nhiên, người dân ở Long Thành và Phước Thiên với tinh thần yêu nước nồng nàn đấu tranh chống sự kìm kẹp, áp bức bóc lột, đàn áp của thực dân Pháp và tay sai bằng nhiều hình thức khác nhau. Tri huyện Long Thành liên tục bị thay thế. Tên Đường là tri huyện đầu tiên của Long Thành, không lâu sau đó tên Huỳnh Công Trạch lên thay, tiếp đến tên Ân đứng đầu huyện, năm 1881 tên Trần Bá Hựu làm tri phủ Long Thành và tên này bị tiêu diệt sau đó.

Từ triết lý “Áp lực cao, phản lực cường” của nhân dân Phước Thiên và huyện Long Thành trước sự cai trị, bóc lột, đàn áp của thực dân Pháp và tay sai là quy luật khách quan của phong trào đấu tranh giải phóng phóng dân tộc. Năm 1908, phong trào yêu nước dưới danh nghĩa “Thiên địa hội”¹ về Long

1 Về nguồn gốc tổ chức Thiên Địa hội ở Nam Kỳ là một chi hội của tổ chức Nghĩa Hòa đoàn - một tổ chức vừa mang tính chất tương tế, vừa mang tính chất chính trị của nông dân Trung Quốc được hình thành từ sau khi nhà Minh bị nhà Thanh lật đổ năm 1644. Tổ chức này có tổ chức chặt chẽ, kỷ luật nghiêm minh, mục tiêu là “Bãi Thanh phục Minh”. Ở Nam Kỳ tổ chức Thiên Địa hội phát triển khá mạnh và cuốn thu hút nhiều người tham gia và tôn Phan Xích Long (tức Phan Phát Sanh) làm hội trưởng. Người Việt vào hội rất đông và sau đó tách ra thành một hội riêng. Đó chính là các tổ chức hội kín của người Việt mà mục tiêu là chống thực dân Pháp và bọn phản động, giành lại độc lập, tự do cho Việt Nam với khẩu hiệu: “phản Pháp, phục Nam”. Có thể nói, tổ chức các Thiên địa hội ở Nam Kỳ là những tổ chức yêu nước của quần chúng nhân dân. Động cơ tham gia hội của quần chúng xuất phát từ tình cảm yêu nước, căm thù kẻ thù xâm lược thống trị đất nước và bọn phong kiến tay sai. Đây là ý thức tự vệ chính đáng của nhân dân Nam Kỳ đối với các thế lực áp bức của một xã hội thuộc địa. Vì vậy, các tổ

Thành và xã Phước Thiện. Ở hầu hết các xã trên địa bàn huyện Long Thành đều có tổ chức Thiên địa hội và được chia ra từng cụm cụ thể. Cụm Phú Hội, Long Tân, Phước Thiện, Phước Kiển do cụ Hồ Văn Tĩnh lãnh đạo, điếm liên lạc tại Xóm Hố. Cụm ở Phú Hội, Long Tân, Phước Thiện, Phước Kiển có nhiều hoạt động nổi trội, đông hội viên, có nội quy sinh hoạt bài bản. Nòng cốt là các thành viên: Nguyễn Văn Nguyên (sinh 1885) Nguyễn Văn Long, Nguyễn Xuân Sáng, cả Tập, cả Công, Tư Lân...¹ đấu tranh chống thực dân Pháp và tay sai.

Thiên địa hội có chương trình học tập cho hội viên về nội quy gia nhập, lời thề, có cả những bài ước để động viên: “Bán dạ minh khuê. Đánh đáo quê đình. Nghĩa huynh kết bài đồng minh. Thủy huynh đệ lai đồng âm nhất”, nghĩa là: Nửa đêm anh em cùng nhau họp việc hội, nâng ly rượu chia nhau cùng uống, thề hiệp sức làm việc² đấu tranh chống quân xâm lược.

Thiên địa hội hoạt động tuyên truyền yêu nước, bày cho đông đảo người nghèo cách chống sưu cao thuế nặng, chống sự

chức Thiên địa hội thu hút nhiều thành phần tham gia và số hội viên lên đến hàng ngàn, tùy theo từng nơi mà có người khởi xướng, lãnh đạo. Tổ chức của Thiên địa hội rất chặt chẽ, liên hệ và nhận nhau bằng dấu hiệu, hay nói tiếng lóng. Phong trào gia nhập các Thiên địa hội ngày càng đông, đặc biệt ở các vùng Biên Hòa, Gia Định, Chợ Lớn, Thủ Dầu Một, Bến Tre... làm cho thực dân Pháp hết sức lo lắng và tổ chức các cuộc truy quét.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.64.

2 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.22, 23.

bóc lột của bọn chủ điền tham lam¹. Đầu năm 1916, lực lượng Thiên địa hội ở Long Thành và Phước Thiên phát triển mạnh, tham gia phá khám Sài Gòn để giải cứu những người yêu nước bị thực dân Pháp giam cầm, tuy nhiên mưu cuộc của các thành viên này bị thất bại. Quân Pháp tập trung lực lượng đàn áp, truy lùng các thành viên của Thiên địa hội ở Long Thành và Phước Thiên gắt gao. Vì vậy, các thành viên tham gia Thiên địa hội ở vùng này chuyển vào hoạt động bí mật, mai danh ẩn tích, chờ thời cơ nổi dậy chống Pháp. Khi phong trào Hội kín lắng xuống, có người ở địa phương phải thay tên đổi họ để tránh thực dân Pháp truy nã như ông Nguyễn Văn Long đổi tên thành Đào Mỹ Long².

Sau khi đàn áp các cuộc phản kháng của những người yêu nước, chính quyền tay thực dân Pháp gia tăng cướp đoạt ruộng đất, bóc lột sức lao động của người dân xã Phước Thiên và Long Thành. Thực trạng thống khổ của người dân nơi đây được mô tả: “Đời sống nông dân càng khổ hơn. Phần lớn đất đai bị thực dân Pháp tịch thu để mở đồn điền cao su. Có 2/3 diện tích còn lại rơi vào tay địa chủ, những địa chủ nổi tiếng như hội đồng Thiêng,... Bảy Thê, Cổ Lãng chiếm 256 hecta đất ở Phước Thiên...”³. Vì bóc lột được của dân, bọn này sống xa hoa. Ngày

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.65.

2 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr. 22.

3 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.28.

nay, ở Phước Thiên còn một khu mộ gọi là mả đen, còn có tên là mả Ông Cọp. Tương truyền là mả của cả Lương, giàu có nhất làng Phước Thiên. Khi hẩn chết, con cháu đã tể suốt 7 ngày. Chúng còn mua hai cô gái là người dân tộc thiểu số đứng đội đèn để tể hẩn. Khi chôn cả Lương, chúng chôn luôn cả hai cô gái đó¹.

Các chủ điền ở Phước Thiên có chung phương thức làm giàu trên mồ hôi, nước mắt của đông đảo tá điền nghèo khó đó là thúc ép nông dân nghèo để chiếm ruộng đất, “có tiền sinh có tật”, nhiều tên địa chủ ức hiếp một số phụ nữ trong vùng. Vì bóc lột người dân vô độ, nên địa chủ, hội đồng ở Phước Thiên sống xa hoa; ngược lại người dân vô cùng cơ cực, không có ruộng vườn phải đi làm thuê, làm mướn cho địa chủ, cường hào. Ở xã Phước Thiên có ông Sáu Ruộng, vì ông chuyên đi làm ruộng mướn, nên bà con gọi ông bằng tên đó; không nhà, không vợ con, chuyên đi ở đợ. Một buổi sáng người ta thấy ông treo cổ tự tử trên một cành cây tại đình Phước Thiên, dưới chỗ ông chết là một cái nóp và một cái quần xà lỏn rách nát. Ông Sáu Ruộng đã tìm cái chết vì không nghĩ được cách gì để sống², đã phản ánh nổi thống khổ, bế tắc không lối thoát của người dân chân lấm, tay bùn ở xã Phước Thiên.

1 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.29.

2 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.30.

Ngoài ra, người nông dân lãnh ruộng đất của địa chủ để cày cấy phải nộp tô thuế rất nặng nề. Một trong các loại thuế bắt nhân nhất mà người dân Phước Thiên và Long Thành phải đóng đó là thuế thân.

Để thâm tóm mọi quyền lợi, thực dân Pháp và chính quyền tay sai của chúng ra lệnh cấm người dân Phước Thiên và quận Long Thành không được nấu rượu, chúng độc quyền mặt hàng này. Bọn tay sai ra sức lùng sục khám xét việc nấu rượu của người dân, nhiều gia đình mất hết tài sản vì bọn này. Thực dân Pháp thành lập những công ty rượu lớn ở Biên Hòa, hàng ngày chúng chở rượu về vùng Long Thành và xã Phước Thiên. Thâm độc hơn, “thấy dân không mua, thực dân Pháp liền ra lệnh cưỡng bức dân uống rượu. Chúng điều tra sổ đình, căn cứ sổ đình trong xã rồi cho chở rượu về bắt xã trưởng ra nhận. Xã trưởng lại bắt từng gia đình phải mua. Uống hay không uống cũng mặc”¹, buộc người dân trong xã phải mua rượu của tư bản Pháp với giá cắt cổ.

Để tăng cường vũ khí đàn áp phong trào kháng chiến của nhân dân miền Đông Nam Bộ và ở Phước Thiên. Năm 1929, thực dân Pháp xây dựng kho bom Thành Tuy Hạ cách Phước Thiên gần 10 km. Người dân quận Long Thành và Phước Thiên bị chính quyền thực dân bắt đi làm phu công không ít nhất 15 ngày/năm, công việc nào là chặt cây, phá bụi, san bằng các gò,

¹ Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.34.

đào ô đắp ụ để chứa bom, khiêng các vật liệu xây dựng. Kho đạn Thành Tuy Hạ xây dựng 4 năm mới xong¹ đã thấm đẫm bao mồ hôi, nước mắt, xương máu của người dân nơi đây.

Không những bị đói khổ mà hầu hết người dân Phước Thiện đều bị mù chữ từ chính sách ngu dân của thực dân Pháp. Từ năm 1929 đến năm 1932, toàn huyện Long Thành có 01 trường dạy đến lớp 1 đặt tại xã Phước Thiện... Gia đình ông Trương Văn Điều ở xã Phước Thiện, lần đầu tiên có đứa con trai cho đi học. Một buổi tối, đưa con trai mang bài ra học, quên mặt chữ, hai bố con xách đèn đi hỏi cả hai ấp Bến Cam, Bến Sắn mà cũng chẳng ai biết chữ gì, vì tất cả đều mù chữ² đã phản ánh chính sách “ngu dân” của thực dân Pháp.

Từ năm 1861 đến 1930, người dân Long Thành và Phước Thiện bị thực dân phong kiến đàn áp, bóc lột, nỗi khổ của người dân đã không còn sức nén. Phước Thiện lúc này như một cánh đồng cỏ khô, chỉ chờ một đốm lửa cách mạng lập tức sẽ bùng lên, đốt cháy kẻ thù, thiêu hủy chế độ thống trị của bọn thực dân phong kiến³. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 đã đáp ứng yêu cầu lịch sử, lãnh đạo toàn dân tộc Việt Nam nói chung, người dân Phước Thiện nói riêng đứng lên đấu tranh giải phóng quê hương, đòi đòi đòi với mỗi người dân.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.68.

2 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.30.

3 Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.34.

2. Đấu tranh giành độc lập dưới ánh sáng soi đường của Đảng Cộng sản Việt Nam

Sau thời gian dài hoạt động cách mạng ở phương Tây, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên năm 1925. Tư tưởng, đường lối cứu nước của Nguyễn Ái Quốc từng bước, bằng nhiều hình thức khác nhau chuyển về trong nước, thúc đẩy phong trào đấu tranh của công nhân, nông dân, nhất là công nhân cao su ở miền Đông Nam Bộ. Tháng 4/1926, cuộc đấu tranh của 400 công nhân Đền xe lửa Dĩ An bùng nổ. Tháng 12/1926, công nhân đồn điền cao su Cam Tiêm ở Ông Quế (nay là xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ) đấu tranh chống bọn chủ tư bản Pháp. Tháng 9/1927, công nhân đồn điền cao su Phú Riềng đấu tranh đòi giới chủ cải thiện đời sống người công nhân.

Đêm 28/10/1929, tại khu rừng Suối Đá, thuộc Làng 3, đồn điền cao su Phú Riềng¹ diễn ra một sự kiện quan trọng có tính lịch sử của Đảng và giai cấp công nhân Việt Nam. Đó là chi bộ Phú Riềng được thành lập với 06 đảng viên². Đồng chí Nguyễn Xuân Cừ được cử làm Bí thư chi bộ. Các đảng viên trong chi bộ Phú Riềng khẩn trương bước vào cuộc chiến đấu mới nhằm đáp ứng yêu cầu của phong trào công nhân, đối phó với âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của kẻ thù. Các đảng viên được học tập về chủ trương của Đảng, trong đó có các vấn đề đem lại ruộng đất

1 Hiện nay thuộc Nông trường cao su Thuận Phú, Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2 Nguyễn Xuân Cừ, Trần Tử Bình, Tạ, Hồng, Hòa và Doanh.

cho dân cày, công nhân phải tiến lên giành nhà máy, đồn điền và giải phóng dân tộc. Chi bộ Phú Riềng là chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của ngành cao su Việt Nam. Đây là bước ngoặt trọng đại trong lịch sử phong trào công nhân cao su Việt Nam nói chung, có ảnh hưởng tích cực đến phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa nói riêng.

Từ 06 đảng viên ban đầu, chi bộ này giáo dục kết nạp thêm một số đảng viên mới rồi đưa những “hạt giống đỏ” này đi vào các đồn điền cao su, các nhà máy, xí nghiệp để vận động cách mạng, tổ chức mạng lưới cơ sở Đảng ở một số địa phương khác trên địa bàn tỉnh Biên Hòa.

Sự kiện thành lập chi bộ Phú Riềng mãi mãi là mốc son lịch sử trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, tác động tích cực đến giai cấp công nhân và nhân dân tỉnh Biên Hòa; trở thành niềm tin, điểm tựa, động lực về tinh thần, tăng cường hơn nữa ý chí tự lực, tự cường của công nhân đồn điền các quận Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc, nhà máy BIF, ga xe lửa Đêô Dĩ An, ga xe lửa Biên Hòa... quần chúng nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh Biên Hòa đứng lên chống thực dân Pháp và tay sai.

Nối tiếp cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền cao su Cam Tiêm liên tiếp trong 2 tháng 8 và 10/1929, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên, công nhân đồn điền cao su Phú Riềng đã nổi dậy đấu tranh, tổ chức các cuộc bãi công và biểu tình với quy mô lớn chống sự bóc lột tàn bạo của bọn tư bản thực dân Pháp.

Trong bối cảnh chung của đất nước. Năm 1930, Việt Nam cùng một lúc tồn tại 03 tổ chức cộng sản¹ đã hạn chế sự phát triển của phong trào cách mạng, thậm chí có sự mâu thuẫn, tranh giành ảnh hưởng đối với quần chúng nhân dân. Trước tình hình đó, từ ngày 06/01 đến ngày 08/02/1930, Nguyễn Ái Quốc với tư cách là đại diện Quốc tế Cộng sản triệu tập đại biểu các tổ chức cộng sản họp tại Cửu Long (Trung Quốc) để thống nhất 03 tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị thành lập Đảng đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ tóm tắt của Đảng. Tại Hội nghị lịch sử này, Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam ra lời kêu gọi tới toàn thể nhân dân Việt Nam: “Đảng Cộng sản Việt Nam đã được thành lập... Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta. Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng...”². Sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, mở đầu thời kỳ mới, thời kỳ cách mạng do giai cấp công nhân và đội tiên phong của nó là Đảng Mác - Lênin lãnh đạo. Việc thống nhất các tổ chức Đảng ở Nam Bộ được tiến hành sau đó một

1 Tức Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Tân Việt, sau chuyển thành Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

2 Hồ Chí Minh (1970), *Vĩ độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, tr.210.

thời gian ngắn, cấp ủy lâm thời của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Nam Kỳ được thành lập do đồng chí Ngô Gia Tự làm Bí thư.

Như nắng hạn lâu ngày gặp mưa đầu mùa, tư tưởng, đường lối cứu nước của Đảng Cộng sản Việt Nam nhanh chóng được chuyển về trong nước. Phong trào đấu tranh của người dân nói chung, công nhân ở vùng Long Thành, Nhơn Trạch và Phước Thiện bước sang giai đoạn mới. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời - Ánh sáng soi đường nhân dân Phước Thiện đấu tranh giành độc lập.

Giai đoạn 1930 - 1935, các đồng chí đảng viên Cộng sản tăng cường công tác tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, vận động quần chúng đứng lên đấu tranh chống sự áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và tay sai. Trên địa bàn tỉnh Biên Hòa và Phước Thiện, người dân từng bước tiếp nhận tinh thần đấu tranh, cứu nước mới dưới ánh sáng lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Các đồng chí Nguyễn Văn Tạo (quê Long An), Nguyễn Văn Nguyễn (quê Mỹ Tho), Dương Bạch Mai (quê Bà Rịa), Nguyễn An Ninh (quê Hóc Môn) đã có những hoạt động viết báo, diễn thuyết đòi tự do dân chủ gây tiếng vang, đáp ứng lòng mong đợi của người dân yêu nước. Người Biên Hòa hưởng theo tiếng gọi của Đảng thông qua các đồng chí ấy¹.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (sau đó là Đảng Cộng sản Đông Dương), nhiều thanh niên yêu nước trên địa

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.76.

bàn huyện Long Thành và xã Phước Thiên nhanh chóng giác ngộ, tin tưởng ở đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng giúp họ thoát khỏi cảnh tăm tối lầm than, giải phóng họ khỏi kiếp nô lệ đêm dài¹ của thực dân Pháp và tay sai.

Từ cuối năm 1931 đến giữa năm 1935, Xứ ủy Nam Kỳ được lập đi lập lại nhiều lần nhưng tồn tại không được bao lâu, chưa móc nối với các hoạt động địa phương thì đã bị địch đánh tan rã. Tháng 5/1933, đồng chí Trương Văn Bang (ba Bang) được cử làm Bí thư Xứ ủy (mới lập lại) và cử cán bộ về các tỉnh móc nối với các đồng chí đảng viên còn lại để khôi phục phong trào cách mạng.

Trong những năm 1932 - 1934, ở bến Cá, xã Tân Triều, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa đã có cơ sở cách mạng, Bí thư Trương Văn Bang về Bến Cá, Tân Triều được giới thiệu hoạt động cách mạng. Ở Bửu Long, có những cơ sở cách mạng trải dài đến Tân Ba, Tân Uyên, Võ Sa, Mỹ Lộc, Thường Lang, Tân Tịch thuộc tỉnh Bình Dương ngày nay. Bên này (tức huyện Vĩnh Cửu hiện nay) có Tân Huệ, Tân Phú, Cây Đào lên Thiệu Tân, Tân Định, Lạc An, Bình Thạnh... đều có cơ sở cách mạng² hoạt động liên tục.

1 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr.22.

2 Đồng chí Trương Văn Bang: Tọa đàm ngày 12-12-1980: Ý kiến của các đồng chí Trương Văn Bang - Nguyên Bí thư Xứ ủy Nam kỳ, đồng chí Phạm Văn Thuận - Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa, đồng chí Năm Quang, đồng chí Năm Đính "về thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám 1945", tr.4.

Đầu năm 1935, Hoàng Minh Châu được Liên Tỉnh ủy miền Đông cử về hoạt động ở Biên Hòa. Đồng chí đã bắt liên lạc với nhóm Lưu Văn Viết đang hoạt động cách mạng tích cực ở đây. Trên cơ sở đó, việc vận động thành lập “Chi bộ Đảng xã Bình Phước - Tân Triều”¹ vào tháng 02/1935 tại nhà ông Huỳnh Văn Ngọc (tức Năm Ông) xã Tân Triều thành công. Chi bộ có 07 đảng viên, đồng chí Hoàng Minh Châu giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Huỳnh Xuân Phan giữ chức vụ Phó Bí thư, cùng các đảng viên Lưu Văn Viết, Lưu Văn Văn, Quách Tỷ, Quách Sanh, Trần Văn Triết. Đây là chi bộ Cộng sản đầu tiên được thành lập ở tỉnh Biên Hòa để lãnh đạo phong trào cách mạng tại địa phương và là nòng cốt để xây dựng Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa về sau.

Sự thành lập chi bộ Bình Phước - Tân Triều có ý nghĩa to lớn, mở ra bước ngoặt lịch sử mới quan trọng của phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa. Đảng viên từ chi bộ này đã tỏa đi khắp nơi trên địa bàn tỉnh xây dựng thêm nhiều cơ sở cách mạng mới, tạo tiền đề phát triển phong trào cách mạng. Đây là chi bộ Đảng Cộng sản được thành lập sau chi bộ Phú Riêng² là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng trên địa bàn tỉnh Biên Hòa đã có nhiều ảnh hưởng tích cực đối với thanh niên xã Phước Thiện trong quá trình tiếp thu tư tưởng cứu nước mới theo con đường cách mạng vô sản.

1 Di tích đã được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích cấp tỉnh.

2 Phú Riêng trước thuộc tỉnh Biên Hòa nay thuộc tỉnh Bình Phước. Đây là chi bộ thành lập sớm nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ngày nay. Trước đó chỉ có những nhóm Đảng lẻ, chưa lập được chi bộ.

Trong thời gian (1934 - 1935), những hoạt động công khai, hợp pháp ở Sài Gòn của một số đảng viên cộng sản như Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Văn Nguyễn, Dương Bạch Mai... kết hợp với những trí thức yêu nước như Nguyễn An Ninh đòi tự do dân chủ, cải tiến thể chế chính trị ở thuộc địa... đã ảnh hưởng đến các tầng lớp nhân dân tiến bộ quận Long Thành và xã Phước Thiên. Xu hướng dân chủ trong nhân dân ngày càng tăng lên, tạo tiền đề thành lập các tổ chức quần chúng yêu nước. Đảng kịp thời đề ra khẩu hiệu đấu tranh đòi “Dân sinh, dân chủ, tự do, cơm áo, hòa bình” đáp ứng đúng nguyện vọng cấp thiết của nhân dân các tỉnh, thành Nam Bộ và Biên Hòa¹ nói chung, ở Phước Thiên nói riêng.

Mùa thu năm 1936, Ủy ban trụ bị Đông Dương Đại hội được thành lập tại Sài Gòn và cử đồng chí Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Nghĩa về Biên Hòa để lãnh đạo phong trào, vận động cách mạng thành lập các Ủy ban hành động hưởng ứng Đông Dương Đại hội trên địa bàn tỉnh và xã Phước Thiên.

Ngày 26/7/1936, trên tờ báo Tranh đấu (La Lutte) phát hành tại Sài Gòn, Nguyễn An Ninh - một trí thức yêu nước nổi tiếng

1 Theo báo cáo của Nha cảnh Đông Dương Nam Kỳ ngày 8-11-1935, nhân dịp kỷ niệm ngày chiến thắng Cách mạng Nga, trong đêm 6 rạng sáng ngày 7-11-1935, Đảng Cộng sản Đông Dương đã tiến hành rải truyền đơn với số lượng nhỏ trong tỉnh Biên Hòa với 4 tờ, tỉnh lộ 12 từ Biên Hòa đi Trị An, 1 lá cờ đỏ với nội dung: “Hỡi anh em công nông binh và tất cả những hạng người lao khổ, hãy đứng lên kỷ niệm cách mạng tháng Mười Nga” góp phần kêu gọi nhân dân tỉnh Biên Hòa đấu tranh đòi các quyền tự do dân sinh, dân chủ, nâng cao hơn nữa tinh thần yêu nước chống thực dân Pháp và tay sai.

lúc bấy giờ đã đăng lời kêu gọi cổ động thành lập Ủy ban trụ bị tiến tới triệu tập Đông Dương Đại hội. Lời kêu gọi được các tầng lớp nhân dân và các tổ chức chính trị-xã hội Nam Bộ nhiệt liệt hưởng ứng.

Ở Biên Hòa, đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa về hoạt động công khai để thành lập Đông Dương Đại hội. Phong trào ở các quận Tân Uyên, Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc đều dâng cao¹ nói chung, xã Phước Thiện nói riêng.

Tháng 4/1936, Mặt trận Bình dân Pháp do Đảng Xã hội làm nòng cốt đã giành được thắng lợi trong cuộc Tổng tuyển cử, có 56,6% số phiếu bầu với 72 ghế trong Quốc hội, một Chính phủ cấp tiến được thành lập để thực hiện chương trình của Mặt trận nhân dân. Chính phủ Mặt trận Bình dân Pháp lên cầm quyền đã đề ra một số chủ trương cải cách tiến bộ theo hướng nới rộng các quyền tự do, dân chủ ở Đông Dương. Cuộc đấu tranh đòi các quyền lợi dân sinh, dân chủ, tự do, cơm áo, hòa bình trở thành nguồn sinh khí chính trị mới ở thuộc địa. Đây chính là những điều kiện hết sức thuận lợi đối với Đảng Cộng sản và phong trào đấu tranh chung ở Đông Dương và Việt Nam.

Người dân Phước Thiện và “Nhơn Trạch được biết đến chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (sau trở thành Mặt trận dân chủ Đông Dương), tập hợp mọi lực lượng dân chủ tiến bộ để đấu tranh đòi tự do dân chủ,

1 Biên bản cuộc Tọa đàm ngày 12-12-1980, tr.10. Tài liệu lưu Phòng nghiên cứu lý luận Lịch sử đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai.

cải thiện dân sinh, chống kẻ thù chủ yếu trước mắt là bọn phát xít Pháp và bọn phản động thuộc địa¹. Các đồng chí đảng viên phụ trách trên địa bàn tỉnh Biên Hòa đã tỏa đi các huyện để tuyên truyền, vận động, điều hành hoạt động của phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Các đồng chí Dương Bạch Mai, Trương Văn Bang, Huỳnh Văn Lũy, Nguyễn Văn Ký, Hồ Văn Giàu về các vùng khác của Long Thành - Nhơn Trạch² và Phước Thiên hoạt động cách mạng.

Cuối năm 1936, Liên tỉnh ủy miền Đông cử đồng chí Trương Văn Bang (ba Bang), nguyên Bí thư Xứ ủy Nam kỳ (1933 - 1934) về Biên Hòa để vận động thành lập Ban cán sự Đảng, xây dựng thêm một số chi bộ mới ở các quận, đồn điền cao su, nhà máy, xí nghiệp trong tỉnh.

Để nắm tình hình, đồng chí Trương Văn Bang về ở nhà ông Huỳnh Xuân Phan (tư Phan) tại Bến Cá, xã Tân Triều, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa là nơi tập trung đông dân và có phong trào tương đối mạnh. Đồng chí Trương Văn Bang thường xuyên bí mật đi lại các xã, quận hoặc thông qua giao liên là Lê Thị Trù để xây dựng cơ sở đảng và tuyên truyền chủ nghĩa Cộng sản nhằm thúc đẩy phong trào cách mạng phát triển hơn nữa về quy mô, địa bàn hoạt động. Cùng với đồng chí Trương Văn Bang, các đồng chí Lê Quang Sô, Trần Văn Cừ,

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.76.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.76.

Nguyễn Văn Nghĩa và nhiều cán bộ khác về vùng Xuân Lộc, Long Thành và các đồn điền cao su Cam Tiêm, Bình Sơn... lập ra các Ủy ban hành động để tập hợp, lãnh đạo công nhân đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện điều kiện làm việc và đời sống.

Sau khi đến Biên Hòa, đồng chí Trương Văn Bang móc nôi đảng viên của chi bộ Bình Phước - Tân Triều, mở rộng địa bàn hoạt động cách mạng cho đảng viên. Với bí danh “5 Lọ”, “5 Đen”, đồng chí Trương Văn Bang làm nghề mộc, nghề thợ tiện ở tại nhà ông Huỳnh Xuân Phan để qua mắt kẻ thù thường xuyên theo dõi hoạt động của các chiến sĩ cách mạng. Nhà của ông Huỳnh Xuân Phan trở thành địa điểm hội họp của chi bộ Bình Phước - Tân Triều, in ấn truyền đơn để tuyên truyền cách mạng ở quận Châu Thành, Tân Uyên, thị xã Biên Hòa và nhiều địa phương khác. Ban ngày đồng chí Trương Văn Bang làm mộc, tối đến in truyền đơn, tổ chức hội họp phổ biến kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương về phương hướng, nhiệm vụ đấu tranh cách mạng.

Hoạt động tuyên truyền cách mạng của cán bộ, đảng viên chi bộ Bình Phước - Tân Triều thúc đẩy phong trào đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ trên địa bàn tỉnh phát triển mạnh hơn trước. Chính quyền tay sai huy động lực lượng đàn áp, những người tổ chức đã khéo léo biến các cuộc mít tinh thành cuộc biểu tình đã đảo cường hào ác bá, chống sưu cao thuế nặng... trên địa bàn tỉnh Biên Hòa.

Trên cơ sở phát triển phong trào cách mạng, tháng 02/1937, một cuộc họp gồm các đảng viên hoạt động ở hai quận Châu Thành và Tân Uyên được tổ chức tại nhà đồng chí Huỳnh Văn Ngọc (tức Năm Ông) xã Tân Triều. Hội nghị nhất trí thành lập Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa. Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa được thành lập do đồng chí Trương Văn Bang làm Bí thư, đồng chí Huỳnh Xuân Phan làm Phó Bí thư, các Tỉnh ủy viên gồm: đồng chí Trần Văn Triết, Lê Văn Tôn, Huỳnh Văn Liễn, Nguyễn Hồng Kỳ...

Điều rất đặc biệt của sự kiện này là địa điểm hội nghị thành lập Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa chính là nơi mà hai năm trước đó (tháng 02/1935) đã thành lập chi bộ Bình Phước - Tân Triều. Điều này tiếp tục khẳng định sự phát triển của chi bộ Bình Phước - Tân Triều trở thành hạt nhân nòng cốt đối với sự thành lập Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa. Tỉnh ủy Lâm thời tỉnh Biên Hòa được thành lập là sự kiện lịch sử vô cùng quan trọng đối với nhân dân, phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa, tạo ra bước ngoặt mới trong tiến trình cách mạng, kịp thời lãnh đạo phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương, làm tiền đề, cơ sở cho cuộc vận động Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sau khi thành lập, Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa tăng cường lãnh đạo, cử đảng viên về các địa phương có phong trào đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt như đồn điền cao su Cam Tiêm ở Ông Quế (Xuân Lộc),... và các địa phương như: Phước Thiên, Phú Hội,... của quận Long Thành. Qua phong trào đấu tranh,

tổ chức đảng đã giúp quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết chủ nghĩa cộng sản và mục tiêu đấu tranh của cách mạng. Cùng với tình hình chung, phong trào cách mạng ở Nhơn Trạch - Long Thành bắt đầu đi vào chiều sâu¹; trong đó, sự thâm thấu tinh thần đấu tranh giải phóng quê hương dưới lãnh đạo của Đảng ở xã Phước Thiên không là ngoại lệ.

Năm 1937, Xứ ủy Nam Kỳ đã cử các đồng chí đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương về hoạt động ở vùng Long Thành. Đồng chí Dương Bạch Mai về vùng Phước An, Long An, An Lợi, Phước Thiên² vận động cách mạng, mà trước mắt là phong trào đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

Ngày 01/9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Đầu năm 1940, thực dân Pháp tiến hành khủng bố các chi bộ đảng, tổ chức cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng trên địa bàn toàn tỉnh Biên Hòa. Trước tình hình này, Trung ương Đảng đã kịp thời chuyển hướng lãnh đạo cách mạng, thay đổi hình thức đấu tranh từ hoạt động chủ yếu công khai, hợp pháp sang bí mật, bất hợp pháp, chuyển trọng tâm địa bàn hoạt động từ đô thị về nông thôn nói riêng, toàn tỉnh nói chung.

Tháng 9/1940, phát xít Nhật tràn vào xâm lược nước ta, Pháp - Nhật ra sức cấu kết bóc lột nhân dân Việt Nam. Người dân quận Long Thành và xã Phước Thiên chịu cảnh “một cổ

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.79.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.35.

hai trong” đó là thực dân Pháp và phát xít Nhật. Đời sống kinh tế của người dân Phước Thiện và quận Long Thành càng thêm phần cơ cực. Nỗi khổ của người dân Phước Thiện càng thêm chồng chất, trở thành một trong các yếu tố quan trọng để Đảng Cộng sản lãnh đạo quần chúng nhân dân tiến hành phong trào cách mạng khi thời cơ đến. Hình ảnh “hột lúa vùng đất giồng làm ra đã vất vả, lính Nhật còn bắt dân đóng lúa hương lẫm, số lúa này chúng đem đốt thay cho than để chạy máy. Không có gạo ăn, người dân phải mót khoai lang, khoai mì, ăn độn rau cỏ các loại, nạn thiếu đói xuất hiện ở Nhơn Trạch”¹ và xã Phước Thiện.

Năm 1941, quân Nhật vào tỉnh Biên Hòa, người dân Phước Thiện phải đi sâu làm sân bay ở Nước Trong (An Lợi), Gò Dầu (Phước Thái), đào hầm hào cho bọn phát xít. Bọn phát xít Nhật rất tàn ác, chúng dùng thanh sắt đánh những ai chậm tay, chậm chân, có người chúng đánh đến chết. Cảnh bắt phu, bắt lính diễn ra liên miên khiến người dân đã khổ vì đói rách, còn khổ sở vì lao dịch nặng nề, hà khắc. Người dân Phước Thiện oán hận chất chứa trong lòng như ngọn lửa sắp bùng cháy, chỉ chờ cơ hội đến sẽ bùng phát ngất trời. Một lần, lính Nhật về ấp Bến Cam đã dùng thanh sắt cài cửa đánh chết anh Niềm con trai chú Khị và đánh bị thương một số người khác² ở xã Phước Thiện.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.81.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.36.

Trước khí thế hùng hực căm hờn của quần chúng nhân dân Nam Bộ đối với sự cai trị, bóc lột tàn bạo, dã man của thực dân Pháp, phát xít Nhật, Xứ ủy Nam Kỳ đã quyết định lãnh đạo khởi nghĩa Nam Kỳ vào ngày 23/11/1940. Trên địa bàn tỉnh Biên Hòa, khởi nghĩa Nam Kỳ bùng nổ theo kế hoạch, nhưng kết quả đạt được không như mong muốn, nhiều đồng chí lãnh đạo chủ chốt bị địch bắt đày đi Côn Đảo như: Lê Văn Tôn, Nguyễn Hồng Kỳ, Trần Văn Triết... Thực dân Pháp khủng bố phong trào cách mạng khốc liệt trên địa bàn tỉnh Biên Hòa. Tuy nhiên, vùng nông thôn tỉnh Biên Hòa nói chung, xã Phước Thiện nói riêng phong trào cách mạng tiếp tục hoạt động bí mật, chờ thời cơ.

Sau thời gian kiên trì xây dựng cơ sở cách mạng của các đồng chí đảng viên, năm 1943 Ban cán sự miền Đông cử đồng chí Trịnh Văn Dục (ba Dục) về quận Long Thành. Đến cuối năm 1944, đồng chí đã tổ chức Quận bộ Việt Minh đầu tiên của tỉnh ở quận Long Thành, xây dựng được mạng lưới cơ sở Việt Minh trong các đồn điền cao su, lập được chi bộ Đảng ở cơ sở Bình Sơn do đồng chí Vũ Hồng Phô làm Bí thư. Đồng chí Trịnh Văn Dục hóa trang lúc thì làm nghề bán thuốc lào, khi thì chăn nuôi ngựa, đánh xe ngựa, khi thì làm người bán dạo, đi khắp địa bàn Nhơn Trạch - Long Thành để móc nối xây dựng cơ sở Đảng¹ nói chung, xã Phước Thiện nói riêng.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.83.

Thời đó, mỗi đồng chí đảng viên hoạt động ở nhiều xã trên địa bàn một quận, hoặc nhiều quận, nên người dân Phước Thiên được các đồng chí đảng viên cốt cán như: Trịnh Văn Dục, Vũ Hồng Phô truyền lửa nhiệt huyết cách mạng, bày vẽ hình thức đấu tranh hiệu quả, kiên trì chờ thời cơ khởi nghĩa giải phóng quê hương. Trên cơ sở đó, những hạt giống đỏ của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được gieo cấy, nảy mầm ở đất lành Nhơn Trạch, mà trước hết là địa bàn Phước An, Phước Thọ, Đại Phước, Phú Thạnh, Phú Hữu, Phước Khánh¹ và Phước Thiên.

Năm 1943, Xứ ủy Nam Kỳ cử các đồng chí đảng viên dày dặn kinh nghiệm như: Phạm Văn Búng, Hồ Văn Giàu, Phạm Văn Khoai...tăng cường hoạt động, xây dựng cơ sở cách mạng trên địa bàn tỉnh Biên Hòa, chuẩn bị lãnh đạo quần chúng nhân dân bước vào giai đoạn đấu tranh cách mạng mới. Sau một thời gian theo dõi bồi dưỡng và thử thách đến tháng 9/1943, đồng chí Trịnh Văn Dục giới thiệu và kết nạp anh Thái, anh ba Tiểu vào Đảng và đưa đồng chí Bảy Kỳ là đảng viên đang hoạt động ở vùng Phước Thiên về sinh hoạt cùng chi bộ².

Trên địa bàn “Nhơn Trạch - Long Thành, các cơ sở Đảng được đồng chí Trịnh Văn Dục gây dựng ở các xã và đồn điền cao su vẫn bí mật hoạt động, đang có nhiều cơ hội phát triển. Tháng 3/1944, đồng chí Lê Minh Định được Ban cán sự miền

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.83.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.37, 38.

Đông giao việc về Long Thành, gặp đồng chí Ba Dục bàn việc xây dựng và phát triển cơ sở Đảng ở Long Thành”¹. Từ hạt giống đỏ chi bộ ở Long Thành, số lượng đảng viên không ngừng tăng lên, tỏa đi nhiều xã trong quận Long Thành và xã Phước Thiện để gây dựng thêm cơ sở cách mạng, chuẩn bị mọi mặt, chờ thời cơ nổi dậy tiêu diệt quân xâm lược và tay sai dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đầu năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn cuối, hai tên xâm lược nước ta sẽ tiến hành loại trừ lẫn nhau; ngày 09/3/1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp trên toàn cõi Đông Dương, quân Pháp nhánh chóng đầu hàng Nhật. Trước tình hình đó, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị: Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta.

Trên cơ sở phát triển mạnh mẽ phong trào đấu tranh của quần chúng, tại địa bàn Long Thành, lực lượng Thanh niên Tiền phong được tổ chức do thầy giáo Nguyễn Văn Chỏi làm thủ lĩnh, với sự tham gia chỉ huy của nhiều đảng viên dày dặn kinh nghiệm. Lực lượng tham gia Thanh niên Tiền phong Long Thành phát triển rất mạnh, lan tỏa nhanh, đều khắp ở các xã và đồn điền cao su, quy tụ được nhiều thành phần thanh niên tham gia², trong đó xã Phước Thiện không nằm ngoài tình hình

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.84.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.88.

chung của phong trào cách mạng trước thêm bùng nổ của Cách mạng Tháng Tám.

Đầu năm 1945, Hồng quân Liên Xô và các nước đồng minh từng bước làm suy yếu phát xít Đức. Ngày 07/5/1945, phát xít Đức hoàn toàn đầu hàng phe đồng minh, chiến tranh thế giới thứ 2 kết thúc tại châu Âu. Trên chiến trường châu Á, ngày 06/8/1945, Mỹ ném bom nguyên tử xuống thành phố Hiroshima, ngày 09/8/1945 Mỹ ném bom nguyên tử thứ 2 xuống thành phố Nagasaki, ngày 15/8/1945, Nhật Bản đầu hàng, chiến tranh thế giới thứ 2 kết thúc.

Trước tình hình chuyển biến nhanh chóng. Tháng 8/1945, Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những dự báo chính xác, kịp thời lãnh đạo cả nước tiến hành Cách mạng Tháng Tám. Ngày 13/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước trước khi quân Đồng Minh vào Đông Dương. Ngày 16/8/1945, Đại hội Đại biểu Quốc dân (tức Quốc dân Đại hội Tân Trào). Quốc dân Đại hội Tân Trào là một sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử cách mạng Việt Nam, phát động khởi nghĩa giành chính quyền một cách nhanh nhất, khẩn trương nhất, để cả nước Việt Nam đứng lên tự làm chủ vận mệnh mình và đất nước mình.

Trước khí thế cách mạng sục sôi trên phạm vi cả nước và chỉ đạo của Xứ ủy Nam Kỳ, tại xã Bình Trước quận Châu Thành ngày 23/8/1945, đồng chí Hoàng Minh Châu chủ trì họp

bàn kế hoạch Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Biên Hòa. Trên địa bàn quận Long Thành, các chi bộ đảng nắm bắt thông tin Cách mạng Tháng Tám bùng nổ từ Hà Nội, Huế, đã lãnh đạo các lực lượng tuyên truyền, vận động người dân chuẩn bị sẵn sàng mọi mặt chờ Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Biên Hòa phát động sẽ vùng lên giành chính quyền về tay nhân dân. Ủy ban khởi nghĩa Long Thành nhanh chóng được thành lập gồm các đồng chí Trịnh Văn Dục, Vũ Hồng Phô... xác định thời gian khởi nghĩa giành chính quyền ngày 24/8/1945.

Theo kế hoạch, từ sáng sớm ngày 24/8/1945, lực lượng nòng cốt Thanh niên Tiền phong, dân quân, du kích, quần chúng cốt cán lần lượt chiếm giữ các vị trí quan trọng được xác định trước trên địa bàn quận Long Thành. Đến hết buổi sáng, tại văn phòng quận trưởng Long Thành, đồng chí Trịnh Văn Dục tuyên bố: Kể từ giờ phút này chính quyền cũ phải chấm dứt hoạt động từ huyện đến xã. Chính quyền cách mạng đại diện cho quyền lợi của nhân dân trong huyện bắt đầu làm việc. Quận trưởng thay mặt chế độ cũ phải giao toàn bộ hồ sơ, sổ sách, kho tàng, vũ khí, thả hết các phạm nhân. Cách mạng là sự nghiệp của mọi người, sẵn sàng khoan hồng cho tất cả những ai đã trót tham gia chế độ cũ. Sau lời tuyên bố của đồng chí Trịnh Văn Dục, hàng ngàn người nhất loạt hô vang: Việt Nam độc lập muôn năm. Chính quyền cách mạng muôn năm¹.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Long Thành (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.68.

Ngày 24/8/1945, Cách mạng Tháng Tám thắng lợi trên quê hương Phước Thiên, mọi người cùng hô vang một số khẩu hiệu “Việt Nam độc lập đồng minh muôn năm! Hồ Chí Minh muôn năm!”.

Mờ sáng ngày 25/8/1945, khắp các lộ 17, 19 nườm nượp người với cờ hoa và gậy tầm vông, tiếng hô khẩu hiệu âm vang, phá tan bầu không khí vốn rất yên tĩnh của buổi sáng nông thôn. Thực hiện chủ trương của quận Long Thành, dưới sự lãnh đạo của cán bộ Việt Minh và Thanh niên tiền phong, hàng ngàn công nhân, nông dân Bình Sơn, Phước Thiên... hăng hái xung phong lên Sài Gòn, Biên Hòa tham gia tuần hành giành chính quyền¹.

Ủy ban nhân dân lâm thời các xã của quận Long Thành và xã Phước Thiên lần lượt được thành lập để ổn định tình hình chính trị, xã hội ở địa phương. Một không khí phấn khởi bao trùm đầu trên xóm dưới ở xã Phước Thiên mừng ngày quê hương sạch bóng quân xâm lược và tay sai. Ủy ban nhân dân lâm thời xã Phước Thiên đã tổ chức mít tinh mừng thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám; đặc biệt là ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) tại Hà Nội với không khí phấn khởi, vui tươi, thỏa lòng mong ước độc lập, tự do của người dân.

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.45.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với sự thành lập chính quyền cách mạng ở Phước Thiện đã chấm dứt chuỗi ngày nô lệ đen tối, bị áp bức bóc lột của quân xâm lược, tay sai, thống trị của phong kiến đối với người dân nơi đây. Chính quyền cách mạng của dân, do dân, vì dân xã Phước Thiện bắt đầu đi vào hoạt động, một cuộc sống mới độc lập, tự do bắt đầu hé mở, một cuộc đời thành hiện thực. Khí thế hăng say, hào hứng, vui mừng luôn hiện lên trên nét mặt của mỗi người dân Phước Thiện từ xã đến ấp. Trên địa bàn xã Phước Thiện và quận Long Thành, “đời sống mới mang đến không khí mới. Ngày đêm, người dân được tự do làm ăn, đi lại, hứng khởi tập trung ở nhà làng, trụ sở xã, ấp bàn tán, nghe nói chuyện về Việt Minh, trông đợi ở Việt Minh”¹ đem lại cuộc sống no cơm, ấm áo trong tương lai.

Trước sức mạnh vũ trang của thực dân Pháp, người dân xã Phước Thiện và quận Long Thành đều đứng lên chiến đấu chống thực dân Pháp và tay sai bằng mọi biện pháp, bất chấp hy sinh, mất mát để bảo vệ quê hương. Từ hào khí quyết tâm bảo vệ mảnh đất quê hương đến lúc hy sinh của Nguyễn Đức Ứng, đến phong trào Thiên địa hội hoạt động trên địa bàn rộng lớn từ Phú Hội, Phước Thiện,... chống thực dân Pháp bằng nhiều hình thức khác nhau. Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, năm 1935 chi bộ Bình Phước - Tân Triều thành lập, năm 1937

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.98.

Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa thành lập ở Tân Triều, quận Châu Thành trở thành ánh sáng soi đường, mang đến luồng gió mới, phương pháp đấu tranh mới, khơi dậy khát vọng độc lập tự do cho người dân Phước Thiên cùng quận Long Thành một lòng, một dạ theo Đảng; đồng tâm hiệp lực, đoàn kết thống nhất tiến hành Cách mạng Tháng Tám giành thắng lợi ngày 24/8/1945, đưa lịch sử xã Phước Thiên bước sang trang mới và mỗi người dân nơi đây ra sức bảo vệ những thành quả cách mạng.

II. CHIẾN ĐẤU CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TÁI XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

1. Bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Về khát vọng độc lập, tự do, từ khi thực dân Pháp vũ trang xâm lược tỉnh Biên Hòa năm 1861 đến trước Cách mạng Tháng Tám thành công năm 1945, người dân xã Phước Thiên và quận Long Thành chưa một ngày yên ổn làm ăn, ấm no, tự do, hạnh phúc. Cách mạng Tháng Tám thành công với sự thành lập chính quyền cách mạng ở Phước Thiên chăm lo mọi mặt đối với người dân là một kỳ tích lịch sử ở vùng đất nhiều gian khó.

Sau khi chính quyền lâm thời xã Phước Thiên thành lập, cùng bối cảnh chung của quận Long Thành cũng như toàn tỉnh Biên Hòa bước vào thời kỳ đầy gian khó, thử thách với thù trong, giặc ngoài, giặc đói, giặc dốt... Để chuẩn bị bước vào giai đoạn thử thách mới, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, chính quyền cách mạng trên địa bàn Long Thành quyết tâm bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám dù phải hy sinh, mất

mát. Quận ủy Long Thành lãnh đạo Ủy ban cách mạng lâm thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ cấp bách của tỉnh Biên Hòa và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu. Các vấn đề cấp bách đó là diệt giặc đói, chống giặc dốt, tổng tuyển cử bầu chính quyền mới, thực hành tiết kiệm, bãi bỏ các loại thuế vô lý, đoàn kết lương giao để xây dựng xã hội mới. Ủy ban cách mạng lâm thời quận Long Thành và xã Phước Thiện tiến hành bãi bỏ thuế thân, tịch thu ruộng đất của đế quốc, địa chủ phong kiến tay sai cấp cho người dân nghèo để canh tác, giải quyết nạn đói trước mắt.

Chính quyền cách mạng tịch thu các kho lương thực của thực dân Pháp, phát xít Nhật và tay sai ở các đồn điền cao su, kho Thành Tuy Hạ để giải quyết lương thực đối với người dân nghèo; bên cạnh đó, tổ chức tuyên truyền, vận động, chỉ dẫn người dân tập trung khai khẩn đất đai, tăng gia sản xuất, trồng các loại hoa màu ngắn ngày như: rau, đậu, củ quả, bắp, lúa... Với các chủ trương, chính sách này của Quận ủy, Ủy ban cách mạng lâm thời quận Long Thành, chính quyền xã Phước Thiện đã vận động người dân “nhường cơm sẻ áo”, tăng cường đánh bắt thủy sản ven sông Đồng Môn, khai thác lâm thổ sản, tận dụng những nơi đất cao ở ấp Bến Cam, ấp Bến Sắn, ấp Chợ, ấp Tràu trồng tía các loại hoa màu ngắn ngày như: bắp, khoai lang, khoai mì, trồng lúa ở nơi thuận lợi... nên ở địa phương không có hiện tượng đói kém, cùng cực xảy ra. Địa phương vận động bà con chuẩn bị tích trữ lương thực, nhu yếu phẩm để tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài.

Thành lập chính quyền xã Phước Thiện, trong bối cảnh mới giành chính quyền, thanh niên Phước Thiện hăng hái tham gia Thanh niên Tiền phong xã dưới sự chỉ đạo của Ban Đồng Nai do Nguyễn Văn Đọt làm thủ lĩnh. Ở Phước Thiện phong trào quần chúng yêu nước diễn ra sôi nổi nhưng đảng viên cộng sản ít ỏi, một số kẻ cơ hội giả danh cách mạng nhảy ra võ ngực xung tên, lợi dụng thời cơ thực hiện ý đồ cát cứ, tranh giành ảnh hưởng với Đảng tại địa phương.

Để ổn định tình hình chính trị, xã hội ở địa phương sau khi cách mạng giành chính quyền, xã Phước Thiện thành lập Mặt trận Việt Minh và Ủy ban nhân dân cách mạng theo chỉ đạo của Quận ủy Long Thành. Các đoàn thể chính trị - xã hội xã Phước Thiện như Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Thiếu niên nhi đồng cứu quốc lần lượt ra đời bảo vệ chính quyền cách mạng.

Đoàn Thanh niên Tiền phong xã Phước Thiện sôi nổi luyện tập quân sự, tuần tra canh gác xóm làng chặt chẽ, chống trộm cắp, cướp giết. Các đoàn viên trang bị chủ yếu bằng tầm vông vạt nhọn. Phước Thiện từ xưa im lìm vắng vẻ, thì nay tối tối đường làng rộn rã đầy ắp tiếng hô, tiếng cười xôn xao vang động tới khuya do tập võ nghệ, chuẩn bị bảo vệ quê hương trước sự tái xâm lược của thực dân Pháp.

Trên địa bàn toàn quận Long Thành và xã Phước Thiện, đến cuối tháng 9/1945, bộ máy chính quyền, đoàn thể cơ bản thành lập xong. Mỗi đoàn thể có Ban Chấp hành từ 5-7 người,

hội viên tham gia rất đông. Nhiều xã hầu như người dân nào cũng tham gia đoàn thể. Nhờ đó, phong trào tăng gia sản xuất, đóng góp giúp đỡ kháng chiến ở Phước Thiên được đẩy mạnh...
Khẩu hiệu: Thanh niên ta không nên do dự hãy lên đường chiến đấu bảo vệ độc lập được thể hiện bằng nhiều biểu ngữ, tranh vẽ, loa phóng thanh rộn rã khắp nơi¹ trong quận Long Thành và xã Phước Thiên.

Để bảo vệ chính quyền cách mạng lâm thời xã Phước Thiên, các đội dân quân tự vệ, các hội đoàn thể như Phụ nữ cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Thiếu nhi cứu quốc... nhanh chóng đi vào hoạt động. Xã Phước Thiên và “các xã nhanh chóng thành lập dân quân tự vệ dưới quyền chỉ huy trực tiếp của Ủy ban lâm thời xã, mỗi đội dân quân xã có từ 30 đến 36 hội viên, đội dân quân ấp có từ 10 đến 20 người. Đội dân quân xã nào cũng có từ 1 đến 2 cây súng và vài ba trái tạc đạn”². Lực lượng bảo vệ chính quyền cách mạng ở xã Phước Thiên cơ bản được trang bị phương tiện vũ khí, mặc dù còn ít ỏi, chủ yếu sử dụng tầm vông vạt nhọn, với quân số ở xã, ấp khá đông khoảng 85 người.

Ngày 14/9/1945, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, Ủy ban cách mạng lâm thời Long Thành, các xã trong quận và Phước

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.102.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.102.

Thiên tổ chức một cuộc mít tinh với đông đủ đại biểu và Thanh niên cứu quốc các xã, phát động tinh thần toàn dân cứu nước, bảo vệ chính quyền nhân dân vừa thành lập. Đặc biệt, “đội Cộng hòa vệ binh đầu tiên của Long Thành được thành lập với 11 khẩu súng trường thu được của lính mã tà sau khởi nghĩa, còn lại là tầm vông, giáo mác. Ngoài đội Cộng hòa vệ binh, ở Long Thành còn hình thành một số tổ chức vũ trang mang tính tự phát”¹ để bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám ở các địa phương và xã Phước Thiên.

Chiến đấu chống giặc tái xâm lược từ những ngày đầu, các địa phương Phước Thiên, Hiệp Phước, Phú Hội... trở thành nơi khởi đầu cuộc chiến đấu oanh liệt chống thực dân Pháp tái xâm lược sau Cách mạng Tháng Tám thành công ở Nam Bộ. Giữa tháng 9/1945, quân Pháp tiếp nhận kho đạn Thành Tuy Hạ do phát xít Nhật bàn giao; dưới sự lãnh đạo của Ủy ban cách mạng lâm thời các xã xung quanh kho đạn đã chủ động tấn công quân Pháp trước khi chúng tổ chức đàn áp phong trào kháng chiến ở các địa phương. Do đó, “đội cảm tử Ban Đồng Nai² đột nhập, phá hủy một nhà máy mủ Thành Tuy Hạ. Tiếng súng trên Sông

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.104.

2 Ban Đồng Nai là ban thủ lĩnh của đoàn Thanh niên tiên phong gần 200 công nhân ở Thành Tuy Hạ do Nguyễn Văn Đọt phụ trách, xây dựng một lực lượng vũ trang tập trung gồm 20 người với 7 súng. Ban Đồng Nai hoạt động theo sự chỉ đạo của Ban kháng chiến Nam Bộ ở Sài Gòn (dẫn theo Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.104).

Sâu ngày 20-9-1945 mở đầu cuộc chiến đấu của quân dân Long Thành chống thực dân Pháp tái xâm lược Việt Nam”¹.

Âm mưu tái xâm lược nước ta của thực dân Pháp đã có từ lâu; khi Cách mạng Tháng Tám thành công, chỉ 03 tuần sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, rạng sáng ngày 23/9/1945, quân Pháp tấn công các cơ quan đầu não của trụ sở chính quyền cách mạng ở Sài Gòn, chính thức tái xâm lược nước ta lần thứ hai.

Trước tình hình đã được dự báo trước, ngay trong đêm 23/9/1945, đồng chí Hà Huy Giáp thay mặt Xứ ủy Nam Bộ triệu tập Hội nghị cán bộ toàn tỉnh Biên Hòa tại nhà Hội xã Bình Trước, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa. Hội nghị đã bầu Ban Chấp hành Tỉnh ủy lâm thời gồm 11 đồng chí, đề ra các nhiệm vụ trước mắt củng cố Ủy ban nhân dân tỉnh, cử các đoàn cán bộ tỉnh về thành lập các quận ủy². Thực hiện sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa, Quận ủy Long Thành đề ra chủ trương, đường lối để chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp tái xâm lược. Xã Phước Thiện và các xã của Long Thành, “lúc bấy giờ hùng hực khí thế sẵn sàng chiến đấu. Ở các xã trên địa bàn Long Thành, ngày nào cũng vậy, từ sáng sớm tới xẩm tối

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.105.

2 Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (1997), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1995*, tập 1, Nxb Đồng Nai, tr.111, 112.

lúc nào cũng vang dậy tiếng bước chân đi đều, tiếng hô “Một! Hai!” của các chiến sĩ Cộng hòa vệ binh”¹, tạo không khí phấn khởi đối với người dân từ xã đến xóm ấp sẵn sàng xông pha, đọ sức với kẻ thù ngoan cố, thâm độc, chà đạp lên lẽ phải, nguyện vọng chính đáng độc lập, tự do của người dân Phước Thiên.

Xây dựng lực lượng, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến sắp tới là việc cần kíp, không thể chậm trễ đối với cán bộ, chiến sĩ quốc gia tự vệ cuộc tỉnh Biên Hòa... Một số xã như Phước Thiên, Phú Hội của Long Thành... đã xây dựng lực lượng quốc gia tự vệ cuộc².

Cuối tháng 9/1945, từ vùng giáp ranh Sài Gòn - Thủ Đức, một đơn vị Cộng hòa vệ binh chiến đấu độc lập hết đạn dược, lương thực rút về Long Thành. Đơn vị gồm 50 chiến sĩ với 12 súng các loại. Theo đề nghị của ban chỉ huy đơn vị này, Ủy ban nhân dân lâm thời Long Thành đã quyết định tiếp nhận và sáp nhập vào lực lượng cộng hòa vệ binh huyện. Lực lượng Thủ Đức sau đó được bố trí về đóng quân tại Bến Cam (Phước Thiên)³ góp phần quan trọng ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Phước Thiên.

Để chuẩn bị đối phó với quân xâm lược (thực dân Pháp), Quận ủy Long Thành lãnh đạo thành lập Mặt trận Việt Minh,

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.102.

2 Công an tỉnh Đồng Nai (2010), *Lịch sử Công an tỉnh Đồng Nai thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945-1954)*, Nxb Công an nhân dân, tr.31.

3 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.52, 53.

chính quyền và đoàn thể cứu quốc, sáp nhập Thanh niên Tiền phong và Đoàn Thanh niên cứu quốc, lập đội tự vệ chiến đấu, có kế hoạch chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa I ngày 06/01/1946¹.

Do tiệm cận trung tâm Long Thành (khoảng 4km), nên xã Phước Thiện sớm trở thành địa điểm đóng chân của các cơ quan đầu não Quận ủy Long Thành. Ngày 25/10/1945, thực dân Pháp đánh chiếm Biên Hòa, quân Nhật ở Long Thành từ ngày nhân dân ta giành chính quyền, chúng án binh bất động. Trong thời gian này, các cơ quan lãnh đạo của quận đã chuyển về xã Phước Thiện. Ủy ban nhân dân quận đóng tại chùa Nước Nhĩ (ấp Tràu). Được tin Nhật sắp càn, quận ủy cho các cơ quan sơ tán, đồng thời phổ biến chủ trương đánh Nhật, quân Anh và Pháp cho tất cả các xã² trong quận.

Ngày 27/10/1945, quân Nhật càn vào xã Phước Thiện, ý đồ đánh vào cơ quan đầu não quận, nhưng vồ hụt. Chúng quay ra cướp gạo nhà máy xay xát Ba Lương, cướp bóc của đồng bào Phú Mỹ, Phước Thiện. Đến 10 giờ trưa cùng ngày, một tiểu đội lính Nhật tập trung ăn cơm tại ngã ba Phước Thiện vào nơi phục kích của một bộ phận dân quân chiến đấu. Anh em ném một trái lựu đạn, cả tiểu đội Nhật chết và bị thương, ta thu 09 súng rút lui an toàn³.

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.106.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.60, 61.

3 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.61.

Trước sự mạnh động, thô phi của lực lượng đệ nhị sư đoàn do 05 tên: Tây, Du, Trục, Cảnh, Giám cầm đầu. Ủy ban nhân dân quận Long Thành quyết định bắt giữ những tên này và giải tán lực lượng của chúng. Nhờ sự giúp đỡ của đoàn thanh tra chính trị miền Đông, một tòa án cách mạng đặc biệt của quận Long Thành nhanh chóng được thành lập. Một ngày sau đó, tại sân banh Phước Thiên đã diễn ra cuộc xử án đầu tiên của tòa án nhân dân quận Long Thành. Hàng ngàn đồng bào của tất cả các xã nô nức về dự, chứng kiến và tham gia vào việc xử án những kẻ lợi dụng danh nghĩa cách mạng để phá hoại kháng chiến. Mọi thủ tục của tòa được thực hiện đầy đủ. Trước các chứng cứ rõ ràng, bọn: Tây, Du, Trục, Cảnh, Giám cuối đầu nhận tội¹, bọn chúng bị trừng trị thích đáng.

Ngày 11/11/1945, bọn lính Nhật bắt đồng chí Trịnh Văn Dục là Bí thư Quận ủy Long Thành và Trưởng quốc gia tự vệ cuộc Đỗ Hữu Phú. Đồng chí Vũ Hồng Phô quyết định tổ chức biểu tình đòi lính Nhật phải trả tự do cho hai đồng chí².

Mờ sáng ngày 13/11/1945, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy Long Thành, ở các xã, khắp các ngã đường trong quận đã rầm rập những bước chân người... Hơn 5.000 đồng bào sông Ông Kèo, Phước An, Phước Long, Phước Thọ, Phước Lai, Phước

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.63.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.64.

Kiểm theo lộ 19, Phước Thành, Long Tân, Phú Thạnh, Mỹ Hội cũng theo tỉnh lộ 17 hội nhập tại Phước Thiện rồi tiến thẳng vào thị trấn Long Thành. Xã nào cũng có đoàn tham gia biểu tình, có cán bộ xã tổ chức hướng dẫn. Hàng trăm đồng bào cũng theo ghe tập trung ở Phú Hữu, Phước Thành từ nhiều hôm trước để cùng đi¹ về thị trấn Long Thành, thể hiện niềm tin tuyệt đối của người dân Long Thành đối với Đảng Cộng sản Đông Dương, Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đồng thời biểu dương lực lượng quần chúng đối với quân xâm lược và tay sai.

Thiết thực bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ ở xã Phước Thiện và các xã trên địa bàn Long Thành, cuộc vận động ủng hộ nuôi quân do địa phương phát động được người dân hưởng ứng nhiệt liệt từ xã đến xóm ấp. Đến tháng 11/1945, trên địa bàn xã Phước Thiện và các xã của Long Thành đã vận động người dân ủng hộ lương thực, thực phẩm cung cấp cho bộ đội không thiếu. Công binh xưởng có nhiều nguyên liệu đồng do người dân đóng góp để chế tạo vũ khí. Các xã Tập Phước, Bà Ký, Phú Hội, Phước Thiện... là những đơn vị thực hiện tốt phong trào. Mặc dù đời sống người dân còn nhiều khó khăn, nhưng qua phong trào, nổi lên nhiều tấm gương tiêu biểu ủng hộ cách mạng². Qua sự đóng góp của mỗi gia đình Phước

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.113.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.114.

Thiên dù ít hay nhiều, bằng nhiều cách thức khác nhau, song đều toát lên tinh thần ủng hộ cách mạng, tin tưởng chính quyền mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chuẩn bị sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh giai đoạn 1945 - 1954.

2. Chi bộ Phước Thiên lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực quân sự, ngày 11/11/1945, quân Pháp trở lại chiếm kho đạn Thành Tuy Hạ. Quân Pháp tổ chức thành hai cánh, một cánh đổ bộ lên kho Thành Tuy Hạ - Nơi lính Nhật đang canh giữ kho vũ khí, chờ quân đồng minh đến giải giới. Cánh quân Pháp còn lại, từ bên phà Cát Lái theo đường 17 tiến lên. Đội tự vệ xã Phước Thiên gồm khoảng 40 thanh niên rút từ Thanh niên Tiền phong các ấp lên để bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

Để tuyên truyền công tác bầu cử Quốc hội, Đội thiếu niên nhi đồng cứu quốc xã Phước Thiên dùng loa phát các tin tức, chủ trương, chính sách cấp trên. Nhiều đội viên thuộc lòng nội dung tuyên truyền: Nghe đây, nghe đây... Ngày 02/9/1945, tại thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Nghe đây, nghe đây... Ngày 20/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh tổ chức bầu cử Quốc hội

khóa I trong cả nước. Vậy yêu cầu đồng bào trong xã từ 18 tuổi trở lên đi bầu cử vào lúc 07 giờ sáng ngày 06/01/1946 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Nghe đây, nghe đây... Ngày 03/9/1945, Hội đồng Chính phủ quyết định phát động trong toàn quốc chiến dịch tăng gia sản xuất, cứu đói. Yêu cầu đồng bào trong ấp, xã tiếp tục trồng thêm nhiều khoai, lúa, chăn nuôi thêm nhiều gia súc, gia cầm... Nghe đây, nghe đây... Ngày 25/11/1945, Trung ương chỉ thị nhiệm vụ cần kíp của chúng ta là củng cố chính quyền cách mạng, chống thực dân Pháp tái xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân.

Ngày bầu cử Quốc hội ở Phước Thiện diễn ra trong không khí nhộn nhịp, lần đầu tiên trong lịch sử, người dân Phước Thiện bao đời chịu kiếp ngựa trâu, áp bức bóc lột của phong kiến, đế quốc, phát xít được thực hiện quyền công dân của mình trong niềm vinh dự, hạnh phúc. Đội tuyên truyền của xã tiếp tục phát loa nhắc nhở những ai chưa đi bầu cử hãy đi ngay để thực hiện quyền công dân. Ngày 06/01/1946, xã Phước Thiện tiến hành bầu cử Quốc hội trong tình hình giặc Pháp và tay sai uy hiếp, đàn áp, nhưng kết quả hơn 90% cử tri tham gia bầu cử. Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc vừa tiếp tục phá đường, vừa bố trí canh phòng nghiêm ngặt bảo vệ tốt cuộc bầu cử, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự điều hành, quản lý của chính quyền cách mạng.

Xã Phước Thiện cùng các địa phương của quận Long Thành tiến hành tổ chức bầu cử Quốc hội khóa I (06/01/1946) thành công tốt đẹp góp phần vào thắng lợi của cả nước bầu ra Quốc

hội đầu tiên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Cuộc bầu cử Quốc hội khóa I thành công đã xác lập tính hợp pháp, hợp hiến của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa dưới sự lãnh đạo của Đảng, làm tăng uy tín, tính chính nghĩa, cơ sở pháp lý của nước ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tái xâm lược trên trường quốc tế.

Trong diễn văn khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối, không sợ hy sinh nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc”¹ trên cả nước.

Cuối tháng 01/1946, quân Pháp từ Biên Hòa tiến công xuống Long Thành, từ Sài Gòn chúng vượt phà Cát Lái tiến công Long Thành từ phía Tây hòng tạo gọng kìm làm suy yếu sức kháng cự của quân dân Long Thành và xã Phước Thiên. Bộ đội cùng dân quân hai xã Phước Tân, Tam Phước phải rút khỏi trận địa, băng qua đồng Long Điền về Bến Cam (Phước Thiên) chốt lại. Mũi giặc thứ hai tiến theo phía Tây lộ 15 xuống Tỉnh lộ 17 tới Bến Cam cũng phải quay lui, co cụm lại tại xã Phước

1 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, tr.216.

Thiên vì bị chặn đánh, thương vong lớn. Trên đoạn đường từ ngã ba Cầu Xéo đến Bến Cam quân Pháp đã tổn thất hàng chục tên. Không tiến được, chúng đặt súng cối tại chợ Phước Thiên bắn liên tục vào các xã xung quanh¹ gây nhiều thương vong cho người dân.

Đến chiều ngày 26/01/1946, chiến sự tạm lắng dần trên địa bàn Long Thành, quân Pháp chiếm giữ trung tâm Long Thành và một số xã xung quanh Thành Tuy Hạ nhưng chúng bị tổn thất nặng nề với hơn 100 tên lính Âu Phi bị chết, gần 100 tên bị thương, nhiều khí tài chiến tranh bị phá hỏng.

Đối với quân dân ta ở Long Thành, Nhơn Trạch và xã Phước Thiên bị tổn thất lớn với 300 đồng bào, chiến sĩ hy sinh, gần 400 người khác bị thương, 20 ghe của liên quân Bình Xuyên bị đánh đắm, 03 kho gạo (15 tấn) bị cháy, một số xã như: Phú Thạnh, Long Tân... bị địch tràn vào cướp bóc². Chính quyền cách mạng non trẻ ở nhiều xã bị tan rã, còn một vài đồng chí trung kiên bám trụ. Các xã dọc theo tuyến lộ giao thông lớn như: lộ 15, 17, 19 rút về vùng Phước An tiếp giáp Rừng Sác để chuẩn bị xây dựng căn cứ chiến đấu lâu dài với kẻ thù. Các xã trong quận Long Thành và xã Phước Thiên bố trí một số đồng chí kiên trung, dày dặn kinh nghiệm bám trụ địa phương, gây dựng cơ sở cách mạng.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.73.

2 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.125.

Đoán trước ý đồ của địch, Quận ủy Long Thành lãnh đạo toàn hệ thống chính trị xây dựng kế hoạch chiến đấu, thực hiện “tiêu thổ kháng chiến”, chiến tranh nhân dân, kết hợp lối đánh du kích với chủ động tiến công địch. Ở các xã và xã Phước Thiên, người dân tự dỡ nhà rút vào rừng lập làng kháng chiến. Những nơi quân Pháp chiếm được gần như vườn không nhà trống, không còn gì để cướp bóc, không có lương thực, thực phẩm để chúng “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

Trước tình hình tấn công lấn chiếm của quân Pháp và tay sai vào vùng cách mạng, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa, Quận ủy Long Thành tổ chức họp ngày 20/20/1946 tại Phước Long nhằm phân tích, đánh giá tình hình trước mắt, lâu dài và quyết định chia Long Thành ra 4 khu vực, trong đó xã Phước Thiên thuộc khu vực I gồm 7 xã dọc lộ 17 từ Phước Thiên tới Phước Lý do đồng chí Trương Minh Kỳ phụ trách¹. Sau đó, xã Phước Thiên chia tách thành 2 xã Phước Thiên và Long Đức. Việc hình thành các khu vực trực thuộc Quận ủy Long Thành nhằm tăng cường hơn nữa công tác chủ động, sâu sát trong tác chiến trước sự hung hăng tái xác lập sự cai trị của quân Pháp, tay sai ở các xã thuộc huyện Long Thành.

Sau khi cơ bản chiếm các xã của quận Long Thành, quân Pháp bắt đầu củng cố vị trí đóng quân các nơi chúng mới chiếm được. Ở xã An Lợi, Phước Thiên... địch đều đóng bót, mỗi bót

¹ Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.129.

khoảng một trung đội lính Âu Phi¹, chúng thành lập bộ máy tế xã tay sai. Đến tháng 4/1946, quân Pháp lập thêm bót ở ngã ba Phước Thiện gây thêm nhiều tội ác đối với người dân nơi đây.

Để thực hiện chủ trương kháng chiến trường kỳ, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, từ cuối tháng 6/1946, guồng máy kháng chiến ở tỉnh Biên Hòa đã đi vào hoạt động khá nhịp nhàng và có hiệu quả. Ban chỉ huy Chi đội 10 họp hội nghị dưới sự chủ trì của Chi đội trưởng Huỳnh Văn Nghệ, nhận định: Đến đây, các quận quân sự hoàn thành nhiệm vụ. Hội nghị quyết định chuyển tổ chức quân sự thành ban công tác liên thôn² và thành lập các đơn vị mới: Ban công tác liên thôn 12 phụ trách khu vực các xã quận Long Thành: Long Tân, Phú Hội, Phước Thiện, Long Điền do Phạm Tự Do làm trưởng ban³.

Do đó, tháng 6/1946, Chi đội 10 Biên Hòa thành lập, Vệ quốc đoàn Long Thành trở thành Đại đội C; tháng 12/1946 chiến khu Phước An thực sự hình thành, trở thành địa bàn đứng chân của các cơ quan quận Long Thành, một số cơ quan, đơn vị của Sài Gòn - Chợ Lớn, các huyện Nhà Bè, Thủ Đức và một số lực lượng vũ trang của cấp trên về đứng chân. Đại đội C Vệ

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.75.

2 Ban công tác liên thôn là tổ chức quân sự trực thuộc và giúp việc cho ủy ban hành chính quận, chịu sự lãnh đạo của quận ủy, đồng thời do Ban chỉ huy Chi đội 10 chỉ đạo về ngành dọc, phê duyệt kế hoạch và chỉ huy trong hoạt động quân sự. Theo đó, ngoài 9 ban công tác liên thôn chuyển từ quận quân sự sang và giữ nguyên phiên hiệu số thứ tự, có thêm ban công tác liên thôn mới.

3 Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945-1995*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.60.

quốc đoàn Long Thành ra đời tại Phước An do đồng chí Lương Văn Nho chỉ huy. Trên địa bàn Phước Thiên, cuối năm 1946 Đội tuyên truyền xã đi khắp các xóm đọc tin quan trọng đó là Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuối năm 1947, Phước An trở thành chiến khu của quận Long Thành; nhiều người mệnh danh đây là “Long Thành quốc”. Rừng Sác Long Thành nối liền rừng Sác Duyên Hải - Cần Giò thành một dải liên tục, trở thành nơi đồn trú của lực lượng vũ trang Bình Xuyên Dương Văn Dương, Dương Văn Hà... lừng lẫy một thời; ngoài ra, còn nhiều cơ quan của Nam Bộ như quân y, quân nhu... đứng chân ở chiến khu Phước An để lãnh đạo kháng chiến chống Pháp ở các địa phương Đông Nam Bộ nói chung, Phước Thiên nói riêng. Thuyền bè Sài Gòn - Chợ Lớn, Phú Hữu, Phước Thiên... tấp nập tới lui. Lúa gạo, các nhu yếu phẩm thuốc men từ đô thành buôn ra, chở tới đây rồi chuyển cho các lực lượng cách mạng Rừng Sác¹ và xã Phước Thiên.

Người dân Phước Thiên tích cực “tiêu thổ kháng chiến”, “vườn không nhà trống” theo chủ trương của Quận ủy Long Thành. Các lộ 15, 17, 19 ra vào các xã đều bị xẻ ngang, xẻ dọc bởi những đường hào rộng 1,2m, sâu hơn 1m; hầu hết cầu cống bị phá sập. Cầu chùa Phước Thiên, một chiếc cầu sắt dài 10m, được đồng bào Bến Cam, Bến Sắn bóc lên rồi khiêng cách gần 01 km, quãng xuống sông Đồng Môn.

1 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr.71.

Trên tuyến lộ 15 từ Phước Thiên qua Long Nguyên tới Tam An, Tam Phước, những hoạt động của công an xung phong quận đã làm cho binh lính địch, nhất là bọn tề xã, áp rất hoảng sợ. Nổi lên là tám gương chiến đấu của đồng chí Bảy Nửa, một cán bộ quốc vệ đội tinh tăng cường cho Long Thành. Đó là một cán bộ có công lớn trong việc xây dựng phong trào vùng Phước Thiên, diệt tề, trừ gian giỏi, đồng thời cũng là một người đánh giặc dũng cảm có tiếng. Trong một trận phục kích ở Phước Thiên, chỉ còn sót một tên Pháp vác khẩu trung liên bỏ chạy. Đồng chí Bảy Nửa một mình, một súng đuổi theo suốt một cây số, làm tên Pháp hoảng sợ bỏ súng lại mới thoát thân¹.

Tiếp giáp ấp Bến Cam là vùng đất Long Điền với đồng ruộng rộng lớn hàng 100 hecta trở thành bàn đạp để chiến sĩ du kích các xã trong quận Long Thành và xã Phước Thiên bám trụ địa bàn chiến đấu. Quân Pháp và tay sai biết được cánh đồng Long Điền là địa bàn chiến đấu của du kích xã Phước Thiên và các xã lân cận nên chúng thường xuyên tổ chức càn quét vào khu vực này. Mờ sáng ngày 12/01/1948, hơn 300 lính Pháp, Cao Đài với hơn 20 ghe xuồng do tên ác ôn thường gọi là sếp Ốm chỉ huy, đi hướng sông Đồng Nai tiến vào đồng Long Điền. Được hệ thống liên lạc báo tin, đồng bào An Định, Long Điền nhanh chóng thu xếp cất giấu thóc lúa, đồ đạc phòng giặc cướp phá. Lực lượng ta ngoài trung đội 2 du kích tập trung huyện và

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.101.

du kích Long Điền còn có thêm trung đội 8 do đồng chí Đạm chỉ huy từ Long Tân về phối hợp.

Vào 10 giờ sáng, 21 chiếc ghe chở đầy lính và đồ đạc cướp được của đồng bào chậm chạp queo vào rạch Ngã Bắc để về Tam An; 18 chiếc đi đầu lọt vào đội hình phục kích của ta, 03 chiếc sau chưa qua khúc queo nhưng đã vào tầm bắn của trung đội 2; cả trận địa nổ súng. Từ những lùm chuối nước rậm rạp ven bờ, lựu đạn quăng xuống liên tiếp, lọt vào ghe địch nổ tung. Trung liên, tiểu liên, súng trường nhằm vào bọn lính đang cuống cuống giữa sông nhả đạn. Hàng chục tên chết ngay trên ghe. Những tên sống sót nhào xuống sông định tìm đường tẩu thoát cũng bị những loạt đạn bắn tia rất chính xác lần lượt nhận chìm. Cả 18 ghe đi đầu đều bị đánh đắm. Hơn 50 tên giặc đền tội tại chỗ. Sếp Ôm, tên trưởng đồn Tam An khét tiếng hung ác, chết gục cạnh một gốc cây bần bên kia sông. Tên Mỏi, con xã Chồn ở Tam An, một tên Cao Đài ác ôn, trước khi đi càn còn hùng hổ tuyên bố “chuyến này ra Long Điền tao phải lấy mấy cái đầu Việt Minh về chơi”, cũng cùng chung số phận. Đêm ấy du kích Long Điền, Tam An ra mò khúc sông xảy ra trận đánh thu được 25 súng, trong đó có 02 trung liên. Trận ngã ba Long Điền là trận thắng lớn nhất trên đường sông kể từ đầu cuộc kháng chiến chống Pháp ở Long Thành, đã gây được tiếng vang rộng lớn trong huyện¹.

¹ Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch*, Nxb Đồng Nai, tr.144, 145.

Trên địa bàn xã Phước Thiện, Ban trị sự Cao Đài Phước Thiện hoạt động mạnh, trong đó có tên Năm Cường đã chỉ điểm bắt tới 70 người đi làm xâu cho bót Cầu Xéo, bót Quản Thủ¹ gây nhiều thương vong cho cách mạng và người dân.

Năm 1948, toán lính tuần tiễu từ Bến Cam (Phước Thiện) trở về, thấy dưới gốc cây sao cách không xa ngã ba Phước Thiện, có một người đứng tựa, mũ rộng vành kéo sụp che khuất mặt, dáng thư thả như chờ đợi. Khi toán lính vừa cách chừng 20 mét, người lính đứng dưới gốc cây đột ngột chĩa súng 2 nòng vào chúng. Tên đi đầu chưa kịp kêu thì đã ngã vật xuống đất, mặt đầy những lỗ đạn chì, bọn lính hốt hoảng bỏ chạy. Khi chúng định thần nhìn lại thì người lính lúc nãy đã biến mất trong rừng Giồng đó là Ba Huy. Diệt tề, trừ gian không phải ai Ba Huy cũng giết, chỉ có tên nào ngoan cố anh mới nổ súng... Với thành tích đánh giặc, diệt tề, trừ gian của mình, Ba Huy được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương vào giữa năm 1948².

Phong trào “hũ gạo nuôi quân” được triển khai rộng khắp trên địa bàn các xã ở quận Long Thành và xã Phước Thiện với bài thơ:

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.103.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.119, 120.

Mỗi lần xúc gạo ra vo.

Nhớ con tiền tuyến hốt cho năm đầy.

Mong ngày đánh thắng giặc Tây.

Nam Bắc sum vầy, con mẹ gặp nhau.

Trong đó, với 70% số gia đình ở Phước Thiên¹ có “hũ gạo nuôi quân” ủng hộ cho cách mạng. Đồng bào Phước Thiên, mùa lúa, hoa màu tới chở gần 10 tấn ra Gò Đá đóng góp cho quận Long Thành. Mỗi lần quận phát động mua công phiếu kháng chiến, đều thu về được hàng trăm ngàn đồng do nhân dân các xã và xã Phước Thiên tích cực mua ủng hộ cách mạng. Việc nuôi dưỡng giúp đỡ bộ đội được người dân thực hiện tự giác như công việc trong gia đình, thắm tình “quân dân như cá với nước”.

Một lần có đơn vị bộ đội mới về đóng quân trên rừng Giồng - Bến Cam (Phước Thiên). Khoảng 01 giờ trưa, anh em mới xuống xã báo hội mẹ chiến sĩ giúp bữa cơm. Bà Mười Hoàng - hội trưởng hội mẹ chiến sĩ Phước Thiên chỉ cần đi vận động một vòng là 02 giờ sau, 70 cán bộ, chiến sĩ đã có đầy đủ cơm ăn, nước uống².

Trên địa bàn Phước Thiên, giặc Pháp càn vào do chỉ điểm, chúng đốt nhà, bắt ngựa, lấy ghe, nhưng các gia đình trở về vẫn

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.123.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.124.

vui vẻ tiếp tục giúp đỡ cán bộ. Để mua thuốc men, giấy đánh máy, mực in cho huyện, bà Chín Nhật, ông Hai Xạ, ông Ba Sồi (Phước Thiện) phải giả người lên Sài Gòn mua tro về sản xuất. Hàng mua được vô bao trong nhà cơ sở, rồi chở cùng các bao tro ra bến sông. Các bao hàng được bỏ xuống đáy ghe, trải nệm che rồi đổ tro đầy ghe, nhờ vậy qua mắt được các trạm kiểm soát của địch... Trong suốt hai năm 1948, 1949 việc mua hàng cho huyện đều được đảm bảo¹.

Phong trào “tuần lễ đồng” sang năm 1948 vẫn được duy trì ở xã Phước Thiện. Nơi nào đóng góp hết đồng thì chuyển sang “tuần lễ kim khí” đóng góp gang, sắt để chế tạo vũ khí phục vụ chiến đấu. Chùa Nước Nhĩ (Phước Thiện) đóng góp hai chiếc đại hồng chung, mỗi cái nặng gần một tạ. Ở Phước Thiện, đồ đồng, gang, sắt chất dài theo bến ghe² để chở về chiến khu Phước An chế tạo vũ khí phục vụ chiến đấu.

Trong đó, mạnh mẽ, sôi nổi là phong trào tòng quân cứu nước ở Phước Thiện. Mặc dù trong tình hình chiến tranh, nhưng vào đợt tòng quân, xã Phước Thiện làm rất chu đáo. Các đoàn thể đều tham gia vào công tác vận động như hội mẹ, hội chị, hội phụ lão, thanh niên, phụ nữ... đưa cán bộ đến từng nhà, động viên từng người thăm hỏi, góp công, góp của giúp đỡ thanh niên đến tuổi đăng ký tòng quân. Xã Phước Thiện gần bốn địch,

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.125.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.125.

không tổ chức được lễ tòng quân ban ngày thì đồng bào tổ chức ban đêm. Tuy làm đêm nhưng vẫn dựng khán đài, làm sân khấu, cắm cờ đỏ sao vàng, thắp đèn măng-son. Thanh niên đăng ký tòng quân xong, xem biểu diễn văn nghệ, có múa võ tung bùng tới 1 - 2 giờ sáng. Năm 1948, Phước Thiên có 40 người¹ tham gia tòng quân. Do đó, đến giữa tháng 6/1949, du kích Phước Thiên, Phú Mỹ phối hợp với bộ đội 309 phục kích trên lộ 17 diệt 15 tên, thu nhiều lương thực của địch².

Năm 1951, Trung ương Cục miền Nam đã tiến hành phân chia khu vực chiến trường để phù hợp với tình hình mới. Quận ủy Long Thành được cắt chuyển về tỉnh Bà Rịa - Chợ Lớn (tỉnh Bà Chợ). Các cơ quan đầu não kháng chiến quận Long Thành được chuyển về sâu trong vùng Rừng Sác đáp ứng yêu cầu mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Xã Phước Thiên trực thuộc quận Long Thành, tỉnh Bà Rịa - Chợ Lớn.

Để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc kháng chiến, kiến quốc, tăng cường lực lượng cán bộ cho cơ sở, Quận ủy Long Thành có nghị quyết khẩn trương củng cố xã Phước Thiên. Hầu hết cán bộ, du kích xã Phước Thiên đã hy sinh trong chiến đấu hoặc bị giặc bắt, một số ít cán bộ không chịu nổi gian khổ, sự ruồng bỏ của kẻ thù nên bỏ vào Sài Gòn sinh sống. Cuộc kháng chiến của cán bộ, chiến sĩ, người dân Phước Thiên ngày một trở nên

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.126, 127.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.138.

ác liệt hơn so với trước. Tháng 01/1951, bọn lính Com-măng-đô đột kích đồn Long Điền bắn chết đồng chí Chính - xã đội trưởng liên xã Phước Thiện, Long Nguyên. Để lấy lại khí thế cho bộ đội, ngày 12/5/1951, Quận đội Long Thành tổ chức hai trung đội Hồ Văn Long phục kích ở Nhà Mồ, Bến Cam (Phước Thiện) đánh tên Suacot¹.

Đến tháng 9/1951, cuộc chiến đấu của quân dân Phước Thiện càng khốc liệt hơn, tên Một Mên chỉ huy lính Com-măng-đô tuyên bố: Ở xã còn mấy thằng, ở quận còn một hai thằng, cứ giết được mấy thằng đó là coi như sạch Việt Minh và y liên tục tổ chức lùng sục, phục kích nhiều nơi trong xã. Tháng 10/1951, Một Mên chỉ huy lính đi càn bắt được 02 cán bộ phụ nữ ấp là Lê Thị Mạnh và Lê Thị Em. Bọn lính đánh đập 02 chị và tra tấn rất dã man. Sau mấy ngày không khai thác được gì, chúng đem 02 chị ra bắn và vớt xác xuống sông, cắm không cho ai chôn. Ban đêm các đồng chí ở xã Phước Thiện tổ chức vớt xác các chị đem chôn².

Năm 1951, trên địa bàn xã Phước Thiện có 1 đại đội quân Pháp rất ác ôn (người dân địa phương gọi là bọn Tây điên, vì chúng điên cuồng bắn phá, giết hại chiến sĩ cách mạng, người dân vô tội ở địa bàn xã) đóng tại ngã ba Phước Thiện với hơn 30 tên. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Phước

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.144, 146.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.150.

Thiên, du kích xã phối hợp các lực lượng vũ trang cấp trên đã tiêu diệt hoàn toàn đồn Phước Thiên khi chúng tổ chức càn quét vào ấp Bến Cam, xác chết của giặc chất đầy nhà của bà Sáu Tô ở ấp Bên Cam¹.

Trong vùng Lòng Chảo, chi bộ Phước Thiên do đồng chí Trần Tấn Lộc (tức Ba Tiểu) lãnh đạo, chỉ còn 04 người, vẫn tìm cách liên lạc xin chỉ đạo của quận, đồng thời bền bỉ bám trụ địa bàn, động viên tinh thần kháng chiến của quần chúng trong xã trước những khó khăn của chiến tranh... Trên địa bàn xã Phước Thiên có tên Tám Chí vốn là quân báo của cách mạng nhưng đã phản bội nhân dân và tổ chức. Tên này làm tai sai cho Suacot. Khi Tám Chí về Long Thành, tổ quân báo Phước Thiên gồm 03 đồng chí Hùng, Thành, Hanh nắm được, viết thư cho bà Bảy Mì (Bến Sắn) là cơ sở mật theo dõi y. Ngược lại, Tám Chí biết bà Bảy là cơ sở mật của Thành nên y bắt giam chồng bà ở Long Thành để khống chế. Sau đó, tên Tám Chí viết thư kêu gọi Thành, Hanh ra hàng và buộc bà Bảy vào rừng đưa thư. Nhận được thư của Tám Chí, Thành, Hanh đưa về cho đồng chí Sáu Thịnh - đội trưởng quân báo. Lập tức ta dùng kế: Đột nhập ấp Bến Sắn bắt bà Bảy đưa về căn cứ, làm như để giáo dục. Ít hôm sau, đồng chí Sáu Thịnh đưa cho bà Bảy một lá thư với nội dung: Anh X, anh cứ yên tâm. Bây giờ chưa liên lạc được phải chờ thời gian cho ổn định đã. Khi đưa bà Bảy từ căn cứ

1 Tư liệu cung cấp từ đồng chí Trần Minh Việt, tham gia cách mạng ở xã Phước Thiên 1961-1962 (tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022 tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiên).

ra Phước Thiên, đồng chí Sáu Thịnh nói: Chị về nói với Tám Chí là hai thằng kia nó hẹn, nó sẽ ra sau khi lập công lớn. Còn thư này, chị giả như không biết, cứ đưa cho Suacot và nói ông trưởng quân báo đưa cho Tám Chí. Mặt khác, ta cho người đưa vợ con Tám Chí ra căn cứ. Các đồng chí nói với vợ Tám Chí: Anh Tám ra Long Thành là không phải để đối địch với chúng tôi mà để làm nhiệm vụ, chị chưa cần biết. Chúng tôi bây giờ phải đưa chị về với anh. Mấy ngày sau, bà Bảy về, ta cho vợ con Tám Chí ra Long Thành, nhưng đưa một lá thư, nội dung đại loại như thư trước. Đồng thời, ta móc nối cơ sở Com-Măng-đô Phước Thiên báo trước là phải khám cho kỹ, lấy cho được thư đưa Suacot. Nhận được lá thư thứ hai gửi Tám Chí, địch rút y và thả chồng bà Bảy, ta vô hiệu hóa Tám Chí một thời gian. Nhưng Tám Chí vẫn chưa chịu thua, y còn hy vọng ở tin bà Bảy, nên hứa với Suacot là sẽ kêu được Thành, Hanh đầu hàng. Biết tình hình như vậy, ta đánh tiếp một đòn nữa, cho bà Bảy báo với Tám Chí rằng: Thành, Hanh đã hứa ngày đầu hàng sẽ đem theo cả súng, tài liệu các tổ mật báo và ám sát một vài người quan trọng. Chỉ yêu cầu là khi ra tới Phước Thiên phải được đón đàng hoàng, có như thế mới dễ vận động anh em ra sau. Tín hiệu quy định là trong rừng bắn 03 phát súng ngắn, Tám Chí phải bắn trả lời 02 phát, anh em sẽ đi thẳng vô bót. Được tin, Tám Chí rất mừng, báo ngay cho Suacot. Đúng ngày, Suacot đưa quân rầm rộ xuống Phước Thiên từ sớm, có xe thiết giáp hộ tống và có xe phóng thanh với ý định khi Thành, Hanh

ra hàng sê cho phát thanh tại chỗ. Đến giờ hẹn, Thành ở trong rừng bắn 03 phát súng, Tám Chí “hí hửng” vội leo lên tháp canh bắn 02 phát súng. Nhưng chờ mãi từ sáng đến trưa, rồi tới chiều cũng không thấy ai ra hàng. Suacot biết bị lừa, tức giận lôi Tám Chí xuống, từ đó ta vô hiệu hóa hoàn toàn tên phản bội này¹ trên địa bàn xã Phước Thiên và các vùng xung quanh.

Cuối tháng 11/1951, để phù hợp với chiến trường, quận Long Thành chia thành 5 khu vực, xã Phước Thiên thuộc khu vực II gồm: Phước Thiên, Phú Mỹ, Mỹ Hội, Long Tân do đồng chí Trần Bình Khê và Lê Văn Đẩu (Tám Thạch) phụ trách².

Cuối năm 1951, đại đội Hồ Văn Long phục kích đánh địch dọc đường 15, chống càn ở Bàu Bông - Phước An, Phước Thiên, Phú Mỹ, tập kích bót Cầu Xéo gây cho địch nhiều thiệt hại³. Trong các trận phục kích đánh địch này của đại đội Hồ Văn Long có sự tham gia chiến đấu và hỗ trợ chiến đấu của du kích xã Phước Thiên.

Năm 1951, chi bộ xã Phước Thiên do đồng chí Trần Văn Tiêu⁴ làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chát giữ chức vụ

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.150, 152, 153, 154.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.155.

3 Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945-1995*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.111.

4 Tư liệu cung cấp từ đồng chí Trần Minh Việt, tham gia cách mạng ở xã Phước Thiên 1961-1962 (tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022 tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiên).

trường công an đã lãnh đạo quân dân địa phương kháng chiến chống quân Pháp bố ráp, càn quét vào địa phương, làm cho chúng “ăn không ngon, ngủ không yên”. Do đó, quân Pháp điên cuồng bắn phá, cướp bóc người dân ở Phước Thiện; trong đó, chúng đã bắn chết đồng chí Trần Văn Tiểu vào ngày 16/8/1953 tại Phước Thiện, rồi chúng chặt đầu của đồng chí đem treo ở bót quân Pháp tại ngã ba Phước Thiện, để lại bao đau đớn quần lòng đối với cán bộ, chiến sĩ và người dân Phước Thiện¹.

Ở vùng Lòng Chảo, trên cơ sở bám trụ của chi bộ Phước Thiện, quận Long Thành đã đưa cán bộ của quận về móc nối với Phước Thiện để có chỗ đứng chân xây dựng chi bộ Phú Mỹ. Việc đi lại bám cơ sở, gặp dân ở vùng Lòng Chảo chưa làm được thường xuyên và còn rất nguy hiểm, cán bộ vẫn phải sống lưu động, phân tán, đồ đạc phải mang theo bên mình, nấu cơm bằng gamen, ăn chỉ có khô, muối, ngủ võng bằng vải bao bố tự may, mưa phải che nilon ngời ngủ².

Phước Thiện vừa tiếp giáp vùng Lòng Chảo căn cứ cách mạng với rừng Giồng ở Bến Cam, vừa gần trung tâm Long Thành nên sớm trở thành địa điểm phối hợp cùng các lực lượng cách mạng tấn công địch, làm cho chúng “ăn không ngon, ngủ không yên”. Đầu tháng 3/1952, địch đưa quân tăng cường về

1 Tư liệu cung cấp từ đồng chí Trần Minh Việt, tham gia cách mạng ở xã Phước Thiện 1961-1962 (tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022 tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiện).

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.156.

thị trấn Long Thành để đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân. Để phối hợp tiêu hao sinh lực địch ở Long Thành, 10 chiến sĩ biệt động dưới sự chỉ huy của đồng chí Sáu Lục từ căn cứ Phước Thiên băng qua đồng¹ lên Long Thành để phối hợp tấn công địch. Do đó, tên Một Mên chỉ huy Com-Măng-đô Phước Thiên tuyên bố: Một ngày tao không thấy máu Việt Minh là ăn không ngon cơm. Y đã bắn, cắt cổ, tra tấn đến chết hàng chục đồng bào, chiến sĩ ở Phước Thiên... Tên Trung phản bội cách mạng cũng gian ác không kém phần. Khi về đồn Phước Thiên, tên Trung gây nên nhiều thảm cảnh² đối với cán bộ, chiến sĩ, người dân Phước Thiên.

Tháng 10/1953, du kích Phước Nguyên, Phước Thiên gài mìn ở cầu Nước Trong và Bến Sắn (Phước Thiên) diệt 07 tên địch³. Lực lượng du kích ở vùng tạm bị chiếm Phước Thiên dần phát triển trở lại.

Bước vào năm 1954, cuộc kháng chiến của nhân dân ta trên phạm vi cả nước diễn ra quyết liệt, giành nhiều thắng lợi vang dội, tạo niềm tin, không khí phấn khởi trong dân chúng ở xã Phước Thiên. Ngày 13/3/1954 chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ bắt đầu khởi sự, do đó địch điên cuồng chống phá, bố ráp ở

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.160.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.166.

3 Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945-1995*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.121.

Phước Thiên hòng lấy lại thanh thế, lấy tinh thần của bọn chúng nên gây nhiều khó khăn, tổn thất cho người dân, chiến sĩ cách mạng.

Ngày 07/5/1954, chiến thắng Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” toàn thắng của dân tộc Việt Nam đã chấm dứt hoàn toàn cuộc tái xâm lược của thực dân Pháp (1945 - 1954). Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ ký kết nước ta được độc lập (miền Bắc), để rồi miền Nam nói chung, người dân Phước Thiên nói riêng “đi trước, về sau”, oằn mình, vượt qua bao giông tố của chiến tranh trong cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ và tay sai.

Đến tháng 11/1954, đoàn tập kết của Long Thành đến Phước Thái lên tàu ra Bắc; các đồng chí xã Phước Thiên tiếp tục bám trụ địa phương theo chỉ đạo của Quận ủy để xây dựng cơ sở cách mạng chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới chống đế quốc Mỹ và tay sai kéo dài suốt 21 năm đến ngày 30/4/1975 với thắng lợi hoàn toàn của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, non sông nối liền một dải.

Từ lòng yêu nước nồng nàn của người dân Phước Thiên, sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 đã soi đường, dẫn lối người dân nơi đây đấu tranh chống thực dân Pháp và tay sai giành độc lập cho quê hương ngày 24/8/1945. Hòa chung không khí độc lập của đất nước, tỉnh Biên Hòa, người dân xã Phước Thiên phấn khởi cùng các xã tiến về trung tâm quận

Long Thành mít tinh chào mừng ngày quê hương sạch bóng quân xâm lược thực dân Pháp và tay sai vào ngày 02/9/1945.

Quê hương Phước Thiên giành được độc lập không bao lâu, người dân nơi đây tiếp tục oằn mình trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tái xâm lược. Dưới sự lãnh đạo của chính quyền lâm thời xã Phước Thiên, hầu hết người dân đóng góp sức người, sức của để bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, cùng nhân dân quận Long Thành, tỉnh Biên Hòa bước vào cuộc kháng chiến kiến quốc theo phương châm “toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh”. Bằng tất cả tinh thần và lực lượng, người dân Phước Thiên từng bước làm tiêu hao sinh lực địch, tiêu diệt những tên tay sai Việt gian ác ôn, làm hậu phương vững chắc, cung cấp lương thực, thực phẩm cho cách mạng, cho quận Long Thành, cho chiến khu Phước An, thấm đậm tình nghĩa quân dân “như cá với nước”.

Tuy nhiên, “cây muốn lặng, gió chẳng dừng” người dân Phước Thiên lại phải tiếp tục đứng lên đoàn kết, chung sức đồng lòng, không sợ hy sinh, mất mát cùng nhân dân Long Thành - Nhơn Trạch tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ 21 năm ròng rã chống đế quốc Mỹ và tay sai đến ngày thắng lợi hoàn toàn 30/4/1975.

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO

KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

(1954 - 1975)

I. CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN (1954 - 1965)

1. Đấu tranh chính trị

Ngày 25/8/1954, tại Nhà Nai (Chiến khu Đ), hàng vạn người đã tập trung mít tinh chào mừng Hiệp định Giơnevơ được ký kết. Thời gian tập kết chuyển quân ở miền Đông Nam Bộ theo quy định là 80 ngày ở Hàm Tân (nay là huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận), Xuyên Mộc (nay là huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) và 100 ngày ở khu Cao Lãnh, Đồng Tháp Mười. Các đơn vị vũ trang Thủ Biên khẩn trương chuẩn bị và cấp tốc hành quân về Xuyên Mộc ra bến Hàm Tân tập kết ra miền Bắc.

Trung ương Cục miền Nam ban hành Chỉ thị số 43/CT.TWC ngày 11/8/1954 về việc lãnh đạo đấu tranh chính trị sắp tới ở xã nhấn mạnh trong tình hình mới: “Phải dứt khoát không còn dùng những hành động ám sát hoặc những hình thức đấu tranh

võ trang khác như trong thời kỳ kháng chiến. Mỗi cuộc đấu tranh phải phục vụ cho việc củng cố phát triển cơ sở¹ cách mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới”.

Năm 1954, có 06 đồng chí trong số tù chính trị thoát khỏi khám Biên Hòa (nhà lao Tân Hiệp) trở về Phước Thiên được người dân địa phương che chở, nuôi giấu tiếp tục hoạt động cách mạng. Đây là những cán bộ trung kiên, dày dạn kinh nghiệm, trở thành lực lượng cách mạng nòng cốt cho địa phương Phước Thiên.

Cuối năm 1954, để phù hợp với tình hình mới, Xứ ủy Nam bộ và Liên Tỉnh ủy miền Đông đã quyết định tách tỉnh Thủ Biên, lập lại hai tỉnh Biên Hòa và Thủ Dầu Một. Tỉnh ủy Biên Hòa được Thường vụ Liên Tỉnh ủy chỉ định đồng chí Phạm Văn Thuận làm Bí thư, đồng chí Huỳnh Văn Lũy là Phó Bí thư². Đến đầu năm 1955, Thường vụ Xứ ủy quyết định điều động đồng chí Vũ Ngọc Hồ (Bảy Hồng Vũ) từ Liên Tỉnh ủy miền Đông về làm Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa, đồng chí Phạm Văn Thuận làm Phó Bí thư. Một thời gian ngắn sau đó, đồng chí Phạm Văn Thuận thay thế làm Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa.

Hầu hết số cán bộ, đảng viên đều được bố trí về các địa

1 Trung ương Cục miền Nam (1954), Chi thị 43/CT.TWC ngày 11-8-1954 “về việc lãnh đạo đấu tranh chính trị sắp tới”. Tài liệu lưu Phòng Lý luận Chính trị - Lịch Sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai.

2 Các đồng chí: Hoàng Tam Kỳ, Tỉnh ủy viên phụ trách Tuyên huấn; Ngô Bá Cao, Tỉnh ủy viên phụ trách giao thông căn cứ địa; Ngô Tiến, Bí thư Xuân Lộc; Vũ Hồng Phô, Bí thư Long Thành...

phương công tác. Nhiều chi bộ ở nông thôn, thị xã, thị trấn trong tỉnh được chuyển nhanh về phương thức hoạt động mới, lợi dụng được tổ chức công khai, bán công khai sẵn có của quần chúng như hội nhà vàng, hội chùa, hội đình, hội miếu, hội vãn đò công..., đưa đảng viên vào hoạt động, che giấu giúp đỡ cán bộ. Có nhiều đảng viên được quần chúng tín nhiệm bầu vào các chức danh trưởng, phó hội, có điều kiện hoạt động, hướng dẫn, gợi ý quần chúng bàn bạc hướng vào việc đấu tranh chống địch khủng bố, đòi quyền lợi thiết thân. Để phù hợp với tình hình cách mạng mới, ở xã Phước Thiện có đồng chí Hai Ngẫu, Hai Tử chuyển từ hoạt động công khai sang hoạt động bí mật, bám trụ địa bàn hoạt động cách mạng¹ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng mới.

Trung thu năm 1955, chính quyền Ngô Đình Diệm bày trò gửi thư cho thiếu nhi ở Phước Thiện và các xã trên địa bàn Long Thành, Nhơn Trạch xuất hiện bài vè: “Thiếu nhi là cháu Bác Hồ. Ai thèm làm cháu thằng Ngô bao giờ”. Sang trung thu năm 1956 Ngô Đình Diệm không bày trò viết thư cho thiếu nhi nữa.

Trên địa bàn xã Phước Thiện và nhiều xã khác ở Long Thành, chính quyền Sài Gòn giăng một khẩu hiệu lớn “Diệt cộng là yêu nước”, thì sáng hôm sau chữ “yêu” được thêm dấu sắc “yếu” nên địch tức tối tháo ngay.

¹ Người cung cấp tư liệu là Huỳnh Kim Liên, cư trú ở ấp Bến Cam tham gia cách mạng tại xã Phước Thiện từ năm 1968 (Tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022).

Tháng 7/1955, được sự đồng ý của Huyện ủy Long Thành các đồng chí ở Phước An, Phước Thọ vận động tiểu đoàn 3 bao vây bức hàng đồn Phước Thọ. Tên Đáp - đồn trưởng cùng toàn bộ đại đội ở đồn này mang súng ra đầu hàng, quân của Ngô Đình Diệm ở Phước Thiên co lại trong đồn bót¹ không dám manh động.

Giữa tháng 6/1955, đồng chí Vũ Hồng Phô - Bí thư Huyện ủy Long Thành dẫn đồng chí Phạm Văn Thuận - Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách công tác binh vận tỉnh Biên Hòa, Nguyễn Trọng Tâm cán bộ binh vận Xứ ủy Nam Bộ xuống địa bàn Phước Thiên và các xã trong huyện công tác nắm tình hình chuẩn bị đối phó với chính quyền Ngô Đình Diệm và đế quốc Mỹ.

Tháng 12/1956, Xứ ủy họp và quyết nghị: “Do nhu cầu của cách mạng miền Nam, trong chừng mức nào đó cần có lực lượng tự vệ và vũ trang tuyên truyền để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị và tiến tới sau này dùng lực lượng vũ trang đó để làm cách mạng đánh đổ Mỹ - Diệm... Tích cực xây lực lượng vũ trang bí mật, xây dựng căn cứ rừng núi, tranh thủ vận động, cải tạo, tập hợp lực lượng giáo phái bị Mỹ - Diệm đánh tan đứng vào hàng ngũ nhân dân, lấy danh nghĩa giáo phái ly khai để diệt ác ôn”².

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.186, 187.

2 Xứ ủy Nam Bộ (1956), Nghị quyết Xứ ủy Nam bộ tháng 12-1956. Lưu phòng Lý luận Chính trị - Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai.

Đầu năm 1958, lực lượng vũ trang tuyên truyền của tỉnh sau khi hoàn thành nhiệm vụ ở Nhà Bè, Cần Giuộc về Long Thành tiếp tục mở nhiều đợt tuyên truyền ở các xã và xã Phước Thiện để chống lại chính quyền Sài Gòn, truyền đơn của cách mạng được rải khắp nơi cả ngày lẫn đêm.

Giai đoạn 1954 - 1960, nhiều tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn huyện Long Thành bị chính quyền Sài Gòn phá vỡ. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Long Thành, tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn huyện từng bước được gây dựng trở lại.

Phước Thiện với địa hình rừng giồng rậm rạp, thuận lợi tác chiến du kích của quân dân địa phương. Lực lượng cách mạng ở Phước Thiện thực hiện nghệ thuật quân sự chiến tranh du kích đánh nhỏ, lẻ, chủ yếu là diệt ác, trừ gian, thám báo, chỉ điểm; gài trái, mìn, đào hầm chông để tạo thế đứng chân cho các đơn vị bộ đội địa phương, huyện thực hiện nhiệm vụ trọng yếu. Nhiều địa điểm họp chỉ cách đồn địch Phước Thiện không đầy 2 - 3 km mà vẫn đảm bảo an toàn. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng) tháng 01/1959 “về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà”¹ được huyện, xã triển khai khẩn trương đến người dân Phước Thiện. Huyện ủy Long Thành đề ra các biện

1 Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là “giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

pháp cụ thể, vận động đồng bào cho con em tham gia lực lượng vũ trang cách mạng. Dựa vào quần chúng tốt, vận động những gia đình binh sĩ của địch trở về với cách mạng. Thống kê tội ác của địch, trên cơ sở đó phát động quần chúng đấu tranh, phân loại ác ôn, có kế hoạch những tên nào phải tiêu diệt, những tên nào bắt để giáo dục. Huyện ủy Long Thành lập ban diệt ác và cử các đồng chí Mười Nông, Bảy Bền phụ trách. Các xã nói chung, Phước Thiên nói riêng tổ chức được lực lượng du kích từ 3 - 5 đồng chí¹.

Phương thức đấu tranh đa dạng, phong phú, mềm dẻo, không tổ chức theo quy mô lớn, rầm rộ. Trong đó, hàng ngàn thư thăm hỏi của người dân, người thân, xóm làng gửi cho binh sĩ, sĩ quan trong quân đội Sài Gòn, chính quyền Sài Gòn nhiều nội dung khác nhau như thăm hỏi, kiến nghị, yêu sách nhằm nói lỏng sự kìm kẹp, giảm bố ráp, càn quét. Hội mẹ chiến sĩ, Hội Phụ nữ thường xuyên thăm viếng, giúp đỡ các gia đình binh sĩ, sĩ quan quân đội Sài Gòn có hữu sự để thu phục nhân tâm đối với họ, để họ trở về với chính nghĩa cách mạng.

Để dễ bề đàn áp phong trào cách mạng, khống chế quần chúng. Ngày 09/9/1960, Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa ban hành Nghị định số 858-NV về việc thành lập tại tỉnh Biên Hòa một quận mới lấy tên là quận Nhơn Trạch, quận lỵ đặt tại xã

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.217.

Phú Thạnh có 2 tổng gồm 13 xã¹. Chính quyền Sài Gòn chia Long Thành ra làm 2 quận Long Thành và Nhơn Trạch. Quận Nhơn Trạch gồm các xã theo tỉnh lộ 17 và 19 từ xã Phước Thiện đến xã Phú Hữu².

Cuối năm 1960, Tỉnh ủy Biên Hòa có chủ trương tách huyện Long Thành ra 2 huyện Long Thành và Nhơn Trạch theo mốc địa giới hành chính của chính quyền Sài Gòn đã xác lập để dễ điều hành, quản lý chiến trường.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Biên Hòa, huyện mới Nhơn Trạch thành lập do Võ Văn Định giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy, Nguyễn Văn Thông giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy; Ủy viên Thường vụ gồm: Phạm Minh Chính, Nguyễn Văn Liêm; các đồng chí Huyện ủy viên gồm: Trần Văn Thọ, Nguyễn Thanh Vân, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Văn Sương, Nguyễn Văn Bền, Nguyễn Văn Quang. Sau khi huyện Nhơn Trạch thành lập, chính quyền cách mạng huyện yêu cầu các xã và xã Phước Thiện phải nhanh chóng củng cố lực lượng lộ và mật... Trong các xã, những con đường từ ấp này đi sang ấp kia đều có hàng rào, những lớp rào dày tới 2 mét. Với số du kích

1 Tổng Thành Tuy Trung có 7 xã: Xã Phước An, Phước Thọ, Phước Long, Phước Lai, Phước Mỹ, Phú Hội, Phước Thiện. Tổng Thành Tuy Hạ có 6 xã: Xã Phú Thạnh, Đại Phước, Phú Hữu, Phước Khánh, Vĩnh Thạnh, Long Tân. Tài liệu Phóng đệ nhất Cộng hòa tại Trung tâm lưu trữ quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.218.

rải đều ở các xã, lại có nội tuyến nằm ngay trong lòng địch nên mọi hoạt động của địch ta đều nắm được và kịp thời đối phó¹.

Năm 1961, trên địa bàn xã Phước Thiên và vùng Lòng Chảo Nhơn Trạch, quân đội Sài Gòn tiến hành càn quét, bình định, gây nhiều tội ác. Huyện ủy Nhơn Trạch quán triệt đến cán bộ, chiến sĩ cách mạng và của xã Phước Thiên phải bám vào các ấp để lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống địch khủng bố, chống bắt lính, tiếp tục củng cố, xây dựng cơ sở mật trong các ấp. Trong đó, lực lượng cách mạng lộ hoạt động công khai với vũ khí thô sơ như súng trường, súng ngựa trời, đào hố đinh, làm hầm chông... trong điều kiện cho phép, tiến hành tiêu diệt sinh lực địch. Cán bộ, anh em du kích trên địa bàn xã đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất vũ khí thô sơ, lập làng chiến đấu. Trong thời gian ngắn, du kích xã Phước Thiên đã làm được súng ngựa trời, súng trường bắn từng viên một.

Công tác tuyên truyền được Huyện ủy Nhơn Trạch triển khai đến xã Phước Thiên bằng nhiều hình thức khác nhau như người dân trong xã loang tin đến binh lính của chính quyền Sài Gòn rằng, cách mạng thường xuyên về hoạt động trong địa bàn xã nhằm hù dọa bọn dân vệ, lính bảo an góp phần làm cho chúng hoang mang, co cụm lại, giảm việc càn quét, bố ráp. Huyện ủy đánh giá tình hình vùng I phát triển tốt, anh em Phước Thiên vừa đẩy mạnh hoạt động bên trong các ấp vừa triển khai công tác bảo vệ mùa màng, thu và cất giấu, vận chuyển lương thực

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.226, 227.

cho huyện; chỉ riêng vụ mùa 1961 - 1962, các địa phương đã chuyển cho huyện hàng mấy ngàn gạ lúa¹ góp phần giải quyết khó khăn về lương thực trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

Giai đoạn 1961 - 1965, đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh đặc biệt ở miền Nam, trong đó “áp chiến lược” được định xem là quốc sách hàng đầu nhằm thực hiện âm mưu “tát nước bắt cá” hết sức thâm độc, ly gián người dân ra khỏi các lực lượng cách mạng thực chất là nhốt dân trong các trại tập trung để kìm hãm mối liên hệ giữa quần chúng nhân dân đối với cách mạng. Áp chiến lược của địch là nhằm triệt hạ các cơ quan đầu não của cách mạng ở nông thôn, triệt hạ nguồn cung cấp nhân lực, vật lực, tài lực, triệt nguồn thông tin, phá vỡ cơ sở cách mạng nội tuyến; triệt hạ mọi khả năng biến hóa của lực lượng cách mạng. Trên địa bàn tỉnh Biên Hòa, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn chọn huyện Nhơn Trạch để thực hiện thí điểm “quốc sách áp chiến lược”.

Mô hình của mỗi áp chiến lược được địch cấu trúc rất kiên cố, có chu vi hình vuông, lớp bên ngoài là hàng rào kẽm gai với chiều dài 1,5 km và chiều cao 2 mét; lớp trong hàng rào là bờ đất, có hàng cọc với 05 dây kẽm gai, (nếu không có bờ đất, thêm 02 dây kẽm gai nữa là tổng cộng 07 dây kẽm gai). Bốn xung quanh phía trong của áp chiến lược có 04 chòi canh gác nghiêm ngặt. Mỗi áp chiến lược có 02 cửa ra vào ở giữa 02 cạnh của áp chiến lược; có 02 chòi canh ở 02 cửa ra vào. Hàng

1 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr.200.

rào bên ngoài áp chiến lược có chiều cao 2 mét, có 07 dây kẽm gai kiên cố. Đồng thời, bên ngoài áp chiến lược địch trồng tre dày đặc làm hàng rào, gài mìn, lựu đạn; đào hào nước sâu, cắm chông dưới đáy xung quanh áp chiến lược; xung quanh bờ đất của áp chiến lược, địch lập nhiều lỗ châu mai để bắn đạn ra bên ngoài. Mỗi áp chiến lược, chính quyền Sài Gòn lập một đội vũ trang với vũ khí súng Mã Lai (súng một nòng nửa tự động bắn được nhiều phát liên tục).

Bên trong áp chiến lược, chính quyền Sài Gòn chia thành nhiều lô với chiều ngang 7 mét, dài 22 mét; trong đó, chúng chia 03 thành phần dân cư: Thành phần thân và theo chính quyền Sài Gòn, thành phần trung lập và thành phần gia đình theo cách mạng hoặc thân thiện với cách mạng để chúng phân biệt đối xử, nhất là chúng giám sát, đàn áp những gia đình có người thân làm cách mạng hoặc theo cách mạng. Trong áp chiến lược, địch thành lập bộ máy tay sai phản động như thanh niên Cộng hòa, phụ nữ liên đới, mật vụ, chỉ điểm... để theo dõi, đàn áp những gia đình cách mạng hoặc gia đình có cảm tình với cách mạng, ngăn chặn việc chi viện, tiếp tế thuốc men, lương thực từ trong áp chiến lược ra vùng tự do, hoặc chiến khu Phước An, căn cứ Rừng Sác... Theo tài liệu tuyên truyền của chính quyền Sài Gòn, các tổ chức của địch trong áp chiến lược chặt chẽ, rất phản động nhằm thực hiện mưu đồ “tát nước bắt cá” đối với chiến sĩ cách mạng, hoặc những người theo cách mạng.

Người dân trong áp chiến lược bị địch kiểm soát gắt gao, quản lý chặt chẽ với việc lập sổ gia đình và phiếu lý lịch. Địch

bố trí lực lượng chia thành tổ 2, 3 người, mỗi tổ phụ trách vài liên gia (các gia đình cạnh nhau); mỗi tổ đến từng gia đình, tiếp xúc từng cá nhân. Sổ gia đình do gia chủ khai có sự hiện diện của tất cả thành viên trong gia đình. Phiếu lý lịch do đương sự tự khai, trừ trường hợp vắng mặt sẽ do gia chủ khai thay thế. Sau khi lập xong, sổ gia đình, phiếu lý lịch được gửi cho trưởng ấp kiểm soát và chứng thực. Trong đó, sổ gia đình lập 03 bản lưu tại gia đình, xã, quận; phiếu lý lịch lập thành 02 bản lưu tại xã, quận; chụp ảnh cả gia đình và dán vào sổ gia đình để chúng kiểm soát người dân trong ấp chiến lược.

Thâm độc hơn, chính quyền Sài Gòn còn xem ấp chiến lược là nơi thu thuế, làm cho người dân trong ấp vốn bức bối về cuộc sống, bị giam cầm không được tự do sản xuất, phát triển kinh tế. Bộ Nội vụ chính quyền Sài Gòn ban hành văn bản số 06394-BNV/HC/12/M ngày 25/9/1962 về “hành thu các sắc thuế tại ấp chiến lược”: Việc thiết lập các ấp chiến lược, ngoài việc thực hiện cuộc cách mạng nông thôn về mặt xã hội, kinh tế, quân sự... còn tạo điều kiện thuận tiện cho việc hành thu các sắc thuế làm tăng thêm phần thu cho ngân sách. Như vậy, song song với số ấp chiến lược ngày càng hoàn thành, số thuế thu được ngày một tăng¹. Chính quyền Sài Gòn ban hành Kế hoạch số 036/K31CT/BTV/KH, ngày 25/10/1962 của Ủy ban đặc trách ấp chiến lược Khu 31 chiến thuật về “xây dựng ấp

¹ Trung tâm lưu trữ quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, Tài liệu tuyên truyền ấp chiến lược của chính quyền Sài Gòn, tr.1.

chiến lược 31 chiến thuật”¹ nhằm cô lập, siết chặt sự giúp đỡ, hỗ trợ của quần chúng nhân dân đối với cách mạng trên địa bàn miền Đông Nam Bộ nói chung, tỉnh Biên Hòa nói riêng. Trên địa bàn quận Nhơn Trạch, chính quyền Sài Gòn lập 20 ấp chiến lược². Xã Phước Thiên có 04 ấp chiến lược với khoảng 3000 người dân.

Trong mỗi ấp chiến lược, địch tổ chức Đoàn ngũ với cơ cấu rất chặt chẽ để kiểm soát việc liên hệ, tiếp tế của cơ sở cách mạng nội tuyến trong ấp. Mỗi ngõ hoặc liên gia có 01 tiểu tổ thiếu niên (từ 13 đến 17 tuổi), 01 tiểu tổ thanh niên (từ 18 đến 35 tuổi), 01 tiểu tổ tráng niên (36 đến 50 tuổi), 01 tiểu tổ phụ nữ (từ 18 đến 50 tuổi), 01 tiểu tổ lão ông, lão bà (từ 51 tuổi trở lên)³. Mỗi xóm sẽ có 01 liên tổ thiếu niên, thanh niên, tráng niên, phụ nữ, lão ông và lão bà.

Trước các thủ đoạn thâm độc của chính quyền Sài Gòn qua việc thiết lập mạng lưới ấp chiến lược ở miền Nam nói chung, ở Nhơn Trạch nói riêng. Đảng ta chủ trương phá thế bao vây, kìm kẹp của địch bằng các giải pháp khai thác mọi mâu thuẫn

1 Trung tâm lưu trữ Quốc II, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài liệu tuyên truyền ấp chiến lược của chính quyền Sài Gòn. Khu 31 chiến thuật gồm 09 tiểu khu: Biên Hòa, Bình Dương, Bình Long, Bình Tuy, Long Khánh, Phước Thành, Phước Long, Phước Tuy, Tây Ninh với diện tích ước lượng 29.339km².

2 Ấp chiến lược Nhơn Trạch - quận lỵ, ấp chiến lược Câu Khê - XS, Cát Lái, Ấp II - YS, Ấp II, Vĩnh Phước, Nghĩa Mỹ, Giồng Ông Đông, Nghĩa Yên, Bắc Minh, Đại Thanh, Nhà Thờ - XS, Thạnh Lợi - YS, Đại Điền, Trung Thành, Thiết Nham, Ấp C, Ấp Chợ, Ấp A, Ấp I, Ấp Chợ. Tài liệu Trung tâm lưu trữ quốc gia II, tr.14.

3 Tài liệu Trung tâm lưu trữ quốc gia II, Tài liệu tuyên truyền ấp chiến lược của chính quyền Sài Gòn. *Vấn đề vận dụng quần chúng*, tr.4.

của người dân đối với chính quyền Sài Gòn, hàng ngũ binh lính địch trong áp chiến lược. Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam cho đoàn viên các đoàn thể quần chúng, thân nhân, bạn bè của cán bộ, chiến sĩ cách mạng tập kết, những người dân vì lý tưởng độc lập tự do trong áp chiến lược. Nhờ đó, chúng ta xây dựng được cơ sở cách mạng ngay trong lòng áp chiến lược do địch lập ra.

Đầu năm 1962, chính quyền Sài Gòn đẩy mạnh lập áp chiến lược trên địa bàn tỉnh Biên Hòa; trong đó, chúng lấy quận Nhơn Trạch làm thí điểm. Đến tháng 5/1962, chính quyền Sài Gòn đã lập được một số áp chiến lược liên hoàn ở xã Vĩnh Thanh và một số nơi khác trên địa bàn huyện Nhơn Trạch. Sau khi lập xong áp chiến lược ở xã Vĩnh Thanh, địch gom dân các xã xung quanh vào ở. Tuy nhiên, người dân ở Phước Thiện phản đối quyết liệt chính sách gom dân vào áp chiến lược của chính quyền Sài Gòn. Chính quyền Sài Gòn ghép người dân Phước Thiện không vào áp chiến lược là theo Việt Cộng chống lại chính quyền Việt Nam Cộng hòa, nên chúng bắt bớ, đánh đập. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ địa phương, người dân Phước Thiện liên tục đấu tranh chống địch quyết liệt với các khẩu hiệu “đả đảo bọn bắn giết dân”, “phải trừng trị bọn ác ôn”.

Sau khi chính quyền Sài Gòn xây dựng hàng loạt áp chiến lược ở các xã huyện Nhơn Trạch và xã Phước Thiện, Huyện ủy Nhơn Trạch thành lập ban an ninh, do các đồng chí: Tư Đức, Ba

Quang phụ trách. Trên địa bàn xã Phước Thiên, các đồng chí: Tư Thọ, Bảy Liên, Ba Đen¹ được đưa vào hoạt động ở các ấp chiến lược trên địa bàn xã để nắm tình hình của địch, vận động người dân sinh sống trong ấp chiến lược bắt hợp tác với chính quyền địch, tích cực ủng hộ cách mạng.

2. Đấu tranh vũ trang chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn

Sau năm 1954, Phước Thiên tổ chức hoạt động vũ trang tấn công đồn địch bằng lực lượng tại chỗ, xây dựng lực lượng vũ trang dưới danh nghĩa Bình Xuyên, vừa phù hợp với chủ trương mới của Đảng, vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn cách mạng ở địa phương.

Phước Thiên tiệm cận trung tâm đầu não chính quyền Việt Nam Cộng hòa ở quận Long Thành nên chúng tăng cường xây dựng đồn bót dày đặc trên tuyến lộ 17, tổ chức nhiều cuộc càn quét vào xóm làng để bắt bớ bộ đội, du kích, chiến sĩ cách mạng. Phong trào đấu tranh của người dân Phước Thiên kém phần sôi nổi hơn các địa phương khác của huyện Nhơn Trạch.

Năm 1961, lực lượng du kích xã Phước Thiên có 03 người gồm Trần Minh Việt, Hùng Minh, Trần Văn Rắc², sau đó lực lượng này tăng dần lên 10 người. Đến năm 1962, đồng chí Đông công tác nội tuyến trong đồn Hiệp Phước đã vác 01 khẩu

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.242, 243.

2 Năm 1969 chiêu hồi.

súng trường hiệu Mác 36 về với du kích xã Phước Thiện, từ đó du kích Phước Thiện bắt đầu có súng chiến đấu với kẻ thù. Sau đó, đồng chí Đông giữ chức vụ xã đội trưởng, đưa phong trào đấu tranh vũ trang của địa phương phát triển mạnh mẽ. Đồng chí Đông cùng đồng đội của mình tiêu diệt tên Ngử ác ôn khét tiếng vùng Phước Thiện¹ và các xã phụ cận.

Chính quyền Sài Gòn xây dựng nhiều ấp chiến lược trên địa bàn Nhơn Trạch gây khó khăn đối với phong trào cách mạng. Ngày 03/02/1962, Ban Thường vụ Huyện ủy Nhơn Trạch họp và quyết định một số nhiệm vụ đấu tranh chống chính quyền Sài Gòn. Phát động toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong huyện mở đợt đồng loạt phá ấp chiến lược. Hoạt động phá ấp chiến lược chú trọng thu toàn bộ cọc sắt, dây kẽm gai để xây dựng ô, ụ chiến đấu gắn với phong trào “bao vây, uy hiếp đồn bót” của địch ở địa phương. Cách mạng đã giáo dục, răn đe, cảnh cáo tề ấp, xã, diệt một số tên ác ôn. Việc diệt ác, trừ gian, cách mạng từng bước phá thế kìm kẹp, nhất là ở ấp chiến lược của địch trên địa bàn xã Phước Thiện.

Ngày 18/5/1962, Đại hội Mặt trận Dân tộc giải phóng huyện Nhơn Trạch khai mạc, có gần 30 đoàn đại biểu xã, cơ quan, ban ngành trên địa bàn huyện với 250 đại biểu tham dự, trong đó có đại diện của xã Phước Thiện. Đại hội thông qua lời kêu gọi toàn thể đồng bào trong huyện vùng lên liên tục phá toàn diện quốc

¹ Người cung cấp tư liệu là Huỳnh Kim Liên, cư trú ở ấp Bến Cam tham gia cách mạng tại xã Phước Thiện từ năm 1968 (Tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022).

sách áp chiến lược của địch, giành chính quyền, làm chủ các xóm ấp, đem hết sức người, sức của phục vụ kháng chiến góp phần vào sự nghiệp giải phóng quê hương. Ngày 19/5/1962, Huyện Nhơn Trạch tổ chức mít tinh mừng Đại hội Mặt trận Dân tộc giải phóng huyện thành công tốt đẹp ở xã Phước An, đã thu hút hàng ngàn bà con từ các xã xung quanh và xã Phước Thiên về tham dự đông đảo. Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng huyện Nhơn Trạch ra mắt đồng bào huyện, người dân trong huyện và xã Phước Thiên vui mừng, đều biểu thị quyết tâm thực hiện lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc huyện chống chính quyền Mỹ - Diệm.

Trước sự bủa vây đồn bót của chính quyền Sài Gòn ở xã Phước Thiên, ngày 30/10/1963 đồng chí Chín Xuân cung cấp tình hình, đồng chí Rạng cùng 12 du kích giả đóng là lính địa phương quân đón xe lam từ miếu Linh Sơn Tự, rồi cho chạy đến cầu Phước Thiên thì xuống xe, đi vào đồn địch. Trong đồn Phước Thiên lúc này chỉ còn 01 tiểu đội, trung đội địch đi mở đường chưa về, tên lính gác công liền bị 02 du kích tước súng, bắt đứng im. Lập tức đồng chí Rạng cho nổ súng tấn công đồn. Bị đánh bất ngờ, bọn địch không kịp chống đỡ, đồn Phước Thiên bị phá tan. Trận đánh chớp nhoáng không đầy 10 phút, 13 tên địch bị diệt, các chiến sĩ ta thu 08 súng, rồi nhanh chóng mượn thuyền của người dân Phước Thiên vượt sông Đồng Môn về căn cứ an toàn. Trong lúc đó nghe súng nổ, trung đội địch

đi mở đường trở về. Đồn chí Bảy Đen là nội ứng của ta đưa vào hoạt động trong hàng ngũ của giặc đón đường báo tin: Việt cộng đông lắm, chiếm mất đồn rồi, do đó trung đội của địch về đến gần đồn của chúng mà không dám vào, hạ lệnh bao vây xả súng vào đồn như mưa. Tuy nhiên, trong đồn im lìm, không thấy súng bắn trả, nên tên trung sĩ địch hạ lệnh xung phong. Trong đồn không còn anh Việt cộng nào, bọn địch chỉ thấy xác lính trong đồn chết la liệt. Được tin đồn Phước Thiện bị đánh úp, tên quận trưởng Nhơn Trạch - Trương Bảo Thiện tức tốc cho xe chạy đến đồn Phước Thiện để điều tra. Qua quan sát của tên quận trưởng, đồn bị triệt hạ, binh lính của chúng bị chết nhiều, hấn nhìn tên trung sĩ và nói mỉa mai: Tưởng anh đem quân đi dẹp Việt cộng mở đường, ai ngờ anh đem quân đi...mở đường cho Việt cộng¹ vào triệt hạ đồn; đồn Phước Thiện cũng bị giải tán sau đó.

Sau đảo chính của Dương Văn Minh, lật đổ Ngô Đình Diệm ngày 02/11/1963, bộ máy chính quyền Sài Gòn ở Nhơn Trạch co cụm, chờ củng cố lực lượng. Huyện ủy Nhơn Trạch phát động phong trào tranh thủ thời cơ tấn công địch giải phóng các xã và xã Phước Thiện. Theo tình lộ 17, từ Phước Thiện đến phà Cát Lái, địch rút đi 02 đồn, 03 chốt quân sự, 11 ấp chiến lược bị tan rã. Riêng xã Phước Thiện, địch xây dựng 04 ấp chiến lược, tạo thành một vành đai bảo vệ bãi pháo 105 li tại Bến Sắn,

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.267, 268.

không chế một đoạn của sông Đồng Môn và chỗ ngã ba nối từ tỉnh lộ 17 sang lộ 19. Lúc này, bọn dân vệ bỏ trốn, 03 ấp chiến lược bị tan rã, chỉ còn lại ấp Chợ của xã Phước Thiên. Trên tỉnh lộ 19 các xã Phước Thiên, Phước Thọ, Phước An được giải phóng¹.

Tháng 12/1963, Trung ương Cục miền Nam có chủ trương tách tỉnh Bà Biên, lập lại tỉnh Biên Hòa và Bà Rịa. Huyện Nhơn Trạch thuộc tỉnh Biên Hòa. Tỉnh ủy Biên Hòa phát động phong trào đấu tranh quân sự, chính trị kết hợp với công tác binh vận rộng khắp, mạnh mẽ trong toàn tỉnh, kiên quyết phá bình định, phá ấp chiến lược của địch. Thực hiện chủ trương này, huyện Nhơn Trạch với sự hỗ trợ đặc lực của đại đội 240 (tỉnh đội Biên Hòa), bộ đội huyện, du kích các xã và quần chúng nhân dân đã đồng loạt nổi dậy bao vây bót, bức hàng, bức rút hàng chục đồn bót địch giải phóng một số ấp của các xã Phước An, Phước Thọ, Phước Thiên, Phước Nguyên...².

Để tăng cường bám trụ địa bàn chống địch và tay sai, Huyện ủy Nhơn Trạch nhân rộng việc đào hầm bí mật ở các xã bị địch kìm kẹp như: Hiệp Phước, Phước Thiên... để cán bộ, chiến sĩ bám trụ và chiến đấu. Dọc theo đường 17, vùng Lòng Chảo

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.270.

2 Đảng ủy, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945-1995*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.181, 182.

Nhon Trạch, nhiều hầm bí mật lớn, nhỏ được xây dựng để chứa vũ khí, cất giữ tài liệu góp phần rất quan trọng cho du kích, bộ đội đánh địch. Nhờ có sự phối hợp của lực lượng vũ trang huyện, du kích xã Phước Thiện đã tổ chức nhiều hoạt động trấn áp, diệt ác, trừ gian, phá thế kìm kẹp của địch góp phần phá vỡ các ấp chiến lược của chính quyền Sài Gòn ở xung quanh xã Phước Thiện. Đến tháng 10/1964, phong trào cách mạng toàn huyện nói chung, xã Phước Thiện nói riêng phát triển khá toàn diện, vững chắc. Mạng lưới ấp chiến lược trên địa bàn xung quanh xã Phước Thiện bị phá vỡ từng mảng lớn, công tác bình vận của địa phương từng bước phát huy tác dụng.

Vụ thảm sát của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn vào chiều ngày 27/9/1964 tại ngã ba Giồng Sấn nơi tiếp giáp các xã: Phước Khánh, Phú Hữu, Vĩnh Thanh làm cho 536 người thường dân vô tội thiệt mạng¹, làm cho tội ác của quân xâm

1 Theo thống kê, có 536 thường dân vô tội bị chết do bom đạn của quân Mỹ, quân đội Sài Gòn. Những người dân thiệt mạng này ở huyện Nhà Bè, Cần Giò (Sài Gòn), các tỉnh Long An, Kiên Giang, Tiền Giang, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu...và một số ở các xã Vĩnh Thanh, Phước Khánh, Phú Hữu, Đại Phước...huyện Nhơn Trạch. Tất cả 536 thường dân thiệt mạng này là người dân làm nghề đánh bắt cá tôm, kiếm củi, buôn bán trên ghe, chuyên chở hàng hóa... đang cập bến ở ngã ba Gò Sấn chờ con nước tiếp tục di chuyển. Tuy nhiên, vào khoảng 16 giờ ngày 27-9-1964, 3 chiếc máy bay của địch đã trút hàng loạt bom xuống ngã ba sông Giồng Sấn - nơi hơn 100 ghe, xuồng của người dân đang đậu, hàng loạt tiếng nổ long trời, lở đất, cây cối ngã nghiêng, nhiều cột khói đen cháy tàu, cột nước bốc cao hàng chục mét, nhiều tiếng gào thét, kêu khóc, đau đớn vang lên của những người dân vô tội bị trúng bom đạn giặc. Tiếng trẻ thơ tìm mẹ, tiếng vợ gọi chồng vang lên ở ngã ba sông Ông Kèo, gây nên cảnh tang tóc ở một vùng quê tĩnh lặng.

lược và tay sai thêm chồng chất, gây căm phẫn đối với người dân Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa và cả dân tộc Việt Nam, thế giới.

Với chiến thắng của quân dân ta ở Bình Giã (cuối năm 1964, đầu năm 1965), An Lão (1964), Ba Gia (1965), Đồng Xoài (1965), chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ (1961 - 1965) với quốc sách áp chiến lược bị phá sản hoàn toàn, trong đó có sự đóng góp của quân dân Phước Thiên.

Nhìn chung giai đoạn 1954 - 1965, quân dân Phước Thiên chủ động thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về Hiệp định Giơnevơ, “kháng chiến kiến quốc” đáp ứng yêu cầu tình hình cách mạng mới. Với vị trí tiếp giáp cơ quan đầu não của đế Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở thị trấn Long Thành 3 đến 4 km nên Phước Thiên chịu nặng nề các cuộc hành quân càn quét, “chà đi xát lại” của kẻ thù, nhưng quân dân nơi đây sáng tạo, linh hoạt đưa chiến sĩ cách mạng vào ở trong ấp chiến lược để nắm tình hình của địch, xây dựng cơ sở cách mạng, làm tiền đề xây dựng lực lượng quân sự kháng chiến lâu dài. Tiếp đến, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Nhơn Trạch phá hòng, phá rã ấp chiến lược của đế quốc Mỹ và tay sai, quân dân Phước Thiên hăng hái đi đầu làm cho địch “ăn không ngon, ngủ không yên” trên địa bàn Phước Thiên và các xã lân cận. Sau thắng lợi chiến tranh đặc biệt của quân ta, cán bộ, chiến sĩ, người dân Phước Thiên chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới 10 năm với nhiều gay go, ác liệt với quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ và tay sai của chúng từ 1965 - 1975.

II. QUÂN DÂN PHƯỚC THIÊN CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN (1965 - 1975)

1. Chiến đấu chống các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai (1965 - 1973)

Đề tiếp tục can thiệp vào nước ta, leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc, đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh cục bộ với quy mô, cường độ ác liệt hơn nhiều lần so với chiến tranh đặc biệt. Chiến lược Chiến tranh cục bộ là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, được tiến hành bằng quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ và quân đội Sài Gòn với phương tiện chiến tranh hiện đại¹. Được đế quốc Mỹ hỗ trợ mọi mặt, chính quyền Sài Gòn thực hiện kế hoạch bình định cấp tốc. Tiểu khu Biên Hòa chọn Long Thành - Nhơn Trạch, Tân Uyên để thực hiện kế hoạch này. Địch chọn hai huyện Long Thành, Nhơn Trạch làm thí điểm âm mưu “tiêu diệt hạ tầng Cộng sản”; chúng đưa các đoàn bình định nông thôn về các địa phương này. Tuy nhiên, chúng nhận định thực hiện âm mưu “tiêu diệt hạ tầng Cộng sản” là điều không hề dễ dàng. Tên quận trưởng Long Thành - Nguyễn Văn Huy nói: “Đánh Việt cộng trong rừng sâu

1 Thủ đoạn của chiến tranh này là Mỹ nhanh chóng tạo ra ưu thế về binh lực và hỏa lực có thể áp đảo quân chủ lực ta bằng chiến lược: “Tìm diệt”, “bình định” giành thế chủ động trên chiến trường, đẩy quân ta về phòng ngự, buộc ta phải phân tán nhỏ... làm cho chiến tranh tàn lụi dần. Âm mưu của nó là nhằm nhanh chóng tạo ưu thế về quân sự, giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy lùi lực lượng cách mạng của ta về phía phòng ngự, buộc ta phải phân tán nhỏ, hoặc lui về biên giới, đi đến kết thúc chiến tranh.

đã là việc khó, việc tìm ra và phá vỡ cơ sở nuôi Việt cộng ở trong ấp còn khó hơn nhiều, vì họ được dân tin yêu, bảo vệ”¹.

Trước sự xâm lược của đế quốc Mỹ đối với miền Nam và miền Bắc, ngày 17/7/1966 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi nhân dân cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Trong đó, Người nói rõ: Đế quốc Mỹ dã man, gây ra chiến tranh xâm lược hòng ăn cướp nước ta, nhưng chúng đang thua to. Chúng ồ ạt mang gần 30 vạn quân viễn chinh vào miền Nam nước ta. Chúng nuôi dưỡng nguy quyền nguy quân làm công cụ hại dân phản nước. Chúng dùng những phương tiện chiến tranh cực kỳ man rợ, như chất độc hóa học, bom napan,... Chúng dùng chính sách đốt sạch, giết sạch, phá sạch. Bằng những tội ác ấy, chúng hòng khuất phục đồng bào miền Nam ta... Nhưng dưới sự lãnh đạo kiên quyết và khôn khéo của Mặt trận Dân tộc giải phóng, quân và dân miền Nam ta đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu anh dũng, đã thắng lợi vẻ vang và quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn, để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà... Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!².

1 Đảng bộ huyện Long Thành (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Long Thành (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.263.

2 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, tr.130.

Đến giữa năm 1965, trên sông Lòng Tàu, sông Đồng Nai nhiều tàu quân sự cỡ lớn xuất hiện. Một dàn pháo gồm pháo 105 li, pháo 155 li, pháo nòng dài 175 li, loại tự hành được đặt ở những vị trí: Thành Tuy Hạ, khu căn cứ Nước Trong, Bình Sơn, Dốc Thái, Vườn Điều, chùa Nước Nhĩ, Bến Sắn, Phước Hòa và chi khu Long Thành. Mỹ đổ quân là theo súng đạn và phương tiện chiến tranh. Trong những ngày này, trên quốc lộ 15, tỉnh lộ 17, 19 xe kéo pháo, xe tăng của giặc chạy rầm rập¹.

Quân Mỹ với trang thiết bị chiến tranh hiện đại thực hiện nhiều cuộc càn quét, bó ráp vào vùng Lòng Chảo Nhơn Trạch nhằm truy tìm căn cứ, lực lượng cách mạng. Chúng càn quét đánh phá dữ dội ở phía Đông và Tây lộ 15 nhưng không đạt như mong muốn, lữ đoàn dù 173 của Mỹ chuyển sang đánh phá khu vực Lòng Chảo và địa bàn Phước Thiện. Thời kỳ này phong trào đấu tranh cách mạng Nhơn Trạch phát triển mạnh được trang bị hơn 100 chiến sĩ. Du kích xã Phú Hội, Phú Mỹ có tới 50 người, xã Phước Thọ có 02 trung đội du kích. Xã Phước Thiện nơi ở sát địch, mà lực lượng du kích có 28 người² đáp ứng yêu cầu cách mạng ở địa phương.

Ngày 25/8/1965, trận đầu giặc Mỹ tổ chức càn vào vùng Lòng Chảo, các xã trong huyện Nhơn Trạch và xã Phước Thiện

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.291, 292.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.299.

chuẩn bị mọi mặt để ứng phó. Lúc 07 giờ sáng, pháo của địch từ Bến Sắn - Phước Thiên bắn cấp tập vào vùng Lòng Chảo, đơn vị 245 cùng du kích xã Phước Thọ, Phú Hội, Phước An, Phước Thiên chuẩn bị mọi mặt cho trận đánh¹ quân Mỹ tràn vào địa bàn Nhơn Trạch. Đến 08 giờ sáng cùng ngày, quân Mỹ chia làm hai ngã tinh lộ 17 và đường ủi Phước Lai bao vây tấn công khu vực Gò Cao thuộc xóm Hố, xã Phú Hội nơi có đường địa đạo khá kiên cố, phát huy lợi thế phòng thủ của ta. Dựa vào đường địa đạo, ở vị trí trên cao, các chiến sĩ ta và du kích xã Phước Thiên dùng ĐH10 phản công địch, sử dụng súng bộ binh từ các vị trí cao bắn vào đội hình của chúng. Suốt buổi sáng đó, giặc xông lên 03 lượt nhưng đều bị lực lượng của ta đánh bật trở lại, gây cho chúng nhiều thương vong. Địch huy động quân Mỹ và tay sai từ Bến Sắn - Phước Thiên và từ Thành Tuy Hạ bắn pháo về vùng Lòng Chảo. Nhưng dựa vào địa thế của mạng lưới địa đạo, các chiến sĩ của ta và du kích xã Phước Thiên vẫn đảm bảo an toàn. Đến 02 giờ chiều, quân Mỹ tập trung tấn công cả ba mặt, chủ yếu từ lộ 17 có xe tăng yểm trợ, nhưng quân Mỹ vẫn không tràn vào được căn cứ. Trận đánh càng về chiều, càng gay go ác liệt, có 56 tên địch bị chết, hàng chục tên bị thương, một xe tăng bị bốc cháy². Quân ta giữ vững trận địa vùng Lòng Chảo và địa bàn xã Phước Thiên.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.299, 300.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.300.

Sau trận chống càn thẳng lợi ngày 25/8/1965 ở các xã Phú Hội, Phước Thiện, Phước Lai... của các lực lượng cách mạng, Huyện ủy Nhơn Trạch đánh giá rút kinh nghiệm: Chủ yếu lính Mỹ dựa vào vũ khí hiện đại, nhưng B52 và pháo bày chỉ sử dụng được ở những nơi không có quân Mỹ, nếu ta bám sát địch, nắm thắt lưng địch mà đánh, thì B52 và pháo bày vô tác dụng. Kết luận của Huyện ủy Nhơn Trạch phù hợp với sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và tỉnh đội Biên Hòa: Quân Mỹ tuy đông, có đầy đủ vũ khí, nhưng có nhiều nhược điểm, không quen địa hình, hành quân đến đâu là kết hợp phi pháo bắn phá. Lính Mỹ chỉ tiến theo một đường thẳng. Vì vậy, phải áp sát địch mà đánh, sẽ bảo toàn lực lượng của ta¹.

Xác định được điểm yếu của địch, lợi thế của ta, Huyện ủy Nhơn Trạch chuyển cơ sở từ vùng sâu về áp sát địch, tạo thế cài răng lược, phân tán thành từng tổ nhỏ để chỉ đạo; do đó, Phước Thiện trở thành vùng đệm của địa hình chiến đấu mới của quân dân ta chống quân Mỹ trong tình hình mới.

Trước sự phát triển của phong trào cách mạng chống đế quốc Mỹ và tay sai, tháng 9/1966, Nha cảnh sát Đô thành thông báo treo thưởng 10.000 đồng cho nhân viên nào bắt và giết được 1 “Việt cộng”. Đồng thời, giám đốc cảnh sát Sài Gòn cũng ra một thông báo, đồng bào tự tay hạ sát hoặc chỉ cho cơ quan an ninh bắt được một “Việt cộng” sẽ thưởng từ 50.000 -

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.301.

100.000 đồng, hoặc ai tiếp tế cho “Việt cộng” 01 lít gạo cũng bị tử hình.

Để phù hợp với tình hình mới của cuộc chiến đấu chống chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ, Khu ủy miền Đông tiến hành sắp xếp lại các đơn vị hành chính. Ngày 09/10/1966, Tỉnh ủy Biên Hòa (U3) ra quyết định số 028/QĐ sáp nhập hai huyện Long Thành và Nhơn Trạch thành huyện Long Thành¹.

Đến tháng 12/1966, Ban Thường vụ Khu ủy miền Đông quyết định nhập các địa phương của Tỉnh ủy Biên Hòa (U3), tỉnh Bà Rịa và Long Khánh, thành lập tỉnh Bà Biên. Xã Phước Thiên thuộc huyện Long Thành, tỉnh Bà Biên. Địa bàn của xã Phước Thiên nói riêng, khu vực Nhơn Trạch nói chung trở thành nơi càn quét liên tục của quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ và tay sai.

Đơn vị vũ trang 19/5 của huyện Nhơn Trạch cũ tích cực cùng đội du kích xã Phước Thiên, sau đó có thêm lực lượng võ trang C240 của tỉnh Bà Biên tăng cường cho địa phương. Đầu mùa khô năm 1967, quân Mỹ cùng đồng minh và tay sai mở nhiều cuộc hành quân càn quét vào khu vực đứng chân của các lực lượng cách mạng ở Lòng Chảo. Thâm độc nhất là việc Mỹ sử dụng máy bay rải chất độc hóa học xuống nhiều khu vực Lòng Chảo. Trên địa bàn Phước Thiên theo tỉnh lộ 17, quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ đóng ở chùa Nước Nhĩ, ấp Trầu, xã Phước Thiên.

1 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr.224.

Ngày 19/01/1966 (29 tết âm lịch), Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra thông báo ngưng tiến súng để nhân dân ăn tết cổ truyền. Quân Mỹ và chính quyền Sài Gòn chấp nhận, đồng bào các xã ở huyện Long Thành và xã Phước Thiện phấn khởi, vui mừng đi đón chiến sĩ giải phóng về gia đình ăn tết. Quân khu miền Đông cho đoàn văn công về biểu diễn ở vùng Lòng Chảo và một số xã ven quốc lộ 15 (nay quốc lộ 51). Đoàn văn công của Khu ủy miền Đông phục vụ cán bộ, chiến sĩ người dân vùng cách mạng nhiệt tình, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng ở niềm tin tất thắng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của người dân Phước Thiện và cả nước.

Lần biểu diễn ở ấp Bến Cam, xã Phước Thiện và ấp 3 xã Phước Thọ vào các ngày 30, mùng 1 tết năm 1966 đã thu hút hàng ngàn người dân đến xem. Huyện ủy Long Thành cho kêu gọi binh lính của địch ra xem văn nghệ vui chơi với người dân các xã và xã Phước Thiện cùng sự cam kết chính quyền cách mạng đảm bảo sự an toàn tính mạng cho lính quân đội Sài Gòn. Một số lính quân đội Sài Gòn ở các đồn Phước Thọ, Bến Sắn của Phước Thiện, Phước Long, Phước Kiển ra xem văn nghệ, vui chơi¹.

Tuy nhiên, sáng sớm ngày 27/01/1966, toàn bộ khu Lòng Chảo đang yên tĩnh bỗng vang lên tiếng động cơ của địch, xe

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.308.

tăng, thiết giáp từ quận Long Thành chạy vào tỉnh lộ 17 và 19 qua xã Phước Thiên. Một cánh quân từ Thành Tuy Hạ tràn qua Tân Tường, tiến đánh từ phía Tây lên tấn công vào vùng Lòng Chảo¹. Trên địa bàn xã Phú Hội, Phước Thiên cuộc chiến đấu giữa lực lượng cách mạng và quân Mỹ, quân đội Sài Gòn diễn ra ác liệt, làm cho chúng bị thương vong lớn. Quân Mỹ và chính quyền Sài Gòn quy tội cho xã Phú Hội: Phú Hội là cơ sở của Việt Cộng, lấy xã Phú Hội làm điểm, nếu hốt được 2.000 dân đi nơi khác, hủy diệt vùng này, thì sẽ làm tiếp tục sang một số xã khác².

Đến tháng 03/1966, chúng điều về các xã Phước Thiên, Phú Hội, Phước Kiển...01 tiểu đoàn biệt động quân, xe quân sự, xe tăng, xe bọc thép bao vây, lùng sục các xã. Lúc đầu người dân các xã Phước Thiên, Phú Hội... kiên quyết không đi, giặc tràn vào làng đốt phá, cướp bóc, nên người dân buộc phải rời nhà cửa, dắt đai chạy ra vòm Đồng Môn (Phước Thiên), nhưng rồi lại kéo nhau về nhà. Sang tuần thứ 2 tháng 03/1966, địch dùng phi pháo, các phương tiện chiến tranh khác tấn công vào làng xã Phú Hội, Phước Thiên. Người dân một số xã trong vùng Lòng Chảo chạy về Long Tân, Phước Thiên, Phước Thọ. Có đêm 500 người dân sống chen chúc trong một ngôi nhà nhỏ. Huyện ủy Long Thành chỉ đạo các xã và xã Phước Thiên lãnh đạo, chỉ

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.308, 309.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.313.

dẫn người dân làm đơn đấu tranh đòi về làng cũ sản xuất, bảo vệ tài sản, hoa màu; có gần 1000 đồng bào kéo nhau về huyện lỵ Long Thành đấu tranh chống chính quyền Sài Gòn với 2.000 chữ ký. Đồng thời, Huyện ủy Long Thành tổ chức đoàn đấu tranh kéo về tỉnh lỵ Biên Hòa, nhưng không được giải quyết; đoàn tiếp tục kéo về Sài Gòn, cuối cùng chính quyền địch phải nhượng bộ. Cuộc đấu tranh giành thắng lợi, người dân các xã Phước Thiện, Phú Hội, Long Tân... trở về địa phương tiếp tục sản xuất, sinh sống tiếp tục giúp đỡ cách mạng.

Trước sự càn quét của quân Mỹ, đồng minh Mỹ, công tác đấu tranh chính trị được Huyện ủy Long Thành lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên trên địa bàn các xã và xã Phước Thiện. Chúng ta đã rải hơn 200.000 truyền đơn bằng các ngôn ngữ Anh, Thái Lan, Việt với nội dung cụ thể: Chiến tranh xâm lược của Mỹ là phi nghĩa và đầy tội ác; cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam là chính nghĩa. Truyền đơn kêu gọi binh sĩ chính quyền Sài Gòn buông súng về nhà làm ăn, lính Mỹ và Thái Lan chống lệnh hành quân bằng mọi cách, đấu tranh đòi về nước, tránh để chết vô nghĩa... Ta cũng trực tiếp giáo dục gần 50.000 lượt binh sĩ các loại, khiến hàng trăm lính Sài Gòn đào, rã ngũ¹ góp phần hạn chế hỏa lực, sức mạnh chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai.

Sang năm 1967, mặc dù tình hình chiến tranh căng thẳng, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định chọn huyện Long Thành để tổ

1 Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai, tr.235.

chức đại hội chiến sĩ thi đua toàn tỉnh nhằm cổ vũ, động viên tinh thần của cán bộ, chiến sĩ toàn tỉnh thi đua kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Xã Phước Thiên đã đóng góp vào bản thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong đại hội này. Huyện Long Thành được phân công trình bày 4 bản thành tích: Kinh nghiệm tổ chức và đánh giặc của 33 cháu thiếu nhi Bình Sơn; lối đánh bất ngờ, mưu trí, dũng cảm của chiến sĩ Trần Minh Rạng; nghệ thuật bắn tỉa của chiến sĩ Ngọc là xã đội trưởng xã Phú Hữu và chiến sĩ Quốc là du kích xã Phước Thiên¹.

Năm 1967, đồng chí Nguyễn Văn Quan là Bí thư xã Phước Thiên bị địch phục kích bắn bị thương ở ấp Bến Cam, sau đó bọn chúng xông vào định bắt sống đồng chí Quan, nhưng đồng chí Nguyễn Văn Quan đã rút chốt lựu đạn tiêu diệt địch và anh dũng hy sinh, để lại niềm tiếc thương vô hạn đối với đồng đội và người dân xã Phước Thiên².

Trên địa bàn xã Phước Thiên, các lực lượng cách mạng, người dân tiêu diệt Mỹ, quân đội Sài Gòn bằng nhiều hình thức khác nhau, làm cho chúng “ăn không ngon, ngủ không yên”. Khoảng đầu tháng 02/1967, vào buổi sáng lính Mỹ, quân đội Sài Gòn mở đường từ đồn Phú Mỹ về Bến Sắn của xã Phước Thiên, khi đến gần khu nhà mồ, bọn này phát hiện trên mặt

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.332.

2 Tư liệu cung cấp từ đồng chí Trần Minh Việt, tham gia cách mạng ở xã Phước Thiên 1961-1962 (tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022 tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiên).

đường có một trái lựu đạn nhưng không thấy kíp, bọn chúng xúm lại xem. Ngay lập tức, từ phía trong vườn đồng chí Quốc (người được biểu dương tại đại hội chiến sĩ thi đua toàn tỉnh) ném 02 trái lựu đạn, diệt 03 tên lính, làm bị thương 06 tên khác. Biết địch chắc chắn sẽ đuổi bắt, anh Quốc rút nhanh về vòm Đồng Môn. Nửa giờ sau, một đại đội càn đến bao vây ấp Bến Sắn lùng sục nhưng không tìm được đồng chí Quốc, nên chúng điên cuồng bắn chết 02 cụ già ngoài 80 tuổi ở địa phương, làm cho người dân ở Phước Thiện thêm căm phẫn quân xâm lược. Đồng bào xã Phú Mỹ, Phước Thiện thuê xe lam chở xác 02 cụ già lên quận Long Thành đấu tranh. Trước bằng chứng cụ thể, dã man của địch, tên quận trưởng Long Thành còn quanh co chối cãi: Rất tiếc là đồng bào cứ để Việt cộng trà trộn rồi tìm cách giết lính quốc gia. Đồng bào đấu tranh: Các ông có súng trong tay còn không dám làm gì được Việt cộng nữa là chúng tôi tay không. Các ông thường nói là các ông bảo vệ chúng tôi, có đâu chúng tôi tay không lại đi bảo vệ các ông. Cuối cùng tên này đuối lý, phải chấp nhận đền bù mỗi gia đình có người bị chết 200 ngàn đồng. Căm thù hành động dã man của địch, đêm ngày 16 rạng ngày 17/02/1967, du kích 03 xã Phú Mỹ, Phú Hội, Phước Thiện kết hợp đột kích vào ấp Đất Mới, ấp Chợ của Phước Thiện lùng bắt và diệt 03 tên ác ôn (Sáu Trinh, Ba Yển, Ký Mè)¹ tạo sự phấn khởi đối với người dân của 02 xã và xã Phước Thiện.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.334, 335.

Phước Thiên tiếp tục trở thành một trong các xã của huyện Long Thành bị quân Mỹ, quân đội Sài Gòn gia tăng các cuộc càn quét, bóc lột. Đầu tháng 5/1967, địch tiến hành ép dân vào ở trong một số ấp do chúng kiểm soát hoàn toàn với âm mưu “tát nước bắt cá”, ly gián sự giúp đỡ của người dân các xã và xã Phước Thiên đối với các lực lượng cách mạng. Địch xây dựng một số ấp với việc đào hào xung quanh, rào kẽm gai, lập chòi canh, xây dựng ấp Đồi Mới. Bộ máy tuyên truyền của địch thì la lối âm ỉ: Đã tái lập nền an ninh và quân đội quốc gia chuyển sang thể tấn công đẩy Việt cộng ra khỏi vùng Lòng Chảo. Địch tiến hành xây dựng kiểu mẫu ấp Đồi Mới. Sau một thời gian kéo dài cả tháng, địch đã sử dụng tới 02 tiểu đoàn, có xe tăng hỗ trợ bao vây, hù dọa, chúng mới xây dựng được ấp kiểu mẫu ở Bến Sắn.

Ngày 07/6/1967, chính quyền Sài Gòn ở Long Thành, lính Mỹ tổ chức quảng bá việc xây dựng ấp Đồi Mới ở Bến Sắn cho quan khách từ Biên Hòa, các địa phương khác của địch về học tập kinh nghiệm. Du kích các xã Tam An, An Lợi, Phước Nguyên, Phước Thiên, Phú Mỹ kết hợp chia thành 3 mũi tiến đánh ấp “Đồi Mới” ở Bến Sắn. Mũi chỉ huy là đồng chí Tạ Nông, mũi thứ hai do đồng chí Tư Nếp, mũi thứ ba do đồng chí Minh và đồng chí Quốc chỉ huy đã dùng thuyền vượt sông Đồng Môn, đến 10 giờ đêm cùng ngày đã cập bờ sông chỗ miếu ấp Bến Cam, rồi theo giao liên vào ấp Bến Sắn. Khi bọn địch xem phim vừa về, đêm khuya, trời tối các chiến sĩ ta lọt vào khu

vườn nhà Bảy Nửa, nhưng chúng chưa phát hiện ra. Trong lúc anh em đang mò mẫm ngoài vườn, tên thiếu úy Tý nghe tiếng động ra ngoài hỏi: Ai đó! Lập tức đồng chí Rạng nổ 1 tràng súng, tên này ngã gục. Đồng chí Ba Lim xông vào nhà, tên đại úy Trọng đang nằm ở võng bật dậy, vớ khẩu súng định chống cự. Đồng chí Ba Lim bắn một loạt đạn đã tiêu diệt hẳn. Đồng chí Ba Lim tiếp tục xông vào buồng, lúc này đèn tắt, nghe tiếng động dưới gầm giường, đồng chí bắn một băng AK đã tiêu diệt vợ của tên Trọng; xuống dãy nhà bếp, các chiến sĩ ta bắt sống tên cố vấn Mỹ, tên này sợ hãi chui vào một hầm củi. Ngay đêm đó, các chiến sĩ ta truy lùng tiêu diệt 21 tên binh định nông thôn, trong đó có tên Lê Văn Năm. Một tin loan truyền trong huyện, rồi lan truyền trong tỉnh Biên Hòa: Trong một đêm Việt cộng phá đồn Mít Nài, phá rã 1 đại đội bảo an, phá banh ấp Đồi Mới Bến Sắn ở Phước Thiện, tiêu diệt vợ chồng quận trưởng, phá banh một đoàn binh định, bọn lính địch gọi đêm đó là “một đêm khủng khiếp”¹ ở xã Phước Thiện. Qua sự kiện này, quân dân Phước Thiện đã hỗ trợ chiến đấu, tham gia cùng các lực lượng cách mạng chủ động tiêu diệt quân Mỹ, quân đội Sài Gòn góp phần cổ vũ tinh thần kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở Long Thành nói riêng, tỉnh Biên Hòa nói chung.

Ngày 07/10/1967, Trung ương Cục miền Nam quyết định giải thể quân khu miền Đông thành lập 05 phân khu, xã Phước

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.338, 339.

Thiên thuộc phân khu 4¹. Trong thời gian này, quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ là Thái Lan, quân đội Sài Gòn tăng cường càn quét, bó ráp vào vùng Lòng Chảo hồng làm suy yếu lực lượng vũ trang, phong trào đấu tranh quần chúng ở huyện Long Thành. Tình hình căng thẳng của các xã vùng ven thuộc lộ 17 và 19, nhất là xã Phước Thiên. Huyện ủy Long Thành quyết định thành lập “vành đai diệt quân Thái” do đồng chí Mười Thọ - Huyện ủy viên trực tiếp chỉ huy. Xã Phước Thiên nằm ở vùng vành đai diệt quân Thái Lan. Đơn vị gồm 26 đồng chí, do đồng chí Trường là trung đội trưởng, đồng chí Kết là trung đội phó, đồng chí Bình là chính trị viên. Nhiệm vụ chủ yếu của đội là bám sát, theo dõi, bắn tỉa, chặn đánh kịp thời khi quân Thái Lan càn quét vào vùng Lòng Chảo (Phước Thiên, Phú Hội, Long Tân...). Đồng thời, đội này phân công bao vây liên tục những chốt, đồn bót có quân Thái Lan trú đóng như Vườn Điều, Miểu Chợ, Phước Long, ngã ba đường ủi, chùa Nước Nhỉ² ở Phước Thiên nhằm chuẩn bị cho những trận đánh lớn trên địa bàn huyện Long Thành.

Xuất hiện mô hình “vành đai bắn tỉa” ở các xã xung quanh Phước Thiên. Chỉ tính từ 19/9 đến 27/11/1967, quân ta đánh 5

1 Phân khu 4 gồm vùng cao su Bình Sơn, Long Thành, Nhơn Trạch, Duyên Hải, Thủ Đức, quận 9, quận 1. Huyện Nhơn Trạch đồng chí Tám Quyết giữ chức vụ huyện đội trưởng, Năm Minh huyện đội phó. Huyện Nhơn Trạch quyết định điều về một số du kích bổ sung cho lực lượng vũ trang huyện; thành lập đội biệt động gồm 16 đồng chí, đồng chí Học làm tổ trưởng, Đầu Cỏ làm tổ phó.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.347.

trận, diệt 80 lính Thái Lan, 02 tên lính Mỹ và 07 lính quân đội Sài Gòn. Đội du kích Phước Thiên do hai anh em Trương Hữu Lộc, Trương Hữu Phước chỉ huy dũng cảm tiêu diệt giữa ban ngày một đoàn binh định ở Bến Cam¹.

Phước Thiên là một trong các xã tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968. Sang đầu tháng 6/1968, do tình hình khó khăn của Miền nhất là lương thực, thực phẩm. Phân khu ủy yêu cầu Long Thành - Nhơn Trạch đóng góp lương thực, thực phẩm để giải quyết cho chiến trường. Thực hiện chỉ thị của trên, đồng chí Tám Hà - Bí thư Huyện ủy trực tiếp làm Chủ tịch hội đồng cung cấp. Rút đồng chí Hai Quang làm Phó Chủ tịch hội đồng để thu lương thực, thực phẩm ở các xã... Để bớt phần vận chuyển, Huyện ủy chỉ đạo cho bộ đội đóng ở xã nào, thì xã đó cung cấp luôn, rồi lập danh sách báo cáo về trên. Không đầy một tháng, gần 2.000 tấn lương thực được chuyển về phân khu. Cửa khẩu Bình Sơn, có ngày rút hàng ngàn lít gạo, hàng tấn thuốc và nhu yếu phẩm² cho cách mạng.

Phát huy tinh thần đạt được sau đợt 2 của Tổng tiến công và nổi dậy năm 1968, đợt 3 được mở màn đêm mừng 09/7/1968, huyện Long Thành tiếp tục đồng loạt nổi dậy, chủ động bao vây

1 Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai, tr.225.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.363, 364.

tấn công địch. Xã Phước Thiên phối hợp bộ đội huyện Long Thành gây thiệt hại nặng nề cho địch.

Sang năm 1969, mặc dù phải đương đầu với những đợt đánh phá ác liệt, những trận càn quét “chà đi xát lại” nhiều lần của địch, chịu đựng mọi sự thiếu thốn, gian khổ vượt sức chịu đựng của con người, nhưng cán bộ, chiến sĩ, nhân dân xã Phước Thiên vẫn kiên cường bám trụ địa bàn để chiến đấu theo phương châm “nắm thắt lưng địch mà đánh”. Cùng với những cuộc càn quét lớn xung quanh lộ 15 trong tháng 02/1969, địch cũng tập trung lực lượng đánh vào vùng Lòng Chảo và Rừng Sác. Cuối tháng 01/1969, cặp theo lộ 19, địch đã sử dụng xe ủi và xe tăng ủi sâu vào rừng 500 mét suốt một dải từ Phước Thiên tới Phước Thọ, chúng lập vành đai bảo vệ các chốt quân Thái Lan và Mỹ; đồng thời, cắt đứt mối liên hệ giữa đồng bào trong các ấp xã Phước Thiên, Phú Hội... với lực lượng cách mạng trong căn cứ¹.

Năm 1969, khó khăn trăm bề đối với cán bộ, chiến sĩ, người dân ở Phước Thiên. Ngoài việc địch tăng cường càn quét, bố ráp vào làng xóm, thì việc thiếu thốn vũ khí chiến đấu ngày càng gay go. Để có nguyên liệu chế tạo lựu đạn, các chiến sĩ cách mạng bất chấp hy sinh tính mạng, dũng cảm cưa bom chưa nổ để lấy nguyên liệu chế tạo mìn. Để có trái, mỗi khi địch ném bom, bắn pháo, đội du kích xã Phước Thiên, hay vùng Lòng

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.378.

Chào cử những đồng chí có kinh nghiệm tới khu vực quan sát và đếm trái để xác định được bao nhiêu trái nổ và bao nhiêu trái chưa nổ. Công việc tháo gỡ, vận chuyển sau đó cực nhọc và nguy hiểm. Xã Phước Thiện và huyện Long Thành đã lấy trái địch, đánh địch, chỉ tính từ ngày 18/3 đến 15/5/1969, có 13 xe tăng, xe ủi của địch bị phá hủy, gần 200 tên địch bị tiêu diệt. Trung đội cối thuộc đại đội 240 đã sử dụng 5 đạn cối bắn vào bót Nhà Mò (Phước Thiện) tiêu diệt 01 trung đội dân vệ, sử dụng ĐKB đánh bót Phú Mỹ, tiêu diệt gọn một trung đội bảo an, bắt sống 09 tên, thu 07 súng¹ tạo niềm tin, phấn khởi đối với người dân Phước Thiện và các xã xung quanh.

Tình hình Phước Thiện ngày càng căng thẳng hơn, địch tăng cường đóng đồn bót, càn quét, bố ráp khắp địa bàn xã từ giữa năm 1969. Song song với đóng đồn bót mới, địch còn sử dụng nhiều thủ đoạn thâm độc khác nhau để ly gián giữa người dân với cách mạng, nhất là các gia đình cách mạng trong xã. Tháng 7/1969 địch đã điều quân Thái Lan, quân Mỹ về án ngữ ở Phước Thiện. Trong xã chúng đóng hơn 20 chốt, lính địch phân chia xuống các gia đình, nhất là gia đình cách mạng, mỗi nhà ba, bốn tên. Bọn chỉ huy quân đội Sài Gòn còn ban thưởng 500 đồng đến 1.000 đồng cho binh lính thuộc quyền mà lấy được vợ là con em gia đình cách mạng. Ngoài sông, rạch, đồng ruộng chúng dựng hàng chục chốt. Quân Mỹ, quân Thái Lan

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.386.

thường xuyên phối hợp cùng lực lượng của quân đội Sài Gòn càn quét liên tục vào Phước Thiên và vùng Lòng Chảo. Trên đồng ruộng, sông, rạch không lúc nào vắng bóng địch, trong ấp Bến Sắn, Bến Cam lính nhiều hơn dân. Việc sinh hoạt và bảo đảm công tác của anh em cách mạng gặp rất nhiều khó khăn. Các đồng chí được giao nhiệm vụ đứng chân vùng này chỉ có hơn chục đồng chí cũng không ở tập trung được, phải phân ra thành từng tổ hai, ba đồng chí. Ban ngày, các đồng chí phải luôn lách trong rừng Lòng Chảo để bám trụ địa bàn hoạt động cách mạng trong điều kiện hết sức khắc nghiệt.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu về với thế giới người hiền cùng C.Mác, Lênin để lại nỗi buồn sâu thẳm đối với toàn thể dân tộc Việt Nam và người dân xã Phước Thiên. Huyện ủy Long Thành tổ chức các hoạt động để tang Người, xã Phước Thiên cũng bí mật tổ chức Lễ tang cho Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức khác nhau như: thắp hương, để tang trên ngực áo... Trong những ngày để tang Người, Huyện ủy phát động một phong trào biến đau thương thành hành động cách mạng. Chỉ trong vòng 15 ngày đầu tháng 9 năm 1969, lực lượng đại đội 240 và du kích các xã liên tục đánh nhiều trận ở Phước Thiên, Phú Hội... tiêu diệt hàng chục tên địch, tăng cường hơn nữa niềm tin của nhân dân trong cuộc chiến đấu với kẻ thù.

Đế quốc Mỹ và tay sai biết rằng “rừng che bộ đội, rừng vây quân thù” nên chúng điên cuồng băm vằm đất đai, nhà cửa,

vườn tược, rừng giồng ở Lòng Chảo. Rừng Phước Thiện và vùng Lòng Chảo địch cho xe ủi phá không được, chúng dùng bom, pháo, chất độc hóa học hủy diệt. Rừng vùng Lòng Chảo như người mẹ vĩ đại ôm trọn các xã trên lộ 17, 19 từ Phước Thiện đến Phú Hội, Long Tân, Hiệp Phước... Mỗi đêm địch đã trút xuống hàng ngàn trái pháo, chỉ không đầy một tuần, hơn 100ha rừng vùng Phước Thiện và các xã phụ cận bị xóa trắng biến thành một vùng đất hoang vắng không còn sự sống.

Tháng 10/1969, du kích xã Phước Thiện phục kích diệt gọn đội bình định áo đen gồm 08 tên, hóa trang bắn vào xe GMC bảo an, diệt tên đại úy thu 08 súng, 01 máy PR 25 và 01 máy đánh chữ.

Cùng với việc cày ủi hủy diệt vùng căn cứ, quân đội Sài Gòn, quân Mỹ, quân Thái Lan, có sự yểm trợ của phi pháo tổ chức nhiều cuộc càn quét, bố ráp vào Phước Thiện và vùng Lòng Chảo. Qua khai thác các nguồn tin của bọn chiêu hồi, chỉ điểm, địch nắm được khu rừng Bắc Lòng Chảo có căn cứ cách mạng của 02 xã Phú Mỹ, Phước Thiện và chủ lực Trung đoàn 4 đứng chân. Ngày 24/9/1969, địch đã điều 01 trung đoàn “Hắc báo” Thái Lan, 02 tiểu đoàn quân đội Sài Gòn và lực lượng lữ đoàn 199 cùng nhiều xe tăng, xe ủi mở cuộc càn lớn dọc theo lộ 17 từ dốc sỏi Ba Lương, mà trọng tâm là xã Phước Thiện. Ngày thứ nhất, địch dùng xe ủi, ủi khu vực này chia thành 04 lô. Cả đội du kích Phước Thiện 06 đồng chí và 05 cán bộ lọt trong ô chia cắt của địch, còn căn cứ Phú Mỹ và Trung đoàn 4

lọt ra ngoài. Ngày thứ hai, bộ binh địch bung ra lùng sục, 04 lần xông vào căn cứ Phước Thiên đều bị anh em đánh bật ra, nhiều tên bị tiêu diệt. Ngày thứ ba, địch cho bộ binh bao vây án ngữ vòng ngoài, dùng phi pháo và hỏa lực uy hiếp mạnh từng đợt. Nhờ có ô ụ, hầm chiến đấu khá vững chắc, lại có gạo rang dự trữ, du kích xã Phước Thiên tiếp tục bám trụ trận địa chiến đấu. Địch dùng hỏa lực áp đảo tinh thần, chúng dùng thủ đoạn tâm lý chiến, dùng băng thu lại lời những tên chiêu hồi phản bội trước, đem phát tin sau mỗi đợt phi pháo nhằm làm lung lay tinh thần, ý chí chiến đấu của du kích Phước Thiên. Đến ngày thứ tám, gạo rang đã cạn, nước dự trữ đã hết, hầm hào bị bom pháo phá sập; súng hết đạn, tối anh em phải bò tới gần nhà dù của quân Thái Lan, ẩn xuống các chà cây để ngủ tránh pháo. Buổi tối, Tâm - xã đội trưởng Phước Thiên cử Lộc vượt vòng vây địch ra ngoài kiếm nước, nhưng Lộc đi khoảng 01 giờ thì nghe có tiếng súng nổ ngoài lộ. Sáng ngày thứ chín, Tâm đã chiêu hồi, đầu hàng giặc. Tâm đi được một lúc thì Phương cũng ra hàng giặc. 08 đồng chí còn lại của xã Phước Thiên do đồng chí Quốc - Phó Bí thư chi bộ tìm mọi cách vượt vòng vây, nhưng không sao thoát được, phải quay trở lại. Sáng ngày thứ mười, mọi người mệt lả, mắt cay xè, môi nứt nẻ rớm máu. Chị Hồng, chị Anh cán bộ phụ nữ xã nằm liệt một chỗ. Lúc 08 giờ sáng ngày 03/12/1969 (ngày thứ 11), lính Thái Lan dùng dao phát rừng tìm kiếm các chiến sĩ du kích Phước Thiên. Bọn địch đã phát hiện 08 đồng chí nằm mệt lả bất động dưới chà cây và chúng bắt đem về bó. Cả 08 đồng chí đều bị tù, người ít nhất

là 01 năm. Sau khi cán bộ, anh em bị bắt, toàn bộ cơ sở cách mạng xã Phước Thiện vẫn không bị lộ, nhưng xã đã mất đi một số cán bộ, phong trào cách mạng bị sa sút, phải mất nhiều tháng sau mới gầy dựng lại được¹.

Năm 1970, cán bộ, chiến sĩ xã Phước Thiện không ngày nào được yên ổn, địch đánh phá, càn quét liên tục đã gây nhiều khó khăn trong sinh hoạt, ăn ở, phải phân tán nhỏ, không có khả năng tập trung lực lượng. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Long Thành, quân dân Phước Thiện phối hợp phong trào diệt máy bay rà thấp của huyện; bộ đội, du kích các xã Thước Thiện, Phú Thạnh... đã chủ động đẩy mạnh hoạt động võ trang diệt hơn 150 tên địch (10 lính Mỹ, 20 lính Úc, 71 lính Thái Lan, ...), phá hủy 04 xe quân sự, bắn cháy 08 trực thăng...².

Bước sang năm 1971, tình hình mọi mặt ở Phước Thiện và huyện Long Thành còn gặp nhiều khó khăn. Người dân xã Phước Thiện có nhiều đóng góp lương thực, thực phẩm để cán bộ, chiến sĩ tồn tại, bám đất, bám dân, chiến đấu chống quân xâm lược và tay sai.

Năm 1972 - 1973, chi bộ xác định xã Phước Thiện thuộc phân khu 4 nên chú trọng xây dựng cơ sở, nắm chắc dân quân địa phương để phá lỏng, phá rã bộ máy kim kẹp của quân Mỹ,

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.405, 406.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.407.

đồng minh Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Việc đấu tranh với địch bình định đáp ứng yêu cầu cách mạng mới nên cán bộ, chiến sĩ cách mạng ở Phước Thiên phát động quần chúng kết hợp với cơ sở binh vận trong lực lượng phòng vệ dân sự của địch để chuẩn bị mọi mặt tổ chức đánh chúng khi thời cơ đến.

Những tháng đầu năm 1972, trên địa bàn vùng Lòng Chảo xã Phước Thiên, sau khi Mỹ rút hết quân, quân đội Sài Gòn được huy động lực lượng thay thế, đảm nhiệm công việc do quân Mỹ tiến hành trước đó. Quân đội Sài Gòn bố trí lại vị trí chiếm đóng, củng cố lại các chi khu, lập thêm nhiều phân chi khu, xây dựng một số trận địa pháo ở Phước Thiên và vùng Lòng Chảo. Trên địa bàn xã Phước Thiên, chính quyền Sài Gòn tiếp tục gieo rắc tội ác đối với nhân dân, nhất là đại đội 99 nổi tiếng tàn bạo, dã man, giết hại bao đồng bào, chiến sĩ ở địa phương và các vùng xung quanh. Xã Phước Thiên, địch tập hợp 70 quần chúng, rồi đưa tên Cẩm đầu hàng giặc ra nhìn mặt¹ để chúng bắt cán bộ, chiến sĩ, cơ sở nuôi giấu, che chở cho cách mạng.

Trong chiến dịch Nguyễn Huệ (31/3/1972 đến 28/01/1973), quân dân xã Phước Thiên luôn kề vai sát cánh cùng bộ đội huyện Long Thành, Nhơn Trạch đánh sâu vào hậu cứ địch, nhất là tấn công các phương tiện chuyên chở vũ khí, nguyên nhiên liệu... phục vụ chiến tranh, tập kích kho xăng Nhà Bè, kho đạn Thành Tuy Hạ.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.414.

Mùa khô năm 1972, địch đã có sự chuẩn bị đối phó nhưng vẫn bị bất ngờ và tổn thất nặng ngay từ đầu chiến dịch Nguyễn Huệ. Quân đội Sài Gòn lỏng lẻo tung lực lượng vào các khu vực mà chúng chắc chắn là căn cứ xuất phát của ta như: Phước Thiện, Long Tân, Phú Hội...

Ở Phước Thiện sau 19 tháng xây dựng từ trận càn ngày 24/11/1969 của địch, chi bộ và du kích xã mới phát triển trở lại được 07 đồng chí. Tuy số lượng còn ít, nhưng các đồng chí đã làm nòng cốt cho phong trào của xã. Các đồng chí lặn lội bám vào ấp Bến Cam, Bến Sắn xây dựng cơ sở. Địch tăng cường theo dõi, phục kích trên địa bàn xã Phước Thiện. Chỉ trong vòng nửa tháng, đội du kích xã Phước Thiện lại bị xóa trắng. Huyện ủy phải rút bớt cán bộ về huyện, đưa đồng chí Bảy Nhàn về làm Bí thư xã Phước Thiện, trên cơ sở bám trụ lực lượng mật để gây dựng lại phong trào cách mạng ở Phước Thiện¹.

Về việc giúp đỡ, tiếp tế cho cách mạng, nhiều cán bộ của Huyện ủy, an ninh, đại đội 240 huyện còn nhắc đến chú Trần Văn Mừng ở ấp Bến Cam, xã Phước Thiện. Sau khi rừng Lòong Chảo bị phá hủy, nhiều bộ phận của huyện chuyển ra cánh đồng Long Điền. Người đầu tiên đã len lỏi qua mắt địch để đem gạo, nước và bếp dầu cho anh em chiến sĩ, du kích là chú Hai Mừng. Những ngày sống trong Lòong Chảo chỉ phần lớn là ăn gạo rang, uống nước lạnh, nay ra có nước, có gạo, có bếp dầu,

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.435, 436.

có khô chiên, nhiều đồng chí nói “hôm nay được chú Hai cho ăn bữa giỗ”. Thấy anh em ở khu Vườn Cau, nơi địch thường ruồng bỏ, chú đã lấy xuồng chở qua căn H5. Từ ngày anh em ra ruộng, mỗi buổi sáng sớm chú lại có thêm một nhiệm vụ mới là đi theo dõi nắm tình hình địch, từ Gò Đá lên Giồng Kênh qua dãy Tư Bò. Hôm nào địch càn bố dữ dội thì chú đi bộ để nắm tình hình. Các đồng chí trong Huyện ủy nhiều lần đưa tiền để chú mua dầu, nhớt chạy ghe, chú nhất định không nhận. Thời gian Năm Hà đầu hàng giặc, không kể đêm, ngày có tin gì là chú lập tức ra báo ngay cho anh em cách mạng. Gần 06 tháng nhờ chú Hai Mừng vừa tiếp tế vừa nắm tình hình địch, anh em cơ quan của huyện Long Thành đã bám trụ được Long Điền đến khi huyện quyết định rút trở lại rừng Giồng¹. Ngoài ra, cán bộ, chiến sĩ, du kích các xã Long Phước, Phước Nguyên, Phước Thiên, Phước Lai, Phú Hội, Đại Phước nhắc đến má Năm, Hai Nàng, Ba Luân, Sáu Trắc, Ba Bụi, Ba Khi, Ba Hữu, Tư Liên, má Mươi, Bảy Liên, má Ba Bí, Hai Sùng, Ba Sắc, Hai Thâu...² có nhiều đóng góp nuôi giấu cách mạng.

2. Chiến đấu chống chính quyền Sài Gòn, giành thắng lợi hoàn toàn (1973 - 1975)

Sau Hiệp định Paris 1973, quân Mỹ và quân đồng minh Mỹ lần lượt rút khỏi miền Nam và trên địa bàn xã Phước Thiên.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.440, 441.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.443.

Chính quyền Sài Gòn tập trung lực lượng quân sự lấn chiếm vùng giải phóng, xóa thế “da beo”, đẩy lực lượng cách mạng ra xa khỏi vùng kiểm soát của chúng. Trên địa bàn xã Phước Thiện tiếp giáp với đô thị Long Thành nên địch tăng cường đóng chốt, đồn bót giữ các tuyến đường giao thông lộ 17, 19 nhằm ngăn chặn triệt để mối liên hệ giữa người dân với các lực lượng cách mạng.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Biên Hòa lãnh đạo các lực lượng vũ trang kiên quyết giữ vững vùng giải phóng, đánh địch nông ra theo Hiệp định Paris, quan tâm công tác tư tưởng tiến công đánh địch; phát động phong trào toàn dân bung ra sản xuất. Chú trọng đánh địch bằng ba mũi giáp công: vũ trang - chính trị - binh vận nhằm chống địch vi phạm Hiệp định Paris, giữ vững vùng do ta kiểm soát, không ngừng phá thế kìm kẹp của địch. Trên địa bàn xã Phước Thiện, dưới sự lãnh đạo của cán bộ, chiến sĩ địa phương kiên quyết giữ vững vùng kiểm soát, khuyến khích người dân tích cực sản xuất kinh tế.

Để thực hiện chính sách lấn chiếm vùng giải phóng của ta nhằm tăng cường bình định, thành lập thêm ấp tân sinh, củng cố bức dân chúng, chính quyền Sài Gòn ngang nhiên, trắng trợn phá hoại Hiệp định Paris, tổ chức các cuộc hành quân vào vùng giải phóng và Phước Thiện. Giữa năm 1972, được cách mạng tuyên truyền, vận động, khí thế quần chúng chống chính quyền Sài Gòn trên địa bàn huyện Long Thành và xã Phước Thiện dâng lên mạnh mẽ. Khởi đầu là tiếng súng diệt ác của du kích

Phú Hội, tiêu diệt tên cảnh sát Tư và tên trung sĩ bảo an tại cầu sắt cách bót địch không đầy 100 mét. Sau đó là du kích của ta ở Phú Thạnh, Phước Thiên, Tam An cùng các lực lượng cấp trên pháo kích cấp tập vào quân địch, chỉ trong một thời gian ngắn cuối tháng 2 đến trung tuần tháng 6/1972, hơn 100 tên địch bị tiêu diệt, hàng chục tên ác ôn bị trừng trị, bị bắt, bị cảnh cáo¹ tạo nên khí thế tiến công địch trên chiến trường và xã Phước Thiên.

Trong 3 ngày 28, 29, 30/01/1973 từ Biên Hòa địch đưa chiến đoàn 48 thuộc sư đoàn 18 về Long Thành - Nhơn Trạch với âm mưu giành dân, chiếm đất. Máy bay của địch thay nhau ném bom, dọn đường cho xe tăng, bộ binh tràn vào các thôn xóm. Cuộc tranh chấp diễn ra căng thẳng khắp nơi trên địa bàn huyện: Địch từ khu vực An Hòa Hưng, Phước Tân, Tam Phước đổ quân tràn vào xã Phước Thiên, Phú Hội. Từ Sài Gòn - Thủ Đức địch đưa 2 tiểu đoàn tràn sang kết hợp với lính quận Nhơn Trạch, lấn ra các xã vùng Lòng Chảo, vùng ven sông Đồng Môn tràn vào xã Phước Thiên. Tại Nhơn Trạch, địch đưa về 02 tiểu đoàn và chiến đoàn 316, 01 đại đội biệt động quân, 01 đại đội bảo an về giữ quận lỵ và kho Thành Tuy Hạ². Quân dân xã Phước Thiên tiếp tục gồng mình, đương đầu với các lực lượng quân đội Sài Gòn càn quét, bố ráp lực lượng cách mạng ở địa phương suốt ngày đêm.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.462.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.494, 498.

Năm 1973, một trận đánh lớn do du kích xã Phước Thiện phối hợp các lực lượng cách mạng cấp trên diễn ra ở Bến Cam. Để chuẩn bị cho trận đánh này, đồng chí Huỳnh Kim Liên tiến hành điều nghiên nắm thông tin địch ở đồn Phước Thiện, dẫn đường cho lực lượng 240 tấn công địch khi chúng tổ chức càn vào ấp Bến Cam, làm cho chúng bị thương 10 tên, lực lượng của ta thu máy truyền tin, bộ đàm. Bên cạnh đó, đồng chí Huỳnh Kim Liên còn làm nhiệm vụ chuyển thư từ căn cứ Bến Cam (mỗi tháng 2 - 3 thư) từ huyện về xã; giai đoạn 1965 - 1968, còn có Nguyễn Thị Mận, Huỳnh Thị Bông... tham gia tích cực công tác giao liên ở xã Phước Thiện¹.

Đi đôi với hành động lấn đất, giành dân ở Phước Thiện và Nhơn Trạch, nhiều thủ đoạn địch tiếp tục thực hiện ở Nhơn Trạch như chúng sử dụng “Luật cày có ruộng” để cướp ruộng đất của nhân dân. Trong lúc cướp ruộng đất của đồng bào thì địch lại tăng cường bóc lột bằng nhiều thứ thuế hết sức vô lý như thuế kiếm ước, thuế giá trị gia tăng. Về nông nghiệp năm 1972, mỗi mẫu ruộng đóng 300 đồng thì năm 1973 tăng lên 3.000 đồng. Không những thế, nạn tham nhũng trở thành phổ biến: Làm một miếng giấy khai sinh cho trẻ nhỏ phải nộp 500 đồng. Xin một tấm giấy căn cước cũng phải tốn kém tới hàng ngàn đồng².

1 Người cung cấp tư liệu là Huỳnh Kim Liên, cư trú ở ấp Bến Cam tham gia cách mạng tại xã Phước Thiện từ năm 1968 (Tư liệu phỏng vấn ngày 16/12/2022).

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.500, 501.

Trước “áp lực cao” về quân sự, kinh tế của chính quyền Sài Gòn đối với người dân ở Nhơn Trạch dẫn đến “phản lực cường” của đồng bào vùng đất này dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trên đất Nhơn Trạch, quân dân cách mạng đã đánh bại các lực lượng quân sự nổi tiếng của Mỹ như sư đoàn I Anh Cả Đỏ, lữ đoàn dù 173, sư đoàn 119 thủy quân lục chiến, những tên còn sót của những đơn vị này khi về bên kia bán cầu, không bao giờ quên được những địa danh đã từng làm cho chúng khiếp sợ: Rừng Suối Cả, khu Lòng Chảo, khu Rừng Sác, sông Đồng Môn, sông Lòng Tàu, Thành Tuy Hạ, cảng Nhà Bè... Ngày 31/3/1973, Huyện ủy Nhơn Trạch và Huyện ủy Long Thành tổ chức mít tinh trọng thể chào mừng thắng lợi của dân tộc về Hiệp định Paris, đồng thời đón nhận huân chương của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng thưởng¹.

Tháng 5/1973, đi đôi với hành động ủi phá rừng vùng Lòng Chảo, địch tăng cường càn quét, đánh phá cơ sở cách mạng ở xã Phước Thiên. Địch điều trung đội 99 thuộc tiểu đoàn 315 do tên Đường chỉ huy bao vây khu vực Bến Sắn. Một cuộc họp của các chiến sĩ cách mạng xã Phước Thiên đang diễn ra ở khu vực Bến Sắn. Nội tuyến trong đồn Bến Sắn kịp thời báo tin, đồng chí Chín Xuân cho người báo gấp để cuộc họp chuyển đi nơi khác, đại đội 240 cùng du kích xã Phước Thiên được lệnh phục

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.501, 502.

kích đánh địch. Khoảng 09 giờ sáng ngày 05/6/1973, khi địch vào các xóm ở Phước Thiện, đang chia nhau lùng sục cơ sở hợp thì lực lượng cách mạng nổ súng tấn công từ phía ngoài vào. Từ chủ động chuyển sang thế bị động, 09 tên địch bị bắn chết tại chỗ, trong đó có tên Đường, 07 tên khác bị bắt làm tù binh, một số tên chạy thoát, lực lượng cách mạng thu 17 súng các loại. Ngày 08/6/1973, chủ tịch hội đồng xã Phước Thiện - Lữ Văn Tố tổ chức tiệc mừng đón “anh dũng bội tinh” do Nguyễn Văn Thiệu tặng tên Nguyễn Văn Hùng là trung đội trưởng trung đội xung kích tại đồn Bến Sắn khét tiếng ác ôn ở xã Phước Thiện và các xã lân cận. Kể từ ngày Hiệp định Paris được ký kết, địch tung quân lấn chiếm, chúng thành lập những đội xung kích, làm mũi nhọn chống phá cách mạng. Tiêu biểu cho loại ác ôn này là bọn lính ở đồn Bến Sắn do tên Hùng chỉ huy. Không đầy 04 tháng, tên Hùng đã tổ chức gần 100 cuộc đột kích vào các ấp thuộc các xã lân cận Phước Thiện như: Phước Kiển, Phước Lai, Phước Thọ, Phú Hội, đốt 83 ngôi nhà, bắn 06 thường dân, bắt 27 người về bót giam cầm tra khảo. Du kích xã Phước Thiện đã phục kích nhiều lần nhưng chưa tiêu diệt được tên Hùng. Tên Hùng nổi tiếng vì trên người hắn có 9 vết sẹo do đạn du kích bắn trượt. Trong bữa tiệc, tên Lữ Văn Tài giới thiệu với mọi người: Đây là phần thưởng quý báu mà Tổng thống Thiệu ban cho anh Hùng, không những thế Tổng thống còn tặng một hộp zippô. Từ nay anh Hùng là người bạn chí thân của tôi sẽ đi vào con đường thẳng quan tiền chức. Bữa tiệc kéo dài từ 11 giờ đến 02 giờ chiều. Hàng chục két bia đã hết, đang ăn, tên

Hùng bỏ ra sau nhà, miệng lè nhè: “Đứa nào ký cứ ký, bọn mình thì cứ đánh riết hà”. Tiếng nói chưa dứt, một tiếng súng nổ, viên đạn trúng đầu, tên Hùng đổ vật xuống như một đoạn chuối. Người kết thúc cuộc đời tên ác ôn có nhiều nợ máu với người Phước Thiên nói riêng, các xã lân cận nói chung là đồng chí Tám Xuồng - Xã đội trưởng Phước Thiên. Nghe tiếng súng nổ, cả đám tiệc nhón nháo bỏ chạy. Nửa tiếng sau, lính từ đồn Phước Thiên đến bao vây, lùng sục, thì đồng chí Tám Xuồng và hai du kích xã đã vượt sông Đồng Môn về căn cứ an toàn. Ngay hôm đó, du kích xã Phước Thiên cùng đại đội 240 đột kích vào ấp Bến Cam tiêu diệt 05 tên binh định và tên Trần Văn Thọ ác ôn¹ đã làm nức lòng người dân Phước Thiên trong kháng chiến chống quân xâm lược và tay sai.

Trong lúc dầu sôi lửa bỏng cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ và tay sai, tháng 6/1973 tên Hai Tấn - Bí thư Huyện ủy Long Thành đầu hàng giặc. Từ đó, địch đánh phá ác liệt vào căn cứ, cơ sở cách mạng ở huyện Long Thành, chúng cũng tăng cường càn quét, lấn chiếm vùng Lòng Chảo Nhơn Trạch. Chúng cho máy bay ném bom bắn phá đường vận chuyển lương thực, thực phẩm giữa vùng Lòng Chảo và vùng Rừng Sác. Chúng điều chiến đoàn 43, 48 thuộc sư đoàn 18 về phong tỏa tỉnh lộ 17 và 19. Đồng thời, chúng đánh kiểm soát gắt gao xã Phước Thiên nơi tiếp giáp vùng Lòng Chảo và thị trấn Long Thành. Ngoài

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.504, 505.

đồng ruộng, địch cho lính đến cắt hết lúa chờ đi. Trong nhà thì chúng cho lính đến đập phá, cướp lúa gạo, bắt hết gà heo, trâu bò...

Trước sự càn quét, bóc lột, bao vây chống phá của quân đội và chính quyền Sài Gòn, để phá thế bao vây, kìm kẹp của địch, cuối tháng 9/1973 Huyện ủy Nhơn Trạch phát động phong trào: “Tìm diệt bình định áo đen”, coi những tên này nguy hiểm như những tên ác ôn có nhiều nợ máu. Tập trung lực lượng tấn công đồn bót, phục kích đón đánh địch trên các lộ giao thông. Nổi tiếng là trận diệt gọn đoàn bình định tại xã Phước Thiện ngày 17/10/1973. Hôm đó, lúc 08 giờ sáng du kích xã Phước Thiện kết hợp với 01 tiểu đội thuộc tiểu đoàn 2, đột kích vào ấp, bao vây nhà Năm Diệu là cơ sở quân bình định nông thôn đóng chốt. Các chiến sĩ ta nổ súng tấn công, địch chạy tán loạn, nhưng không tên nào chạy thoát, 19 tên bị trừng trị. Các chiến sĩ ta thu 12 súng, 01 máy PRC-10 và toàn bộ hồ sơ¹.

Đến cuối năm 1973, theo tình lộ 19 từ ngã ba đường ừ Phước Lai đến phía Nam cù lao Ông Cò, địch đưa chiến đoàn 48, thuộc sư đoàn 18 về chốt giữ vùng Xoài Minh, Vũng Gấm, Xóm Cháy, đồng Mu Rùa. Tiểu đoàn 315 về bãi pháo Bến Sắn và rải quân ra Phước Kiển, Phú Mỹ, Phú Hội. Tiểu đoàn 349 về đóng dọc theo sông Đồng Môn² bao vây địa bàn Phước Thiện

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.512.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.514.

từ mọi phía, làm cho cuộc chiến đấu của quân dân xã Phước Thiên thêm khó khăn, gian khổ.

Tháng 01/1974, địch đưa 80 gia đình từ Hồ Nai, Biên Hòa về Vũng Gấm làm nhà, khai hoang với âm mưu lấn chiếm đất đai, đưa người dân vào khu vực Lòng Chảo nơi trú đóng của lực lượng cách mạng. Gần ngã ba Phước Thiên địch dồn sức xây dựng trung tâm cộng đồng phát triển tại xã Phước Lai nhằm bao vây, cô lập lực lượng cách mạng với người dân Phước Thiên. Cuối tháng 01/1974, tại xã Phước Thiên, tên Mười Chử bị trừng trị. Tên này là trưởng ấp Bến Sắn rất ác ôn, nham hiểm đối với người dân trong xã. Người dân Phước Thiên căm thù tên Mười Chử nhưng không biết làm cách nào để tiêu diệt hắn. Chi bộ xã Phước Thiên xây dựng nội tuyến Nguyễn Văn Đen làm cận vệ cho tên Mười Chử. Đêm ngày 05/3/1974, Mười Chử gọi Nguyễn Văn Đen cùng đi lùng sục với y. Từ 09 giờ đêm đến 04 giờ sáng y đã dẫn Nguyễn Văn Đen điều tra 13 gia đình ở ấp Bến Cam, Bến Sắn. Y kể cho anh Đen những gia đình có người thân đi làm cách mạng, nêu tên từng người, sẽ bắt ai, sẽ gài bẫy ai, tiêu diệt những gia đình nào. Qua một đêm đi với tên Mười Chử, Nguyễn Văn Đen chứng kiến dã tâm tàn bạo, thủ đoạn, âm mưu thâm độc của hắn. Nguyễn Văn Đen suy nghĩ rằng, không thể để tên này tồn tại, trên đường về, để cho Mười Chử đi trước, anh Đen đi sau và bắn 01 phát súng, tên ác ôn ngã sấp xuống đất chết tại chỗ. Nguyễn Văn Đen mang súng ra căn cứ

cách mạng ngay trong đêm ấy¹, đã củng cố thêm niềm tin chiến đấu chống chính quyền tay sai đối với quân dân Phước Thiện.

Huyện ủy Nhơn Trạch tổ chức tấn công địch tại các xã Phước Long, Phước Thọ. Nên ngày 12/12/1974, địch từ đồn Bến Sắn, Phú Mỹ càn xuống tỉnh lộ 19, đồng chí Ba Đạt chỉ huy du kích xã Phước Thiện phục kích chặn đánh địch, tiêu diệt tại trận 17 tên, làm một số tên bị thương. Âm mưu tiếp viện cho tiểu đoàn 7 của địch bị phá sản. Hệ thống phòng thủ của địch bị tan rã nhiều nơi, địa bàn lấn chiếm bị thu hẹp². Nhân dân trên địa bàn xã Phước Thiện nói riêng, huyện Nhơn Trạch nói chung rất phấn khởi tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cách mạng.

Sang đầu năm 1975, địch rút quân ở một số nơi về lập vành đai bảo vệ Sài Gòn. Phước Thiện sát nách thị trấn Long Thành, nên địch tăng cường bố trí quân sự. Khoảng trung tuần tháng 01/1975, địch đưa tiểu đoàn 58 biệt động quân, tiểu đoàn 349 bảo an, chiến đoàn cơ giới 318 với 10 xe tăng về tái chiếm lộ 17, 19, gây khó khăn cho hoạt động cách mạng của cán bộ, chiến sĩ, người dân Phước Thiện.

Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (từ ngày 13/12/1974 đến 06/01/1975) là thắng lợi có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.516, 517.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.525.

cách mạng Việt Nam trong giai đoạn cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Lần đầu tiên, ta tiến công giải phóng hoàn toàn một tỉnh ở miền Nam (tỉnh Phước Long, nay thuộc tỉnh Bình Phước), uy hiếp trực diện tuyến phòng thủ Bắc Sài Gòn của địch, qua đó giúp Bộ Chính trị khẳng định quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chiến thắng Phước Long dội về địa phương, nên đồng bào Phước Thiên và huyện Nhơn Trạch phấn khởi cho con em tòng quân diệt giặc, 164 tân binh lên đường trong những ngày giáp tết. Huyện đội còn rút 32 du kích ở các xã về bổ sung cho đại đội I, đại đội 240 của huyện¹ đáp ứng yêu cầu cách mạng mới ở địa phương.

Trước phong trào cách mạng phát triển mạnh ở Nhơn Trạch, liên tục từ ngày 20 đến 25/01/1975, quân đội Sài Gòn tổ chức 03 cuộc hành quân lớn vào khu vực Lòng Chảo. Cơ quan Huyện ủy Nhơn Trạch phải chuyển từ căn cứ Hang Nai về xóm Hố, Phú Hội và Long Tân. Tình hình chiến sự trên tỉnh lộ 17, 19 trở nên căng thẳng hơn. Ngày 27/01/1975, Đoàn 10 điều đại đội 2 từ Giồng Ông Đông, đại đội 3 từ Phú Hữu² về hỗ trợ cho vùng Phước Thiên, Lòng Chảo.

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.527.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.529.

Ngày 02/4/1975, theo lộ 17, xã Phước Thiên có 03 ấp Bến Cam, Bến Sắn, ấp Trầu giải phóng¹ đã tăng cường hơn nữa chi viện mọi mặt cho cán bộ, chiến sĩ xã Phước Thiên và lực lượng cách mạng cấp trên.

Ngày 23/4/1975, trên tỉnh lộ 17 theo chỉ đạo của tỉnh, tiểu đoàn 240 đánh chiếm Phước Thiên và bảo vệ cầu đường, hỗ trợ cho các xã Phú Hội, Long Tân giải phóng.

Ngày 26/4/1975, theo hướng Nhơn Trạch, trung đoàn 101, trung đoàn 95 trợ chiến đầu có 12 xe tăng hỗ trợ rầm rộ tiến vào lộ 17. Đồng chí Mười Tân, người được cử dẫn đường, ngồi trên xe tăng dẫn đầu. Khi cách cầu Phước Thiên 500 mét thì gặp liên lạc của tiểu đoàn 240 báo cáo: Đồn giặc đã bị phá banh lúc 18 giờ, cầu đã được chiếm lĩnh và bảo vệ. Đến ngã ba Phước Thiên thì gặp đơn vị 240 của huyện. Các đồng chí Trần Hai, Ba Đạm, Sáu Sang báo cáo tình hình địch rồi cử người dẫn đường để trung đoàn 95 tiến sang lộ 19 về Phước Lai, Phước An...². Trên tỉnh lộ 17, trung đoàn 101 tiến đến khu vực ấp Bến Sắn thì bị địch từ trong đồn bắn ra. Lập tức bộ đội nổ súng tấn công. Tên Sắc - trưởng đồn Bến Sắn cho hạ nòng pháo 105 li để bắn đạn đĩnh. Chỉ huy trung đoàn 101 lệnh bao vây và tiêu diệt địch, gần 500 trái pháo của ta đập nát đồn. Sau cùng một số lính bỏ

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.531.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.540.

chạy, 72 tên ra hàng. Các chiến sĩ của ta tấn công vào đồn Bến Sắn, 04 khẩu pháo 105 li bị phá hỏng. Cùng lúc đó du kích xã Phước Thiên tấn công đồn Bến Cam, tấn công cơ sở hội đồng xã, địch bỏ chạy, xã Phước Thiên được giải phóng¹ hoàn toàn. Trong đó, hai cha con một gia đình nông dân xã Phước Thiên với 01 cây gậy cũng đã bắt sống 06 tên biệt động quân, thu 04 súng về nộp cho ủy ban quân quản².

Đến 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, cờ chiến thắng của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tung bay trên nóc Dinh độc lập.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Phước Thiên, cán bộ, chiến sĩ, du kích, nhân dân Phước Thiên vừa tham gia chiến đấu, hỗ trợ chiến đấu cho các lực lượng khác của quân ta chiến đấu tiêu diệt kẻ thù, giải phóng hoàn toàn Phước Thiên và tiến về Sài Gòn, góp phần giành thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975).

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Long Thành, sau

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.543.

2 Đảng bộ huyện Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai, tr.544.

đó là Đảng bộ huyện Nhơn Trạch quân dân Phước Thiện chủ động đánh địch bằng nhiều hình thức khác nhau từ chính trị, binh địch vận, quân sự.

Giai đoạn 1954 - 1965, chi bộ lãnh đạo người dân Phước Thiện đấu tranh chính trị chống âm mưu xâm lược nước ta của đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai Sài Gòn, yêu cầu địch thực thi Hiệp định Giơnevơ. Quân dân Phước Thiện hưởng ứng phong trào Đồng Khởi năm 1960 đấu tranh chống chính quyền Sài Gòn, chuẩn bị lực lượng chính trị, quân sự cùng các địa phương khác chống chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ. Chi bộ lãnh đạo người dân địa phương xây dựng, củng cố cơ sở cách mạng, nuôi dưỡng, che giấu cán bộ, đảng viên, chiến sĩ cách mạng, tiếp tế lúa gạo, lương thực, thực phẩm, thuốc men, nhu yếu phẩm cho cách mạng, chiến khu Rừng Sác, chiến khu Phước An.

Từ năm 1965 - 1975, chi bộ lãnh đạo cán bộ, đảng viên, chiến sĩ cách mạng chiến đấu chống chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh, phối hợp cùng lực lượng quân sự cấp trên tổ chức đánh hàng chục trận lớn nhỏ trên sông Đồng Môn, đồn Bến Sắn, Bến Cam làm thiệt hại nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại của đế quốc Mỹ. Đồng thời, quân dân Phước Thiện chiến đấu anh dũng, loại khỏi vòng chiến đấu hàng chục lính Mỹ, quân đồng minh Mỹ và quân đội Sài Gòn. Trong đó, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, quân dân

Phước Thiên có nhiều đóng góp sức người, sức của cho hoạt động quân sự của quân dân ta, góp phần tạo ra bước ngoặt mới trong cuộc chiến tranh có lợi cho cách mạng.

Trong những năm cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Phước Thiên trở thành địa bàn xuất phát của các lực lượng cách mạng tấn công địch, góp phần làm tiêu hao sinh lực địch, phá hủy phương tiện chiến tranh của chúng, cùng cả nước giành thắng lợi ngày 30/4/1975.

CHƯƠNG III

LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI (1975 - 1994)

I. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, KHÔI PHỤC KINH TẾ, ỔN ĐỊNH XÃ HỘI, GIỮ VỮNG QUỐC PHÒNG - AN NINH (1975 - 1986)

1. Chi bộ và chính quyền xã Phước Thiện thành lập

** Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội*

Về kinh tế, xã Phước Thiện tiếp giáp thị trấn Long Thành, nằm trên trục giao thông lộ 17 (ĐT769), thuận lợi giao thương, khôi phục kinh tế. Diện tích toàn xã khoảng 1.719,05 hecta. Tuy nhiên, đất đai Phước Thiện bị bom đạn chiến tranh cày xới, băm vằm gây nhiều khó khăn đối với sản xuất nông nghiệp. Các loại cây ăn trái hầu hết bị hư hại do chiến tranh tàn phá. Chăn nuôi của người dân địa phương mang tính nhỏ lẻ, gia đình. Cơ sở tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp kém phát triển, không đáp ứng đủ nhu cầu của người dân. Nhìn chung, tình hình kinh tế, sản xuất của xã Phước Thiện gặp nhiều khó khăn sau ngày giải phóng.

Về chính trị, sau ngày 30/4/1975, Ủy ban quân quản huyện Nhơn Trạch thành lập để lãnh đạo ổn định tình hình chính trị, xã hội trên địa bàn huyện. Ban quân quản xã Phước Thiên được thành lập tổ chức lễ mít tinh lớn tại ấp Bến Sắn để mừng quê hương giải phóng với hàng ngàn cờ Tổ quốc, cờ xí rợp trời có sự tham dự của hàng ngàn người dân trong xã tuần hành qua các ấp. Trong đó, có cô Cúc, cô Hương¹... gánh cơm nước ủng hộ chính quyền cách mạng, tạo nên không khí phấn khởi, vui tươi trên địa bàn các ấp, thỏa lòng mong ước quê hương độc lập đàng đàng suốt 30 năm (1945 - 1975).

Chính quyền quân quản xã Phước Thiên lãnh đạo thanh niên các ấp đeo băng đỏ làm nhiệm vụ ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bắt tay khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Cán bộ Ban quân quản xã Phước Thiên là đảng viên, du kích, cơ sở cách mạng tham gia quản lý địa bàn xã mới giải phóng.

Chi bộ quân quản xã Phước Thiên có 12 người do đồng chí Phạm Thành Đạt giữ chức vụ Bí thư; Trần Văn Thỏ giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Đào Văn Lân giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Trương Văn Hiêm giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng an ninh (Công an); xã đội trưởng do Võ Văn Nga phụ trách, Mã Văn Ten phụ trách nông hội...

1 Tư liệu được cung cấp từ Lê Văn Quý - Nhân chứng của xã Phước Thiên.

Hội Phụ nữ xã Phước Thiện được thành lập do Nguyễn Thị Thanh Bình giữ chức vụ Chủ tịch Hội đã tập hợp, kêu gọi chị em phụ nữ đoàn kết giúp đỡ nhau ổn định cuộc sống gia đình. Đoàn Thanh niên xã nhanh chóng được thành lập do Lý Minh Hiếu làm Bí thư thu hút đông đảo thanh niên xã tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương.

Lực lượng du kích, an ninh xã tập trung tuần tra, canh gác, bảo vệ chính quyền cách mạng. Để tăng cường ổn định kinh tế, xã hội, chính quyền quân quản tổ chức phân phối lưu thông hàng hóa, điều tiết lương thực, thực phẩm cho người dân trong xã; xóa bỏ tàn dư văn hóa của chế độ cũ, xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa; tuyên truyền chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc. Nhìn chung tình hình chính trị xã Phước Thiện nhanh chóng ổn định dưới sự lãnh đạo của chính quyền mới.

Về xã hội, dân số xã Phước Thiện có hơn 635 hộ dân, hơn 3.175 nhân khẩu (trong đó có số binh sĩ quân đội Sài Gòn tan rã tại chỗ và nơi khác đến có 25 người), 2.116 lao động chính, còn lại là lao động phụ. Công việc được Ban quân quản thực hiện trước mắt là ổn định tình hình xã hội, chính trị để người dân tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chính quyền quân quản kêu gọi người dân Phước Thiện tiếp tục sản xuất kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, thu gom vũ khí, chất nổ, san lấp hố bom, hầm hào, ổn định cuộc sống. Khẩn trương thực hiện truy quét tàn quân của chính quyền Sài Gòn, kêu gọi binh lính chế độ cũ ra trình

diện chính quyền cách mạng, để được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước.

Trên địa bàn huyện Nhơn Trạch có hơn 6.500 người bao gồm binh lính, công chức của chế cũ tiến hành trình diện, khai báo với chính quyền ở các xã. Xã Phước Thiên tiến hành thống kê, phân loại những người tham gia trong chính quyền chế độ cũ để tổ chức học tập cải tạo tại chỗ từ 03 - 07 ngày, cấp giấy chứng nhận trao quyền công dân cho 25 người. Các loại vũ khí, chất nổ của người dân cất giấu giúp đỡ cách mạng và những gia đình có người thân tham gia chế độ cũ có cất giữ vũ khí đều thu gom nộp cho chính quyền cách mạng.

*** Các kỳ đại hội chi, Đảng bộ**

Tháng 01/1976, hai huyện Long Thành, Nhơn Trạch sáp nhập, lấy tên là huyện Long Thành. Ngày 01/7/1976, Hội nghị thành lập Đảng bộ huyện Long Thành được tiến hành nêu rõ quyết tâm: Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố chính quyền với tinh thần tự lực, tự cường, độc lập, sáng tạo, đưa địa phương phát triển nông nghiệp, công nghiệp theo phương thức sản xuất mới.

Đầu năm 1976, chi bộ quân quản xã Phước Thiên giải thể. Ngày 14/01/1976, Huyện ủy Long Thành ban hành Quyết định số 36/QĐ về việc củng cố chi ủy chi bộ lâm thời Phước Thiên gồm 04 đồng chí, do Phạm Thành Đạt giữ chức vụ Bí thư chi bộ.

Ủy ban quân quản xã Phước Thiện được giải thể, thành lập Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện do Trần Văn Thỏ giữ chức vụ Chủ tịch để lãnh đạo cử tri địa phương tham gia bầu cử Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất vào ngày 25/4/1976¹. Cử tri xã Phước Thiện hăng hái tham gia bầu cử khá đầy đủ trên 90%, sự kiện này trở thành ngày hội lớn ở địa phương.

Để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, Huyện ủy Long Thành chỉ đạo chi bộ lâm thời xã Phước Thiện tiến hành Đại hội chi bộ. Đại hội chi bộ xã Phước Thiện lần thứ I, nhiệm kỳ 1976 - 1978 được tổ chức ngày 23/11/1976. Đại hội chi bộ có 12 đảng viên tham dự, bầu chi ủy chi bộ xã Phước Thiện do đồng chí Trần Văn Đức giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Văn Thỏ giữ chức vụ Phó Bí thư² và Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trương Văn Hiêm và đồng chí Đào Văn Lân giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Cầu Thí giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Trương Văn Hiêm sau đó là đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Trưởng an ninh (công an); các đồng chí Đặng Văn Báo, Nguyễn Văn Thanh, Phan Văn Hùng thay nhau giữ chức vụ Xã đội trưởng...

Sau Đại hội chi bộ lần thứ I, chi ủy xã Phước Thiện tập trung lãnh đạo thực hiện phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ

1 Khóa VI của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

2 Huyện ủy Long Thành (1976), Quyết định số 02-QĐ ngày 13-12-1976, Quyết nghị chuẩn y Chi ủy chi bộ xã Phước Thiện.

huyện Long Thành và của xã để ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục kinh tế, giữ vững quốc phòng - an ninh.

Năm 1977, Huyện ủy Long Thành tăng cường về chi bộ Phước Thiên các đồng chí Nguyễn Văn Minh giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Lâm Bá Trung giữ chức vụ Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Soạn làm chi ủy viên.

Đại hội chi bộ xã Phước Thiên lần thứ II, nhiệm kỳ 1978 - 1980 diễn ra vào tháng 5/1978. Đại hội chi bộ có 18 đảng viên tham dự, bầu chi ủy chi bộ Phước Thiên do đồng chí Trần Văn Xuân giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1978 - 1979), đồng chí Nguyễn Văn Minh giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1979 - 1980), đồng chí Vương Thế Ngọc giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng an ninh; đồng chí Mã Văn Ten giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Lễ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Xã đội trưởng...

Đại hội chi bộ tập trung phân tích, đánh giá tình hình của xã Phước Thiên sau hơn 03 năm giải phóng, đề ra phương hướng, nhiệm vụ phấn đấu phát triển kinh tế, ổn định xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, chi bộ tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ huyện Long Thành đề ra: Phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân dân lao động để tiến hành cải tạo nông nghiệp, trọng

tâm là đẩy mạnh sản xuất lương thực; kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo và xây dựng, lấy xây dựng là chủ yếu; cải tiến một bước lưu thông phân phối, phát triển y tế, giáo dục, văn hóa; không ngừng củng cố an ninh, quốc phòng, trật tự xã hội...¹.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ I, nhiệm kỳ 1980 - 1982 diễn ra vào tháng 5/1980. Đại hội có 30 đảng viên tham dự, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Lương Tấn Thanh giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Cầu Thí giữ chức vụ Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Mã Văn Ten và đồng chí Nguyễn Văn Thâm giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Trần Văn Đức giữ chức vụ Trưởng an ninh; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Nguyễn Văn Lễ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc...

Đại hội Đảng bộ tập trung phân tích, đánh giá tình hình của xã Phước Thiên, thực hiện sản xuất lương thực đáp ứng nhu cầu người dân, đề ra các giải pháp phát triển địa phương những năm tiếp theo. Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ huyện Long Thành lần thứ II (1979 - 1982) đề ra trong giai đoạn mới: Không ngừng nâng cao vai trò của cấp ủy, khả năng tổ chức thực hiện của các cấp chính quyền và

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1977), Văn kiện Đại hội Đảng bộ lần thứ I (1977-1979).

vai trò các đoàn thể quần chúng theo tinh thần độc lập, sáng tạo, tự lực tự cường, thực sự phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động; tập trung toàn bộ nguồn lực trong toàn huyện để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện mà trọng tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm. Phát triển nhanh sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội, ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân. Tăng cường xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân và nền quốc phòng toàn dân, nhằm bảo vệ vững chắc những thành quả giành được trong cách mạng xã hội chủ nghĩa và tính mạng, tài sản của nhân dân, sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi âm mưu bạo loạn của kẻ thù giai cấp và hành động xâm lăng của kẻ thù bên ngoài. Kiên quyết xây dựng huyện Long Thành thành một huyện nông - công nghiệp và thành pháo đài chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc¹.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ II, nhiệm kỳ 1982 - 1984 diễn ra vào tháng 5/1982. Đại hội có 36 đảng viên tham dự, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Cầu Thí giữ chức vụ Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Thâm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Mã Văn Ten giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Trần Văn Đức giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng an ninh; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Xã đội

¹ Đảng bộ huyện Long Thành (1979), Đại hội Đảng bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1979-1982.

trưởng (1981-1983); đồng chí Nguyễn Văn Lễ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc...

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiện lần thứ III, nhiệm kỳ 1984 - 1986 diễn ra vào tháng 5/1984. Đại hội có 38 đảng viên tham dự, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đến năm 1985 đồng chí chuyển công tác về huyện Long Thành; đồng chí Nguyễn Cầu Thí giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1985 - 1986); đồng chí Nguyễn Văn Thâm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Mã Văn Ten giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trần Văn Đức giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng an ninh, đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Nguyễn Văn Lễ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc...

Đảng bộ Phước Thiện 2 nhiệm kỳ (1982-1984 và 1984-1986) tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị của địa phương thực hiện các chủ trương, phương hướng của Đảng bộ huyện Long Thành nhiệm kỳ 1982 - 1986: Nâng cao chất lượng lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, vận động tập hợp sức mạnh quần chúng trong các tổ chức cách mạng đoàn kết xây dựng quê hương; bằng nhiều biện pháp tích cực từng bước phát triển nông nghiệp toàn diện; khuyến khích phát triển chăn nuôi gia đình và chú trọng chăn nuôi quốc doanh, tập thể; phát triển tiểu thủ công nghiệp, tăng cường cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với

các ngành nghề và các thành phần kinh tế; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa xã hội nhằm phục vụ xây dựng văn hóa mới, con người mới; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội¹.

*** Xây dựng chính quyền**

Sau ngày giải phóng 30/4/1975, trụ sở làm việc của chi bộ, Ủy ban nhân dân xã ở nhà hội ấp Chợ; trụ sở các ấp sử dụng nhà võ ca (nhà vương)² để làm việc. Việc hội họp của chi bộ, cơ quan xã chủ yếu được tiến hành ở chùa Nước Nhĩ (nay là tịnh xá Phước Hưng ở ấp Trầu). Đến năm 1985, trụ sở làm việc của chi bộ, Ủy ban nhân dân xã dời về đình Phước Thiên ở ấp Trầu. Đến năm 1988, nơi làm việc của chi bộ, Ủy ban nhân dân xã chuyển về vị trí trụ sở Ban Quân sự xã hiện nay (ấp Trầu). Đến năm 1990, địa điểm làm việc mới của chi bộ, Ủy ban nhân dân xã được xây dựng mới trên nền trụ sở của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc xã Phước Thiên hiện nay.

Trong giai đoạn (1975 - 1986), hệ thống chính quyền Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tiến hành 04 kỳ bầu cử. Năm

1 Đảng bộ huyện Long Thành (1982), *Đại hội Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1982-1986*.

2 Trên địa bàn xã có 4 nhà võ ở 4 ấp vốn là địa điểm sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng, tinh thần của người dân Phước Thiên. Sau ngày 30-4-1975, địa điểm các nhà võ này trở thành nơi đặt trụ sở làm việc của chi bộ, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội, nơi tổ chức các lớp học bổ túc văn hóa, lớp học mẫu giáo của xã Phước Thiên. Các nhà võ này trở thành nơi tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

1976, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Long Thành về bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân 03 cấp. Chi bộ xã Phước Thiện đã lãnh đạo thực hiện theo đúng quy định của cấp trên, bộ máy chính quyền xã Phước Thiện được kiện toàn. Năm 1977, Hội đồng nhân dân xã được bầu cử dân chủ, Hội đồng nhân dân huyện Long Thành xét chuẩn y Hội đồng nhân dân xã Phước Thiện với 21 người và bầu ra Ủy ban nhân dân 04 người. Sau khi chính quyền xã Phước Thiện được kiện toàn, củng cố đã bắt tay ngay vào thực hiện các nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội của chi bộ đề ra.

Chi bộ đã lãnh đạo chính quyền bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ chung của Huyện ủy Long Thành và Ủy ban nhân dân huyện; qua bầu cử, đã kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương tương đối hoàn chỉnh. Ủy ban nhân dân củng cố lại một bước về nhân sự gồm hai Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, trưởng an ninh, xã đội trưởng,... Xây dựng ý thức cán bộ, đảng viên có quan điểm phục vụ nhân dân, tác phong, thái độ đúng đắn, giờ giấc làm việc nghiêm túc, nâng cao hiệu suất công tác. Chính quyền xã thường xuyên bàn bạc dân chủ, củng cố xây dựng các ban ngành địa phương: Ban khai hoang, Ban kinh tế mới, Ban nhà đất, Ban trật tự, Ban tư pháp, Ban quản lý hợp tác xã tiêu thụ, Ban nhân dân các ấp Bến Cam, Bến Sắn, ấp Chợ, ấp Trầu được kiện toàn một bước, đi vào hoạt động nhằm phục vụ nhân dân. Năm 1977, xã Phước Thiện đã kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ, đảng viên vào phụ trách các ngành kinh tế: ông Mã Văn Ten

vào ban cải tạo nông nghiệp. Chi bộ lãnh đạo chính quyền vận động bà con khai hoang đất đai ở các ấp để làm rẫy đáp ứng yêu cầu khôi phục kinh tế, giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

Qua cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, xã kiện toàn lãnh đạo Ủy ban nhân dân có 04 đồng chí, thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính quyền, việc quản lý xã hội; đồng thời, xác định vị trí, vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành 22 nghị quyết (có 04 nghị quyết chuyên đề) để hiện thực hóa các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và Nhà nước, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của huyện Long Thành đề ra.

Các mặt xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh được quan tâm hàng đầu của Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân xây dựng, kiện toàn, củng cố tổ chức các ban chuyên môn của xã, áp đi vào hoạt động nề nếp. Duy trì chế độ sinh hoạt giao ban và sinh hoạt của Hội đồng nhân dân thường kỳ có chất lượng, đạt kết quả tốt đáp ứng yêu cầu đổi mới đất nước, địa phương trong tình hình mới.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo của chính quyền còn nặng nề về năng suất chỉ tiêu nhưng không chú ý bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, từ đó thực hiện nhiệm vụ chính trị có lúc lỏng lẻo, nhất là các ấp chấp hành chỉ đạo của xã còn rời rạc trong sản xuất nông nghiệp. Công tác chỉ đạo ban đầu thường có tính chất

rầm rộ, lấy biện pháp đông, rộng, nhưng thiếu đi sâu, liên tục; phong trào xây dựng nếp sống mới, vệ sinh, làm ăn tập thể chưa nâng lên thành tự giác trong quần chúng nhân dân, làm hạn chế khôi phục sản xuất kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

2. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội

Sau ngày 30/4/1975, cùng với chi bộ, Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện, các đoàn thể chính trị - xã hội nhanh chóng thành lập, kiện toàn nhân sự và bắt tay vào hoạt động, tham gia khôi phục sản xuất kinh tế, ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

**** Mặt trận Tổ quốc***

Các đoàn thể chính trị-xã hội là cầu nối rất quan trọng giữa Đảng với nhân dân. Vai trò lãnh đạo của chi bộ đối với các đoàn thể chính trị-xã hội là xuyên suốt, sâu sát. Khi xã Phước Thiện chưa có cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nên chi bộ trực tiếp lãnh đạo các nội dung công tác mặt trận. Năm 1977, chi bộ cử đồng chí Nguyễn Văn Lễ ứng cử Ban Chấp hành Mặt trận Tổ quốc, thông qua bầu cử dân chủ gồm 08 thành viên mặt trận: Cơ cấu đủ các thành phần, chính quyền, tôn giáo, nông dân, thanh niên, phụ lão, giáo chức... Trong thành viên mặt trận do đồng chí Nguyễn Văn Lễ trực tiếp làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, 01 cán bộ tôn giáo vận, chi bộ ủy quyền cho Mặt trận Tổ quốc trực tiếp phụ trách các đoàn thể: Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Nông hội...

*** Đoàn Thanh niên**

Tháng 10/1976, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã Phước Thiên do Lý Minh Hiếu giữ chức vụ Bí thư. Năm 1976, Đoàn Thanh niên vận động 12 thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự, đưa 75 thanh niên tham gia lao động xã hội chủ nghĩa và nhiều đợt với 53 thanh niên tham gia làm thủy lợi ở địa phương phục vụ khai hoang, tăng gia sản xuất. Vận động thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa dài hạn 03 năm có 21 người, thời gian 01 năm có 32 thanh niên. Chi đoàn thanh niên xã có 17 người gồm 01 Bí thư, 01 Phó Bí thư và 15 đoàn viên; đầu năm 1977, kết nạp thêm 07 đoàn viên mới đáp ứng yêu cầu tăng cường khai hoang, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã; vận động 135 thanh niên xung phong thực hiện nghĩa vụ lao động ở địa phương. Đặc biệt, trong những năm 1977 - 1986, xã có 54 thanh niên hăng hái nhập ngũ tham gia chiến trường K¹ để bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Công tác giáo dục, tổ chức quản lý thanh niên, thiếu niên, phân công cán bộ đoàn đi sâu chuyên trách thanh niên từng ấp. Đáng chú ý, công tác giáo dục học tập, nâng cao về quan điểm lập trường tư tưởng tiến công được chú trọng, làm cho mỗi đoàn viên thể hiện vai trò đầu tàu gương mẫu. Năm 1976 - 1986, Đoàn Thanh niên Phước Thiên có 04 chi đoàn cơ sở ở 04 ấp, đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 273 người, thanh niên hội có 167 người.

1 Cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia.

Giai đoạn 1978 - 1986, mỗi năm xã Phước Thiện có từ 200 - 350 thanh niên tham gia khai hoang trồng cây lương thực ở Bà Cạn (huyện Long Thành), khai dọn lòng hồ Trị An để xây dựng thủy điện Trị An (huyện Vĩnh Cửu), xây dựng tuyến phòng thủ bờ biển tại huyện Đất Đỏ (nay là huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

*** Công tác Phụ nữ**

Hội Phụ nữ giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng nếp sống mới của gia đình, chăm sóc con cái, là thành phần quan trọng của Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội ở Phước Thiện. Năm 1977, Hội Phụ nữ từng bước được kiện toàn với 28 chị em được bầu từ các ấp lên xã; trong đó, tham gia Ban Chấp hành có 12 chị em, do chị Đặng Thị Chín Mối giữ chức vụ Chủ tịch. Hội mạnh dạn đưa những người không đủ điều kiện ra khỏi tổ chức. Hội cương quyết chống tư tưởng cục bộ, ích kỷ, cá nhân, hẹp hòi gây mất đoàn kết, làm lợi cho kẻ xấu. Hội kiểm điểm từ Ban Chấp hành Hội đến Ban cán sự của 04 ấp ra quân chúng. Chi bộ bố trí đảng viên theo dõi, lãnh đạo sâu sát và kiểm điểm thực hiện đúng theo tinh thần của Huyện ủy Long Thành. Năm 1976, hưởng ứng phong trào sạch đẹp của huyện Long Thành, Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện triển khai vận động chị em bán hàng tham gia xây dựng nhà vệ sinh công cộng tại chợ Phước Thiện. Năm 1980 - 1982, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ Phước Thiện có 16 người, do chị Huỳnh Thị Hương giữ chức vụ Chủ tịch với 215 hội viên. Năm 1983 - 1986, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ có

16 chị em với 04 ban cán sự ở 04 ấp, 16 tổ Phụ nữ đoàn kết, có 344 hội viên, góp phần cùng các đoàn thể chính trị-xã hội xã phát triển kinh tế, chăm lo gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

*** Công tác Nông hội**

Sau khi chi bộ Phước Thiên thành lập năm 1976, ông Mã Văn Ten được phân công giữ chức vụ Chủ tịch Nông hội, sau đó là ông Trần Văn Đức làm Chủ tịch. Công tác Nông hội được chi ủy quan tâm nhằm động viên, quản lý nông dân toàn xã đẩy mạnh khai hoang, tăng gia sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp... góp phần ổn định lương thực cho người dân trong xã. Năm 1978, Nông hội củng cố lại Ban Chấp hành, chấn chỉnh Ban thư ký, phát huy mặt tích cực, kiểm điểm, phê bình mặt tiêu cực theo yêu cầu, chú trọng chất lượng thành viên trong tổ chức hơn số lượng.

Đến năm 1986, Nông hội có 1.300 hội viên. Những năm 1976 - 1986, Ban Chấp hành có 20 hội viên được cấp thẻ. Bước đầu Hội đã giáo dục, tập hợp nông dân vào làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa. Mặc dù chi bộ lãnh đạo sâu sát nông hội, nhưng các năm 1978, 1979 trên địa bàn xã Phước Thiên xảy ra dịch rầy nâu, sâu cuốn lá dẫn đến mất trắng 100%, hơn 7,5 hecta lúa ở các ấp; phần còn lại năng suất thấp, thu hoạch được hơn 900 kg lúa/hecta/vụ làm cho đời sống người dân lâm vào khó khăn nghiêm trọng.

Mặc dù Nông hội có nhiều nỗ lực, cố gắng tập hợp nông dân làm ăn tập thể, nhưng thu nhập nông nghiệp và các ngành nghề khác còn bấp bênh. Một số hộ nông dân chưa yên tâm làm ăn nên sản xuất bị ảnh hưởng.

** Công tác tôn giáo*

Giai đoạn 1975 - 1986, chi bộ Phước Thiện quan tâm chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị - xã hội vận động đồng bào các tôn giáo sớm phối hợp chính quyền cách mạng xây dựng đời sống mới, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật Nhà nước. Trên địa bàn xã Phước Thiện có 957 người dân theo các tôn giáo. Chính quyền quan tâm đến đồng bào các tôn giáo cư trú trên địa bàn, thường xuyên phối hợp với các cơ sở tôn giáo tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Dưới sự quản lý của chính quyền về công tác tôn giáo đã góp phần ổn định tình hình chính trị, xã hội ở địa phương.

Các đoàn thể chính trị - xã hội đã bước đầu tháo gỡ mọi khó khăn trong công tác tôn giáo, trong đó có số đông binh sĩ chế độ cũ bị âm mưu của kẻ địch tuyên truyền chiến tranh tâm lý như “Cộng sản phá đạo”, gây chia rẽ đồng bào lương giáo. Dưới sự quản lý của chính quyền thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã giúp đồng bào các tôn giáo học tập Hiến pháp mới với 1.035 lượt người tham dự. Nhà nước thực hiện chính sách tôn giáo tại địa phương đảm bảo theo quy

định của pháp luật; các âm mưu của kẻ thù được vạch trần, khối đại đoàn kết lương giáo được thắt chặt, các đoàn thể vận động thanh niên các tôn giáo tham gia nghĩa vụ quân sự, tăng gia sản xuất góp phần quan trọng khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh trên địa bàn.

3. Lĩnh vực kinh tế

*** Đối với nông nghiệp**

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, chính quyền xã Phước Thiên định hướng phát triển kinh tế theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện Long Thành, cùng cả nước xây dựng hạ tầng kinh tế xã hội chủ nghĩa. Qua các kỳ đại hội chi bộ, xã Phước Thiên xác định phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, trong đó sản xuất lúa là vấn đề quan trọng nhất nhằm đáp ứng nhu cầu lương thực cho người dân, ổn định trật tự xã hội để xây dựng xã hội mới.

Trong thời gian quân quản, chính quyền vận động cán bộ, đảng viên, các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân khai hoang trồng trọt, chăn nuôi mang lại kết quả tốt. Năm 1976, Phước Thiên bước vào thời kỳ khôi phục, xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa, phát triển nông nghiệp địa phương, mở rộng diện tích canh tác ở những nơi điều kiện thổ nhưỡng cho phép. Đất đai trên địa bàn xã bị bỏ hoang, hoặc do chiến tranh tàn phá được người dân trong xã tăng cường cải tạo, làm công tác thủy lợi với khoảng 500 nhân công cùng 1.352 lượt ngày công để trồng

rau màu đáp ứng phong trào xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp. Trong đó, cán bộ, đảng viên, người dân tích cực lấy lực bình ở sông Đồng Môn ủ phân hữu cơ để trồng trọt: khoai mì, khoai lang, lúa, hoa màu các loại...

Ngày 10/9/1977, Bộ Chính trị ra quyết định thành lập Ban Cải tạo nông nghiệp miền Nam do đồng chí Võ Chí Công - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp làm trưởng ban. Ngày 26/12/1977, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 28-CT/TW về việc hoàn thành xóa bỏ triệt để tàn tích phong kiến về ruộng đất, phát triển các hình thức tổ chức hợp tác lao động sản xuất, xây dựng huyện trọng điểm và hợp tác xã thí điểm. Ban Bí thư cũng ban hành Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 26/12/1977 về chính sách được áp dụng ở các hợp tác xã thí điểm ở miền Nam, quy định điều kiện kết nạp xã viên, tập thể hóa toàn bộ ruộng đất của xã viên, trừ vườn cây, ao cá lẻ tẻ và đất để lại cho gia đình. Xã viên không được tự tiện khai phá ruộng đất, thuê mượn ruộng đất, thuê mượn nhân công để sản xuất riêng.

Tuy nhiên, tập quán sản xuất trồng trọt, chăn nuôi của người dân trong xã theo lối cũ cá thể, nhỏ lẻ, việc tăng năng suất, cải tiến công cụ lao động chưa được người dân chú ý đúng mức, nên trong những năm đầu thực hiện quản lý sản xuất kinh tế chi bộ, chính quyền xã Phước Thiện gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, phần nhiều hộ dân trong xã không có ruộng đất, phải làm thuê để sinh kế, nên cuộc sống bấp bênh, chưa ổn định.

Từ khi có các Nghị quyết số 03-NQ/TW¹ của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV), Nghị quyết số 61-CP của Hội đồng Chính phủ², Nghị định số 275-CP của Hội đồng Chính phủ³... về cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp miền Nam. Chi bộ Phước Thiên lãnh đạo, vận động nhân dân vào hợp tác xã nông nghiệp theo tinh thần chỉ đạo từ Trung ương, tỉnh và huyện Long Thành.

Để tổ chức cho nông dân làm ăn theo chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, chi bộ tổ chức tuyên truyền 105 lần cho 1.309 lượt người là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của xã thông suốt các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về làm ăn tập thể; xây dựng đội ngũ nòng cốt của phong trào sản xuất mới, xem đây là lực lượng đi đầu, làm gương cho người dân trong xã noi theo. Chi bộ lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội như: Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... lựa chọn 87 hộ như gia đình ông Trần Văn Hoạch, Đào Văn Lợi... có uy tín với dân, tích cực, nhiệt tình trong công việc, hăng hái, tự nguyện

1 Đảng Cộng sản Việt Nam (1977), Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 19/8/1977, Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương đảng (khóa IV) về “*tập trung cao độ lực lượng cả nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển nông nghiệp*”.

2 Hội đồng Chính phủ (1976), Nghị quyết số 61-CP ngày 5-4-1976 của Hội đồng chính phủ “*về cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa*”.

3 Hội đồng Chính phủ (1977), Nghị định số 275-CP ngày 8-10-1977 của Hội đồng chính phủ về “*tổ chức bộ máy quản lý nông nghiệp*”.

cùng gia đình, dòng họ xin vào làm ăn tập thể. Những cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người dân có uy tín với nông dân được tập huấn, tuyên truyền, nắm chắc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về làm ăn tập thể trở thành cầu nối hữu hiệu giúp chi bộ, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân thực hiện chính sách phát triển kinh tế mới. Khi người dân trong xã được giải thích, vận động, hiểu được quyền lợi của bản thân vào làm ăn tập thể; từ đó, họ hăng hái đăng ký, tự nguyện tham gia vào hình thức làm ăn mới.

Từ năm 1975 - 1980, người dân Phước Thiện làm ruộng theo lối cũ, mỗi năm một vụ, năng suất thấp đạt 02 tấn/hecta (năm trúng mùa). Địa bàn Nam lộ 17 thuộc các ấp: Bến Sắn, Bến Cam còn rừng rậm 100%, nên địa phương khuyến khích người dân khai hoang, sản xuất trồng trọt hoa màu, làm ăn tập thể. Tuy nhiên, mô hình làm ăn tập thể khá xa lạ đối với người dân miền Nam nói chung, xã Phước Thiện nói riêng, nên một số bà con chưa thật sự nhiệt tình tham gia mô hình này.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ Phước Thiện khóa I, nhiệm kỳ 1980 - 1982; khóa II, nhiệm kỳ 1982 - 1984; khóa III, nhiệm kỳ 1984 - 1986, Đảng bộ tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp nhằm bảo đảm phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế trên cơ sở lợi cuốn được

mọi người hăng hái lao động, kích thích tăng năng suất lao động, sử dụng tốt đất đai và các cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất; củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn; không ngừng nâng cao thu nhập và đời sống của tập đoàn viên, tăng tích lũy của tập đoàn sản xuất, làm tròn nghĩa vụ và không ngừng tăng khối lượng nông sản cung ứng cho Nhà nước. Đội sản xuất khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động (gọi tắt là khoán sản phẩm) là một hình thức quản lý sản xuất và trả công lao động có gắn trách nhiệm và quyền lợi của người lao động với sản phẩm cuối cùng một cách trực tiếp¹.

Trên địa bàn tỉnh, đến năm 1980 cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất trong nông nghiệp cơ bản hoàn thành công tác hợp tác hóa nông nghiệp, trong toàn tỉnh có 11 hợp tác xã, với 2.974 hộ. Đến năm 1981 có 613 tập đoàn sản xuất với 26.800 hộ, chiếm 16% hộ nông nghiệp toàn tỉnh. Đến năm 1985, toàn tỉnh có 22 hợp tác xã, 1.793 tập đoàn sản xuất với 103.281 hộ và 70.802 hecta đất canh tác đã đưa 60% số khẩu và 56% diện tích canh tác vào làm ăn tập thể².

1 Nó phát huy được mạnh mẽ tính tích cực, tự giác của xã viên, lôi cuốn mọi người tăng thêm công sức (kể cả lao động phụ), chủ động tận dụng đất đai, phân bón, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất, tận thu mùa màng, đưa đến tăng năng suất, sản lượng thu hoạch và nâng cao hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập của xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã và làm cho hợp tác xã thực hiện tốt hơn nghĩa vụ nông sản đối với Nhà nước.

2 UBND tỉnh Đồng Nai (2002), *Đồng Nai 25 năm xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội (1975-2000)*, tr.13.

Đề đạt những thành tích trên trong phát triển nông nghiệp theo chính sách mới của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có sự đóng góp của Đảng bộ, chính quyền xã Phước Thiện. Đảng bộ lãnh đạo chính quyền căn cứ Chỉ thị số 100-CT/TW về yêu cầu, mục đích, nguyên tắc của việc cải tiến công tác khoán, yêu cầu đẩy mạnh sản xuất, bảo đảm đời sống cho tập đoàn viên, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Năm 1981, xã Phước Thiện thành lập Tập đoàn 1 chủ yếu trên địa bàn ấp Bến Sắn do ông Trần Văn Hoạch làm tập đoàn trưởng. Diện tích đất của Tập đoàn 1 trên 30 hecta, có 60 hộ tham gia với 300 lao động. Năm 1982 - 1983, năng suất lúa của các tập đoàn tăng lên rõ rệt, từ sản xuất lúa mỗi năm một vụ, đạt 02 tấn/hecta tăng lên sản xuất 2 vụ/năm, đạt sản lượng 5 đến 6 tấn/một vụ¹ đã mang lại niềm tin, phấn khởi đối với người dân Phước Thiện, giúp địa phương không những tự túc được lương thực mà người dân còn bán cho các địa phương lân cận qua đầu mối hợp tác xã mua bán ở xã.

Để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, xã Phước Thiện đề xuất huyện Long Thành cử cán bộ phòng Nông nghiệp là ông Trịnh Sâm Châu, ông Nguyễn Khôi... đến địa phương hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật trồng trọt hoa màu, nhất là trồng lúa. Nhờ đó, năng suất lúa, hoa màu của các tập đoàn trên địa

¹ Thông tin từ nhân chứng Nguyễn Văn Dũng - Nguyên Bí thư, Chủ tịch UBND xã Phước Thiện.

bàn xã tăng lên hàng năm. Xã Phước Thiên trở thành một trong các địa phương của huyện Long Thành đi đầu về hợp tác hóa sản xuất nông nghiệp.

Đến năm 1985, trên địa bàn xã Phước Thiên có 12 tập đoàn sản xuất phân bổ trên địa bàn 04 ấp với diện tích hơn 600 hecta, đã vận động người dân địa phương tham gia làm ăn tập thể, trung bình mỗi người dân được khoảng 02 sào ruộng; vận động gia đình có nhiều ruộng đất chia đất đai cho hộ không có ruộng và con cháu của họ, tạo điều kiện mỗi người dân đến tuổi lao động đều có tư liệu sản xuất. Địa phương đã thực hiện tốt phong trào cải tạo sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn xã có 03 hộ gia đình chính sách xếp vào loại A (gia đình có 05 hecta ruộng đất, có xe máy xới, nhà máy xay lúa, ghe lớn...) nên việc cải tạo địa chủ ở địa phương không diễn ra mạnh như nhiều nơi khác trong huyện.

Nhằm nâng cao năng suất sản xuất nông nghiệp, thực hiện chủ trương hợp tác hóa nông nghiệp. Đến năm 1985, xã Phước Thiên thành lập hợp tác xã Đồng Môn thượng trên cơ sở liên kết 04 tập đoàn nông cốt ở địa phương (Tập đoàn 1, 2, 3, 4) do ông Ngô Bửu Điện làm Chủ nhiệm, ông Đoàn Văn Liêm (Năm Liêm) làm Phó Chủ nhiệm. Tiến lên thêm một bước mới, xã Phước Thiên thành lập 1 Liên doanh tập đoàn do ông Trần Văn Xuân làm Liên doanh trưởng nhằm huy động mọi nguồn lực của địa phương phát triển kinh tế, nâng cao năng suất sản xuất từ 01 tấn/hecta/vụ lên 07 tấn/hecta/vụ.

Trong 12 tập đoàn trên địa bàn xã đã dùng hình thức khoán sản phẩm đến đội sản xuất, người nông dân đối với cây trồng và các ngành nghề khác. Các tập đoàn chịu trách nhiệm khâu làm thủy lợi, làm đất, cây giống, con giống, phòng trừ sâu bệnh, dịch bệnh và bảo vệ mùa màng, vật nuôi; các khâu chăm sóc, thu hoạch khoán cho các đội sản xuất và người lao động thực hiện, giao nộp lúa, hoa màu theo kế hoạch.

Với khí thế thắng lợi của khoán sản phẩm đầu tiên theo Chỉ thị số 100- CT/TW. Chi bộ lãnh đạo chính quyền Phước Thiên cho 12 tập đoàn đi vào khoán sản phẩm, các khu vực đất có năng suất cao ở các ấp được tập trung đầu tư giống, làm đất kỹ lưỡng để nâng cao hơn nữa sản lượng lúa, hoa màu. Diện tích dành cho sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch cấy lúa là khoảng 600 hecta, nông dân thực hiện được 595 hecta, còn lại khoảng 05 hecta là gò khô, ven sông Đồng Môn trồng rau màu đáp ứng nhu cầu của người dân.

Việc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp ở xã Phước Thiên có sự chuyên biến rõ nét. Công tác quy hoạch, điều chỉnh đất đai, đồng ruộng, vườn cây được quy củ, xóa bỏ tình trạng manh mún theo lối sản xuất cũ của người dân. Phong trào làm công tác thủy lợi, đào đắp kênh mương nội đồng nối liền giữa các tuyến rạch ở sông Đồng Môn hàng năm với khối lượng trên 900 m³.

Trên địa bàn xã Phước Thiên, ngoài sản xuất lúa, việc trồng hoa màu được nhà nước chú trọng từ khá sớm. Năm 1978, nông

trường Đồng Khởi do Trung ương đưa về địa phương khai hoang đất đai ở ấp Bến Sắn, Bến Cam với diện tích khoảng trên 1.000 hecta để trồng mì, thơm (dứa), mía..., nhưng hiệu quả không cao, năng suất thấp, thường xuyên thua lỗ. Đến năm 1984, nông trường này bàn giao diện tích đất quản lý của mình cho công ty cao su Đồng Nai. Sau đó, công ty cao su Đồng Nai bàn giao diện tích đất này cho nông trường cao su Long Thành quản lý. Nông trường cao su Long Thành tiến hành trồng cao su với diện tích khoảng 300 hecta. Sau đó, nông trường này giao lại diện tích đất trồng cao su cho công ty Lọc hóa dầu. Số diện tích đất còn lại, Huyện ủy Long Thành chỉ đạo xã Phước Thiên vận động người dân ở ấp Bến Cam, Bến Sắn thực hiện trồng cây phủ xanh đất trống đồi trọc đối với phần đất giao lại của nông trường cao su để sản xuất hoa màu, khoai mì, khoai lang, mía, cây trà... Thực hiện chủ trương này của Huyện ủy Long Thành, cán bộ, đảng viên xã Phước Thiên đi đầu thực hiện và vận động người dân trên địa bàn xã tham gia sản xuất nông nghiệp, cải thiện cuộc sống.

Năm 1985, Nhà nước có chủ trương lập kế hoạch dự án lọc hóa dầu trên diện tích cao su do nông trường cao su Long Thành quản lý. Tuy nhiên, do thời gian thực hiện dự án này kéo dài, nên người dân trong xã tiến hành khai hoang đất đai do nông trường này quản lý để trồng mì, khoai lang, điều... Trong đó, huyện Long Thành có chủ trương khuyến khích người dân trồng cây trà góp phần phủ xanh đất trống đồi trọc với diện tích hơn 150 hecta.

Việc chăn nuôi gia súc, gia cầm được người dân chăn nuôi với quy mô nhỏ, lẻ đáp ứng nhu cầu thực phẩm ở địa phương. Hàng năm, người dân trong xã chăn nuôi trâu bò từ 150 - 200 con; gia cầm gà, vịt từ 1.000 - 1.500 con, nuôi cá khoảng 1 - 2 hecta. Việc chăn nuôi của xã đáp ứng được một phần nhu cầu thực phẩm cho người dân địa phương.

* *Về tiểu thủ công nghiệp*: Giai đoạn 1976 - 1986, trên địa bàn xã có 07 máy xay xát đáp ứng nhu cầu xay gạo, cám... Toàn xã có 30 máy xới để cày, xới đất đáp ứng nhu cầu sản xuất lúa, hoa màu ở địa phương. Trên địa bàn xã có 10 xe lam, 20 xe xích lô đạp, xe lôi đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa ở địa phương.

* *Về thương nghiệp*: Là lĩnh vực có nhiều chuyển biến nhất, từ tự do mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân theo kinh tế thị trường, chuyển sang Nhà nước độc quyền cung cấp, phân phối các loại hàng hóa lương thực, nhu yếu phẩm theo chủ trương cải tạo thương nghiệp xã hội chủ nghĩa. Năm 1976, xã Phước Thiện giải thể hoàn toàn chợ trời, chuyển một phần tiểu thương buôn bán sang khai hoang, sản xuất thủ công, chăn nuôi. Trong đó, chợ Phước Thiện vẫn diễn ra các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa.

Năm 1978 - 1986, công tác cải tạo và xây dựng mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa được tiến hành khẩn trương đáp ứng yêu cầu của địa phương. Năm 1978, thành lập 01 hợp tác xã mua bán do ông Trần Văn Hoạch làm Chủ tịch hợp tác

xã nhằm thay thế vai trò chợ Phước Thiên, Hợp tác xã này có 05 nhân viên thực hiện phân phối các loại hàng hóa lương thực, thực phẩm, quần áo, giày dép, chất đốt... Đến năm 1984, chính quyền xã kêu gọi người dân góp vốn để mở rộng quy mô hợp tác xã mua bán tại ấp Chợ với hơn 1.000 người tham gia.

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ban Thương nghiệp xã tiếp tục xây dựng, củng cố hợp tác xã mua bán đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân. Năm 1985 - 1986, trên lĩnh vực phân phối lưu thông, xã Phước Thiên thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy Long Thành về tổ chức, thực hiện trên mặt trận phân phối lưu thông có nhiều diễn biến phức tạp giữa 2 con đường công tác cải cách và xây dựng thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, giữa thị trường và giá cả chưa được ổn định đi vào nề nếp, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết số 188-HĐBT ngày 23/11/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về “tăng cường thương nghiệp xã hội chủ nghĩa và quản lý thị trường” nhằm quản lý thị trường phải kết hợp chặt chẽ với cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp tư doanh cũng như đối với công nghiệp tư doanh và nông nghiệp cá thể¹.

1 Quản lý thị trường cuối cùng phải đạt được mục đích mở rộng lưu thông hàng hoá một cách có tổ chức, có trật tự, thúc đẩy sản xuất, phục vụ tốt đời sống nhân dân. Quản lý không phải là cấm chợ, ngăn sông làm cho lưu thông hàng hoá bị ách tắc, thị trường bị chia cắt và gây phiền hà cho nhân dân. Phải áp dụng đồng bộ các biện pháp kinh tế và hành chính, tư tưởng và tổ chức, trong đó nắm vững biện pháp kinh tế là cơ bản, mà biện pháp kinh tế quan trọng nhất là thương nghiệp Xã hội chủ nghĩa phải nắm nguồn hàng tận gốc, phải mở rộng kinh doanh Xã hội chủ nghĩa, chiếm lĩnh thị trường. Về tư tưởng và tổ chức, phải động viên cho được lực lượng quần chúng, dựa vào quần chúng, và phải tổ chức tốt sự hiệp đồng giữa các ngành, các cấp.

Đảng bộ lãnh đạo chính quyền thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 17/6/1985 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) “về giá - lương - tiền”. Do hàng hóa chưa đáp ứng theo quy luật cung - cầu, giá cả luôn biến động tăng vọt, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân lao động và cán bộ, công nhân viên trong khu vực nhà nước. Hợp tác xã thương nghiệp địa phương có sự chuyển biến góp phần phục vụ đời sống cho cán bộ, nhân dân trong xã không ngừng phát triển vươn lên chiếm lĩnh thị trường, đẩy mạnh các hoạt động và tham gia công tác cải tạo công thương nghiệp, góp phần ổn định thị trường hàng hóa phục vụ nhân dân.

Hàng hóa trên thị trường xã Phước Thiện trong giai đoạn 1984 - 1986 có bước phát triển về chủng loại, số lượng tương đối đa dạng, phong phú đã phản ánh chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước là đúng đắn trên lĩnh vực lưu thông. Kinh doanh thương nghiệp bước vào thời kỳ cởi mở, nhiều cửa hàng tư nhân kinh doanh vật liệu xây dựng, hàng may mặc, lương thực, thực phẩm và thức ăn gia súc ra đời. Năm 1978, số người được cấp giấy phép 25 người đến năm 1986 là 1.021 người. Trong khi đó, thương nghiệp quốc doanh xã hội chủ nghĩa và hợp tác xã mua bán gặp rất nhiều khó khăn trước sự cạnh tranh, thử thách của thị trường năng động, phức tạp. Đảng bộ tăng cường lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo duy trì hoạt động kinh tế tập thể kinh doanh thương nghiệp, nhưng hiệu quả không cao.

Năm 1983, trên địa bàn xã xây dựng một Hợp tác xã tín dụng với nguồn vốn khoảng 150.000 đồng, trong đó mỗi cổ phiếu là 5.000 đồng. Hợp tác xã này hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn vay cho người dân địa phương phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp.

4. Văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh

*** Xây dựng văn hóa xã hội mới**

Về thông tin tuyên truyền: Công tác tuyên truyền quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thông suốt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác tuyên truyền được tiến hành thường xuyên, bám sát yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Long Thành. Năm 1976 - 1977, lĩnh vực Văn hóa Thông tin xã có 03 người đảm nhận, trong đó có 01 Trưởng ban. Đảng ủy lãnh đạo tổ chức học tập thường xuyên đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và cho nhân dân về hợp tác hóa nông nghiệp, sản xuất kinh tế. Địa phương có 01 Trạm truyền thanh với 04 loa phát thanh, mỗi ngày phát thanh 03 buổi (sáng, trưa, chiều) mỗi buổi 15 đến 20 phút nhằm kịp thời cung cấp thông tin của huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Trung ương đến với người dân trong xã.

Xã Phước Thiên triển khai học tập chính sách ruộng đất cho người dân với sự tham dự 11.075 lượt người. Tổ chức quán triệt học tập, tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên và các đoàn

thể chính trị - xã hội toàn xã về ý nghĩa của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, với sự tham dự của 2.098 lượt người.

Năm 1978, Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện chỉ đạo sửa chữa hệ thống phát thanh của xã đến tận 04 ấp, đảm bảo chế độ phát thanh hàng ngày. Xây dựng tổ mítting có 03 người thường xuyên phản ánh kịp thời tin tức tình hình địa phương về đài truyền thanh huyện Long Thành. Nội dung tuyên truyền tập trung vào phong trào bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, “người tốt, việc tốt”, con người mới xã hội chủ nghĩa. Cán bộ thông tin xã có trách nhiệm hướng dẫn và giáo dục thông tin đến 04 ấp, giúp đỡ Ban thông tin ấp nắm bắt và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

Năm 1982, Ban Văn hóa Thông tin xã tăng cường phát thanh nhằm phản ánh kịp thời mọi sinh hoạt của địa phương, tuyên truyền gương “người tốt, việc tốt” của địa phương, những điển hình của huyện Long Thành trong làm ăn tập thể để nhân dân học tập; đồng thời, viết tin gửi đài truyền thanh huyện 45 tin. Từ năm 1982 - 1986, công tác thông tin tuyên truyền, phục vụ phát thanh được 1.038 lượt về đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, tỉnh, huyện Long Thành và địa phương để phản ánh đời sống kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn toàn xã. Thông tin cổ động, đã thực hiện 86 khẩu hiệu các loại và triển lãm hình ảnh kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước như kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2, giải phóng miền Nam 30/4, quốc tế lao động 1/5...

Lĩnh vực thể dục thể thao: Được xã chú trọng từ khá sớm. Năm 1976, địa phương phá bỏ đồn pháo binh của chính quyền cũ ở ấp Bến Sắn xây dựng một sân bóng có chiều dài hơn 100 mét, chiều rộng hơn 50 mét và lập một sân khấu ngoài trời trên nền sân bóng ấy (sân khấu thiết kế theo kiểu lắp ráp) để phục vụ thi đấu thể dục - thể thao ở địa phương.

Về giáo dục: Các năm 1975 - 1977, chi bộ thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Long Thành về công tác bình dân học vụ và bổ túc văn hóa cho cán bộ, nhân dân. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của chính quyền địa phương nên giáo dục của xã Phước Thiên có nhiều chuyển biến tích cực. Trường tiểu học Phước Thiên thành lập năm 1937, tên gọi đầu tiên là trường sơ học Phước Thiên gồm 06 phòng, 06 lớp học với 300 học sinh. Thời kỳ Việt Nam Cộng hòa, trường này gọi là trường tiểu học cộng đồng Phước Thiên. Sau ngày giải phóng miền Nam sáp nhập với trường Trung học tỉnh hạt Phước Thiên thành lập 1972 thành trường phổ thông cơ sở Phước Thiên với 17 cán bộ, giáo viên, công nhân viên, có 995 học sinh.

Năm học 1976 - 1977, xã Phước Thiên có 12 lớp bình dân học vụ với khoảng 600 học viên; 04 lớp bổ túc văn hóa với khoảng 160 người; ngoài ra xã còn tổ chức 02 lớp bổ túc cho cán bộ của xã hơn 50 người, địa điểm học tập chủ yếu ở các nhà võ tại 04 ấp; tất cả các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa đều học vào buổi tối sau giờ làm việc, lao động đồng áng. Đảng bộ vận động cán bộ, nhân viên tham gia phong trào học bổ túc văn hóa đảm bảo đạt số lượng và chất lượng với 208 người.

Về Văn hóa: Xã Phước Thiện chấn chỉnh công tác văn hóa, văn nghệ nhằm đẩy lùi văn hóa nô dịch thực dân mới của Mỹ để lại, bài trừ tàn dư văn hóa đồi trụy của chế độ cũ; địa phương đã mở hiệu sách nhân dân, mua sách từ tỉnh, huyện Long Thành về phục vụ nhân dân ở các nhà võ ca được hơn 1.000 quyển sách và hơn 900 sản phẩm văn hóa.

Văn nghệ: Là món ăn tinh thần phục vụ nhân dân trong các ngày lễ tết, ngày nghỉ sau thời gian lao động. Ban văn nghệ của 04 ấp với 120 người đã đem những lời ca tiếng hát cách mạng bổ ích đến với nhân dân. Ở mỗi ấp đều thành lập đội văn nghệ quần chúng (ấp Chợ có đội văn nghệ Hòa Bình, ấp Trầu có đội văn nghệ Thái Bình, ấp Bến Cam có đội văn nghệ An Bình, ấp Bến Sắn có đội văn nghệ Thanh Bình), trong đó mỗi đội có 30 người nam nữ đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của người dân địa phương. Mỗi năm, các đội văn nghệ này tổ chức biểu diễn 08 lần, mỗi lần phục vụ cho 1.500 đến 2.000 người tham gia.

Tuy nhiên, lĩnh vực văn hóa, văn nghệ còn hạn chế như các điểm văn hóa hoạt động chưa phong phú về nội dung, hình thức còn nghèo nàn, đơn điệu, chưa tổ chức các câu lạc bộ để thu hút hết mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Hoạt động văn hóa nặng về kinh doanh hơn phục vụ giải trí. Cán bộ, nhân viên phục vụ thiếu, công việc nhiều nên các hoạt động văn hóa chưa hấp dẫn.

Đối với y tế: Để không ngừng chăm lo sức khỏe, tinh thần cho người dân địa phương xã Phước Thiện chú trọng các hoạt động y tế. Từ năm 1976 - 1979, xã có 01 Trạm xá hộ sinh với

03 giường và 05 cán bộ y tế. Xã thường xuyên chỉ đạo lĩnh vực y tế chăm sóc sức khỏe cho gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công cách mạng theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Từ năm 1976 - 1980, mỗi năm Trạm xá khám chữa bệnh cho khoảng 1.907 người, trong đó số người sốt rét, sốt xuất huyết gần 800 người; tiêm chủng vắc xin cho 716 cháu từ 0 đến 06 tuổi.

Năm 1980 - 1986, xã tiếp tục chỉ đạo kịp thời các hoạt động chăm sóc sức khỏe, khám điều trị bệnh cho nhân dân đạt kết quả khá tốt. Theo đó, y tế xã đã khám và điều trị cho 1.736 lượt người, chuyển viện 319 người, tổ chức các đợt tiêm phòng ngừa bệnh cho trên 6.300 lượt người.

Xã thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân làm vệ sinh nhà cửa, đường xá giao thông công cộng. Các hoạt động này, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia, khai thông cống rãnh 813m², trong đó có 252m² dọc theo sông Đồng Môn; sửa chữa 561 mét đường giữa các ấp.

Công tác Thương binh, liệt sĩ: Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, xã đã lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể địa phương thực hiện tốt công tác này đối với gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, gia đình có công với cách mạng. Năm 1976, xã thực hiện các hoạt động thăm viếng, giúp đỡ những gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công cách mạng, gia đình neo đơn, tổ chức trọng

thẻ lễ 27/7 hàng năm; tiếp tục hoàn thành 16 hồ sơ xét gia đình thương binh, liệt sĩ. Năm 1980, địa phương tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác này, giải quyết 12 kg gạo/người/tháng và được ưu tiên phân phối hàng hóa nhu yếu phẩm do huyện Long Thành cấp; đồng thời, ưu tiên thu mua hàng hóa cho 96 gia đình chính sách ở địa phương, tạo điều kiện để gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

Năm 1976 - 1986, Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện chỉ đạo các ban, ngành rà soát gia đình chính sách trên địa bàn, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết 26 hồ sơ chính sách. Ban thương binh xã hội xã được củng cố, phân công đảng viên phụ trách; bộ phận này chuyên làm công việc triển khai thực hiện các chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về chăm lo đền ơn đáp nghĩa ở địa phương.

Địa phương tiếp tục công tác quy tập hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang huyện Long Thành, tích cực chăm lo đối với thân nhân gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng.

**** Về quốc phòng - an ninh***

Về an ninh: Giữ vai trò quan trọng để ổn định tình hình chính trị, xã hội ở địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Cấp ủy xã xác định nhiệm vụ lãnh đạo lực lượng an ninh xã giữ vai trò rất quan trọng, xuyên suốt, sâu sát. Lực lượng an ninh của xã phối kết hợp với an ninh huyện Long Thành và tỉnh phát động quần chúng truy tìm, trấn áp bọn phản cách mạng,

phát huy quyền làm chủ tập thể để bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Năm 1976, lực lượng an ninh xã có 03 người (ông Nguyễn Văn Dũng, ông Trần Văn Đức, ông Trương Văn Hiếm) do ông Trương Văn Hiếm giữ chức vụ Trưởng an ninh để duy trì an ninh trật tự.

Năm 1977, lực lượng an ninh, quân sự phối hợp bảo vệ trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; tổ chức học tập chính trị về chức năng, trách nhiệm của người dân quân; tổ chức huấn luyện bảo vệ an ninh trật tự cho anh em đạt kết quả 100%.

Đến năm 1978, an ninh xã đã tích cực tham mưu cho cấp ủy, Ủy ban nhân dân xã củng cố hệ thống chính quyền tại 04 ấp với 20 tổ nhân dân. Song song với bố trí sắp xếp lại Tổ nhân dân, xã đã tổ chức được các lực lượng tổ bảo vệ nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân cộng tác giúp đỡ nhằm tấn công bọn phản động chính trị, tội phạm hình sự; đã truy quét 07 vụ, lập hồ sơ đưa đi cải tạo dài hạn 11 đối tượng; trong đó, 02 đối tượng về chính trị; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống mọi hành vi gây rối, bạo loạn, nắm chắc các nhân khẩu ở địa phương. Đội dân phòng có 120 người đã tổ chức 20 cuộc học tập tình hình nhiệm vụ Tổ nhân dân 04 ấp, Đội dân phòng năm 1977 với nhiệm vụ 4 chống: Vượt biên xâm nhập, văn hóa đồi trụy, chiến tranh tâm lý và phá hoại kinh tế. Lực lượng an ninh xã có nhiệm vụ chống bạo loạn, bảo vệ tuyệt đối cuộc sống, sinh hoạt của nhân dân. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng, bảo vệ chính quyền cách mạng.

Năm 1976 - 1986, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Lực lượng an ninh xã chú trọng phân loại các đối tượng như cư trú trái phép, người có ý định vượt biên, buôn bán trái pháp luật... nhằm đảm bảo an ninh xã hội. An ninh xã xây dựng mạng lưới an ninh đến từng ấp; kết hợp Đoàn Thanh niên xây dựng lực lượng thanh niên xung kích được 215 người, tham gia công tác giữ gìn an ninh trật tự tại 04 ấp.

Về quốc phòng: Xã có 12 chiến sĩ dân quân do đồng chí Võ Văn Nga giữ chức vụ Xã đội trưởng. Xã đội giữ vững truyền thống của địa phương trong công tác động viên tuyển quân, từ 1976 - 1986 giao 54 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Kết hợp Đoàn Thanh niên xây dựng Đội Thanh niên xung kích 215 người tham gia công tác giữ gìn an ninh trật tự, thường xuyên củng cố lực lượng trong 04 ấp, tăng chất lượng hoạt động trong từng tổ nhân dân. Xã có 01 liệt sĩ tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc. Xã đội phối hợp các đơn vị chuyên môn tháo gỡ 30 trái mìn và thu gom 85 vật liệu nổ.

Do trật tự xã hội còn nhiều phức tạp, nạn trộm cắp, buôn bán gian lận mọc ngoặc nhằm tiêu thụ tài sản của Nhà nước có lúc còn diễn ra, các đảng phái phản động chống đối cách mạng chưa trình diện, còn sống lén lút trong dân chúng, gây nhiều tệ nạn, mất an ninh trật tự. Tình hình xã hội phức tạp những ngày đầu sau giải phóng, nhưng nhờ có chủ trương của Huyện ủy Long Thành, Ủy ban nhân dân huyện, cùng sự chỉ đạo quyết

liệt của chi bộ, sự nỗ lực, phấn đấu của lực lượng vũ trang địa phương và cán bộ, nhân dân nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương được giữ vững.

II. THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN ĐỊA PHƯƠNG (1986 - 1994)

1. Lãnh đạo toàn diện công cuộc đổi mới

*** Các kỳ đại hội**

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986) đã mở ra thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, đặc biệt là đổi mới về kinh tế; đẩy mạnh phát triển nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa, khuyến khích tư nhân, cá thể phát triển nhiều ngành, nghề thuộc thế mạnh của mình. Trong lĩnh vực kinh tế, đó là chuyên hướng về bố trí cơ cấu kinh tế, đầu tư, đổi mới các chính sách kinh tế và cơ chế quản lý nhằm khai thác mọi tiềm năng của đất nước, giải phóng năng lực sản xuất, tăng nhanh sản phẩm xã hội, thực hiện mục tiêu ổn định tình hình kinh tế, xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thổi luồng sinh khí mới đối với sự phát triển của đất nước nói chung, xã Phước Thiên nói riêng.

Đại hội Đảng lần VII (6/1991) được tiến hành trong bối cảnh quốc tế và trong nước đang có những diễn biến phức tạp. Đó là sự khủng hoảng trầm trọng dẫn đến sụp đổ mô hình chủ

nghĩa xã hội ở Đông Âu (1989) và Liên Xô năm 1991, chủ nghĩa xã hội thế giới bước vào giai đoạn thoái trào, các thế lực thù địch gia tăng chống phá chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Mác - Lênin và các Đảng Cộng sản; những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch quốc tế hòng xóa bỏ chủ nghĩa xã hội hiện thực đã tác động tiêu cực đến tư tưởng và tình cảm của một số ít cán bộ, đảng viên ở Việt Nam. Giai đoạn 1986 - 1994, Đảng bộ huyện Long Thành trải qua 3 kỳ Đại hội; Đại hội lần thứ IV¹, nhiệm kỳ 1986 - 1988; Đại hội lần thứ V², nhiệm kỳ 1988 - 1990; Đại hội lần thứ VI³, nhiệm kỳ 1991 - 1995 đều xác định phát triển mạnh mẽ nền kinh tế theo cơ cấu công - nông nghiệp hợp lý; phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, lương thực là trọng tâm theo

1 Tiếp tục quy hoạch lại sản xuất, bố trí sử dụng lao động, ruộng đất phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, với cơ cấu kinh tế nông, công nghiệp (nông nghiệp bao gồm lâm nghiệp, ngư nghiệp) nhằm phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, an ninh quốc phòng, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của xã hội chủ nghĩa (Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Long Thành ngày 16-19/9/1986).

2 Tiếp tục đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức cán bộ, làm trong sạch nội bộ Đảng, chính quyền, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội; đẩy mạnh sản xuất phát triển, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh quốc phòng trên cơ sở tập trung vào ba chương trình kinh tế lớn: Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu (Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Long Thành ngày 22-24/11/1988).

3 Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo đường lối của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành các tổ chức của Đảng và chính quyền, phát huy vai trò tích cực của các đoàn thể quần chúng, động viên nhân dân đoàn kết; phát triển kinh tế toàn diện theo cơ cấu nông - công nghiệp và dịch vụ gắn phát triển kinh tế với phát triển các sự nghiệp văn hóa, y tế, kế hoạch hóa dân số, chăm lo giáo dục và đào tạo, chăm sóc đời sống nhân dân, tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. (Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Long Thành ngày 11-15/11/1991).

hướng đi lên xã hội chủ nghĩa. Phát huy các mũi nhọn: công nghiệp chế biến, nông sản xuất khẩu và công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, giải quyết tích cực có hiệu quả thiết thực ba chương trình về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Tiếp tục nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quan hệ sản xuất mới; xây dựng cơ chế quản lý mới, nhất là quản lý kinh tế mới, phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh ở cơ sở, xây dựng đảng bộ vững mạnh mọi mặt.

Giai đoạn 1986 - 1994, Đảng bộ xã Phước Thiên tiến hành 04 kỳ đại hội để tăng cường hơn nữa sức chiến đấu của cấp ủy Đảng trong lãnh đạo toàn diện địa phương. Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ IV, nhiệm kỳ 1986 - 1988 diễn ra vào tháng 5/1986. Đại hội có 38 đảng viên tham dự, bầu Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Nguyễn Cầu Thí giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1986 đến 4/1988), đồng chí Trần Văn Lực giữ chức vụ Bí thư từ tháng 5/1988; đồng chí Nguyễn Văn Tâm giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1986 - 1987), đồng chí Trần Văn Đạo giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1987-1988); đồng chí Nguyễn Phước Tới giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Văn Thủ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Xã đội trưởng...

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ V, nhiệm kỳ 1988 - 1991 diễn ra vào tháng 5/1988. Đại hội có 40 đảng viên tham dự, bầu Chấp hành Đảng bộ mới do đồng chí Trần Văn Lực giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Văn Đạo giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Phước Tới giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Văn Thủ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Xã đội trưởng...

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ VI, nhiệm kỳ 1991 - 1993 diễn ra vào tháng 5/1991. Đại hội có 43 đảng viên tham dự, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ có 07 đồng chí¹ do đồng chí Trần Văn Đạo giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Xuân giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Phước Tới giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Văn Thủ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ xã đội trưởng...

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ VII, nhiệm kỳ 1993 - 1995 diễn ra vào tháng 5/1993. Đại hội có 44 đảng viên

1 Trần Văn Đạo, Nguyễn Văn Xuân, Nguyễn Phước Tới, Nguyễn Văn Nào, Huỳnh Văn Lâu, Nguyễn Thị Thu Cúc, Nguyễn Văn Thủ.

tham dự, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ có 07 đồng chí, do đồng chí Trần Văn Đạo giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (năm 1993); đồng chí Nguyễn Văn Xuân giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1993-1995); đồng chí Nguyễn Phước Tới giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1993-1994); đồng chí Nguyễn Văn Thủ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Nguyễn Văn Nào giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Công an xã; đồng chí Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Xã đội trưởng...

**** Về xây dựng chính quyền***

Đảng bộ lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy quản lý Nhà nước, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động. Phát huy vai trò, chức năng của Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực ở địa phương, nâng cao chất lượng qua 16 kỳ họp Hội đồng nhân dân, trách nhiệm của từng thành viên quyết định những vấn đề thiết thực như đẩy mạnh sản xuất, từng bước ổn định, cải tiến đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương. Hội đồng nhân dân lãnh đạo tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, tích cực tham gia giám sát hoạt động của Nhà nước và công tác quản lý xã hội; tập trung kiện toàn, củng cố, đổi mới chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, thực hiện đúng chức năng, quyền hạn của chính quyền cơ sở. Thực hiện cơ chế quản lý mới tinh gọn bộ máy hành chính từ xã đến ấp, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chính trị, năng

lực công tác và phong cách làm việc theo cơ chế mới. Xã kiên trì, kiên quyết xóa bỏ 100% cơ chế tập trung, quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, hách dịch. Xã tổ chức 19 lượt bồi dưỡng chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng cho 608 lượt cán bộ và các ngành chuyên môn để làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho cấp ủy, Ủy ban nhân dân, tránh thủ tục rườm rà gây phiền hà cho người dân.

Đảng bộ đã lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân 03 cấp các nhiệm kỳ từ 1986 - 1994 đảm bảo theo kế hoạch đề ra, bầu ra Ủy ban nhân dân và các ban Hội đồng nhân dân theo đúng cơ cấu, tiêu chuẩn. Các bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân được củng cố, bố trí hoạt động có chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp, ổn định. Xã đã thể hiện quyết tâm lớn, mạnh dạn vận dụng các quan điểm chỉ đạo của Đảng, tập hợp, động viên nhân dân phát triển kinh tế, xã hội; xây dựng 03 cơ sở giáo dục, 04 công trình phúc lợi xã hội. Đến năm 1991, xã Phước Thiện tiếp tục kiện toàn các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội mang tính chất quần chúng rộng rãi đến tổ nhân dân. Mỗi tổ chức hoạt động theo điều lệ và quy chế cụ thể, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy.

Đối với Hội đồng nhân dân đã ban hành 08 nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội; 04 nghị quyết chuyên đề về điện khí hóa địa phương, làm đường giao thông, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp...; tổ chức 08 cuộc giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ,

đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy nên công tác giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân được chú trọng, cùng Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tiến hành 176 lượt tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu kiện, khiếu nại về bức xúc, thắc mắc của công dân về sản xuất, đất đai... Năm 1994, Hội đồng nhân dân đã tiếp nhận 26 đơn thư; trong đó, tranh chấp dân sự 15 đơn, hôn nhân gia đình 11 đơn; địa phương đã giải quyết thành công 24 đơn, chuyển cơ quan cấp trên 2 đơn.

*** Về công tác xây dựng Đảng**

Đảng bộ tăng cường lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, tiếp tục quán triệt tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy Long Thành sâu rộng đến 100% cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Trong giai đoạn 1986 - 1994, tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động bất lợi đối với sự phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa. Một bộ phận quần chúng thanh niên thiếu lý tưởng, không thiết tha trở thành đảng viên Đảng Cộng sản. Đảng bộ tổ chức 16 cuộc giám sát để tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ, thường xuyên nắm bắt tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên, đề kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những suy nghĩ, quan điểm lệch lạc về sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới dưới lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng bộ xã Phước Thiên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tỷ lệ đảng viên

tham dự, sinh hoạt học tập đạt từ 80 đến 95% và tham gia sinh hoạt định kỳ đạt từ 92% trở lên. Cấp ủy tăng cường lãnh đạo bồi dưỡng quần chúng để đưa vào đội ngũ trung kiên từ 2 đến 3 người, kết nạp đảng viên mới từ 7 đến 10% so với tổng số đảng viên ở đầu mỗi nhiệm kỳ. Cấp ủy địa phương làm tốt công tác nắm bắt, quản lý và giao nhiệm vụ cho đảng viên đạt từ 96% trở lên, 100% các chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Cấp ủy chú trọng tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng như: Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 24/8/1989 của Ban Chấp hành Trung ương về “một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”; Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 10/6/1993 của Ban Chấp hành Trung ương về “hướng dẫn một số vấn đề trong Điều lệ Đảng”... Toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã kiên định lập trường giai cấp, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc đổi mới, con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Cấp ủy Đảng quyết tâm, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về chính trị tư tưởng để phát triển đảng viên, đến năm 1994 đã kết nạp được 18 đảng viên mới ở ấp và đơn vị giáo dục. Công tác phát triển đội ngũ trung kiên và đảng viên mới được Đảng ủy thường xuyên quan tâm, bồi dưỡng đưa vào đội ngũ trung kiên 16 người, nâng tổng số trung kiên của xã lên 33 người, kết nạp 15 đảng viên mới (đạt 83% so với chỉ tiêu của Huyện ủy Long Thành giao).

Cấp ủy lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng ở địa phương. Đảng ủy đã triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 29/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương về “một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm tạo sự thống nhất trong Đảng về nhận thức, ý chí và hành động, kiên trì đấu tranh đẩy lùi 4 nguy cơ¹; đảng viên phải nói và làm theo nghị quyết, thực hiện đúng Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và pháp luật Nhà nước; kiên định những vấn đề về quan điểm có tính nguyên tắc. Đảng ủy xã chủ động nắm bắt diễn biến về nhận thức, tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, thường xuyên cung cấp thông tin, giúp đỡ lẫn nhau tạo ra sự nhất trí về quan điểm, đường lối của Đảng, kịp thời uốn nắn những lệch lạc, phê phán và xử lý nghiêm minh những đảng viên vi phạm nguyên tắc tổ chức của Đảng đã được tổ chức đảng giúp đỡ nhưng vẫn nói và làm trái với Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết của Đảng.

Tuy nhiên, việc quán triệt, tuyên truyền học tập, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đoàn viên, hội viên và nhân dân chưa sâu, có lúc chưa đầy đủ, số người tham dự còn ít.

1 Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (20-25/01/1994), Hội nghị xác định 4 nguy cơ trước mắt là: Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; âm mưu và hành động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

2. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội

*** Mặt trận Tổ quốc**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận như Nghị quyết số 08B- NQ/TW, ngày 27/3/1990 của Ban Chấp hành Trung ương về “đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”. Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều cố gắng trong hoạt động, giữ vững các phong trào chung, thể hiện vai trò, chức năng của từng tổ chức trong việc phối kết hợp tuyên truyền, vận động học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Thực hiện cuộc vận động “Nhà nước và nhân dân cùng làm” với số tiền 98 triệu đồng để xây dựng giao thông trong 04 ấp, kiên cố hóa 13 hệ thống cống rãnh thoát nước. Giai đoạn 1986 - 1994, công tác vận động, quyên góp được hơn 103 triệu đồng tiền mặt và hàng hóa trị giá hơn 136 triệu đồng ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai. Người dân đóng góp hơn 13 triệu đồng để xây dựng 9.350 mét nương thoát nước. Nhà nước đầu tư 1,2 tỷ đồng xây dựng mới trường học các cấp, nhân dân đóng góp 25 triệu đồng sửa chữa, nâng cấp trường lớp bảo đảm việc dạy và học, chấm dứt tình trạng học ca 3. Nhân dân đóng góp hơn 1,1 tỷ đồng để sửa chữa và nâng cấp 12.360 mét đường đất sỏi đỏ, các ấp không còn tình trạng nước thải chảy ra đường, giao thông trong ấp ngày càng sạch đẹp.

*** Hội Liên hiệp Phụ nữ**

Hội liên hiệp Phụ nữ xã duy trì các hoạt động, xây dựng phong trào Hội đi vào chiều sâu của giới nữ, nhất là công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Hội xây dựng kế hoạch cụ thể, vận động 100% chị em tham gia phong trào người phụ nữ mới, gia đình văn hóa mới, gửi tiền tiết kiệm hơn 13 triệu đồng, vận động kế hoạch hóa gia đình, động viên 24 con em lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Hội chăm lo quyền lợi chính đáng của người phụ nữ trong sản xuất và đời sống gia đình, duy trì phong trào hũ gạo nuôi quân; đào tạo, bồi dưỡng đạt 79% cán bộ nữ, giới thiệu 15 chị em có năng lực phẩm chất tốt tham gia công tác địa phương.

*** Đoàn Thanh niên**

Đoàn Thanh niên xã đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, sáng tạo những hình thức hoạt động phù hợp đặc điểm của tuổi trẻ. Đoàn nâng cao chất lượng hoạt động của 04 chi đoàn, đoàn viên; duy trì 100% sinh hoạt, học tập nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và của địa phương.

Đoàn tổ chức 24 lượt học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, ý thức làm chủ xã hội, xác định nhiệm vụ, vai trò cách mạng đối với 809 lượt thanh niên. Hội Liên hiệp thanh niên hoạt động tích cực, có biện pháp tập hợp 823 thanh niên vào tổ chức, nhất là lực lượng thanh niên du kích, dân quân tự vệ xung kích đi đầu trên các mặt trận lao động, sản xuất, phân phối lưu thông hàng

hóa và bảo vệ an ninh Tổ quốc. Cấp ủy quan tâm công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên thanh niên ưu tú đứng vào hàng ngũ của Đảng. Hàng năm kết nạp mới 102 đến 105 đoàn viên và hội viên, chiếm 89% tổng số thanh niên toàn xã; trong đó, tập trung đưa 100% thanh niên trong đơn vị kinh tế vào tổ chức, có trên 60% các cháu thiếu niên vào tổ chức đội thiếu niên tiên phong và nhi đồng.

**** Hội Cựu chiến binh***

Hội Cựu chiến binh xã Phước Thiện thành lập năm 1990, Ban Chấp hành lâm thời có 03 đồng chí gồm: Lê Văn Đức, Phùng Thanh Sơn, Nguyễn Minh Tân, do đồng chí Lê Văn Đức giữ chức vụ Chủ tịch, Nguyễn Minh Tân làm thư ký với số lượng hội viên là 20 người.

Năm 1994, Hội có 30 thành viên tích cực tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương. Hội chủ động phối hợp Đoàn thanh niên, các trường học trên địa bàn xã tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng đối với thế hệ trẻ.

**** Hội Nông dân***

Hội củng cố hoạt động, các chi hội vận động 1.832 hội viên nông dân tham gia làm ăn tập thể, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, năng xuất lúa đạt trên 07 tấn/hecta/vụ; vận động 100% nông dân nộp thuế bán nông sản cho nhà nước, tập trung hoàn thành công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp. Hội xây dựng kế hoạch phối

hợp Ban nông nghiệp huyện chỉ đạo sản xuất tăng vụ và chăn nuôi áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, tạo sự chuyển biến phát triển mới cho nông nghiệp địa phương.

Tuy nhiên, từ năm 1989 trở đi các tập đoàn sản xuất nông nghiệp hoạt động kém hiệu quả, dần tan rã; Hội nông dân tiếp tục vận động nông dân tăng cường đầu tư vốn, kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương.

3. Trên lĩnh vực kinh tế

Đảng bộ lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy Long Thành đối với phát triển kinh tế như: Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 09/4/1987 của Ban Chấp hành Trung ương về “giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối, lưu thông hàng hóa”; Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 28/8/1987 của Ban Chấp hành Trung ương về “chuyển hoạt động của các đơn vị kinh tế cơ sở quốc doanh sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế”; Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 10/6/1993 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) về “tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn”.

*** *Đổi với nông nghiệp***

Về trồng trọt, xã thường xuyên tiến hành cải tạo đất, chăm sóc, bón phân, gieo trồng trên diện tích 750 hecta lúa, 23 hecta màu, khoai mì, đậu, bắp, mía... đúng theo thời vụ. Cấp ủy lãnh đạo chính quyền vận động, khuyến khích nhân dân tận dụng đất

đai, kê cả xung quanh nhà ở tích cực gieo trồng cây lương thực, cây có củ, cây có bột, tận dụng trồng rau xanh làm thực phẩm cho người và gia súc. Các ấp được nhân dân hưởng ứng, đồng tình tăng gia sản xuất, trồng trọt tất cả các loại cây trồng đạt 12,5 hecta với phương châm “không một tấc đất bỏ hoang”. Ở ấp Bến Sắn, Bến Cam người dân trồng các loại cây ăn trái như: xoài, chôm chôm, mít, nhãn... đạt hiệu quả kinh tế khá cao.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm của người dân xã Phước Thiện tiếp tục phát triển khá, mỗi năm đạt 9 đến 12 ngàn con gia súc, gia cầm; hoạt động của các tập đoàn sản xuất chăn nuôi thực chất là sản xuất cá thể do cơ chế kế hoạch hóa ràng buộc nhằm thực hiện chế độ đãi ngộ, ưu tiên vật tư, thức ăn gia súc, ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm; đó là kết quả của thời kỳ cải tạo nông nghiệp mang tính hình thức, kém hiệu quả. Khi cơ chế kinh tế mới được thực hiện, chính sách cải tạo nông nghiệp theo hình thức quản lý của các tập đoàn không còn hiệu quả. Cơ chế kinh tế thị trường và khai thác sử dụng vốn tự có của nhân dân để cải tạo công ăn việc làm và sản xuất là đúng đắn, hiệu quả. Đến năm 1989, 12 tập đoàn sản xuất lần lượt bị giải thể, việc chăn nuôi của người dân chuyển sang cơ chế thị trường; người nông dân chủ động, sáng tạo đầu tư con giống mới, áp dụng biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, hàng năm chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt từ 15 đến 17 ngàn con.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp không đạt yêu cầu theo các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Các tập đoàn sản xuất kém hiệu quả lần lượt giải thể, chuyển sang mô hình sản xuất mới theo cơ chế thị trường.

*** *Đổi với lưu thông hàng hóa***

Kinh doanh thương nghiệp bước vào thời kỳ cởi mở, nhiều cửa hàng tư nhân kinh doanh vàng bạc, thuốc tây, thuốc thú y, vật liệu xây dựng, hàng may mặc, lương thực, thực phẩm và thức ăn gia súc ra đời trên địa bàn xã, nhất là dọc trên trục lộ đường Lý Thái Tổ (ĐT769). Năm 1989, số hộ được cấp giấy phép buôn bán 36 hộ, đến năm 1994 là 98 hộ. Trong khi đó, thương nghiệp quốc doanh xã hội chủ nghĩa và hợp tác xã mua bán gặp rất nhiều khó khăn trước sự cạnh tranh, thử thách của thị trường năng động, phức tạp. Cấp ủy tăng cường lãnh đạo Ủy ban nhân dân quan tâm chỉ đạo duy trì hoạt động kinh tế tập thể kinh doanh thương nghiệp, nhưng hiệu quả không cao.

*** *Về tài chính, đất đai, điện khí hóa***

Xã duy trì công tác kiểm tra tài chính công khai hàng tháng, quý kể cả các đơn vị sản xuất kinh tế. Ủy ban nhân dân lãnh đạo đảm bảo sổ sách rõ ràng, tiền mặt đầy đủ, thu chi đúng nguyên tắc của phòng Tài chính huyện Long Thành quy định. Trên tinh thần tiết kiệm chi, xã tận dụng nguồn thu xây dựng các công trình của địa phương.

Về công tác quản lý nhà đất và xây dựng cơ bản, chính quyền giải quyết 79 lượt mua bán, sang nhượng đất đai có tình có lý đúng quy định Nhà nước. Xã quản lý xây cất, sửa chữa

trong nhân dân, hạn chế tình trạng tự phát xây cất. Thực hiện phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm”, xã lên kế hoạch dự trù kinh phí, xây dựng 03 công trình cơ sở vật chất của địa phương cụ thể: Trạm xá, Trường tiểu học, tu sửa trường mẫu giáo Phước Thiện kinh phí 900 triệu đồng. Địa phương quan tâm tu sửa kè sông Đòng Môn với chiều dài hơn 750 mét, khai thông các cống rãnh... Xã vận động nhân dân xây dựng và bảo quản tốt 12 công trình đường giao thông ở 04 ấp, sửa chữa 04 loa phát thanh... Đặc biệt, địa phương đã vận động được hơn 40 triệu đồng từ nguồn tài trợ bên ngoài để xây trường học, đáp ứng nhu cầu học tập cho con em trong xã.

Về điện khí hóa, Phước Thiện là một trong các địa phương nổi bật của huyện Long Thành để phục vụ sản xuất kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Năm 1988, xã Phước Thiện đã vận động người dân được 15 cây vàng, mỗi hộ trung bình từ 01 chỉ vàng trở lên để đầu tư kéo lưới điện quốc gia về địa phương. Lưới điện từng bước kéo đến 04 ấp, đến năm 1994, có 85% hộ gia đình đã có điện sử dụng, 65% người dân sử dụng điện để sản xuất góp phần nâng cao năng suất sản xuất ở địa phương.

4. Về văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh

**** Trên lĩnh vực văn hóa xã hội***

Cấp ủy đảng lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy về phát triển văn hóa xã hội như: Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 14/01/1993 của Ban Chấp hành

Trung ương về “một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt”.

Về văn hóa thông tin

Chính quyền chỉ đạo Ban văn hóa thông tin tiếp tục tăng cường mở rộng mạng lưới thông tin tuyên truyền xuống tận 04 ấp để quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản ánh các hoạt động của địa phương; nâng cấp đài truyền thanh, mở rộng mạng lưới loa công cộng ở 04 ấp, thực hiện lắp đặt 08 loa truyền thanh.

Ban Văn hóa thông tin thường xuyên mở cửa phòng đọc sách, tăng cường sách mới phục vụ bạn đọc. Địa phương tổ chức 209 buổi chiếu phim, văn nghệ giải trí phục vụ cho 12.036 lượt người dân tham dự. Ban văn hóa xã kết hợp Mặt trận, các đoàn thể phát động phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới; mỗi năm từ 75 đến 90% được công nhận gia đình văn hóa, tích cực chống các tệ nạn mê tín dị đoan, tục lệ cổ hủ.

Phong trào thể dục thể thao: Kết hợp đoàn thanh niên cùng cố xây dựng, thành lập 04 đội bóng đá, 02 đội bóng chuyền, 03 đội bóng bàn thường xuyên tập luyện thi đấu 26 lượt giao hữu giữa nội bộ xã và các xã bạn góp phần rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại.

Hoạt động văn hóa thông tin gắn với công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quan tâm đúng mức. Ban Văn hóa thông tin xã đã có nhiều cố gắng đáp ứng một phần yêu cầu của nhân dân. Xã

chỉ đạo Ban Văn hóa thông tin thực hiện chương trình tiếp âm, truyền thanh của đài cấp trên và Trung ương, phát hơn 2.900 lượt tin nội bộ về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước các cấp đến cán bộ, đảng viên ở địa phương; phục vụ 96 lượt hoạt động lễ hội của địa phương. Kết hợp với các đoàn thể, trường học các cấp, Ban văn hóa thông tin tổ chức hơn 190 lượt buổi sinh hoạt hè hàng năm, hội diễn văn nghệ, một số loại hình nghệ thuật khác như: đồng diễn sân khấu cải lương, ca nhạc, học nghề, ngoại ngữ, võ thuật...

Về giáo dục

Ủy ban nhân dân chỉ đạo Ban giáo dục tăng cường công tác giáo dục tư tưởng cho đội ngũ giáo viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng giảng dạy theo chương trình giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ về phẩm chất đạo đức, trình độ văn hóa; thi hết cấp hàng năm đạt kết quả từ 96 đến 100%, tốt nghiệp tiểu học từ 95% trở lên, trung học cơ sở từ 96% trở lên, trẻ em 06 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, không để người học tái mù chữ, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%, duy trì lớp học bình thường, có 86 đến 92% trẻ em vào mầm non mỗi năm học.

Ngoài trường mầm non, năm 1987 tách trường phổ thông cơ sở Phước Thiên thành trường tiểu học Phước Thiên và trường trung học phổ thông Phước Thiên, đến năm 1994 đổi tên thành trường trung học cơ sở Phước Thiên với 26 cán bộ, giáo viên, công nhân viên và 1.285 học sinh.

Công tác giáo dục thực hiện theo Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 14/01/1993 của Ban Chấp hành Trung ương về “tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo”, thường xuyên phát động phong trào thi đua “day tốt, học tốt”, chú trọng giáo dục đạo đức học đường. Các trường hưởng ứng phát động phong trào học tập và làm theo lời Chủ tịch Hồ Chí Minh như: học sinh hoa điểm 10, giáo viên dạy giỏi... Kết quả lên lớp và chuyển cấp khá tốt: năm 1987 - 1988 đạt 84%, năm 1988 - 1989 đạt 91%, năm 1989 - 1990 đạt 97% và lên lớp đạt 98%.

Trường tiểu học Phước Thiên được xếp loại trường đạt thành tích tiên tiến. Trường trung học cơ sở Phước Thiên, năm 1994 - 1995 đạt danh hiệu tiên tiến, có 22 lớp 1.285 học sinh, tốt nghiệp đạt trên 98%. Với sự quyết tâm của cấp ủy đảng, đoàn thể, sự ủng hộ hết mình của phụ huynh học sinh, sự giúp đỡ của các cơ quan, nhà hảo tâm... đã thường xuyên sửa chữa, nâng cấp phòng học, sân trường, tường rào, bàn ghế ở cả hệ phổ thông và mầm non với tổng kinh phí huy động hơn 500 triệu đồng; trong đó, xây dựng 08 phòng học mới, 06 phòng ở cho giáo viên trên 120 m², 01 thư viện. Ngoài ra, thực hiện chính sách xóa nạn mù chữ: Xã chỉ đạo các trường mở 05 lớp xóa mù chữ, thu hút 607 học sinh các khối lớp tham gia; năm học 1992 - 1993, 1993 - 1994 có 205 học sinh học xóa mù chữ.

Về công tác y tế

Cấp ủy lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về Nghị quyết số 04-

NQ/TW, ngày 14/01/1993 của Ban Chấp hành Trung ương về “những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân”. Trạm y tế thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh là chủ yếu. Nhờ làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh như phun thuốc diệt muỗi chống sốt xuất huyết, trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh này, thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng cho các cháu, trên 85% trẻ độ tuổi từ 0 đến 06 tuổi được chích ngừa 06 bệnh nguy hiểm cho 1.908 lượt cháu; khám bệnh, chữa bệnh cho 2.301 lượt bệnh nhân và chuyển lên tuyến trên 24 người. Y tế xã tổ chức khám, phát thuốc miễn phí 1.204 lượt đối tượng chính sách nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/7; tiếp nhận nhà hộ sinh đi vào hoạt động, phát động phong trào sinh đẻ có kế hoạch. Phong trào bài trừ ma túy; phòng, chống HIV/AIDS được duy trì và được nhân dân tích cực tham gia. Công tác phòng, chống các bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, bệnh phong đạt kết quả tốt. Công tác tiêm chủng mở rộng được thực hiện thường xuyên; năm 1994, Trạm y tế xã tiêm chủng mở rộng các bệnh nguy hiểm ở trẻ em từ 0 đến 06 tuổi cho 208 cháu đạt 100%, uống Vitamin A cho 97 cháu đạt 100%.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD) đạt kết quả khá tốt, Cấp ủy đảng đã lãnh đạo chính quyền tăng cường tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực DS-KHHGD; thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 14/01/1993 của Ban Chấp hành Trung ương về “chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình”. Năm 1994, xã

đã vận động được 36 ca thực hiện KHHGD đạt 93%, đưa tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,3% (giảm 0,09% so với năm 1990); giảm tỷ lệ vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên đạt 80%.

Công tác thương binh xã hội

Xã lãnh đạo công tác cấp phát lương theo chế độ hàng tháng cho cán bộ hưu trí, người hưởng lương chế độ chính sách xã hội; đã giải quyết trợ cấp đột xuất, tổ chức thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách, gia đình đặc biệt khó khăn trong các dịp lễ, tết với số tiền 126 triệu. Hội Phụ nữ, Công an xã trao tặng 29 sổ tiết kiệm cho 29 gia đình thương binh, liệt sĩ: Mỗi sổ tiết kiệm 200 nghìn đồng và 10 kg gạo/tháng. Năm 1994, ngoài chế độ của nhà nước, địa phương còn tổ chức thăm hỏi, tặng quà, sổ tiết kiệm cho gia đình chính sách, thương binh, liệt sĩ, hộ nghèo với số tiền hơn 13 triệu đồng, vận động Quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt hơn 9,2 triệu đồng.

Công tác xóa đói giảm nghèo

Địa phương hướng dẫn các hộ nghèo sử dụng nguồn vốn vay đạt hiệu quả, hộ nghèo giảm từ 35% năm 1986 xuống còn 10% năm 1994, vận động Quỹ xóa đói giảm nghèo được 27,5 triệu đồng. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể chăm lo công tác xóa đói giảm nghèo có nhiều kết quả tích cực. Trong công tác này, năm 1994 địa phương đã huy động được hơn 120 triệu đồng đạt 100% kế hoạch năm; giải quyết vay tiền phát triển kinh tế gia đình cho 507 hộ từ nguồn ngân hàng

người nghèo với số tiền hơn 126 triệu đồng. Trên địa bàn toàn xã không còn hộ đói đây là một nỗ lực rất lớn của Đảng bộ và chính quyền xã Phước Thiện giai đoạn 1986 - 1994.

*** Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh**

Về Xã đội, cấp ủy lãnh đạo lực lượng vũ trang của địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 29/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương về “nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, chống diễn biến hòa bình của địch”. Công tác quân sự địa phương được cấp ủy chú trọng lãnh đạo, công tác huấn luyện luôn đạt yêu cầu và tham gia nghĩa vụ quân sự đạt, vượt chỉ tiêu đề ra cụ thể: Năm 1990 đạt 06/06 chỉ tiêu (tỷ lệ 100%); năm 1991 đạt 02/02 chỉ tiêu (tỷ lệ 100%); năm 1992 đạt 05/05 chỉ tiêu (tỷ lệ 100%); năm 1993 đạt 05/05 chỉ tiêu (tỷ lệ 100%); năm 1994 đạt 06/06 chỉ tiêu (tỷ lệ 100%), đăng ký thanh niên tuổi 17 đạt 100%), xây dựng lực lượng dân quân rộng rãi đạt 100%.

Về Công an, cấp ủy lãnh đạo công an xã cải tiến cơ chế quản lý mới tránh phiền hà chờ đợi, mất mát đơn từ của dân, bảo đảm tốt hồ sơ lưu trữ công văn bảo mật. Phát động đơn vị tham gia tự túc sản xuất 03 tháng trong năm. Xây dựng xã Phước Thiện an toàn, đạt danh hiệu đơn vị quyết thắng, giảm các vụ việc mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, nâng cao tỷ lệ phá án từ 75 đến 85%.

Lực lượng công an, dân phòng phát hiện, ngăn chặn phá vỡ nhiều băng nhóm tội phạm, thu hồi tài sản trị giá hơn 47 triệu

đồng trả lại cho người dân. Phong trào tự quản trong nhân dân đã phát hiện, cung cấp 31 thông tin tố giác tội phạm cho công an nắm, theo dõi, xử lý; làm cho uy tín, lòng tin của nhân dân đối với công an xã ngày càng được củng cố. Lực lượng công an trưởng thành về nhiều mặt, được công nhận là đơn vị quyết thắng. Nhân dân hăng hái tham gia xây dựng Quỹ an ninh được hơn 39 triệu đồng. Năm 1994, lực lượng công an thường xuyên chủ động phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền người dân nâng cao cảnh giác đối với các âm mưu “diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ”, kéo giảm các vụ việc vi phạm pháp luật (xảy ra 07 vụ giảm 24 vụ so với năm 1993, phá án được 05 vụ đạt 100%, thu hồi tài sản trả lại người bị hại 9,7 triệu đồng).

Từ năm 1975 - 1986, cả hệ thống chính trị xã Phước Thiên đã chủ động vận động cán bộ, đảng viên và người dân ra sức, đồng lòng khôi phục sản xuất kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, ổn định tình hình chính trị, xã hội. Giai đoạn này, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời, liên tục của Huyện ủy Long Thành nên cấp ủy xã Phước Thiên tăng cường sức chiến đấu đối với cán bộ, đảng viên để thực hiện thành công các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Cấp ủy lãnh đạo phát huy hiệu quả khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương, chuẩn bị mọi mặt để thực hiện tốt công cuộc đổi mới toàn diện

đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng năm 1986, đưa địa phương bước sang một chặng đường phát triển mới (1986 - 1994).

Trong giai đoạn này, Đảng bộ thực hiện thành công nghị quyết của các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ trong bối cảnh đất nước, quốc tế có nhiều thay đổi trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, quốc phòng - an ninh. Trong giai đoạn này, cấp ủy xã đã tập trung lãnh đạo giải quyết các vấn đề tồn đọng từ các nhiệm kỳ trước về kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh đáp ứng nhu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.

Trong bối cảnh, điều kiện khó khăn chung của huyện Long Thành, Đảng bộ đã chủ động, sâu sát lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện đổi mới, vận động các tầng lớp nhân dân nỗ lực, khắc phục những khó khăn trở ngại; vận dụng sáng tạo các điều kiện thực tế để động viên cán bộ, nhân dân toàn xã hoàn thành các nhiệm vụ của Huyện ủy Long Thành, Ủy ban nhân dân huyện giao. Trên lĩnh vực kinh tế, xã hội, chính quyền xã đã khuyến khích nhân dân mạnh dạn bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp, tạo công ăn việc làm, bảo đảm và từng bước nâng cao đời sống cho người lao động. Chính quyền xã phát động và khơi dậy ý thức tự lực, tự cường, tận dụng mọi khả năng đất đai, vốn liếng, tay nghề để phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Mặc dù xã Phước Thiện còn khó khăn nhưng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được ổn định, đặc biệt là tinh thần và khí thế của nhân dân tích cực hăng hái trong lao động sản xuất.

Các mặt công tác xã hội, hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, thương binh xã hội đạt nhiều kết quả tốt, vận động nhân dân sửa sang đường xá, cầu cống, bảo đảm việc đi lại, sinh hoạt cho người dân được thuận tiện, an toàn; nhất là công tác điện khí hóa nông thôn trên địa bàn xã đạt kết quả tốt, bộ mặt địa phương thay đổi rõ rệt.

Trên lĩnh vực an ninh - quốc phòng với những kết quả đạt được đã góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình chính trị, xã hội ở địa phương. Mặc dù xã hội có những diễn biến phức tạp, cấp ủy đảng đã lãnh đạo xây dựng lực lượng bảo vệ trật tự an toàn xã hội từ xã đến ấp. Lực lượng an ninh và nhân dân đã phát hiện, bắt giữ các đối tượng trộm cắp tài sản, thu hồi nhiều đồ dùng tang vật trả lại cho người bị mất; đồng thời, tích cực giáo dục các đối tượng gây mất trật tự trong nhân dân, đem lại sự bình yên cho dân nhân, nhân dân an tâm sản xuất, ổn định cuộc sống, đưa xã Phước Thiên bước vào giai đoạn mới với những thắng lợi mới theo hướng văn minh, hiện đại.

CHƯƠNG IV

LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1994 - 2010)

I. TẬP TRUNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Các kỳ đại hội Đảng bộ

Huyện Nhơn Trạch được tái lập sau 18 năm (1976 - 1994) sáp nhập vào huyện Long Thành để đáp ứng yêu cầu phát triển mới của tỉnh Đồng Nai. Trong đó, xã Phước Thiện tiếp tục ổn định mọi mặt, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1995 - 2000 tổ chức vào tháng 01/1996 có 46 đảng viên tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới có 07 người, đồng chí Trần Văn Đạo giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Phước Tới giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1995 - 1998); đồng chí Lương Hữu Thiện giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1995 - 1998) và từ năm 1998 - 2000 giữ chức vụ Phó Bí thư và

Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Thủ giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã; đồng chí Trần Văn Chức giữ chức vụ Trưởng Công an; Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Xã đội trưởng...

Đại hội Đảng bộ Phước Thiên lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005 tổ chức vào tháng 5/2000 có 82 đảng viên tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới có 08 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2000 - 2001); sau đó đồng chí Từ Ngọc Sang giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2001 - 2005); đồng chí Lương Hữu Thiện giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trương Văn Quyền giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trần Văn Chức giữ chức vụ Trưởng Công an; đồng chí Trần Văn Hương giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Đào Duy Linh giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã...

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, xã Phước Thiên xác định tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, phát triển xã theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; đẩy mạnh sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng vùng chuyên canh, khai thác mọi tiềm năng hỗ trợ đáp ứng các nhu cầu về dịch vụ, phát triển tiểu thủ công nghiệp, mở rộng thương mại ở cơ sở. Xây dựng mô hình tổ hợp tác kinh tế trong sản xuất, chăn nuôi làm nền tảng cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã theo hướng công nghiệp, dịch vụ và nông

nghiệp; bảo đảm giải quyết hợp tác hóa tốt các nhu cầu xã hội phục vụ nhân dân trên địa bàn xã.

Đảng bộ Phước Thiện xác định phương hướng, mục tiêu từ năm 2000 đến năm 2005 là xây dựng đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, đoàn kết toàn dân, tạo điều kiện để cán bộ học văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ theo quy hoạch nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Đảng bộ phấn đấu vượt qua khó khăn, nêu cao tinh thần tự lực tự cường, phát huy nội lực địa phương; tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới của Đảng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khai thác thế mạnh của địa phương.

Lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ xác định chỉ tiêu phấn đấu sản xuất nông nghiệp theo hướng bố trí cây trồng phù hợp, sử dụng diện tích đất hoang đạt 97% trở lên; đưa diện tích cây trồng hàng năm lên 1.300 hecta bằng các biện pháp thâm canh tăng vụ; đưa diện tích lúa hè thu lên 300 hecta, năng suất bình quân 3,5 đến 4 tấn/hecta; đưa diện tích cây mía lên 700 hecta, năng suất bình quân 70 đến 80 tấn/hecta. Chăn nuôi phấn đấu đưa tổng đàn heo toàn xã lên 3.500 con, trong đó có 200 đến 300 con heo nái; gia cầm phấn đấu đạt từ 11 đến 16 ngàn con, trong đó có 4.200 vịt đẻ trứng. Xây dựng cơ bản, hoàn chỉnh xây dựng 03 phòng học ở ấp Bến Cam, mở rộng và san lấp 500 mét mặt bằng trường Tiểu học Phước Thiện, xây dựng trạm y tế mới; quy hoạch, hoàn thành thủ tục xây dựng khu chợ mới Phước Thiện; đầu tư điện hạ thế, tạo điều kiện cho người dân sử dụng điện đạt 85%, sử dụng điện thoại 01 máy/100 hộ dân.

Lĩnh vực giáo dục, phấn đấu đưa kết quả học tập của học sinh hàng năm đạt 99% lên lớp, thi tuyển vào các cấp đạt 98% trở lên; xóa tình trạng học ca ba, đảm bảo 100% các em trong độ tuổi được đến trường. Đối với y tế, phấn đấu 100% trẻ em được tiêm ngừa vắc xin, vận động sinh đẻ có kế hoạch, đưa tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,2%.

Đối với các lĩnh vực thương binh xã hội, văn hóa thông tin, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đều xác định các mục tiêu phấn đấu cụ thể đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Đại hội Đảng bộ Phước Thiên lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010 tổ chức vào ngày 9/8/2005 có 82 đảng viên tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 09 đồng chí. Đồng chí Từ Ngọc Sang giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đ/c Lương Hữu Thiện giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đ/c Trương Văn Quyền giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đ/c Lê Văn Thương giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2004 - 2008), đ/c Nguyễn Văn Hồng giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2008 - 2011); đ/c Trần Văn Chức giữ chức vụ Trưởng Công an; đ/c Huỳnh Văn Lâu giữ chức vụ Xã đội trưởng, đến năm 2008 đ/c Mai Hoàng Tuấn giữ chức vụ Xã đội trưởng; đ/c Đào Duy Linh giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã...

*** Công tác chính trị tư tưởng**

Từ năm 1994 - 2010, Đảng ủy xã Phước Thiện thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh. Xác định công tác giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, đoàn viên, hội viên là yếu tố quan trọng trong công tác xây dựng Đảng; từ đó, cấp ủy đã lãnh đạo hệ thống chính trị thường xuyên gắn nội dung sinh hoạt đảng với công tác chính trị tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên. Trong 16 năm (1994-2010), Đảng bộ xã đã triển khai 126 lượt nghị quyết, chỉ thị cho 11.435 lượt cho cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên. Cấp ủy quán triệt kỹ, đầy đủ các nghị quyết của Trung ương¹, Tỉnh ủy, Huyện ủy Nhơn Trạch đến cán bộ, đảng viên và quần chúng cốt cán. Đảng bộ chú trọng quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nhơn Trạch lần thứ I, II, Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 09/01/2007 của Ban Chỉ đạo về tổ chức cuộc vận động “học tập và làm theo

1 Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) “Về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới”, Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”, Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 25/01/2002 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) “Về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001-2010”.

tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” huyện Nhơn Trạch theo tinh thần thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị (khóa X)¹. Đảng bộ xã lãnh đạo các ngành xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW gắn với nhiệm vụ chính trị của cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, viên chức ở địa phương. Thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, đảng bộ định kỳ, đảng viên còn được nghe bản tin thông báo nội bộ của Ban Tư tưởng văn hoá Trung ương (từ năm 2007 là Ban Tuyên giáo Trung ương) nhằm tăng cường sự hiểu biết, nhận thức và trách nhiệm của đảng viên trong tình hình nhiệm vụ mới, xây dựng niềm tin, ý chí kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho 13.435 lượt cán bộ, đảng viên; Đảng bộ thực hiện chỉnh đốn Đảng về tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Sau Đại hội Đảng bộ xã, Đảng ủy đã ban hành quy chế làm việc, phân công phân nhiệm rõ ràng, cụ thể.

Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xây dựng chương trình hành động cụ thể về công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho 100% chi bộ trực thuộc và đảng viên, các đoàn viên, hội viên của các đoàn thể và quần chúng nhân dân; đồng thời, quán triệt

1 Trước khi thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, địa phương thực hiện tốt Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 27/3/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới”.

kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên. Ngoài cán bộ, đảng viên, Đảng ủy còn tổ chức học tập cho đoàn viên, hội viên và nhân dân với 1.048 lượt; số người dự đạt 47.092 lượt, đạt trên 96% kế hoạch đề ra. Qua học tập, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên về giữ vững lập trường quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội được tăng lên, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân phấn khởi trước thành tựu hơn 20 năm đổi mới của Đảng, đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh ngày càng được nâng cao.

Việc học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Đảng bộ đẩy mạnh, phát động rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đảng ủy đã tổ chức học tập cho 131/131 đảng viên, đạt 100%; 25/25 cán bộ cốt cán của các ngành, đoàn thể tham dự đạt 100%. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền học tập trong đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân với 71 cuộc cho 3.937/4.036 hội viên, đạt gần 98%. Các đoàn thể triển khai học tập cho 66 tổ nhân dân đạt 100%; và tuyên truyền học tập đến 1.098/2.013 hộ toàn xã đạt trên 54%. Các ngành, đoàn thể tổ chức 04 hội thi với 81 người tham dự và 351 cổ động viên; có 28 bài viết về cảm nhận làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sức lan tỏa gương người tốt, việc tốt trên địa bàn xã.

*** Công tác xây dựng Đảng**

Từ năm 1994 - 2000, trong điều hành tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, Đảng ủy thành lập các tổ công tác đến từng ấp; trong đó, các đồng chí Đảng ủy viên được phân công làm tổ trưởng nhằm nắm sát tình hình để kịp thời có hướng chỉ đạo các nhiệm vụ mới đặt ra. Đảng ủy thường xuyên tổ chức giáo dục tư tưởng cho đảng viên, để từng đảng viên xác định được vị trí, vai trò của mình và có phương hướng phấn đấu phù hợp.

Giai đoạn 2000 - 2005, trong bối cảnh tình hình kinh tế phát triển, cùng với diễn biến nhanh và phức tạp, xu hướng toàn cầu hóa đã tác động lớn đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn xã Phước Thiên, nhất là lĩnh vực tư tưởng, nhận thức, bản lĩnh chính trị. Đảng bộ xác định công tác chính trị tư tưởng là một trong các nhiệm vụ thường xuyên, là nền tảng thống nhất trong mọi hành động của toàn Đảng bộ. Đảng ủy xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể trong tổ chức triển khai học tập quán triệt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hàng năm, Đảng bộ xã có trên 97% đảng viên và 93% cán bộ chủ chốt từ xã đến ấp được quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng. Ngoài ra, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức học tập cho đoàn viên, hội viên và nhân dân với hơn 13.068 lượt người tham dự, đạt từ 60 đến 70%.

Từ năm 2005 - 2010, công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới được chú trọng, hàng năm Đảng ủy xây dựng chỉ tiêu phát triển đảng và phân bổ cho từng chi bộ trực thuộc, kết quả trong nhiệm kỳ phát triển được 61 đảng viên mới, đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng ủy tăng cường thực hiện, đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp làm Trưởng ban, rà soát chất lượng chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên; hàng năm, Đảng ủy thực hiện việc bố trí sắp xếp cán bộ, chuẩn bị nhân sự để cơ cấu vào cấp ủy mới và xem xét kết nạp đảng viên mới trung bình từ 05 đến 09 quần chúng ưu tú.

**** Công tác tổ chức cán bộ***

Từ năm 1994 - 2005, Đảng bộ lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) “về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Việc quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên được cấp ủy thường xuyên quan tâm, thực hiện tốt công tác đánh giá, tuyển chọn cán bộ theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy Nhơn Trạch. Đảng ủy tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí trong diện quy hoạch, đào tạo đúng trình tự nhằm xây dựng nguồn cán bộ trước mắt và lâu dài. Đảng ủy lãnh đạo các ngành xây dựng kế hoạch cử cán bộ, đảng viên được quy hoạch đi đào tạo theo sự chiêu sinh của cấp trên. Địa phương đưa đi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho

21 người. Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) ngày 25/01/2002 “về việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý” xã Phước Thiên được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch luân chuyển các đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân về công tác tại xã.

Địa phương chú trọng bổ sung quy chế, nội dung sinh hoạt các chi bộ trực thuộc, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình trong Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 02/02/1999 của Hội nghị lần thứ 6 (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) “về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Đảng ủy lãnh đạo các chi bộ, các ngành xây dựng kế hoạch bổ sung quy hoạch cán bộ kế cận trước mắt và lâu dài, tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, giữ gìn tốt sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tổng kết kịp thời các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, huyện và Đảng bộ xã. Công tác tổ chức cán bộ đạt được kết quả theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên. Đến năm 2005, Đảng bộ xã có 87 đảng viên; trong đó, trẻ nhất có 26 người, tuổi đời cao nhất có 03 người, trình độ học vấn cấp I có 09 người, cấp II có 13 người, cấp III có 65 người, trình độ lý luận chính trị cao cấp có 02 người, trung cấp 27 người và sơ cấp 58 người; đảng viên có chuyên môn nghiệp vụ 27 người.

Công tác phát triển đảng được Đảng ủy thường xuyên quan tâm, chú trọng việc tạo nguồn qua các phong trào, phát hiện

nhân tố mới tích cực để phát triển đảng viên, vừa đảm bảo phẩm chất chính trị, vừa hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên. Kết quả hàng năm đều đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra, kết nạp đảng viên mới đạt trên 97%; trong đó, chú trọng lực lượng trí thức và đảng viên nữ của Đảng bộ.

Từ năm 2005 - 2010, Đảng bộ Phước Thiện thành lập mới 03 chi bộ (chi bộ công an, cơ quan, y tế), nâng tổng số chi bộ trực thuộc Đảng bộ lên 11 chi bộ. Xã Phước Thiện cử đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị 12 người, 06 đồng chí học trung cấp tập trung, 38 đồng chí học sơ cấp chính trị, 02 đồng chí học trung cấp quân sự, 01 đồng chí học trung cấp an ninh; 05 đồng chí học tự túc đại học kinh tế chuyên ngành Kinh tế luật; cao đẳng có 05 người; trung cấp có 17 người; về bổ túc văn hóa có 21 người.

**** Công tác kiểm tra, giám sát***

Từ năm 1994 - 2005, thực hiện nghị quyết của Đảng bộ xã công tác kiểm tra, giám sát luôn được Đảng ủy coi trọng và được tăng cường thực hiện thường xuyên. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tiến hành 27 cuộc kiểm tra, giám sát. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng được Đảng ủy thực hiện theo kế hoạch, định kỳ 02 lần/năm và đột xuất để chấn chỉnh những thiếu sót trong tổ chức đảng và đảng viên; đồng thời, kịp thời xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm có liên quan đến đảng viên. Hàng năm, Đảng bộ xây dựng kế hoạch nội dung kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, kiểm tra

các chi bộ trực thuộc về chế độ sinh hoạt thể hiện qua sổ sách lưu trữ hồ sơ, việc nộp tiền đảng phí của đảng viên; giai đoạn 2000 - 2005, có 7/7 chi bộ được kiểm tra định kỳ đều thực hiện tốt qua các nội dung kiểm tra, giám sát. Công tác kiểm tra tự phê bình và phê bình và việc thực hiện 19 điều đảng viên không được làm được tiến hành thường xuyên; tăng cường kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện 04 nhiệm vụ của người đảng viên, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, công tác tự phê bình và phê bình trong các kỳ sinh hoạt Đảng.

Đảng ủy tập trung thực hiện công tác giải quyết đơn thư tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên. Thường xuyên kiểm tra để phát hiện và kịp thời uốn nắn những thiếu sót của đảng viên, không để xảy ra trường hợp nghiêm trọng. Kết quả tiếp nhận 17 đơn khiếu nại, tố cáo và đã giải quyết làm rõ, kết luận đều sai sự thật, hoặc chỉ đúng một phần với mục đích động cơ cá nhân, xử lý kỷ luật 01 trường hợp bằng hình thức khiển trách. Hàng tháng, Đảng ủy phân công 08 Đảng ủy viên phụ trách địa bàn lãnh đạo, kiểm tra toàn diện các lĩnh vực ở các chi bộ trực thuộc; ngoài ra, hàng tháng đồng chí Bí thư Đảng ủy xuống từng chi bộ để nắm bắt tình hình và chỉ đạo củng cố chất lượng sinh hoạt của chi bộ. Kết quả phân tích chất lượng hàng năm: 100% đảng viên chấp hành tốt, có 03 đảng viên xuất sắc; tổng số đảng viên năm 2005 có 87 đảng viên; Đảng bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh nhiều năm liền.

Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định, tổ chức 13 cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; đồng thời, xử lý nghiêm những vụ việc sai phạm, có 11/11 chi bộ được kiểm tra, giám sát; qua kết quả kiểm tra, giám sát các chi bộ điều thực hiện tốt việc thu - chi, sử dụng tài chính đảng, công tác tự phê bình và phê bình trong Đảng, quy định những điều đảng viên không được làm¹ và các nhiệm vụ của người đảng viên; phẩm chất đạo đức, lối sống.

Công tác xây dựng Đảng mặc dù có nhiều chuyển biến tích cực, song kết quả cụ thể trên từng mặt còn hạn chế, việc quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa thực sự đúng mức. Chất lượng triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng bộ kết quả chưa cao. Nhiều nghị quyết chưa được phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác tự phê bình và phê bình chưa thật sự triệt để nên vẫn còn đảng viên vi phạm kỷ luật. Qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện xử lý kỷ luật 11 đảng viên với hình thức từ khiển trách đến cách chức; nhắc nhở 14 đảng viên.

1 Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 12-5-1999 của Bộ Chính trị (khoá VIII) về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 3-1-2002 của Bộ Chính trị (khoá IX) về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 115-QĐ/TW, ngày 7-12-2007 của Bộ Chính trị (khoá X) về những điều đảng viên không được làm.

2. Công tác quản lý Nhà nước

*** Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân**

Từ năm 1994 - 2000, Đảng ủy tập trung lãnh đạo chính quyền địa phương phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng nhiều hơn giai đoạn trước. Mặc dù trình độ các đại biểu hoạt động chưa đồng đều nhưng cơ bản đã phát huy được vai trò, vị trí của cơ quan quyền lực Nhà nước ở cơ sở. Hội đồng nhân dân ban hành 12 nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, 03 nghị quyết chuyên đề về phát triển hạ tầng giao thông, xây dựng trường lớp... Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã cụ thể hóa từ các nghị quyết của Đảng bộ, phù hợp với ý chí và nguyện vọng của cử tri. Hội đồng nhân dân tổ chức 12 kỳ họp theo luật định và thực hiện 06 cuộc giám sát thực hiện nghị quyết đối với Ủy ban nhân dân theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đúng luật định.

Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân và là cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, thực hiện các mục tiêu Nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân. Đẩy mạnh thực hiện quản lý Nhà nước theo quy định pháp luật; cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân các cấp trong tổ chức thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, các ngành triển khai thực hiện cải

cách hành chính, bước đầu thực hiện cơ chế một cửa đối với một số lĩnh vực theo quy định, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, giảm bớt thủ tục phiền hà cho nhân dân. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ xã, áp cả về trình độ lý luận chính trị và năng lực chuyên môn, kịp thời đáp ứng nhu cầu lực lượng kế thừa cho địa phương.

Giai đoạn 2000 - 2010, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng ở địa phương. Hội đồng nhân dân ban hành 10 nghị quyết và tổ chức 20 cuộc giám sát Ủy ban nhân dân các vấn đề kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh; tổ chức 27 lượt tiếp xúc cử tri cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Quốc hội, tiếp nhận 398 ý kiến của cử tri về đầu tư hạ tầng giao thông, nước sạch, an sinh xã hội...

Mỗi năm, Hội đồng nhân dân tổ chức họp 02 kỳ (gồm 6 tháng và cả năm) nhằm đánh giá kết quả việc thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã đề ra. Trong đó, vai trò của Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân có nhiều tiến bộ, nhất là giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân; tổ chức tiếp dân, trả lời ý kiến đóng góp của cử tri, trên cơ sở đó Hội đồng nhân dân đã yêu cầu UBND giải quyết kịp thời những bức xúc của nhân dân về hạ tầng giao thông, xây dựng cơ bản, an ninh trật tự..., tạo được niềm tin giữa nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đưa nghị quyết của Hội đồng nhân dân đi vào cuộc sống.

Về hoạt động của Ủy ban nhân dân, là cơ quan thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân đề ra, các chỉ đạo của cấp trên và những quy định của pháp luật; do đó, nửa tháng Ủy ban nhân dân họp một lần với các thành viên Ủy ban nhân dân, khi cần thiết mở rộng đến các ngành và các ấp. Trong cải cách hành chính giai đoạn 2005 - 2010, Ủy ban nhân dân xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tập trung: Tổng số hồ sơ trả đúng hẹn 13.037 hồ sơ đạt trên 97%, tổ chức triển khai một cửa liên thông đã giải quyết tốt các thủ tục hành chính, tránh phiền hà cho nhân dân đi lại nhiều lần, giảm bớt thời gian cho người dân khi thực hiện các thủ tục giấy tờ.

**** Về lĩnh vực thanh tra, tư pháp***

Ủy ban nhân dân chỉ đạo công tác thanh tra, tư pháp thực hiện chức năng tiếp dân, xác minh giải quyết khiếu nại, tổ chức hòa giải. Năm 1995, xã tiếp nhận 31 đơn với nội dung tranh chấp ruộng đất, dân sự, hôn nhân, hộ tịch...

Năm 2005, xã tổ chức 05 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Chất lượng hoạt động tiếp công dân bảo đảm theo đúng trình tự, xác minh thẩm tra cụ thể để giải quyết, hòa giải đúng chức năng cấp cơ sở; đồng thời, thực hiện tốt công tác hộ tịch cho người dân theo quy định của pháp luật. Giai đoạn 2000 - 2005, xã đã nhận và tổ chức hòa giải thành công 105/157 đơn thư (đạt trên 66%), chuyển 38 đơn lên cơ quan cấp trên để tiếp tục giải quyết theo chức năng quyền hạn. Xã vận động, giải

thích rút 03 đơn do người dân khiếu nại không có chứng cứ để giải quyết. Kết quả giải quyết đơn thư, người dân trả lại cho người khiếu nại 5.096m² đất sản xuất, gần 450m² đất thổ cư và trên 89 triệu đồng, thu hồi về cho Nhà nước số tiền gần 2,1 tỷ đồng.

Từ năm 2005 - 2010, tổ chức 53 cuộc tuyên truyền và phổ biến pháp luật, phát thanh vào các buổi sáng hàng tuần với nội dung về phòng, chống ma túy, các loại tội phạm, an toàn giao thông... Đảng ủy xã tổ chức tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân 31 lần với số lượng người tham dự 30.303 lượt người. Đảng ủy tổ chức 15 cuộc đối thoại với người dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được các ngành duy trì, công khai lịch thời gian tiếp dân đúng pháp luật. Chất lượng hoạt động công tác tư pháp bảo đảm theo đúng trình tự, xác minh thẩm tra cụ thể để giải quyết hòa giải đúng chức năng cấp cơ sở về hộ tịch, tranh chấp đất đai, hôn nhân... Ban Tư pháp tiếp nhận và giải quyết hòa giải thành 296/446 đơn, chuyển 134 đơn lên cơ quan cấp trên để tiếp tục giải quyết theo chức năng quyền hạn, vận động người dân rút 16 đơn.

**** Tài chính, tín dụng***

Lĩnh vực tài chính, tín dụng được Đảng ủy lãnh đạo chính quyền thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, góp phần cân đối đầy đủ ngân sách theo luật định. Việc thu ngân sách của xã đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra; tuy nhiên, do ảnh hưởng chung sự khủng hoảng tài chính, biện pháp kích cầu của Chính

phủ phần nào ảnh hưởng đến việc thu ngân sách trong những năm 2009, 2010. Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã đạt trên 19,5 tỷ đồng/năm, các khoản thu khác đạt 100% dự toán. Việc chi thường xuyên, đầu tư phát triển của xã được cân đối hài hòa giữa thu và chi; năm 2010 tổng chi trên 10,4 tỷ đồng, tổng thu đạt trên 21 tỷ đồng, thực hiện tốt tiết kiệm trong chi ngân sách.

Việc hỗ trợ nguồn vốn cho người dân vay đầu tư, phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân trên địa bàn xã. Địa phương làm cầu nối cho các tổ chức tín dụng hỗ trợ người dân vay 698 tỷ đồng, cho 8.068 lượt hộ dân vay vốn. Năm 2010, các tổ chức tín dụng cho vay 1.098 lượt hộ, với tổng số tiền trên 57 tỷ; bên cạnh đó, quỹ tín dụng Nhơn Trạch và chương trình CEP cho vay hỗ trợ việc làm cho 836 hộ, với số tiền 27,5 tỷ đồng.

**** Trên lĩnh vực xây dựng cơ bản, tài nguyên môi trường***

Một trong các vấn đề được Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện là công tác quản lý tài nguyên môi trường, xây dựng cơ bản nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương.

Tình hình quản lý đất đai, xây dựng nhà ở trên địa bàn xã diễn biến khá phức tạp, nhất là việc lấn chiếm các bãi bồi ven sông Đồng Môn. Địa phương tăng cường các biện pháp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm với 103 vụ, tổng số tiền phạt hành chính hơn 109 triệu đồng; cấm mốc 09 điểm thường

xuyên xảy ra tranh chấp, đăng ký bổ sung đất đai đạt 96%, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt trên 95%, chuyển thô cơ cho 68 trường hợp, chuyển mục đích sử dụng đất cho 401 trường hợp; thực hiện bản đồ quy hoạch mới cấp xét cho 18 dự án trên địa bàn xã.

Đến năm 2010, được sự quan tâm của cấp trên, xã Phước Thiên xây dựng văn phòng một cửa, tường rào Ủy ban nhân dân xã; hội trường, trường trung học cơ sở Phước Thiên, san lấp mặt bằng áp Chợ, tiền đầu tư các công trình công cộng này từ nguồn vốn ngân sách cấp trên và xã, với tổng số tiền trên 19 tỷ đồng.

Xã hoàn thành chỉ tiêu nâng cấp đường giao thông nông thôn với 45 tuyến lớn, nhỏ, có tổng chiều dài trên 15,5 km; trong đó, thực hiện bê tông hóa, lát đan 18 tuyến đường với chiều dài hơn 11,3 km. Người dân trong toàn xã đóng góp số tiền gần 1,3 tỷ đồng và nguồn ngân sách hỗ trợ từ cấp trên 618 triệu đồng để làm đường giao thông nông thôn. Ngoài ra, huyện Nhơn Trạch còn đầu tư cho địa phương 07 tuyến đường với chiều dài gần 8,2 km; trong đó, có 02 tuyến đường nhựa dài hơn 8,5 km, tổng số tiền hơn 02 tỷ đồng.

3. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội

Đảng bộ tập trung lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp các ngành ở địa phương thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện

ủy Nhơn Trạch về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.

Đảng bộ lãnh đạo chính quyền xã thực hiện Nghị định 71/1998/NĐCP của Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; Pháp lệnh 34/2007/PL UBTVQH (khóa XI) ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định 79/2003/NĐCP ngày 07/7/2003 về ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã. Đảng ủy đã củng cố Ban chỉ đạo Quy chế dân chủ của xã gồm 16 đồng chí, do Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban chỉ đạo; Trưởng khối dân vận làm Phó Ban thường trực và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Phó Trưởng ban.

*** Mặt trận Tổ quốc**

Giai đoạn này, Mặt trận Tổ quốc xã có 33 thành viên, trong đó Chủ tịch là ông Đ ào Duy Linh, Phó Chủ tịch là ông Mã Thanh Ngà và Võ Tấn Lợi.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội tổ chức 28 cuộc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng cho 27.091 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Mặt trận Tổ quốc xác định công tác nâng cao nhận thức chính trị trong đoàn viên, hội viên và nhân dân là một yếu tố quan trọng của công tác vận động quần chúng. Khối vận đã gắn nội dung sinh hoạt chính trị tư tưởng với học tập, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, quy

định, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương đến cộng đồng dân cư thông qua các buổi sinh hoạt đoàn thể, họp tổ nhân dân...

Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác vận động nhân dân ủng hộ Đồng bằng sông Cửu Long được hơn 18 triệu đồng; Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc thực hiện 08 chương trình hội nghị hiệp thương công tác bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp và tổ chức 13 lượt tiếp xúc cử tri cho các ứng cử viên Hội đồng nhân dân.

Công tác vận động quần chúng có nhiều đổi mới và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được phát động rộng rãi đến từng ấp và địa bàn dân cư bám sát các mục tiêu của nghị quyết Đảng ủy. Mặt trận Tổ quốc xã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức vận động quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đời sống văn hóa ở ấp và khu dân cư như: gia đình văn hóa, ấp văn hóa, xây dựng 19 căn nhà tình thương, chăm lo 28 gia đình chính sách, gia đình khó khăn neo đơn; tặng học bổng cho trẻ em nghèo hiếu học tổng trị giá 47 triệu đồng, phong trào dân giúp dân về vốn, giống, cây trồng, vật nuôi, thay đổi cây trồng có năng suất và hiệu quả kinh tế cao với tổng trị giá hơn 109 triệu đồng. Các hoạt động văn hoá, xã hội được nhân dân hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả như: giảm tỷ lệ tăng dân số 1,02%, hạ tầng cơ sở được nâng cấp do

người dân đóng góp với hơn 3,2 km đường đất cao ráo, kinh phí 108 triệu đồng. Cuộc sống của người dân được cải thiện và nâng lên cả vật chất lẫn tinh thần.

Qua các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc xã, các mạnh thường quân, các ngành, cơ quan ở địa phương đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa hơn 980 triệu đồng để xây dựng, sửa chữa 27 căn nhà tình nghĩa, nhà tình thương, cứu trợ xã hội 27 hộ gia đình khó khăn của xã.

Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp cùng Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... tổ chức 27 cuộc tuyên truyền các nghị quyết của Đảng và pháp luật Nhà nước hàng năm cho đoàn viên, hội viên trong toàn xã. Mặt trận Tổ quốc tổ chức ký kết liên tịch với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an xã, Xã đội về mối liên hệ công tác, tạo điều kiện cho các tổ chức thành viên Mặt trận tham gia giám sát và xây dựng chính quyền. Mặt trận Tổ quốc cùng các ngành, cơ quan phát động 4 phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, tố giác các loại tội phạm đạt hiệu quả cao. Hàng năm, Mặt trận Tổ quốc xã đều đạt vững mạnh, riêng năm 2004, 2005 đạt loại khá; hàng năm 4 ban công tác Mặt trận áp đều đạt vững mạnh 100%; tổ chức 13 cuộc tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân 3 cấp; địa phương tổ chức bầu chức danh trưởng ấp đúng theo hướng dẫn của cấp trên; định kỳ, thường xuyên tổ chức lấy ý kiến nhân dân đóng góp cho 4 chức danh quy định theo kế hoạch 3 tháng, 6 tháng và năm; thể hiện tốt quyền làm chủ

của nhân dân thông qua sự đóng góp ý kiến để xây dựng chính quyền về thực hiện phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Từ năm 2005 - 2010, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức được 83 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp với 4.095 lượt cử tri tham dự, đóng góp 417 ý kiến về phát triển kinh tế, đô thị hóa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia xây dựng chính quyền ngày càng được thể chế hóa; tổ chức 12 lượt lấy phiếu tín nhiệm các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân với tỷ lệ tín nhiệm từ 88 đến 100%. Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng được củng cố với 09 thành viên đã tổ chức 13 cuộc giám sát theo quy định. Quy chế dân chủ ở cơ sở được triển khai thực hiện khá tích cực và đồng bộ, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy trong tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế, xã hội, công tác dân vận chính quyền được tăng cường, có nhiều chuyển biến tích cực, không để xảy ra tình trạng vi phạm quy chế dân chủ.

Đảng bộ đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới công tác vận động quần chúng theo tinh thần Nghị quyết 8B/TW¹; các

1 Đảng Cộng sản Việt Nam (1990), Nghị quyết số 08B-NQ/TW, ngày 27/3/1990, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX)¹ và Nghị quyết của Đảng các cấp để mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, tăng cường công tác vận động quần chúng của chính quyền theo Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg, ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác dân vận”. Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2005 - 2010, Ban Chấp hành Đảng bộ củng cố khối Dân vận xã có 16 người theo hướng dẫn của Ban Dân vận Trung ương, Ban Dân vận Tỉnh ủy do đồng chí Ủy viên Thường vụ Đảng ủy làm Trưởng ban, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc làm Phó ban. Khối Dân vận xã đề ra Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ từng thành viên, có sơ tổng kết kịp thời; hàng năm có tổ chức ngày Dân vận vào ngày 15/10, tổ chức 06 cuộc hội thi cán bộ làm công tác Dân vận khéo có 94 người tham gia, phối kết hợp tốt với Ban chỉ huy quân sự huyện làm 25 lượt công tác dân vận giúp dân có hiệu quả ở ấp Bến Cam, Bến Sắn về vệ sinh môi trường, khai thông công rãnh thoát nước...

1 Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc; Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 12-3-2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo; Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 12-3-2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Mặt trận Tổ quốc xã vận động Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa hàng năm đạt vượt kế hoạch đề ra từ 10 - 12% mỗi năm. Các nguồn vận động này dùng để xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà tình thương và vận động tặng học bổng cho các em học sinh nghèo hiếu học đạt từ 120% đến 170 % chỉ tiêu giao. Các ngành, đoàn thể xã xây dựng 47 căn nhà tình thương số tiền trên 11, 2 tỷ đồng, sửa chữa 36 căn nhà tình thương số tiền gần 709 triệu đồng, sửa chữa 04 căn nhà tình nghĩa với số tiền 24 triệu đồng, tặng 25 sổ tiết kiệm số tiền là gần 40 triệu đồng; tặng 208 xuất học bổng số tiền là gần 406 triệu đồng.

*** Hội Phụ nữ**

Hội phụ nữ có 04 tổ ở 4 ấp với 275 hội viên. Năm 1994, bầu Ban Chấp hành mới có 08 chị em; Hội tổ chức 24 lượt học tập, quán triệt pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho 2.318 lượt chị em tham gia. Hội chú trọng công tác giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; thành lập 03 tổ Phụ nữ tiết kiệm có 71 chị em với tổng số vốn hơn 14,9 triệu đồng. Hội còn phối hợp với ban dân số, y tế xã thực hiện vận động kế hoạch hóa gia đình, thanh toán nạn bại liệt, tham gia các ngành giải quyết 07 vụ hòa giải thành công.

Công tác tuyên truyền, học tập các nghị quyết của Đảng, của Hội được đẩy mạnh, đã tổ chức 112 cuộc tuyên truyền với 3.254 lượt chị em tham dự. Năm 2005, Hội có 1.019 hội viên, tỷ lệ phát triển hội viên đạt trên 91%; ngoài Ban Chấp hành,

Hội có 04 chi hội hoạt động ở 04 ấp chia ra 71 tổ Phụ nữ ở các khu dân cư. Hàng năm, Hội tiến hành phân tích chất lượng của Hội chặt chẽ, có 02 chi hội vững mạnh, khá 02; trong đó, có 09 tổ Hội vững mạnh, 49 khá, 13 trung bình. Giai đoạn 2000 - 2005, Hội giúp nhau làm kinh tế gia đình để xóa đói giảm nghèo, bằng các biện pháp vay vốn và hỗ trợ 570 triệu đồng, cây giống, con giống, tạo điều kiện cho 314 hội viên trong sản xuất lúa, rau màu, chăn nuôi gia súc, gia cầm, buôn bán tạp hóa... Ngoài ra, Hội còn giới thiệu việc làm cho 516 chị em tại các nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn xã và huyện Nhơn Trạch; phát động các phong trào bảo vệ sức khỏe cho bà mẹ trẻ em, vận động đóng góp Quỹ vì trẻ em nghèo để tặng 45 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học với số tiền hơn 13,7 triệu đồng.

Từ năm 2005 - 2010, Đảng bộ luôn quan tâm đến vai trò của Hội phụ nữ trong lãnh đạo, nâng cao trọng trách theo tinh thần Nghị quyết số 4-NQ/TW, ngày 14/01/1993 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. Hội tổ chức 21 cuộc tuyên truyền học tập Nghị quyết số 07/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khoá VII) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hội Phụ nữ tổ chức 518 cuộc tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp đi vào chiều sâu, với 4.098 lượt người tham dự. Hội phát triển mới 801 hội viên, nâng tổng số

lên là 3.018 hội viên đạt 87% tổng số phụ nữ toàn xã. Công tác phát triển hội viên nông cốt là 609 người đạt 100% so với nghị quyết, nâng tổng số lên 1.109 người đạt 51%.

*** Hội Nông dân**

Từ 1994 - 2005, Hội Nông dân đã vận động tập hợp hội viên vào tổ chức hội góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp của địa phương, phát động phong trào nông dân sản xuất giỏi với 418 hộ đăng ký thực hiện; kết quả được tỉnh và huyện công nhận 07 hộ nông dân có thành tích sản xuất giỏi nổi bật nhất, bước đầu làm ăn có hiệu quả, trở thành cơ sở cho việc hình thành hợp tác xã sau này, kế hoạch xây dựng mô hình sản xuất đạt 55 triệu/hecta được nhân rộng, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh tế của người dân trên địa bàn xã.

Hội Nông dân tổ chức 48 cuộc tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng với 3.036 lượt người tham dự (đạt 73%), qua đó giúp người nông dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Công tác phát triển hội viên hàng năm đạt từ 79 đến 88% chỉ tiêu được giao. Năm 2005, Hội thu hút được 1.864 hội viên tham gia, trong đó có 138 hội viên nông cốt. Hội vận động quỹ hỗ trợ cho nông dân được gần 21,5 triệu đồng để giải quyết cho 11 hội viên có hoàn cảnh khó khăn, thiếu vốn sản xuất vay. Hội Nông dân xã có 06 đảng viên, thường xuyên củng cố kiện toàn 04 chi hội trên địa bàn 4 ấp, qua bình xét thi đua đạt vững mạnh 03 chi hội, khá 01 chi hội.

Bước vào giai đoạn xây dựng nông thôn mới. Hội vận động, tập hợp hội viên vào tổ chức hội ngày càng đông đảo góp phần thực hiện Nghị quyết số 26- NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khoá X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển phong trào nông dân sản xuất giỏi, có 76 hộ đăng ký thực hiện, được tỉnh, huyện công nhận 13 hộ có thành tích nổi bật nhất về trồng lúa và chăn nuôi.

Hội Nông dân tổ chức 279 cuộc tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, học tập khuyến nông, kỹ thuật sản xuất mới với 6.098 lượt người tham dự. Hội phát triển 413 hội viên mới đạt 100%; nâng tổng số lên 2.277 hội viên. Hội Nông dân xã phát triển hội viên nòng cốt 143 người; nâng tổng số lên 281 người đạt 49% nông dân tham gia tổ chức hội.

**** Hội Cựu chiến binh***

Công tác phát triển Hội được Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện. Năm 1995, tổng số hội viên có 40 người gồm 04 chi hội trên địa bàn 04 ấp; đa số hội viên là đảng viên, thường xuyên tham gia học tập nghị quyết của Đảng; tổ chức học tập nghị quyết 13 lần có 67 lượt người tham gia; tổ chức học tập Điều lệ hội cho 100% hội viên.

Năm 2010, Đảng ủy tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (khóa IX) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh

Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới”. Số lượng hội viên tăng lên 70 người; Ban chấp hành hội có 09 người. Hàng năm, Hội tiến hành phân tích chất lượng Hội, có 03 chi hội vững mạnh, 01 chi hội khá. Tất cả hội viên luôn giữ gìn phẩm chất anh bộ đội Cụ Hồ và tổ chức 21 cuộc giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, quê hương xã nhà, luôn gương mẫu trong thực hiện các phong trào thi đua. Hội viên luôn chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà Nước, xây dựng gia đình hội viên gương mẫu trong tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa, ấp văn hoá. Hội viên luôn nêu cao tinh thần đồng đội, giúp nhau xóa đói giảm nghèo với kinh phí hơn 406 triệu đồng, vận động đóng góp xây dựng được 17 căn nhà cho hội viên cựu chiến binh gặp khó khăn có nhu cầu về nhà ở với mỗi căn trị giá hơn 23 triệu đồng.

**** Công tác Đoàn thanh niên***

Đoàn thanh niên tổ chức tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, hội viên với 19 cuộc tuyên truyền học tập các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước cho 2.071 lượt đoàn viên và 1.068 lượt hội viên tham gia học tập. Giai đoạn 2000 - 2005, Đoàn thanh niên đã phát triển được 198 đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên 429 người.

Đoàn thanh niên thực hiện 04 chương trình thanh niên thi đua làm tốt các phong trào như: rèn luyện vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ Tổ quốc

và tham gia phòng, chống các loại tội phạm. Hàng năm, Đoàn thanh niên phối hợp Hội Cựu chiến binh tổ chức nói chuyện truyền thông cách mạng cho thanh thiếu niên được 15 cuộc với 2.069 lượt học sinh và 97 lượt thầy cô giáo tham dự.

Giai đoạn 2005 - 2010, Đảng bộ luôn quan tâm xây dựng củng cố Đoàn Thanh niên theo tinh thần Nghị quyết số 63/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đoàn Thanh niên chủ động tổ chức giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, hội viên về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được 27 cuộc với 2.012 lượt đoàn viên, 1.904 hội viên tham gia sinh hoạt học tập. Đoàn Thanh niên giới thiệu được 16 đoàn viên ưu tú cho Đảng bộ xã xem xét và kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam; phát triển được 19 đoàn viên trung kiên; 209 đoàn viên mới; nâng tổng số đoàn viên lên 679 người. Đoàn Thanh niên làm lễ trưởng thành cho 107 đoàn viên. Công tác tập hợp đoàn viên, hội viên đạt trên 71%; trong đó, Hội viên nòng cốt đạt 57% trên tổng số đoàn viên.

Về công tác thi đua có 06 chi đoàn, trong đó 03 chi đoàn xuất sắc, 03 chi đoàn tiên tiến; Đoàn Thanh niên được công nhận xuất sắc nhiều năm liên tục. Đoàn Thanh niên tham gia

vận động đoàn viên, thanh niên hàng năm lên đường nhập ngũ đều đạt chỉ tiêu. Tuy nhiên, việc xây dựng Đoàn, Hội chất lượng chưa cao, các mô hình tập hợp quần chúng chưa đổi mới và chưa theo kịp tình hình của địa phương, nên các hoạt động phong trào còn nhiều mặt hạn chế.

II. PHƯỚC THIÊN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1. Phát triển kinh tế

**** Sản xuất nông nghiệp***

Năm 1994, tổng diện tích gieo trồng là 1.250 hecta, trong đó vụ hè thu có 138 hecta, vụ mùa có 415 hecta (lúa mùa sớm) năng suất bình quân 31 tạ/hecta, có giảm so với năm 1993 do bị sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy nâu. Cây ăn quả có 58 hecta, tích cực cải tạo vườn tạp đẩy mạnh sang trồng cây ăn quả chuyên canh như mít, chôm chôm, sầu riêng, vú sữa...

Chăn nuôi thủy sản có 15 hecta mặt nước, trong đó ao đập có 09 hecta; diện tích mặt nước 05 hecta, chủ yếu nuôi tôm càng xanh, cá tra, rô phi... ven sông Đồng Môn. Tôm càng xanh bị thất thu so với năm 1993, đạt 30%; đàn bò của xã có 20 con, đàn trâu có 98 con, đàn gia cầm có 15.107 con, đàn heo có 1.908 con. Để hỗ trợ vốn người nông dân mở rộng sản xuất kinh doanh, Ngân hàng chính sách xã hội giúp người dân vay hơn 960 triệu cho 64 hộ (Ngân hàng cho vay hơn 750 triệu đồng, Kho bạc cho vay hơn 100 triệu đồng nuôi tôm).

Đến năm 2005¹, tổng diện tích gieo trồng hàng năm đạt 1.170 hecta, so với năm 1994 giảm 80 hecta, do phát triển công nghiệp với nhiều dự án trên địa bàn xã nên đến năm 2010, diện tích sản xuất nông nghiệp còn 520 hecta. Nhờ làm tốt công tác khuyến nông, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nên năng suất, giá trị cây trồng đều tăng và vượt so với chỉ tiêu đề ra. Vòng quay của đất 1,25 lần; trong đó, cây lương thực có 275 hecta (gồm: lúa một vụ 215 hecta, hè thu 35 hecta, đông xuân 25 hecta) sản lượng hàng năm đạt trên 2.500 tấn, bình quân 01 hecta đạt 4,1 tấn; đủ đảm bảo cân đối lương thực tại chỗ cho người dân. Bên cạnh cây trồng hàng năm, cây công nghiệp có 245 hecta gồm: hoa màu 174 hecta (rau các loại, cây mía, dưa hấu...); cây ăn trái, cây lâm nghiệp có 71 hecta. Cây lâu năm có 37 hecta, giảm 21 hecta, cây lâm nghiệp có 34 hecta. Diện tích cây lương thực, cây công nghiệp và các loại cây trồng khác đều giảm theo điều chỉnh kế hoạch từng nhiệm kỳ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương.

Chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản với diện tích đất kết hợp nuôi tôm cá có 4,5 hecta. Ngoài ra, người dân địa phương tận dụng ao, đìa ven sông Đồng Môn, rạch để nuôi tôm cá đạt 5,5 hecta; sử dụng phương tiện đánh bắt thủy sản ven sông Đồng Môn với sản lượng hàng năm đạt hàng chục tấn tôm cá các loại, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tăng thu nhập cho người

1 Đảng bộ Phước Thiên (2005), *Báo cáo Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên khóa V nhiệm kỳ 2005-2010*.

dân. Chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt 24.000 con/năm nhưng theo xu hướng giảm dần.

**** Công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật***

Từ năm 1994 - 2010, Đảng bộ chú trọng lãnh đạo công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp. Xã phối hợp các ban, ngành cấp trên tổ chức 28 đợt học tập chuyển giao khoa học kỹ thuật, các mô hình trồng trọt và chăn nuôi được 105 lượt; 13 lượt học tập mô hình nơi khác với 2.039 người tham dự.

Tình hình sâu bệnh, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm tra thường xuyên nên đã ngăn chặn kịp thời và đạt hiệu quả cao; công tác phòng, chống dịch bệnh được tăng cường, một số diện tích nhỏ bị bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, tuy nhiên không gây ảnh hưởng đến diện tích gieo trồng. Cơ giới hóa nông nghiệp ngày càng phát triển để tăng năng suất lao động toàn xã có 09 máy xới, 02 máy cày chảo, 01 máy gặt đập liên hợp, 01 lò sấy lúa, góp phần giải quyết tình hình thiếu hụt lao động trong nông nghiệp ở địa phương.

**** Hoạt động tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp***

Năm 1994, xã có 03 nhà máy xay xát ở ấp Chợ, 03 cơ sở mộc ở ấp Bến Cam, 03 cơ sở làm mây tre lá ở ấp Bến Sắn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân địa phương. Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp phát triển mạnh hơn so với nông nghiệp gắn liền với quá trình đô thị hóa ở địa phương.

Năm 2005, tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng 15 đến 20%/năm, tập trung các ngành gia công và chế biến hàng hóa. Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ thương mại của chợ Phước Thiên; mở rộng mô hình dịch vụ gắn với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

Đến năm 2010, hoạt động tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ, kinh doanh nhà trọ tăng vượt bậc so với trước. Trên địa bàn xã có 02 hợp tác xã hoạt động hiệu quả đó là hợp tác xã thương mại dịch vụ Nhơn Trạch và hợp tác xã thương mại dịch vụ Nhơn Long đầu tư xây dựng chợ Phước Thiên; có 13 cơ sở sản xuất ổn định như: rèn, cơ khí, thức ăn gia súc ...; có 443 cơ sở nhà trọ với 3.878 phòng, 02 nhà nghỉ, 03 cơ sở Massage. Các hoạt động thương mại dịch vụ tăng hơn 65% so với năm 1994. Chợ Phước Thiên có số sạp hoạt động 79/87 đạt trên 90%.

Về tiểu thủ công nghiệp có 1.050 hộ tăng 180% so với năm 1994, tổng số vốn kinh doanh đạt 29,7 tỷ đồng. Trên địa bàn xã có 21 doanh nghiệp, 06 công ty đóng chân địa bàn.

**** Ngân sách tài chính***

Về ngân sách: thực hiện và quản lý tốt các nguồn thu đúng theo luật Ngân sách, trong đó tăng cường công tác thu thuế đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Các nguồn thu trong chương trình xã hội hóa, đường giao thông cấp 2, 3 đạt theo kế hoạch chỉ tiêu giao.

Trong nhiệm kỳ (2005 - 2010), tổng thu ngân sách trên 44,9 tỷ đồng¹, trong đó năm 2009 có số thu cao nhất đạt 213% so chỉ tiêu. Về công tác chi thực hiện đúng theo hướng dẫn của cấp trên với tổng chi gần 12,5 tỷ đồng, hàng năm đều có kết dư tích lũy và thực hiện đúng theo luật Ngân sách đề ra góp phần ổn định tình hình tài chính của địa phương.

**** Công trình xây dựng phúc lợi***

Năm 2010, địa phương tổ chức rải đá mặt đường ấp Bến Cam 1.396 m², sửa chữa 02 phòng học ở ấp Bến Sắn, xây mới 02 phòng học trường tiểu học Phước Thiên với kinh phí gần 15 triệu đồng; xây mới trụ sở Công an xã với kinh phí 18,9 triệu đồng.

Thực hiện nâng cấp các tuyến đường giao thông ở ấp Chợ, ấp Tràu, ấp Bến Sắn, ấp Bến Cam và mở rộng đường theo quy định; bê tông hóa 19 tuyến đường thôn ấp đạt 75%. Hàng năm, xã chỉ đạo các ngành nạo vét các kênh mương thủy lợi, sửa chữa, xây dựng cống dẫn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp ở địa phương với tổng kinh phí trên 37 tỷ đồng.

Đảng ủy xã chú trọng lãnh đạo công tác quy hoạch của địa phương đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Năm 2010, xã Phước Thiên công bố quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/5000 đến năm 2020; có 19 dự án của nhà nước, công ty trách

1 Đảng ủy Phước Thiên (2010), *Văn kiện đại hội Đảng bộ xã lần VI, nhiệm kỳ 2010-2015*.

nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh giới thiệu đến đầu tư trên địa bàn xã.

Bên cạnh sự phát triển các mặt về đời sống, vấn đề vệ sinh môi trường đang nảy sinh những phức tạp do dân cư ngày càng đông gắn với tốc độ đô thị hóa nhanh bậc nhất huyện Nhơn Trạch; ý thức một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa thấy sự tác hại của ô nhiễm môi trường.

2. Văn hóa xã hội

*** Văn hóa thông tin**

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả. Xã tiến hành phát thanh lưu động 63 lần, phát thanh tại các cụm loa truyền thanh mỗi tuần 06 lần, mỗi ngày 02 lượt sáng chiều, mỗi lượt 15 phút, có 19 bài viết tin ngắn, cắt dán 17 khẩu hiệu băng rôn, trang trí hội nghị, phục vụ nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân...

Thể dục thể thao, phong trào phát triển hơn so với những năm trước 1994, các bộ môn như: bóng đá, bóng chuyền, võ thuật, cờ tướng... tham gia thi đấu giao lưu nhiều nơi và 02 lần tham dự giải do huyện Nhơn Trạch tổ chức. Phong trào thể dục thể thao của xã được coi trọng để rèn luyện sức khỏe thân thể, tạo điều kiện tốt cho lao động sản xuất và học tập ở mọi

lứa tuổi, mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là người cao tuổi tập dưỡng sinh. Ngoài các phương pháp luyện tập rèn luyện sức khỏe của từng đối tượng; địa phương từng bước hình thành, phát triển theo mô hình xã hội hóa, có 02 đội bóng đá, 03 đội bóng chuyền, cờ tướng, bơi lội thường xuyên hoạt động vui chơi giải trí, tổ chức thi đấu giữa các ấp và tham gia thi đấu giải cấp huyện, tỉnh tổ chức. Tổ chức tốt 03 lần Đại hội thể dục thể thao tại xã thành công với 307 người tham gia, làm cơ sở cho việc phát động phong trào rèn luyện thân thể đạt hiệu quả cao ở giai đoạn sau.

Văn hóa văn nghệ, tổ chức múa lân 23 tiết mục phục vụ tết nguyên đán, các điểm chiếu video, karaoke phục vụ ngày tết, chiếu phim Việt, các bài hát lành mạnh cho thanh niên, phục cho 2.097 lượt nhân dân các ấp tham gia; đặc biệt chiếu phim tài liệu chiến thắng Điện Biên phủ 12 buổi ở các điểm phục vụ nhân dân, 13 buổi chiếu phim sinh hoạt hè cho học sinh; ngoài ra, hàng năm ngành văn hóa còn thường xuyên kiểm tra, xử lý các hoạt động kinh doanh của 02 loại hình là chiếu video và karaoke nhằm chấn chỉnh những văn hóa phẩm chưa được nhà nước cho phép, có 11 lần nhắc nhở, giáo dục chủ cơ sở.

Phong trào vận động thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa hàng năm đều tăng. Năm 1995, toàn xã có trên 87% hộ đăng ký và hộ được công nhận đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa là 80% so với hộ đăng ký; năm 2005 có trên 89% hộ đăng ký và hộ được công nhận đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa gần

85% so với hộ đăng ký. Đến năm 2010, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục được đẩy mạnh. Việc đăng ký gia đình văn hóa đạt trên 80% tổng số hộ, cuối năm bình xét đạt chuẩn trên 80%; 04 ấp luôn giữ vững danh hiệu ấp văn hóa. Các ấp giữ vững phong trào ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội. Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng phục vụ rộng rãi yêu cầu lao động sản xuất và học tập cho mọi tầng lớp nhân dân để phát triển kinh tế, xã hội ở thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đến năm 2010, các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền tiếp tục được xã tổ chức 16 hội thi với nhiều loại hình, nội dung giáo dục truyền thống cách mạng, bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho nhân dân và phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Mạng lưới truyền thanh xã được đầu tư xây dựng mở rộng, hệ thống đường dây từ 05km tăng lên 11km trải dài trên địa bàn 04 ấp, trang thiết bị được đầu tư mới, tăng công suất máy để phục vụ cho 04 ấp đạt 95% với 28 loa phóng thanh. Trong việc tuyên truyền nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, cùng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kịp thời đến nhân dân thông qua 02 buổi sáng, chiều trên hệ thống Đài truyền thanh xã với tổng thời lượng phát sóng hơn 11.098 giờ.

** Về giáo dục*

Năm học 1994 - 1995, mặt dù tình hình cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ cho yêu cầu dạy và học gặp nhiều khó khăn, nhưng chất lượng học tập tiếp tục được giữ vững ở tất cả các khối lớp, tốt nghiệp chuyển cấp đạt trên 83%.

Xóa mù chữ cho 35 học sinh, phổ cập giáo dục cho 97 học sinh. Năm 1993, trường mầm non Phước Thiện chính thức có cơ sở riêng. Trường tiểu học Phước Thiện 1, 2 và trường THCS Phước Thiện với gần 1.200 học sinh, cùng đội ngũ giáo viên 86 người; giáo viên dạy giỏi cấp trường có 08 thầy cô, dạy giỏi cụm có 03 thầy cô, dạy giỏi cấp huyện có 02 thầy cô.

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền và đặc biệt là ngành giáo dục đào tạo, trường Tiểu học Phước Thiện 1, 2 với sĩ số học sinh hàng năm đều tăng do tăng dân số cơ học ở địa phương; đầu năm 2010 với 1.190 học sinh.

Cơ sở vật chất trường lớp hàng năm đều được nâng cấp và đầu tư xây mới bằng nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục và cấp trên hỗ trợ tổng kinh phí hơn 15 tỷ đồng, đảm bảo cho công tác dạy và học ở điểm trường các cấp đủ số lượng phòng học theo yêu cầu. Đội ngũ giáo viên hàng năm được chuẩn hóa chuyên môn phục vụ tốt cho việc giảng dạy. Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt trên 96% và tốt nghiệp Tiểu học từ 99 đến 100%; học sinh khá, giỏi hàng năm đều tăng, riêng học sinh giỏi cuối năm 2010 đạt 19% so học sinh toàn trường ở các khối; trong đó, có 06 học sinh giỏi cấp huyện. Năm 2001, xã Phước Thiện

được Sở giáo dục và Đào tạo công nhận cơ bản hoàn thành phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và được duy trì kiểm tra thường xuyên chất lượng làm tiền đề cho việc phát triển phổ cập giáo dục Trung học phổ thông. Xã Phước Thiên hình thành 01 chi bộ trường học gồm 21 đồng chí (trường tiểu học và mẫu giáo).

Công tác chăm sóc, giáo dục mầm non và mẫu giáo được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện để đáp ứng với nhu cầu thực tế của địa phương; sau mỗi năm đều có bổ sung mới về cơ sở vật chất và đồ dùng, trang thiết bị cho việc giảng dạy. Năm 2000, trường mầm non Phước Thiên được huyện đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với đầy đủ phương tiện được trang bị đúng theo mô hình cho giáo dục mầm non hiện đại. Địa phương chú trọng phát triển trường mầm non giúp cho các cháu có điều kiện trau dồi phát triển kỹ năng và sức khỏe tốt theo chế độ dinh dưỡng của ngành; từ 04 lớp hơn 210 cháu đầu năm 1993 đến năm 2005 phát triển 08 lớp với gần 294 cháu, do 15 cán bộ giáo viên quản lý và giảng dạy.

Năm học 2002 - 2003, được sự quan tâm đầu tư của lãnh đạo các cấp, trường THCS Phước Thiên được xây dựng mới hoàn toàn theo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia với cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ. Năm 2005, trường được khen thưởng huân chương lao động hạng 3 theo Quyết định số 1317/2005 ngày 08/11/2005 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2007 theo Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 08/6/2007 của

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Năm 2010, trường này có 66 cán bộ giáo viên, công nhân viên, có 1.554 học sinh; học sinh giỏi cấp huyện có 256 em, cấp tỉnh có 28 em, quốc gia có 01 em; học sinh lên lớp đạt 96,1%.

Trung tâm học tập cộng đồng xã hoạt động thường xuyên, tổ chức được 15 lớp theo đề án, kế hoạch hàng năm với phương châm “cần gì học nấy” đáp ứng nhu cầu thiết thực của nhân dân, đem lại nhiều kết quả tích cực như: chăn nuôi, trồng trọt... Nhờ áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi nên năng suất các loại cây trồng vật nuôi đều tăng so với trước.

Hội khuyến học xã hoạt động hiệu quả, công tác vận động mạnh thường quân giúp đỡ học sinh, sinh viên nghèo vượt khó đạt kết quả tích cực, tổng kinh phí vận động hỗ trợ hội khuyến học đạt trên 550 triệu đồng và trên 17.000 quyển vở.

Từ năm 2005 - 2010, tỷ lệ học sinh ra lớp của xã đều đạt chỉ tiêu; huy động trẻ 06 tuổi vào lớp 1 đạt 100% với 315 em, học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6 đạt từ 98% trở lên và tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99%, giáo viên đạt 100% trình độ chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ. Các trường trên địa bàn toàn xã đều có đủ giáo viên, không còn tình trạng học sinh học ca ba. Xã duy trì công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, năm 2010 hoàn thành phổ cập trung học cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục cũng còn những mặt hạn chế như: sự kết hợp phương châm giáo dục giữa gia đình và nhà trường chưa thật sự đồng bộ, nên chất lượng dạy và học chưa đạt yêu cầu đổi mới; sự nổi bật sáng tạo về chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế; cơ sở vật chất chỉ sửa chữa, nâng cấp chưa xây mới kịp thời trường lớp theo đà phát triển của xã hội, với tốc độ người dân nhập cư và đô thị hóa nhanh.

*** Công tác y tế**

Xã xác định hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là một trong các nhiệm vụ trọng tâm đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội. Cùng cố ban dân số kế hoạch hóa gia đình (DSKHHGD) xã có 13 người, mạng lưới cộng tác viên phụ trách từng tổ, từng khu vực ở 4 ấp với 36 người. Tuy nhiên, xã Phước Thiên có số lượng người dân nhập cư khá đông gắn với quá trình đô thị hóa nhanh. Năm 1994, xã tổ chức 17 buổi tuyên truyền miệng về DSKHHGD cho 1.391 lượt người tham dự, tuyên truyền qua loa phát thanh 21 bài viết với 135 buổi (5.019 phút) trên địa bàn 04 ấp. Đồng thời, xã tổ chức 21 cuộc truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình kết hợp dịch vụ tránh thai nhân ngày dân số thế giới.

Y tế được chính quyền xã quan tâm thường xuyên, nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh; trong đó, tiêm chủng hàng tháng đều đạt từ 92% trở lên; tiêm vắc xin 6 loại bệnh tật đạt 96%; chương trình thanh toán bệnh bại liệt ở

trẻ em đến cuối năm 1994 đạt trên 96%. Y tế xã khám chữa bệnh cho 1.086 lượt người.

Trạm y tế Phước Thiện được xây dựng mới đúng tiêu chuẩn với đầy đủ trang thiết bị tối thiểu đối với việc khám chữa bệnh tuyến xã với 04 y, bác sĩ. Từ năm 2001 - 2005, Trạm y tế đã khám và điều trị cho 22.016 lượt bệnh nhân (trong đó có 2.612 lượt người có bảo hiểm y tế thuộc diện chính sách). Ngoài ra, y tế xã còn thực hiện công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hướng dẫn thực hành dinh dưỡng cho trẻ để chống suy dinh dưỡng, cùng kết hợp thực hiện kế hoạch hóa gia đình với 891 biện pháp tránh thai hiện đại rộng rãi trong nhân dân.

Xã chú trọng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe gia đình trẻ em, nhất là trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn thông qua vận động 12 tổ chức, cá nhân hỗ trợ giúp đỡ trẻ em khuyết tật, mồ côi không người nuôi dưỡng; đồng thời, địa phương đề nghị cấp trên trợ cấp thường xuyên và phục hồi chức năng cho 21 lượt trẻ khuyết tật.

Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai toàn diện thông qua mạng lưới 43 cộng tác viên ở 4 ấp. Đội ngũ cộng tác viên thường xuyên tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, các đợt truyền thông lồng ghép đã giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1,3% năm 2000 xuống còn 1,01% năm 2005, giảm 0,29% đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Đến năm 2010, mạng lưới y tế xã được củng cố, đủ phục vụ cho người dân ở địa phương. Hạ tầng cơ sở vật chất trạm y tế

xây dựng đạt chuẩn quốc gia. Chất lượng khám và điều trị bệnh cho nhân dân luôn được chú trọng, số lần khám bệnh trung bình của người dân trên địa bàn từ 1,5 đến 1,8 lần năm 2008 với 16.653 lượt người khám, chữa bệnh.

Việc tăng cường cán bộ y tế cho trạm y tế xã còn lệ thuộc ngành dọc cấp trên, số lượng nhân sự thiếu và yếu đã ảnh hưởng đến việc thực hiện các chương trình y tế cộng đồng.

*** Thương binh xã hội**

Năm 1995, địa phương chi trả trợ cấp trên 179 triệu đồng cho các đối tượng chính sách; trợ cấp cho gia đình khó khăn có từ 02 liệt sĩ trở lên với 33 suất, số tiền 1,5 triệu đồng/suất; tặng quà đối tượng chính sách vào dịp tết nguyên đán, ngày Thương binh, liệt sĩ 27/7 với số tiền trên 41 triệu đồng; trợ cấp xã hội cho 71 hộ với số tiền trên 13,6 triệu đồng. Công tác giải quyết chính sách tồn đọng sau chiến tranh cho 12 liệt sĩ, 06 thương binh, giám định thương tật cho 04 trường hợp; lập 05 sổ tiết kiệm, trị giá 2 triệu đồng/sổ, xây dựng 03 căn nhà tình nghĩa trị giá 45 triệu đồng.

Các ban ngành đoàn thể của xã nhận đỡ đầu hỗ trợ nuôi dưỡng hàng tháng cho 16 gia đình chính sách khó khăn, neo đơn. Hướng dẫn lập hồ sơ giải quyết tồn đọng theo Nghị định số 28/CP, ngày 29/4/1995 của Chính phủ¹ về giải quyết chế độ

1 Chính phủ (1995), Nghị định số 28/CP ngày 29-4-1995 của Chính phủ “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng”.

cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; thường xuyên thăm viếng, giúp đỡ các gia đình chính sách trong các dịp lễ, tết hàng năm hoặc lúc gặp hoạn nạn, khó khăn đột xuất. Đến năm 2005, công tác đền ơn đáp nghĩa được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm kịp thời chăm lo cho 85 lượt gia đình đối tượng chính sách, người có công cách mạng, gia đình thương binh liệt sĩ, vận động Quỹ đền ơn đáp nghĩa 135 triệu đồng, ngoài ra còn sửa chữa 39 căn nhà cho các đối tượng chính sách, người có công đang gặp khó khăn có nhu cầu về nhà ở.

Năm 2010, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đã vận động được 750 triệu đồng Quỹ đền ơn đáp nghĩa, sửa chữa 09 căn nhà tình nghĩa, tổ chức thăm hỏi tặng quà nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/7, các ngày lễ, tết.

Công tác xã hội nhân đạo, từ thiện được xã quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ những gia đình gặp khó khăn trong cuộc sống. Giai đoạn 2000 - 2010, đã vận động xây dựng được 81 căn nhà tình thương góp phần giải quyết nhu cầu về nhà ở cho các gia đình nghèo, khó khăn trong cuộc sống; đồng thời hỗ trợ giúp cho 12 người già neo đơn, tàn tật hàng tháng 120 kg gạo và hàng trăm triệu đồng cứu trợ đột xuất thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật, vui hưởng tết cổ truyền hàng năm cho người nghèo không có điều kiện vui xuân.

**** Công tác xóa đói giảm nghèo***

Năm 1995, công tác xóa đói giảm nghèo được xã chú trọng, xã có 216 hộ, với 65 hộ gia đình nhận vay vốn với số tiền 432

triệu đồng (bình quân mỗi hộ vay 2 triệu đồng). Đời sống nhân dân có nhiều chuyển biến tốt, nhà ở kiên cố và bán kiên cố chiếm trên 67%. Năm 2005, thu nhập bình quân đầu người xã Phước Thiên đạt 7,5 triệu đồng/người/năm.

Giai đoạn 2001 - 2005, xã thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Giảm hộ nghèo toàn xã từ 213 hộ xuống còn 134 hộ. Chương trình xóa đói giảm nghèo của xã đã giảm tỷ lệ hộ nghèo được 9,14%, bình quân hàng năm giảm gần 2,1%. Thông qua Ngân hàng phục vụ người nghèo và Ngân hàng chính sách xã hội cho vay ưu đãi giải quyết việc làm lãi suất thấp cho 115 hộ với số tiền 575 triệu đồng để sản xuất chăn nuôi, dịch vụ việc làm tại chỗ; từ đó, thu nhập của người lao động từng bước ổn định cuộc sống, dần thoát nghèo. Ngoài ra, người dân thuộc diện xóa đói giảm nghèo còn được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đã cấp phát 709 thẻ bảo hiểm y tế, tạo điều kiện bảo đảm sức khỏe cho hộ nghèo an tâm sản xuất, từng bước nâng dần đời sống vật chất, tinh thần, hòa nhập với sự phát triển của địa phương.

Công tác giải quyết việc làm được chính quyền địa phương chú trọng; các ngành, đoàn thể đã giới thiệu 1.021 lượt người vào làm việc tại các công ty ở khu công nghiệp huyện Nhơn Trạch, các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn xã đã góp phần giải quyết sinh kế cho người dân ở địa phương.

Kinh tế tăng nhanh nên sinh hoạt đời sống xã hội của người dân tăng theo nhu cầu thiết thực với hơn 90% hộ sử dụng điện

sinh hoạt, 25% hộ dùng điện thoại, 91% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; có trên 75% hộ xây dựng hố xí kiên cố đúng quy cách hợp vệ sinh.

Thông qua giải quyết việc làm tại chỗ, xã đã giảm tỷ lệ lao động chưa có việc làm từ 60% xuống còn 20%, nhờ sự chuyển dịch cơ cấu lao động của xã từ nông nghiệp sang công nghiệp. Các khu công nghiệp trong huyện Nhơn Trạch hình thành đã thu hút một lượng lớn thanh niên vào làm công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp; nghề nông chỉ còn lao động trung niên cùng máy móc nông cơ phục vụ cho nông nghiệp hỗ trợ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đến năm 2010, bình quân thu nhập đầu người đạt 19,5 triệu đồng/người/năm, so với cùng kỳ tăng 9 triệu đồng, bình quân mỗi năm tăng trên 12%, so với nghị quyết đạt 99,8%. Công tác giải quyết việc làm ở xã được đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả thông qua việc lồng ghép các chương trình mục tiêu, các nguồn vốn; trong đó, có nguồn vốn xóa đói giảm nghèo. Địa phương giải quyết việc làm cho trên 1.021 lao động, vượt chỉ tiêu đề ra. Trên địa bàn xã đã xóa hoàn toàn hộ đói, giảm số hộ nghèo; tỷ lệ hộ nghèo từ 3,6% năm 2005 đến năm 2010 còn 2,1% (62 hộ) theo chuẩn mực nghèo mới. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân có bước cải thiện rõ nét, có trên 96% số hộ có nhà ở kiên cố, bán kiên cố; 100% số hộ gia đình có tivi, trên 99% số hộ có xe gắn máy, tăng 1,5 lần so với năm 2005.

Xã phối hợp vận động cứu trợ thường xuyên 12 hộ, mỗi tháng 10 kg gạo/hộ; cứu trợ xã hội với tổng số tiền trên 316 triệu đồng. Hiến máu nhân đạo hàng năm đạt chỉ tiêu đề ra. Việc chăm lo các đối tượng chính sách được chính quyền, các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên quan tâm. Xã xây dựng mới 06 căn và sửa chữa 13 căn nhà tình nghĩa xuống cấp cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, nhận hỗ trợ nuôi dưỡng hàng tháng cho 11 đối tượng khó khăn neo đơn và tặng 26 sổ tiết kiệm trị giá gần 75 triệu đồng. Địa phương được huyện Nhơn Trạch công nhận xã làm tốt công tác thương binh liệt sĩ và người có công đạt 100%, giải quyết thêm 15 hồ sơ tồn đọng sau chiến tranh cho các đối tượng chính sách; đời sống vật chất của nhân dân trên địa bàn ngày càng được cải thiện tốt hơn.

Giai đoạn 2005 - 2010, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đã vận động xây dựng, sửa chữa 30 căn nhà tình thương trị giá 387 triệu đồng, vận động đóng góp Quỹ vì người nghèo được hơn 596 triệu đồng, trao tặng 141 suất học bổng, 52 xe đạp cho học sinh nghèo; tổ chức 13 đợt công tác dân vận giúp dân với trên 2.687 lượt ngày công của cán bộ, đảng viên, công chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên tham gia; thực hiện sửa chữa, nâng cấp 27 tuyến đường giao thông nông thôn. Các đoàn thể xây dựng được 07 dự án 120 giải quyết việc làm cho 129 lao động; các ngân hàng và Quỹ tín dụng nhân dân cho đoàn viên, hội viên vay với tổng số tiền 91,3 tỷ đồng để phát triển kinh tế gia đình.

3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

*** Đối với quốc phòng**

Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu 100%, củng cố quân dự bị có 04 sĩ quan và 51 hạ sĩ quan binh sĩ. Ngoài công tác tuyển quân là trọng tâm, Xã đội xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo theo yêu cầu với quân số 75 người; tổ chức huấn luyện hàng năm theo quy định. Năm 1994, Xã đội tổ chức huấn luyện 1 đợt với 07 ngày, có 05 đồng chí tham gia huấn luyện tại huyện, tỉnh tổng số 13 ngày.

Đến năm 2005, công tác thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới đã tạo nhiều chuyển biến tích cực trong việc xây dựng lực lượng, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc. Hàng năm, Xã đội hoàn thành công tác triển khai kế hoạch sẵn sàng chiến đấu, thực hiện đợt diễn tập A2 đạt kết quả tốt, phát huy được sức mạnh tại chỗ, xây dựng củng cố dân quân chiến đấu đạt 2,25% so với dân số, chất lượng chiến sĩ ngày càng nâng lên trong cơ chế Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang được tăng cường. Công tác huấn luyện đi vào nề nếp, chỉ tiêu tuyển quân hàng năm 07 đến 09 người đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Địa phương làm tốt công tác vận động quần chúng đạt kết quả cao, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và chăm sóc, thăm hỏi các gia đình thương binh liệt sĩ, quân nhân dự bị động viên được thực hiện tốt. Giai đoạn 1994 - 2010, Ban chỉ huy quân sự xã luôn hoàn thành

công tác triển khai kế hoạch sẵn sàng chiến đấu, công tác huấn luyện đi vào nề nếp, chỉ tiêu tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt, có 139 thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự. Ban chỉ huy quân sự xã có 181 chiến sĩ làm tốt công tác vận động quần chúng để thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chăm sóc thăm hỏi các gia đình thương binh, liệt sĩ; quân nhân dự bị động viên được thực hiện tốt.

*** Đối với an ninh**

Công an xã xác định nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội là một trong 2 nhiệm vụ quan trọng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Năm 1994, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền xã củng cố lực lượng công an xã, áp đảm bảo thường trực từ xã đến ấp có 04 đến 05 cán bộ, chiến sĩ. Trên địa bàn xã tổ chức được 77 tổ an ninh trật tự ở 04 ấp, 04 đội dân phòng, bổ sung 09 chiến sĩ vào làm nhiệm vụ công an ấp.

Từ năm 1994 - 2000, trên địa bàn xã xảy ra 56 vụ việc như: trộm cắp, đánh nhau, gây rối, tệ nạn xã hội... Công an xã thu hồi 01 xe máy trị giá hơn 10 triệu đồng trả lại cho người bị mất; thu hồi 05 chỉ vàng, 01 xe đạp trả lại cho người bị hại; kiểm điểm trước dân 11 đối tượng, giáo dục răn đe, phòng ngừa cho 106 đối tượng.

Đến năm 2010, Công an xã có 14 cán bộ, chiến sĩ. Đảng ủy xã lãnh đạo các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội phối kết hợp các lực lượng triển khai thực hiện nhiệm vụ với thế trận an ninh

nhân dân, bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, không để xảy ra điểm nóng.

Công tác giữ gìn trật tự an toàn xã hội được tăng cường, các vụ việc xảy ra đều được giải quyết đúng pháp luật. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục phát triển trên cả 2 hướng chiến lược ngoài xã hội và trong nội bộ các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội. Thường xuyên củng cố các tổ nhân dân và đội dân phòng 4 ấp đi vào hoạt động có hiệu quả, chất lượng được nâng lên góp phần bảo vệ trật tự trị an tại chỗ, giáo dục ngăn chặn tội phạm, nhất là tội phạm trong thanh thiếu niên. Công an xã chủ động phát hiện 16 đối tượng, tấn công triệt phá kịp thời các biểu hiện băng nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội. Công tác quản lý đối tượng, địa bàn được chú trọng đặc biệt, tổ chức công tác truy quét trấn áp các loại tội phạm và bài trừ tệ nạn xã hội có kết quả.

Đối với hoạt động trấn áp tội phạm của công an xã: Đã triệt phá 121 vụ, bắt 137 đối tượng, trong đó triệt phá tội phạm về ma túy là 11 vụ, bắt 14 đối tượng; phát hiện và làm rõ 247 vụ phạm pháp hình sự chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; bắt, xử lý 258 đối tượng, đưa vào cai nghiện bắt buộc 24 đối tượng.

Đối với công tác dân vận của công an: Nhân dân đã cung cấp cho lực lượng công an 576 tin có giá trị, giúp phát hiện điều tra làm rõ 71 vụ phạm pháp hình sự; 185 vụ vi phạm pháp luật

chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bắt và xử lý trên 352 đối tượng¹.

Về công tác hỗ trợ cho người chấp hành xong bản án trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng: Trong giai đoạn này có 24 đối tượng chấp hành xong án phạt tù đang tái hòa nhập cộng đồng, có 12 người tiến bộ (chiếm 50%), 06 người chưa thật sự tiến bộ (chiếm 25%), 06 người còn điều kiện khả năng phạm tội (chiếm 25%).

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã còn diễn biến phức tạp. Công tác phối kết hợp tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác và giáo dục pháp luật trong nhân dân chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Các tệ nạn xã hội, nạn cờ bạc, ma túy còn xảy ra; tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng ý thức của người dân khi tham gia giao thông trong việc chấp hành pháp luật chưa cao.

Giai đoạn 1994 - 2010, trải qua 04 kỳ Đại hội Đảng bộ dưới sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã đạt được những kết quả rất quan trọng trên các lĩnh

1 Thu giữ, tạm giữ tang vật, tài sản gồm 97 tốp và 2 phân Heroin, 11 xe máy, 21 xe đạp, 7 điện thoại di động, 94 mã tấu - dao các loại, 5 tivi, 5 loa thùng, 148 kg da giày, 01 khẩu súng K54 và 4 viên đạn cùng tiền mặt và tài sản khác trên 150.000.000đ. Bên cạnh đó, nguồn tin của nhân dân còn giúp bắt giữ 5 đối tượng truy nã và 3 đối tượng gây án bỏ trốn. Qua công tác dân vận, quần chúng nhân dân đã cung cấp cho Công an xã thu hồi trên 37 dao mã tấu các loại.

vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng - an ninh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, làm tiền đề cho xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tăng cường và tập trung trên các mặt như: giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Nội bộ Ban Chấp hành luôn đoàn kết, thống nhất; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy cao vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Đời sống vật chất và tinh thần của người dân từng bước được cải thiện; công tác chăm lo cho đối tượng chính sách, đảm bảo sức khỏe nhân dân, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người dân được quan tâm; cuộc vận động “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với chương trình mục tiêu “4 giảm” (giảm ma túy, tội phạm, mại dâm và tai nạn giao thông) đã góp phần kéo giảm tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông trên địa bàn. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng có nhiều tiến bộ, góp phần cùng Đảng bộ và chính quyền giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ đã tăng cường lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh nhằm phát huy mọi nguồn lực địa

phương để phát triển kinh tế, ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được đi vào cuộc sống, tăng cường hơn nữa niềm tin của người dân đối Đảng và Nhà nước, tạo tiền đề để địa phương bước vào thời kỳ đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới góp phần quan trọng làm thay đổi diện mạo nông thôn ở giai đoạn sau.

CHƯƠNG V
LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(2010 - 2020)

**I. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG,
CHÍNH QUYỀN, MẶT TRẬN, ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ
- XÃ HỘI**

1. Các kỳ đại hội Đảng bộ

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ XI nhiệm kỳ 2010-2015 diễn ra vào ngày 13/5/2010, có 148 đảng viên tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành có 09 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thị Sáu giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Hồng giữ chức vụ Phó Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Trương Văn Quyền giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Huỳnh Thanh Hoàng giữ chức vụ Trưởng công an; đồng chí Mai Hoàng Tuấn giữ chức vụ Chỉ huy trưởng quân sự; đồng chí Lê Hồng Phương giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận...

Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015 xác định phương châm là phát huy truyền thống anh hùng, tập trung phát huy trí

tuệ, nắm bắt thời cơ thuận lợi vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ. Xã Phước Thiên tiếp tục thực hiện mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngang tầm với định hướng phát triển đô thị của huyện Nhơn Trạch; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp; đồng thời, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân; tạo bước chuyển mạnh mẽ để phát huy nhân tố con người, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đào tạo nhân lực tại chỗ, thu hút nhân tài, không ngừng học tập, xây dựng hệ thống chính trị của xã vững mạnh ngang tầm với nhiệm vụ mới, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chống các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường công tác an ninh quốc phòng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Đại hội xác định các mục tiêu cụ thể, phấn đấu thực hiện giai đoạn 2010 - 2015 với tổng sản phẩm quốc nội trên địa bàn xã bình quân từ 18 đến 19% theo hướng giảm mạnh tỷ trọng nông nghiệp, đến năm 2015 ngành công nghiệp - xây dựng tăng 19 đến 20%/năm, ngành thương mại - dịch vụ tăng 20 đến 21%/năm, ngành nông lâm thủy sản tăng 2 đến 3%/năm; giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng bình quân 22 đến 23%/năm, ngành nông lâm thủy sản tăng bình quân 4 đến 5%/năm, ngành

thương mại - dịch vụ tăng 22 đến 24%/năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tăng 33 đến 34%/năm.

Về cơ cấu kinh tế, Đại hội xác định đến năm 2015 ngành công nghiệp - xây dựng đạt 54%, dịch vụ đạt 41%, nông lâm thủy sản đạt 5%; thu nhập bình quân đầu người đạt 36,2 triệu đồng/người/năm.

Lĩnh vực văn hóa xã hội, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,05%; trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10,77%; hộ gia đình dùng nước hợp vệ sinh 100%; hộ sử dụng điện kế chính 100%; giảm 99% hộ nghèo, còn dưới 1,5% theo chuẩn nghèo mới; giải quyết việc làm 900 lao động; giữ vững các trường đạt chuẩn quốc gia về giáo dục, giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập bậc trung học; phấn đấu đưa trường tiểu học Phước Thiện II đạt chuẩn quốc gia vào năm 2011 và phấn đấu xây dựng trường mầm non Phước Thiện đạt chuẩn quốc gia; đăng ký gia đình văn hóa 100%, bình xét đạt trên 97%.

Lĩnh vực quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,13% so với dân số toàn xã; hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch huấn luyện hàng năm theo quy định.

Vận động quần chúng, tập hợp trong độ tuổi vào các tổ chức đoàn thể đạt 100% chỉ tiêu huyện giao (Nông dân, Phụ nữ là trên 82%, Cựu chiến binh là 96%, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là 45%). Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

chính trị - xã hội được đánh giá hàng năm phải đạt vững mạnh trở lên.

Lĩnh vực xây dựng Đảng, phần đầu đạt 98% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, nghiên cứu các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng cấp trên, phần đầu tỷ lệ kết nạp đảng viên đạt 100% chỉ tiêu huyện giao; 100% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng năm (trừ các đồng chí miễn sinh hoạt, miễn công tác); phần đầu thành lập mới 01 chi bộ (chi bộ giáo dục); phần đầu 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, có từ 4 đến 5 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu; phần đầu giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu; phần đầu 100% cán bộ chủ chốt có trình độ trung cấp chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; hòa giải đơn thư khiếu nại đạt trên 96%. Trong từng chỉ tiêu phần đầu cụ thể, Đảng bộ đều xác định các giải pháp đồng bộ để thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn 2010 - 2015.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 diễn ra vào ngày 16/4/2015, có 202 đảng viên tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới có 09 đồng chí¹, đồng chí Nguyễn Thị Sáu giữ chức vụ Bí thư và Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Hồng giữ chức vụ Phó Bí thư

1 Nguyễn Thị Sáu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Văn Hồng giữ chức vụ Phó Bí thư; Hà Vũ Phúc giữ chức vụ Ủy viên Thường vụ; Ủy viên Ban Chấp hành gồm: Trương Văn Quyền, Lê Hồng Phương, Huỳnh Thanh Hoàng, Mai Hoàng Tuấn, Huỳnh Xuân Phát, Dương Ngọc Tâm.

và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đó giữ chức vụ Bí thư từ 2019-2020); đồng chí Hà Vũ Phúc giữ chức vụ Thường trực Đảng ủy; đồng chí Hồ Quốc Tân giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân (từ 2019-2020); đồng chí Huỳnh Thanh Hoàng giữ chức vụ Trưởng công an (đến năm 2018 đồng chí Phạm Minh Toán giữ chức vụ Trưởng công an thay thế đồng chí Hoàng); đồng chí Mai Hoàng Tuấn giữ chức vụ Chỉ huy trưởng quân sự; đồng chí Lê Hồng Phương giữ chức vụ Chủ tịch MTTQ ...

Đại hội Đảng bộ lần thứ XII của xã đưa ra dự báo tình hình kinh tế, xã hội trên địa bàn có những chuyển biến tích cực, tăng trưởng hàng năm của các ngành kinh tế khá, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, thực hiện tốt các chính sách xã hội, văn hoá giáo dục, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội không ngừng được củng cố, công tác xây dựng đảng được quan tâm lãnh đạo. Bên cạnh những thuận lợi, thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Phước Thiện phải đối mặt với những thách thức, khó khăn như kinh tế phát triển chưa vững chắc, hạ tầng cơ sở chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống người dân, nhất là giao thông nông thôn, tình hình trật tự xã hội tiềm ẩn những nguy cơ gây mất an ninh trật tự.

Trên cơ sở đánh giá, kiểm điểm những thành tựu đạt được nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát giai đoạn 2015 - 2020: Tập trung huy động các nguồn lực trong

và ngoài địa bàn, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao đi đôi với quan tâm giải quyết tốt các vấn đề xã hội; bảo đảm ổn định an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ trong giai đoạn phát triển mới; nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức là nhiệm vụ của toàn Đảng bộ, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ xã đề ra và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Từ định hướng mục tiêu phát triển mọi mặt giai đoạn 2015 - 2020, Đại hội xác định lĩnh vực kinh tế với thu nhập bình quân đầu người đạt 57 triệu đồng/người/năm; phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Về văn hóa xã hội, phấn đấu tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%, tỷ lệ trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể trạng cân nặng theo độ tuổi dưới 6,8%; suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi dưới 16 %; tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 100%; phấn đấu đến năm 2020 giảm hộ nghèo còn dưới 0,2% theo chuẩn nghèo mới; giải quyết việc làm cho 2.500 lao động; huy động 100 % học sinh 06 tuổi vào lớp 1 và học sinh hoàn thành tiểu học vào lớp 6; giữ vững tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đầu tư để được công nhận thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu giữ vững 4/4 ấp đạt ấp văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đăng ký 100%, bình xét đạt trên 98%.

Về môi trường, phần đầu thu gom và xử lý rác thải y tế đạt 100% và chất thải sinh hoạt là 97%; nâng độ che phủ cây xanh đạt 56%.

Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội, địa phương xác định giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, xây dựng lực lượng dân quân đạt 1,13 % so với dân số; hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch huấn luyện hàng năm.

Công tác vận động quần chúng, Đại hội xác định tập hợp trên 85% quần chúng trong độ tuổi tham gia vào các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; riêng Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên đạt 55%; tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt và công tác thường xuyên đạt trên 80%; tỷ lệ lực lượng đoàn viên, hội viên nòng cốt trong các đoàn thể chính trị - xã hội đạt trên 45%, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được đánh giá hàng năm đều đạt vững mạnh và xuất sắc.

Đối với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Phước Thiện xác định đảm bảo 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, nghiên cứu nghị quyết, chỉ thị, quy định mới của Đảng (trừ đảng viên miễn sinh hoạt); phần đầu 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và từ 4 đến 5 chi bộ đạt trong sạch tiêu biểu; hàng năm giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh; 100% cán bộ chủ chốt có trình độ trung cấp chính trị và chuyên môn; tỷ lệ kết nạp đảng viên 100% chỉ tiêu huyện giao; 100% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được kiểm tra đánh giá chất lượng hàng

năm; hàng năm 100% chi bộ Đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó, trên 85% đạt “trong sạch vững mạnh”; trên 97% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên đăng ký và thực hiện tốt quy chế nêu gương; trong đó, 100% cấp trưởng thực hiện tốt việc nêu gương; Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Phước Thiên lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra vào ngày 17/6/2020 với sự tham dự 100 đảng viên. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới với 09 đồng chí (khuyết 2 đồng chí là Bí thư và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân).

Chủ đề Đại hội: “Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; đoàn kết toàn Đảng, đồng thuận toàn dân; phát huy mọi nguồn lực đảm bảo phát triển kinh tế đi đôi thực hiện an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; xây dựng xã Phước Thiên đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao” theo phương châm “dân chủ - kỷ cương - đoàn kết- phát triển”.

Đại hội xác định mục tiêu tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh; tập trung huy động các nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế, đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật; nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân gắn với bảo vệ môi trường.

Đại hội thông qua dự thảo báo cáo chính trị, kiểm điểm tập thể Đảng ủy, thảo luận các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2020 - 2025 nhằm xây dựng xã Phước Thiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng văn minh, hiện đại.

2. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội

Xác định vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội nên Đảng ủy luôn sâu sát, kịp thời trong lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình nhằm tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia vào các đoàn thể đạt 87%, quan tâm phát triển các thành viên dân tộc và tôn giáo. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục tôn chỉ, mục đích, điều lệ cho đoàn viên, hội viên được Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên thực hiện; qua đó, giúp họ chủ động xây dựng các mô hình tự quản ở địa bàn. Quần chúng nhân dân tích cực tham gia các hội đoàn thể như: Hội Phụ nữ đạt tỷ lệ 96%, Hội Nông dân đạt trên 75%, Đoàn Thanh niên đạt 50%, Hội Liên hiệp thanh niên đạt 65%, Hội Cựu chiến binh đạt 100%...

Để huy động mọi nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã tăng cường lãnh đạo công tác dân vận đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Khôi đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và phát huy, phát triển thực lực đoàn viên, hội viên trong phát triển kinh tế. Vai trò tham mưu, làm nông

cốt của khối vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội về công tác dân vận của Đảng được đẩy mạnh; tạo chuyển biến mới về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, nhất là từ khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Công tác dân vận chính quyền gắn với quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở được quan tâm thực hiện¹; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ “về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”; cùng với việc tổ chức triển khai thực hiện các quyết định của Tỉnh ủy về “Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân” đạt kết quả tốt²; tổ chức 38 buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Quốc hội với 2.089 lượt cử tri tham dự, đóng góp 817 ý

1 Theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH, ngày 20-4-2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn”; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 9-1-2015 của Chính phủ “về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”.

2 Quyết định số 728-QĐ/TU, ngày 12-9-2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân”; Quyết định số 729-QĐ/TU, ngày 12-9-2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Quyết định số 801-QĐ/TU, ngày 14-10-2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Quy định thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh”.

kiến, kiến nghị về đất đai, môi trường, phát triển kinh tế... Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp tổ chức góp ý, lấy phiếu tín nhiệm cho các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân đạt kết quả tín nhiệm từ 79 đến 91% góp phần thắt chặt mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ ở địa phương.

An sinh xã hội là một trong các vấn đề quan tâm thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương. Hàng năm, các đoàn thể đều vận động cơ quan, doanh nghiệp khoảng 1,5 tỷ đồng để giúp đỡ người khuyết tật, hộ gia đình yếu thế trong xã hội. Hội chữ thập đỏ vận động nhân dân ủng hộ tiền, vật chất để chăm lo các gia đình chính sách, người nghèo với số tiền khoảng 3 tỷ đồng/năm; phối hợp y tế vận động xây dựng nhà tình thương, cấp phát thuốc miễn phí cho 809 lượt người dân trên địa bàn xã với kinh phí bình quân 1,4 tỷ đồng/năm.

Các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực triển khai thực hiện chỉ đạo Huyện ủy Nhơn Trạch về tổ chức các hoạt động thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị (XI), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (XII) về “đẩy mạnh học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Nhơn Trạch về phong trào xây dựng gương “người tốt, việc tốt” điển hình tiên tiến huyện Nhơn Trạch năm 2015 và những năm tiếp theo. Mặt trận

Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các mô hình học tập và làm theo Bác thiết thực, hiệu quả, tạo sức lan tỏa lớn trong cộng đồng như: Hội Nông dân với “Phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Phong trào Nông dân tham gia xây dựng Nông thôn mới”; Hội Phụ nữ với “Phong trào phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; “tổ phụ nữ góp vốn xoay vòng”, câu lạc bộ gia đình “5 không 3 sạch”...

Các hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội như tham gia dọn vệ sinh, sơn sửa lại nhà, thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, chăm lo cho học sinh nghèo, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn, xây cầu dân sinh... của Đoàn Thanh niên. Đoàn thanh niên tích cực tham gia phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới nâng cao, các hoạt động ngày thứ Bảy tình nguyện, ngày Chủ nhật xanh với các nội dung như tham gia phát quang các tuyến đường, dọn vệ sinh môi trường, thu gom rác; Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”. Hội Cựu chiến binh với “Phong trào Hội Cựu chiến binh tham gia bảo vệ giữ gìn trật tự an toàn xã hội”; “Hội viên gương mẫu, phát triển sản xuất kinh doanh giỏi”, giúp hội viên khó khăn phát triển kinh tế đạt hiệu quả.

Công tác tôn giáo, dân tộc được địa phương quan tâm thực hiện; Đảng ủy xã tổ chức triển khai, quán triệt Luật số 02/2016/QH14, ngày 18/11/2016 của Quốc hội về “Luật tín ngưỡng, tôn giáo”, và đặc biệt là triển khai thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/BDVHU, ngày 08/5/2014 của Ban Dân vận Huyện ủy về “xây

dựng cốt cán phong trào trong tôn giáo”¹. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đã tổ chức hội nghị quán triệt đến các thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, các vị chức sắc, chức việc, tu sĩ các tôn giáo trên địa bàn xã được 45 cuộc với 2.140 lượt người tham dự; phối hợp với các tổ chức thành viên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia học tập, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tham gia thảo luận góp ý vào các văn kiện, dự thảo Luật... góp phần nâng cao nhận thức của người dân; đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, nhất là những vấn đề còn bức xúc, phản ánh với Đảng ủy, chính quyền để đề ra những chủ trương, biện pháp hợp lý, nhằm giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn; từ đó huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở địa phương, qua đó tình hình an ninh tôn giáo trên địa bàn được giữ vững ổn định.

Công tác dân vận của Đảng, chính quyền của xã được đổi mới, có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào chiều sâu. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt công tác đối thoại

1 Được cụ thể hóa từ Kết luận số 27-KL/TU, ngày 5-8-2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án “Xây dựng cốt cán phong trào trong tôn giáo”; Kế hoạch số 138-KH/TU, ngày 3-4-2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Đề án “Xây dựng cốt cán phong trào trong tôn giáo”.

với nhân dân, công khai các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã giai đoạn 2010 - 2020 được 22 cuộc đối thoại trực tiếp tại 04 ấp với hơn 173 lượt ý kiến của nhân dân tham gia đóng góp cho địa phương về các tuyến đường đèn chiếu sáng ngõ hẻm, đường nhánh cấp nước sạch liên ấp Bến Cam, Bến Sắn, ấp Tràu và ấp Chợ.

Hàng năm, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch về “tổ chức đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND xã với nhân dân trên địa bàn xã”. Qua đối thoại, người đứng đầu của xã kịp thời lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Đảng ủy xã kịp thời chỉ đạo các ngành có liên quan triển khai thực hiện tốt những ý kiến, kiến nghị của quần chúng nhân dân, nhằm phát huy mọi nguồn lực của người dân trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

3. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng

**** Công tác chính trị tư tưởng***

Ban Chấp hành Đảng bộ xã xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Đảng bộ tập trung quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng đến cán bộ, đảng viên. Toàn Đảng bộ có trên 99% cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, viên chức; 87% đoàn viên, hội viên và nhân dân học tập các nghị quyết, chỉ thị, quy định mới của Đảng bằng nhiều hình thức thích hợp như sinh hoạt chi bộ định kỳ, hội nghị, hội thảo..., từ đó tạo sự thống nhất cao về tư tưởng trong toàn Đảng bộ.

Đảng bộ xã xác định sự lãnh đạo công tác tư tưởng giữ vai trò rất quan trọng đối với xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm ổn định hệ thống chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Công tác triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng¹, của Tỉnh ủy² và Huyện ủy Nhơn Trạch được Đảng bộ xã thực hiện thường

1 Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 27-3-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới”; Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 2-2-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 109-QĐ/TW, ngày 3-1-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 2-2-2018 của Ban Chấp hành Trung ương “Quy định về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”.

2 Kết luận số 34-KL/TU, ngày 7-7-2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án “Nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh”; Quy định số 30-QĐi/TU, ngày 5-7-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh”.

xuyên, kịp thời nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, xây dựng hệ thống chính trị thật sự trong sạch từ xã đến ấp. Đảng bộ duy trì 100% cán bộ, đảng viên, công chức xã và cán bộ ấp đăng ký và thực hiện việc nêu gương trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với đăng ký nêu gương theo từng nhiệm vụ cụ thể. Việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trở thành hoạt động sinh hoạt chính trị thường xuyên, sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo triển khai thực hiện “sổ đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên tự giác rèn luyện, nêu gương trên mọi lĩnh vực. Thực hiện theo Hướng dẫn số 35-HD/BTGHU, ngày 26/02/2018 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Nhơn Trạch về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tổ chức triển khai trong toàn Đảng bộ. Đến năm 2020, có 30/30 cán bộ chủ chốt thực hiện đăng ký nêu gương đạt 100%; 202/202/223 đảng viên đang sinh hoạt đăng ký nêu gương, đạt 100% (21 đồng chí đảng viên cao tuổi được miễn sinh hoạt) và cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên cốt cán (chưa là đảng viên) đăng ký thực hiện. Qua đánh giá hàng năm cho thấy, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy chế nêu gương đã tạo được sự chuyển biến tích

cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Hầu hết cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt từ xã đến ấp đều tự giác thực hiện tốt việc nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy phục vụ nhân dân; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; các hoạt động nêu gương về sáng tạo, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được phát huy mạnh mẽ ở hầu hết các cơ quan, đơn vị, đoàn thể; nhiều khuyết điểm của các tổ chức đảng và đảng viên đã được khắc phục; gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt xuất hiện ngày càng nhiều, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Hàng năm, xã tổ chức hội thi kể chuyện về học tập và làm theo Bác với sự tham gia của 10 đến 20 thí sinh.

Đảng ủy xã luôn quan tâm quán triệt cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đề cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh với mọi luận điệu xuyên tạc, kích động, chia rẽ, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, giúp cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tuyệt đối tin tưởng vào chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; thường xuyên củng cố lực lượng nòng cốt thực hiện công tác tuyên truyền, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

công tác tư tưởng (tỷ lệ đảng viên tham gia học tập nghị quyết đạt trên 99%, đoàn viên, hội viên và nhân dân đạt trên 85%); qua đó, việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên ngày càng có tác dụng tích cực và đi vào chiều sâu, trở thành nề nếp sinh hoạt ở cơ quan, đơn vị. Thông qua việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các mô hình hay, cách làm hiệu quả như: mô hình “vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới”; mô hình “vận động nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc”; mô hình bảo vệ môi trường “5 không, 3 sạch”; mô hình “phòng, chống bạo lực gia đình”...

Giai đoạn 2010 - 2015, Đảng bộ đã cử 69 quần chúng trung kiên học lớp nhận thức đảng, kết nạp mới 54 đảng viên vào Đảng Cộng sản Việt Nam, đạt tỷ lệ 100% theo nghị quyết đề ra. Từ năm 2015 - 2020, Đảng bộ có 223 đảng viên, trong đó, phát triển mới 51 đảng viên, tỷ lệ kết nạp đảng viên hàng năm đạt từ 5% đến 6% trên tổng số đảng viên cuối năm.

Hàng năm, toàn Đảng bộ xã được đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên, có từ 15% đến 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (15% đến 20% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, xuất sắc). Đảng bộ xã được Huyện ủy Nhơn Trạch công nhận trong sạch vững mạnh nhiều năm liền; đa số đảng viên đều thể hiện rõ lập trường, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với mục tiêu, lý tưởng của

Đảng, luôn nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn, tận tụy, phát huy tính tiên phong gương mẫu, có phẩm chất đạo đức tốt, làm nòng cốt và lãnh đạo quần chúng trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

Việc giữ mối liên hệ của đảng viên công tác trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp được Đảng bộ quan tâm gắn với thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị “về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”, sau đó là Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú”. Hầu hết đảng viên đã nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình; mỗi đảng viên thực hiện tốt mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú về thực hiện nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước và các quy định của địa phương theo phương châm cán bộ, đảng viên đi trước, làng nước theo sau.

Tuy nhiên, việc quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng của một vài chi bộ còn hạn chế. Một số đảng viên chưa thật sự tự giác trong việc học tập lý luận chính trị, chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng; có đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành được phân công phụ trách chi bộ trực thuộc nhưng chưa thường xuyên sâu sát, tham gia sinh hoạt

định kỳ cùng chi bộ để nắm bắt tình hình hoạt động của chi bộ và tâm tư, nguyện vọng của đảng viên.

*** Về phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam từng nhiều lần khẳng định: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”. Đảng bộ xã đã cử 82 đồng chí đi đào tạo các loại hình như: Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, đại học chuyên ngành kế toán, luật, công nghệ thông tin... nhằm đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ tại địa phương.

Đồng thời, Ban Thường vụ Đảng ủy tiến hành rà soát, bổ sung vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đúng theo Hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy Nhơn Trạch “về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, nhiệm kỳ 2020 - 2025”. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chọn được 16 đồng chí đủ trình độ và năng lực và độ tuổi để bổ sung vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thay thế cho những đồng chí đã được đưa ra khỏi quy hoạch để đảm bảo đúng cơ cấu và số lượng theo quy định.

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tiến hành rà soát về tiêu chuẩn đối với cán bộ nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Thực hiện theo văn bản của Huyện ủy, Đảng ủy xã đã cử 48 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập các lớp: Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, lớp bồi dưỡng kiến thức Nhà nước, lớp bồi dưỡng đảng viên mới và lớp nhận thức về đảng.... Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được Đảng ủy xã tiến hành kỹ lưỡng, thận trọng theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước. Thực hiện Công văn số 372-CV/BTC ngày 19/3/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy Nhơn Trạch về việc tổ chức suu tra đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Đảng ủy đã triển khai đến các đồng chí thuộc diện quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025 thực hiện kê khai bổ sung lý lịch và gửi đi xác minh theo quy định.

Tuy nhiên, công tác phát triển đảng viên còn gặp khó khăn về tạo nguồn trung kiên, nhất là ở các chi bộ ấp.

**** Công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật***

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Mỗi cấp ủy phải quy định nhiệm vụ cho mỗi chi bộ, cho mỗi đảng viên. Có như vậy, mỗi người mới có trách nhiệm nhất định”. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra, phải đặc biệt công tác kiểm tra: “Phải chú ý kiểm tra của các tổ chức đảng cấp dưới”. Từ đó, Đảng ủy xã chú

trọng đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, góp phần giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng. Công tác triển khai, quán triệt các quy định của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, kỷ luật trong Đảng được kịp thời, thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát luôn có trọng tâm, trọng điểm, tập trung kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên về thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, nhất là kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đầy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát được 11 lượt đối tổ chức đảng cấp dưới và cấp ủy viên cùng cấp, đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý; 10 đợt giám sát chuyên đề đối với 10 chi bộ trực thuộc. Ngoài ra, các chi bộ trực thuộc tiến hành giám sát thường xuyên thông qua sinh hoạt chi bộ hàng tháng.

Qua kiểm tra, giám sát hầu hết các chi bộ đều thực hiện tốt các chỉ tiêu quan trọng mà Nghị quyết Đảng bộ đề ra hàng năm, đã kịp thời nhắc nhở, uốn nắn những thiếu sót, hạn chế của 06 tập thể và các cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được

giao; đồng thời, giúp các chi bộ, đảng viên được giám sát phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế, tồn tại để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao. Trong giai đoạn 2010 - 2020, Đảng ủy xã đã xử lý kỷ luật 07 trường hợp với các hình thức từ khiển trách đến khai trừ ra khỏi Đảng.

Đảng ủy luôn quan tâm đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về việc nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi đảng. Đảng bộ xã đã rà soát, làm thủ tục đưa 13 đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng và đã có quyết định xóa tên.

**** Việc chấp hành, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII)***

Đảng bộ chú trọng thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, nhằm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm để xây dựng địa phương vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đảng ủy thường xuyên nhắc nhở phê bình, kiểm điểm, giáo dục đảng viên thiếu tinh thần tự giác trong học tập các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng; định kỳ sinh hoạt chi bộ kết hợp tổ chức sinh hoạt tư tưởng, chính trị trong cơ quan, đơn vị, giúp cấp ủy kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên.

Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương” và Quy định số 30-QĐi/TU, ngày 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh”; Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 11/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Thực hiện văn hóa trong Đảng tại Đảng bộ tỉnh Đồng Nai”.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thiết thực, nề nếp, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên, Đảng ủy yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức đăng ký nêu gương gắn với từng nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm được xác định. Cuộc vận động được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ và nhân dân, kết quả tổ chức triển khai học tập đến 100% cán bộ, đảng viên và trên 87% đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Thực hiện việc mỗi cán bộ, đảng viên kể chuyện dưới cờ vào sáng thứ 2 hàng tuần và ghi chép sổ tay công việc được thực hiện nghiêm túc. Qua học tập và làm theo

gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, hầu hết cán bộ, đảng viên, nhân dân đều đồng tình hưởng ứng, tích cực công tác, học tập, lao động, sản xuất gắn với hình thành các mô hình, cách làm hiệu quả, thiết thực. Trên địa bàn toàn xã đã xuất hiện hàng trăm gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện tốt quy chế nêu gương, có 100% cán bộ, đảng viên làm bản đăng ký nêu gương và cam kết thực hiện làm theo gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Xây dựng chính quyền liêm chính, hành động vì người dân

Mục tiêu của cải cách hành chính là hướng tới xây dựng nền hành chính lấy phục vụ người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động. Đảng ủy xã xác định xây dựng chính quyền vững mạnh, liêm chính, hành động vì người dân là điều kiện tiên quyết để củng cố, nâng cao lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; đồng thời, đảm bảo công tác lãnh đạo quản lý của Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương. Đảng ủy xã tăng cường lãnh đạo cải cách thủ tục hành chính theo hướng liên thông hiện đại, với bộ phận một cửa hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy sự hài lòng của người dân làm tiêu chí bình xét thi đua đối với cán bộ, công chức hàng năm.

Đảng bộ lãnh đạo chính quyền xã xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân; tích cực đầu

tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Xã có 21 cán bộ, công chức nằm trong biên chế; trong đó, 11 cán bộ chuyên trách và 10 công chức xã đạt chuẩn chuyên môn, chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và bồi dưỡng theo chức danh đạt chuẩn theo quy định.

Đồng thời, xã xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân từng bước đi vào nề nếp, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân đề ra phù hợp với mục tiêu của Đảng bộ và quy định của pháp luật đáp ứng yêu cầu chính đáng của nhân dân. Công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân được tiến hành thường xuyên, tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng luật định. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng phát huy có hiệu quả, thể hiện là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Giai đoạn 2010 - 2020, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân tiếp tục được nâng cao, tổ chức được 22 kỳ họp đúng

theo luật định (trong đó, 4 kỳ họp bất thường để miễn nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân và bầu bổ sung nhân sự Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Bên cạnh đó, Hội đồng nhân dân xã ban hành 71 nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh và nghị quyết chuyên kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Công tác giám sát được tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, các vấn đề lớn mà cử tri bức xúc, quan tâm. Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã ra quyết định thành lập 37 đoàn khảo sát và giám sát chuyên đề đối với Ủy ban nhân dân xã như: công tác giao thông thủy lợi, địa chính, tư pháp hộ tịch, tài chính, công an xã ... trong việc thực hiện nhiệm vụ. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện ngày càng khoa học, hiệu quả hơn, đảm bảo đại biểu lắng nghe được các tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri. Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức tiếp xúc cử tri được 167 lượt, có 3.021 cử tri tham dự, trong đó có 213 ý kiến đóng góp được Ủy ban nhân dân tiếp thu và thực hiện nghiêm túc.

Thường trực và hai ban Hội đồng nhân dân thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên vào các ngày thứ sáu hàng tuần, tổng cộng tiếp dân được 379 lượt (nhận được 02 đơn phản ánh khiếu nại về tranh chấp đất và lấn chiếm đường giao thông làm ách tắc lối đi, đơn được chuyển đến Ủy ban nhân dân xã trả lời và giải quyết kịp thời)... Các đại biểu Hội đồng nhân dân đã thực hiện, phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người đại biểu Hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức về việc thực hiện nội dung Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ “về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước”; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 18/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 26/4/2012 của UBND huyện Nhơn Trạch “về việc tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước”, thường xuyên chấn chỉnh những mặt còn hạn chế trong thực thi công vụ tại cơ quan, Công văn số 838/UBND-NC ngày 12/02/2020 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc triển khai thực hiện tốt các nội dung, quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2020... Từ đó tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành nội quy, quy chế hoạt động của các cán bộ, công chức trong xã được nâng cao. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên nhắc nhở về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của các cán bộ, công chức trong xã đặc biệt là trong công tác tiếp công dân thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, thực hiện nghiêm việc chào cờ sáng thứ 2 hàng tuần, giao trách nhiệm cho Văn phòng Ủy ban nhân dân xã thực hiện điểm danh cán bộ, công chức hàng ngày.

Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 317 cuộc khảo sát, giám sát trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu, tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân các

cấp, có ý kiến trên các lĩnh vực đã được đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trả lời trực tiếp; đồng thời, tiến hành thành công các kỳ họp Hội đồng nhân dân theo luật định; bên cạnh đó, Hội đồng nhân dân đã kịp thời giải quyết, kiến nghị những vấn đề bức xúc của cử tri, chuyển các ý kiến, kiến nghị của nhân dân đến với các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; phát huy quyền làm chủ của nhân dân tại địa phương.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã ngày càng được nâng cao, công tác xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đề ra hàng năm. Đội ngũ cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân xã luôn đoàn kết, thể hiện tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trong điều hành của Ủy ban nhân dân xã luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”; tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng, sự phối kết hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã trở thành điều kiện tiên quyết để hoàn thành xây dựng nông thôn mới theo định hướng của huyện Nhon Trạch.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân xã đặc biệt quan tâm, chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết trên 29.803 hồ sơ. Trong năm 2020, tổng số hồ sơ phải xử lý là 12.580 hồ sơ, đã giải quyết 12.555 hồ sơ đạt

99,8%, đúng hạn 12.545 hồ sơ, đạt 99,9%, trễ hạn 10 hồ sơ chiếm 0,08%; phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức thực thi công vụ luôn niềm nở, ân cần, vui vẻ, không gây khó dễ, phiền hà cho nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghiêm yết công khai, đầy đủ bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, bộ hồ sơ mẫu, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3...gắn với thực hiện cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”, duy trì chế độ làm việc thêm giờ vào sáng thứ 7 hàng tuần để kịp thời tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính cho nhân dân.

II. PHÁT HUY ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng Nông thôn mới

Đảng ủy xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân cùng chung tay giữ vững thành quả xây dựng nông thôn mới và tích cực xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Hàng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đều ban hành nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh để lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền và các ngành, đoàn thể

xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với xây dựng nông thôn mới. Ủy ban nhân dân xã chủ động cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do huyện, tỉnh tổ chức về công tác khuyến nông như: kỹ thuật sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chăn nuôi hiệu quả...

Đảng bộ xã triển khai đầy đủ, kịp thời Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 29/12/2008 của Ban Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa VIII) về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2008 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2015; Kế hoạch số 81-KH/HU ngày 07/5/2009 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Nhơn Trạch về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Quyết định số 280-QĐ/HU ngày 19/12/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Nhơn Trạch về việc ban hành Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Nhơn Trạch giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 10/02/2012 của Ban chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới huyện Nhơn Trạch về việc xây dựng nông thôn mới huyện Nhơn Trạch giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

Để thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới của cấp trên, Đảng ủy xã Phước Thiện ban hành Quyết định số 02, 03,

04, 05-QĐ/ĐU ngày 12/10/2011 về thành lập Ban vận động (Ban phát triển) xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 04 ấp giai đoạn 2011 - 2015; Nghị quyết số 44/NQ-ĐU ngày 21/01/2013 về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2013; Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định số 216, 217/QĐ-UBND ngày 15/10/2011 về thành lập Ban chỉ đạo và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Phước Thiên. Ngày 09/01/2014 Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND về việc củng cố Ban chỉ đạo nông thôn mới xã Phước Thiên.

Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết số 19/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011 - 2015) và đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 định hướng đến năm 2020 xã Phước Thiên.

*** Đối với sản xuất nông nghiệp**

Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới được Đảng ủy xã lãnh đạo chính quyền thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức học tập được 709 cuộc, có trên 17.503 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân tham dự; phát 5.903 tờ rơi, tổ chức lồng ghép tuyên truyền phổ biến trong các buổi sinh hoạt của các đoàn thể, tổ nhân dân và trên hệ thống truyền thanh của xã nhằm tạo sự chuyển biến thật sự về nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị và nhân dân về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với “nông nghiệp, nông dân, nông thôn”.

Bên cạnh công tác tuyên truyền trực tiếp, địa phương còn tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác với 2.309 mét băng rôn, trên 91m² panô...; tổ chức tuyên truyền trên đài truyền thanh của xã và thông tin lưu động 319 giờ, phối hợp tổ chức 19 buổi biểu diễn văn nghệ tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới.

Đảng ủy tổ chức 21 lớp tập huấn, đào tạo cán bộ xây dựng nông thôn mới cho 139 lượt cán bộ của Ban chỉ đạo xã và 04 ấp. Nội dung tập huấn là công tác tuyên truyền, vận động, quy trình lấy ý kiến người dân, công tác lập Đề án nông nghiệp, nông dân, nông thôn; kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; các buổi hội thảo về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, các giống mới năng suất cao. Qua đó, người dân chủ động học hỏi, trau dồi kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn làm cơ sở để mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, mang lại giá trị kinh tế cao cho người dân.

Về trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa. Giai đoạn 2010 - 2015, tổng diện tích đất nông nghiệp hiện có 584/1.719,05 hecta, chiếm 34%. Nông dân đã sử dụng các giống lúa mới có chất lượng, năng suất cao phù hợp với nhu cầu thị trường, diện tích nông nghiệp hàng năm đều đạt mục tiêu kế hoạch đề ra là 566 hecta (trong đó, diện tích trồng lúa là 524 hecta; cây rau 36 hecta và sen 06 hecta). Năm 2020, năng suất lúa đạt 10 tấn/hecta, tăng 166% so với năm 2014; cây rau và sen bằng năm

2014. Về cải tạo vườn tạp, nhân dân chuyển đổi có hiệu quả như: trồng cam, bưởi, xoài đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Chăn nuôi trên địa bàn xã có 18 hộ như nuôi heo với tổng đàn là 499 con; gia cầm 12.000 con, đàn trâu bò có 70 con. Công tác phòng chống bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn xã được thực hiện thường xuyên như: tiêm phòng vacxin trên vật nuôi, phun xịt thuốc sát trùng chuồng trại. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch tả heo châu Phi, đến cuối năm 2019 số lượng đàn heo giảm mạnh. Đến cuối năm 2020, tổng số đàn heo 96 con; đàn trâu bò có 65 con; đàn gia cầm (gà có 461 con, vịt có 7.120 con).

Nuôi trồng thủy sản với diện tích ao nuôi 05 hecta, chủ yếu nuôi các loại cá trê lai, cá chép, cá rô phi.

Về ứng dụng khoa học kỹ thuật, việc ứng dụng cơ giới hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp được người dân áp dụng thực hiện nhằm nâng cao năng suất lao động. Năm 2020, trên địa bàn xã có 17 máy xới, máy cày; 12 máy gặt đập liên hợp, 01 lò sấy lúa, đã giải quyết được tình hình thiếu hụt lao động trong sản xuất nông nghiệp.

Trên địa bàn xã có 01 điểm thông tin khoa học công nghệ đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã phục vụ cho nhu cầu của người dân trong việc tra cứu, tìm hiểu các ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Nhờ tìm hiểu kỹ các ứng dụng, người dân đã từng bước chuyển đổi giống lúa sang những giống lúa mới chất lượng cao như: OM7347,

OM6162, ST20, MTL110...nhờ đó năng suất luôn được duy trì từ 06 đến 07 tấn hecta/năm, từ đó giúp ổn định thu nhập cho người nông dân.

*** Đối với tiểu thủ công nghiệp**

Trên địa bàn xã có 30 công ty, doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong các ngành nghề như: kinh doanh du lịch, nhà hàng, xăng dầu... các doanh nghiệp đã giải quyết việc làm cho khoảng 2.305 lao động/năm với thu nhập bình quân khoảng 78 triệu đồng/người/năm.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp có tăng trưởng nhưng quy mô còn nhỏ lẻ, vốn đầu tư thấp, tổng số hộ kinh doanh là 915 hộ, tăng 41% so với năm 2010. Xã chú trọng khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài địa phương đầu tư mở rộng quy mô sản xuất như: cơ sở sản xuất ống nhựa, sửa chữa nông cơ... Địa phương tập trung triển khai chương trình chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp, công tác khuyến công được duy trì thường xuyên bằng việc triển khai phối hợp với các ngành của huyện mở các lớp đào tạo ngành, nghề cho lao động nông thôn như: đan lát, may gia công... góp phần giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh có 34 hộ sản xuất rượu thủ công, 05 cơ sở kinh doanh bia, 07 cơ sở kinh doanh nước uống giải khát, 18 cơ sở còn lại là sản xuất bún, bánh mì, bánh tráng và cửa hàng tạp hóa; kinh doanh gas có 10 cơ sở. Kinh doanh

xăng dầu 02 cơ sở kinh doanh; kinh doanh nhà trọ có 917 cơ sở với 20.201 phòng.

Lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã liên tục phát triển, góp phần nâng cao đời sống và thu nhập của người dân. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2020 đạt 72,2 triệu đồng/người/năm tăng 22,16 triệu đồng người/năm, tương ứng tăng 61,49% so với năm 2010.

*** Đối với thương mại dịch vụ**

Lĩnh vực thương mại và dịch vụ giữ vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã. Trên địa bàn xã có 01 chợ truyền thống; 01 điểm mua, bán tập trung. Hoạt động mua bán trên địa bàn giữ được sự ổn định, góp phần vào công tác bình ổn giá; đã làm tốt công tác quản lý về trật tự kinh doanh, giá cả, vệ sinh môi trường và công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tăng bình quân hàng năm gần 14% vào thời điểm năm 2010, đến năm 2020 tăng bình quân hàng năm hơn 26%, đảm bảo phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh tế phát triển. Thị trường hàng hóa trên địa bàn xã phong phú, đa dạng. Hàng năm, xã phối hợp với Trung tâm xúc tiến thương mại tỉnh Đồng Nai tổ chức phiên chợ “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hàng bình ổn giá phục vụ nhu cầu tiêu dùng cho hàng ngàn lượt người dân.

** Về đầu tư xây dựng cơ bản*

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản giữ vai trò xương sống đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là điện, đường, trường, trạm... Xã Phước Thiện là một trong 06 địa phương có tốc độ đô thị hóa nhanh nhất của huyện Nhơn Trạch, nên việc đầu tư xây dựng cơ bản được cấp trên quan tâm đúng mức; tập trung đầu tư xây dựng các công trình đường giao thông nông thôn, điện, trường, trạm đảm bảo hợp lý. Từ năm 2010 - 2020, xã đã tổ chức khởi công và đưa vào sử dụng 63 công trình về giao thông, trụ sở cơ quan nhà nước, trường học...

Giao thông nông thôn, để thực hiện chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, xã đã tích cực vận động người dân đóng góp tùy theo khả năng gia đình, nên đến năm 2020, xã có 53 tuyến đường với chiều dài 20,468km. Trong đó: đường huyện quản lý gồm 02 công trình với chiều dài 1.200m, đường tỉnh quản lý (đường Lý Thái Tổ) dài 2.400m đã được nhựa hóa đạt tỷ lệ 100%; đường trục xã, liên xã có 05 công trình với chiều dài 2.503m được bê tông nhựa nóng và bê tông xi măng đạt tỷ lệ 100%; đường trục thôn xóm có 33 công trình với chiều dài 10.782m được bê tông hóa, nhựa hóa đạt tỷ lệ 100%; đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa có 12 công trình với chiều dài 3.583m được bê tông hoá đạt tỷ lệ 100%; trên địa bàn xã không có đường trục chính nội đồng.

Từ năm 2015 - 2020, Ủy ban nhân dân xã đã đầu tư 27 tuyến đường giao thông nông thôn có kết cấu nhựa nóng và bê

tông xi măng với tổng chiều dài 5.785m (bê tông nhựa nóng 252m; bê tông xi măng 5.533m). Trong đó, 05 tuyến trục thôn xóm với chiều dài 1.542m; 13 tuyến đường ngõ xóm có chiều dài 4.243m với tổng mức đầu tư 11.297.310.000 đồng. Đường ngõ xóm được trồng hoa, cây xanh tạo cảnh quan, diện mạo nông thôn được nhân dân đồng tình ủng hộ, đóng góp kinh phí, ngày công lao động, hiến đất để triển khai thực hiện các công trình góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt, nâng cao đời sống người dân.

Hệ thống giao thông đường thủy của địa phương gồm sông, rạch các sông: Đồng Môn, sông Cửa Gà Lầy, rạch Ngã Bắc, rạch Kinh,... thuận lợi cho giao thông đường thủy, cấp và thoát nước cho sản xuất; hệ thống thoát nước mưa, nước thải, mương dọc 2 bên đường Lý Thái Tổ và kênh mương thủy lợi đảm bảo nước tưới phục vụ 928,7/990,9 hecta diện tích sản xuất nông nghiệp vào mùa khô từ các nguồn đạt 93,7%, đáp ứng tốt cho nhu cầu phục vụ sản xuất và phục vụ dân sinh trên địa bàn xã.

Hạ tầng mạng lưới điện giữ vai trò rất quan trọng đối với việc sử dụng máy móc phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân địa phương. Hệ thống lưới điện trên địa bàn xã đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của ngành điện với 14,163km đường dây trung thế; 41,650km đường dây hạ thế; có 24 trạm biến áp với tổng công suất 6.890KVA. Trên địa bàn xã, 100% hộ dân sử dụng sử dụng điện đảm bảo an toàn từ các nguồn, các tuyến đường giao thông đều được lắp đèn chiếu sáng đảm bảo an toàn cho người dân đi lại vào ban đêm.

Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện một số công trình trọng điểm, trong đó ưu tiên đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở Ủy ban nhân dân xã, xây mới Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã, Nhà văn hóa các ấp, đầu tư hoàn chỉnh trường tiểu học Phước Thiện 1; khu tái định cư Phước Thiện; đường vào sân vận động xã Phước Thiện; hệ thống cống thoát nước đường Lý Thái Tổ (từ ngã 3 Bến Cam đến cầu Phước Thiện)... với tổng kinh phí trên 285 tỷ đồng; từ đó, tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là hoàn thành các tiêu chí về cơ sở vật chất trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

Tổng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn xã Phước Thiện là 1.847.652.000.000 đồng. Trong đó, nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh với tổng kinh phí 1.548.000.000.000 đồng. Nhờ đó, kết cấu hạ tầng của xã được phát triển thêm một bước, những công trình trọng điểm như đường cao tốc Long Thành - Dầu Giây (đoạn qua huyện Nhơn Trạch và xã Phước Thiện); khu tái định cư xã Phước Thiện, đường 319 BOT, đường Trần Phú, đường nhà máy nước Formosa...

**** Tài chính, ngân hàng***

Để tạo điều kiện hỗ trợ nguồn lực cho nông dân đầu tư phát triển kinh tế, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp cùng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nhơn Trạch ưu tiên giải ngân vốn vay 468 tỷ đồng cho nhân

dân đầu tư phát triển nông nghiệp, đầu tư mới trang thiết bị, mở rộng sản xuất, kinh doanh góp phần ổn định và phát triển hơn nữa kinh tế của địa phương.

Ngân hàng chính sách xã hội cho 756 hộ nghèo vay với số tiền 6,3 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Quỹ tín dụng Nhơn Trạch và Quỹ CEP cho vay hỗ trợ việc làm 426 hộ dân với số tiền 4,2 tỷ đồng. Qua đó đảm bảo nguồn vốn vay cho người dân trong sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế tăng thu nhập và ổn định cuộc sống.

*** Đối với quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai**

Trong công tác quản lý đất đai. Đến năm 2020, Ủy ban nhân dân xã đã hoàn thành việc cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, tương ứng với số thửa đủ điều kiện cấp đổi là 2.907 thửa đạt tỷ lệ 100%; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 15/5/2019 về việc thực hiện phương án quản lý khai thác quỹ đất công do Ủy ban nhân dân xã quản lý.

Công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng. Từ năm 2015 - 2020, xã đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cấp giấy phép xây dựng cho 172 trường hợp. Tổng số tiền thu thuế xây dựng cơ bản hơn 400 triệu đồng. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã thành lập tổ kiểm tra phản ứng nhanh để quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra hoạt động xây dựng, tham mưu xử phạt đối với những trường hợp xây dựng trái phép; tổng số tiền thu phạt hơn 300 triệu đồng.

Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng thực hiện, thường xuyên kiểm tra nhắc nhở công tác thu gom rác thải và bảo vệ môi trường. Đến năm 2020, tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải y tế, rác thải nguy hại đạt 100%; tỷ lệ xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản được tăng cường, đã kịp thời xử lý tình trạng khai thác đất, cát trái phép trên địa bàn.

Tình hình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xét tái định cư các dự án trên địa bàn xã Phước Thiện với công trình đường Nhà máy nước Fomosa; dự án 319 nối dài, dự án 319 mở rộng, dự án khu tái định cư Phước Thiện đảm bảo yêu cầu đề ra.

Ngày 25/6/2015, xã Phước Thiện được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 1724/QĐ-UBND. Đến cuối năm 2020, xã Phước Thiện đã thực hiện được 16/19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao, địa phương tiếp tục duy trì các tiêu chí đã đạt và phấn đấu hoàn thành các tiêu chí còn lại. Tổng kinh phí huy động từ các nguồn lực để thực hiện nông thôn mới nâng cao là hơn 57 tỷ đồng; trong đó, nguồn ngân sách tỉnh là 3,6 tỷ đồng chiếm hơn 6%; nguồn ngân sách huyện là 44 tỷ đồng chiếm 73%; nguồn ngân sách xã là 78 triệu đồng chiếm 0,1%; nguồn nhân dân đóng góp 9,9 tỷ đồng đạt gần 17%; nguồn khác là 02 tỷ đồng chiếm hơn 3%.

2. Về văn hóa xã hội

**** Lĩnh vực thông tin tuyên truyền***

Ủy ban nhân dân xã đã bố trí hệ thống 72 cụm loa truyền thanh không dây trên địa bàn 04 ấp, kết hợp với tờ tin nội bộ của Ban Tuyên giáo xã và tiếp sóng đài truyền thanh của huyện, tỉnh với hàng ngàn giờ tiếp sóng, phát thanh nhằm đáp ứng tốt yêu cầu tuyên truyền trong nhân dân. Cụ thể: năm 2020, công tác thông tin đảm bảo truyền thanh ngày hai buổi, chủ yếu là tiếp âm đài Trung ương, tỉnh và huyện được 502 giờ phát thanh, tuyên truyền trực quan được 312 mét băng rôn, bục mới 47 pano, tuyên truyền an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, sốt xuất huyết, virus zika... tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; tuyên truyền bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; dịch tả heo châu Phi, tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19... Qua công tác thông tin tuyên truyền, đại bộ phận nhân dân đã nhận thức đầy đủ và đồng tình hưởng ứng tích cực các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chung tay xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương.

**** Nâng cao đời sống văn hóa khu dân cư***

Bên cạnh chú trọng việc phát triển kinh tế, xã luôn quan tâm đến đời sống văn hoá tinh thần cho nhân dân. Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội gắn với việc

xây dựng gia đình văn hoá, ấp văn hoá; cơ quan, đơn vị có đời sống văn hóa đi vào chiều sâu, chất lượng tốt.

Năm 2020, toàn xã có trên 99% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, tăng 3% so với năm 2010 (năm 2010 đạt 96%), 04 ấp đạt và giữ vững danh hiệu ấp văn hoá và 100% cơ quan đạt chuẩn văn hóa. Xã tiếp nhận 15 buổi lưu diễn văn nghệ do Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao huyện Nhơn Trạch, Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Đồng Nai về biểu diễn, phối hợp tổ chức được 61 buổi văn nghệ tại địa phương thu hút hơn 11.021 lượt người tham gia và cổ vũ; tiếp nhận và tổ chức được 23 buổi chiếu phim, phục vụ 4.201 lượt người xem.

Địa phương đã tổ chức được 36 hội thi, hội diễn văn nghệ, thể dục thể thao và tạo điều kiện cho các đoàn biểu diễn nghệ thuật quần chúng của huyện phục vụ tại xã. Đông đảo người dân ở địa phương tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao như: bóng đá, bóng chuyền, kéo co, cầu lông, tiếng hát tuổi trẻ..., được cơ quan chuyên môn cấp trên đánh giá cao.

Từ năm 2010 - 2020, xã tham gia các giải thể dục thể thao (TDTT) do huyện Nhơn Trạch tổ chức với kết quả đạt 01 huy chương vàng, 02 huy chương bạc, 04 huy chương đồng. Năm 2019, huyện Nhơn Trạch đã đầu tư 09 bộ dụng cụ luyện tập thể dục tại Trung tâm văn hóa. Trên địa bàn xã còn có 01 sân bóng đá 11 người, 07 sân bóng đá mini cỏ nhân tạo, 02 sân cầu lông,

04 sân bóng chuyên, các phòng tập yoga, phòng tập Gym... trải đều trên 4 ấp đáp ứng tốt nhu cầu vui chơi, giải trí, sinh hoạt của bà con nhân dân trên địa bàn xã.

Xã phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức được 16 giải thể dục thể thao tại xã, các giải TDTT của xã được tổ chức vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thu hút đông đảo các vận động viên và nhân dân tham gia thi đấu, cổ vũ; Ủy ban nhân dân xã trao 21 giải cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

**** Đối với giáo dục và đào tạo***

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo được Đảng bộ huyện Nhơn Trạch quan tâm đầu tư cả về cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, tích cực xã hội hóa các hoạt động giáo dục, phát huy mối quan hệ “nhà trường - gia đình - xã hội” cùng chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục. Cơ sở vật chất phục vụ giáo dục từng bước được quan tâm đầu tư khang trang, kiên cố với các thiết bị khá hiện đại, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%, không có tình trạng học ca 3, góp phần đưa các trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất.

Chất lượng giáo dục xã Phước Thiên từng bước được nâng lên, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp được duy trì, số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện đều tăng qua hàng năm. Xã chú trọng công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, phong trào

khuyến học, khuyến tài, xã hội học tập được nhân dân hưởng ứng tích cực; trung tâm học tập cộng đồng được củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả; xã duy trì đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học phổ thông đạt yêu cầu đề ra.

*** Lĩnh vực y tế**

Từ năm 2010 - 2020, Trạm y tế xã từ 05 cán bộ tăng lên 08 cán bộ và nhân viên, gồm có 01 bác sĩ, 01 nữ hộ sinh trung cấp, 01 cán bộ dân số, 03 y sĩ đa khoa, 02 dược sĩ cao đẳng và 01 y sĩ đông y. Mỗi năm, Trạm y tế xã đã tiếp nhận trên 11.039 lượt người đến khám và chữa bệnh. Trạm y tế đã triển khai thực hiện các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, đặc biệt thực hiện tốt công tác phòng, chống sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng. Thường xuyên tổ chức ra quân thực hiện chiến dịch diệt lăng quăng, phun thuốc tiêu độc, khử trùng đúng theo quy định, kịp thời ngăn chặn các loại dịch bệnh. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng theo độ tuổi giảm từ 6,12% năm 2014 xuống còn 5,7 % năm 2019; tỷ lệ dân số tự nhiên giảm xuống còn dưới 1% đạt chỉ tiêu nghị quyết.

Công tác truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ và trẻ em được tăng cường, giáo dục giới tính đối với trẻ vị thành niên, tổ chức tiêm phòng đầy đủ các loại vaccin cho trẻ em trong độ tuổi đạt 99%, có 99% phụ nữ trong độ tuổi sinh sản được tập huấn về sinh đẻ có kế hoạch, số phụ nữ mang thai được khám đầy đủ theo định kỳ.

Hàng năm, xã luôn được huyện công nhận duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Năm 2020, công tác y tế của xã đáp ứng đầy đủ cho công tác phòng, chống dịch covid-19 đạt kết quả tốt, hạn chế được số người tử vong.

**** Lĩnh vực khoa học nông nghệ***

Điểm khoa học công nghệ ở xã được các ngành, đoàn thể địa phương quan tâm và tuyên truyền đến người dân, cung cấp nhiều tài liệu, thông tin bổ ích, thiết thực phục vụ sản xuất, kinh doanh cho hơn 1.036 lượt người tham gia truy cập Internet. Địa phương phối hợp phòng Văn hóa thông tin huyện Nhơn Trạch tổ chức 32 buổi chiếu phim về khoa học công nghệ, thu hút hơn 1.631 lượt người đến xem, học tập....

Nhân rộng các mô hình áp dụng khoa học - công nghệ trên địa bàn xã, kịp thời cung cấp thông tin mới nhất về ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt cho người dân biết, khuyến khích người dân tự truy cập thông tin trên Internet để tìm hiểu các ứng dụng khoa học kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế gia đình.

**** Chăm lo an sinh xã hội đối với người dân***

Để thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho người dân. Đảng ủy đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tập trung thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ khó khăn, neo đơn ...trên địa bàn xã.

Thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo đạt hiệu quả; giảm tỷ lệ hộ nghèo từ hơn 18% năm 2010 xuống còn 0,27% năm 2020 theo chuẩn nghèo mới đa chiều. Địa phương thực hiện tốt các chương trình giải quyết việc làm, triển khai kịp thời, đồng bộ các chính sách an sinh xã hội. Giải quyết việc làm cho 2.667 lao động; trong đó, số lao động qua đào tạo chiếm 76%; đến năm 2020 trên 99% người lao động trong độ tuổi có việc làm, thu nhập ổn định. Công tác giảm nghèo được thực hiện có hiệu quả, 100% người dân thuộc diện hộ nghèo, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội được thụ hưởng kịp thời các chính sách do Nhà nước quy định. Năm 2020, xã có 106 hộ thoát nghèo và thu nhập của các hộ nghèo tăng 1,3 lần so với năm 2015; 100% hộ gia đình người có công với cách mạng đạt mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn (không còn gia đình có công thuộc diện hộ nghèo).

Thực hiện giải phóng mặt bằng cho 04 dự án, có 737 hộ dân bị thu hồi đất; những hộ dân thuộc diện thu hồi đất được xét cấp 450 suất tái định cư tại chỗ. Việc đào tạo nghề giải quyết việc làm, mua bảo hiểm, miễn giảm học phí cho những hộ dân bị thu hồi đất được quan tâm thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

Bằng các nguồn vốn dự án trồng trọt, chăn nuôi, cải tạo vườn tạp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, địa phương đã

kết hợp tốt với Ngân hàng chính sách xã hội huyện giải quyết cho vay 504 hồ sơ, với số tiền hơn 7,3 tỷ đồng. Đời sống vật chất của đại bộ phận người dân cơ bản ổn định, tỷ lệ nhà kiên cố và bán kiên cố tăng từ 69% năm 2010 lên 100% năm 2020, tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh tăng từ 89% năm 2010 lên 100% năm 2020.

Từ năm 2010 - 2020, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội vận động các mạnh thường quân xây dựng và trao tặng được 126 căn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết với tổng số tiền gần 8,1 tỷ đồng; trao tặng 36.021 phần quà, với tổng số tiền hơn 7,2 tỷ đồng; cấp phát và trao tặng 1.091 thẻ BHYT cho các thành viên hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền trên 920 triệu đồng.

Thực hiện tốt pháp lệnh ưu đãi người có công, kịp thời giải quyết các chế độ chính sách đúng quy định Nhà nước; thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách nhân dịp lễ, tết với tổng số tiền hơn 01 tỷ đồng. Ngoài ra, chính quyền xã tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà cho 67 gia đình chính sách với tổng số tiền 1,2 tỷ đồng. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng nâng lên; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đã thực sự đi vào cuộc sống, tạo nên không khí phấn khởi đối với mỗi người dân sinh sống trên địa bàn xã.

3. Giữ vững quốc phòng - an ninh

* *Lĩnh vực an ninh*

Lực lượng Công an xã phối hợp Quân sự xã, cùng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường công tác nắm tình hình, tuyên truyền¹, vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không để các thế lực thù địch lôi kéo, chống phá, gây mất an ninh trật tự. Các ngành đã chú trọng thực hiện công tác hòa giải, giải quyết các vụ mâu thuẫn, tranh chấp nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản giữ vững ổn định. Từ năm 2010 - 2015, xã tiến hành củng cố, nâng cao trách nhiệm của các Tổ hòa giải ở cơ sở, hạn chế các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân nên đã hòa giải thành công 213 vụ việc (đạt 83%); giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến nhân thân, hộ tịch, khai sinh, kết hôn, nhất là giúp người dân thực hiện các loại thủ tục, giấy tờ nhanh chóng và kịp thời.

Từ năm 2015 - 2020. Đảng ủy chỉ đạo UBND và các ngành tăng cường đối thoại với nhân dân về những vấn đề có liên quan đến an ninh trật tự, kịp thời nắm bắt và giải quyết các khó khăn của nhân dân có hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng

1 Công an xã phối hợp với Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền nghị định số 79/NĐ-CP ngày 16-5-2018, Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ, Thông tư số 16/TT-BCA của Bộ Công an về công tác quản lý vũ khí và vật liệu nổ, đảm bảo tuyệt đối các khu vực trọng yếu, không để cháy nổ xảy ra và Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 15-4-2009 của Chính phủ về quản lý sử dụng pháo. Ngoài ra, các điểm mua bán phế liệu làm cam kết không tàng trữ mua bán vật liệu nổ, cũng có xây dựng lực lượng phòng cháy chữa cháy của xã.

cường dân vận giúp dân, qua đó huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân tham gia tích cực phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia về phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội và kéo giảm tai nạn giao thông. Xã đã tuyên truyền 215 lượt, có 12.039 lượt người tham dự, cung cấp 318 nguồn tin có giá trị, từ đó góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Vận động xây dựng 04 Tổ tự quản về an ninh trật tự ở 04 ấp thường xuyên tổ chức tuần tra, canh gác góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự ở địa bàn dân cư.

Tuy nhiên, tình hình an ninh trật tự có lúc, có địa bàn vẫn còn diễn ra phức tạp, cụ thể giai đoạn 2015 - 2020. Về phạm pháp hình sự: xảy ra 78 vụ với 39 đối tượng; ma túy: bắt 19 vụ, 38 đối tượng tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy, tăng 08 vụ so với nhiệm kỳ; kiểm tra 72 lượt đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện 75 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 51 đối tượng, xử phạt hành chính 34 đối tượng...

**** Lĩnh vực quốc phòng***

Ban chỉ huy quân sự xã thường xuyên xây dựng kế hoạch luyện tập, huấn luyện các phương án chiến đấu bảo vệ các mục tiêu đạt yêu cầu đề ra. Tất cả cán bộ, chiến sĩ được giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu “diễn biến hoà bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực

thù địch. Thực hiện tốt Đề án 02 của Ủy ban nhân dân tỉnh và kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhon Trạch về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, đảm bảo về số lượng và chất lượng; dân quân tự vệ đạt gần 0,87%/tổng dân số. Công tác phát triển đảng của Ban chỉ huy quân sự xã được quan tâm thực hiện tốt, từ đó góp phần nâng cao tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt tỷ lệ 26%.

Đảng ủy lãnh đạo Ban chỉ huy quân sự xã chủ động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) “về tiếp tục xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”. Ban chỉ huy quân sự xã thường xuyên phối hợp với Công an xã thực hiện tốt Nghị định số 133/NĐ-CP, ngày 28/12/2015 của Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ quốc phòng, Quân khu 7, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự huyện Nhon Trạch về tổ chức lực lượng, phương tiện tuần tra sau 21 giờ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh khi xảy ra. Hàng năm, Ban chỉ huy quân sự xã đều được Ban Chỉ huy quân sự huyện công nhận đơn vị “vững mạnh”.

Từ năm 2010 - 2020, Ban chỉ huy quân sự xã có 163 cán bộ, chiến sĩ. Trong đó, lãnh đạo có 02 đồng chí (Chỉ huy trưởng và Chỉ huy phó). Ban chỉ huy quân sự xã phối hợp Công an xã giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn xã. Tuyên truyền trách nhiệm của công dân về thi hành nghĩa vụ quân sự như: Luật nghĩa vụ

quân sự 2005 (sửa đổi, bổ sung), và Luật nghĩa vụ quân sự sửa đổi, bổ sung 2015. Kết quả giao quân hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao, có 145 công dân tham gia nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc.

Ban chỉ huy quân sự xã giới thiệu 109 quân nhân xuất ngũ trở về địa phương vào làm việc trong các công ty, xí nghiệp, cơ quan nhà nước. Thực hiện công tác dân vận như: xây dựng, sửa chữa 04 căn nhà đồng đội trị giá 200 triệu đồng; phối hợp với các ngành, đoàn thể tham gia xây dựng các công trình đường giao thông, chăm sóc cây xanh... góp phần xây dựng xã nông thôn mới, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

4. Xây dựng Phước Thiên trở thành địa phương nghĩa tình, đáng sống

Phước Thiên là một trong các xã có tốc độ đô thị hóa nhanh của huyện Nhơn Trạch, kinh tế phát triển liên tục, bền vững. Trước năm 2010, xã còn nhiều khó khăn, đời sống nhân dân còn vất vả, nhưng kể từ khi triển khai hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Phước Thiên từng bước khoác lên mình tấm áo mới và trở thành miền quê đáng sống của người dân nơi đây.

Cách trung tâm huyện Nhơn Trạch hơn 10km, tiệm cận thị trấn Long Thành, Phước Thiên trở thành nơi “đất lành chim đậu”, hội tụ người dân từ khắp mọi miền Tổ quốc về đây sinh

sống, cùng các tộc người anh em đến lập nghiệp, xây dựng quê hương mới. Năm 2008, Ban Chấp hành Trung ương ban hành chủ trương phát triển về nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Đến năm 2011, các hoạt động thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới dần đi vào thực tiễn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương.

Về phát triển kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ đạt kết quả khả quan; người nông dân thường xuyên tham dự những lớp tập huấn kỹ thuật phòng ngừa dịch bệnh trên các loại cây trồng, vật nuôi; nhân dân trong toàn xã đã được xét hỗ trợ vay vốn hơn 415 tỷ đồng để đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống.

Trên địa bàn xã có hơn 86% hộ dân hoạt động sản xuất phi nông nghiệp trên tổng diện tích tự nhiên 1.719,05 hecta, số diện tích còn lại phát triển kinh tế nông nghiệp và các dịch vụ khác. Từ năm 2010 - 2020, xã Phước Thiện tập trung mọi nguồn lực đạt 1.032 tỷ đồng từ ngân sách tỉnh, huyện, xã và vay vốn tín dụng; nguồn vốn do doanh nghiệp và nhân dân đóng góp hơn 790 tỷ đồng để phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xã đã phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm giới thiệu cho trên 1.356 lượt lao động đến làm việc tại các công ty, xí nghiệp trên địa bàn Nhơn Trạch với thu nhập ổn định.

Về giao thông đi lại, trên địa bàn xã có 53 tuyến đường được thảm nhựa và bê tông hóa 100%. Trong đó, 100% tuyến

đường trục xã, liên xã, đường trục thôn xóm, đường ngõ, xóm sạch đẹp, trồng hoa cây xanh, không còn bụi vào mùa nắng, lầy lội vào mùa mưa.

Hệ thống điện trên địa bàn xã đảm bảo cung cấp điện sinh hoạt và sản xuất đầy đủ cho người dân, tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 100%.

Theo số liệu thống kê số hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa trên địa bàn xã đạt tỷ lệ trên 99%. Cơ sở vật chất, đội ngũ y bác sĩ đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và các chương trình y tế quốc gia. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở xã giảm dần theo từng năm và tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi đạt chỉ tiêu yêu cầu đề ra; công tác phòng, chống các loại dịch bệnh được ngành y tế thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo tốt sức khỏe cho người dân.

Công tác bảo vệ môi trường được xã triển khai thực hiện tốt, hàng năm tổ chức từ 02 đến 04 cuộc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường; đăng ký thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, phân loại rác tại nguồn, đổ rác đúng nơi quy định; vận động người dân sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân, trồng cây xanh trên các tuyến đường; các ngành, đơn vị đều nhận chăm sóc cây, hoa ở các tuyến đường trên địa bàn xã. Hộ dân dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; diện mạo nông thôn phát triển với nhiều cây xanh, đường xá sạch đẹp khang trang. Các tuyến

đường đều có đèn thấp sáng vào ban đêm, camera an ninh được lắp đặt trên các tuyến đường, ngõ hẻm góp phần đảm an ninh trật tự ở địa phương.

Với quyết tâm chính trị của toàn Đảng bộ, bằng những việc làm thiết thực, giải pháp hiệu quả, đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 theo chuẩn của tỉnh đạt dưới 1%.

Từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ, chính quyền, toàn thể nhân dân xã Phước Thiện đã đồng tâm, hiệp lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo nên diện mạo mới ở địa phương. Đến năm 2015, xã Phước Thiện hoàn thành xây dựng nông thôn mới và tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đảng bộ, chính quyền, toàn thể nhân dân xã Phước Thiện đã gặt hái được nhiều thành quả đáng khích lệ, được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai khen thưởng, công nhận xã nông thôn mới và đang tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao; bằng sự quyết tâm nỗ lực không ngừng, tiếp tục duy trì phát triển kinh tế - xã hội cao hơn nữa, đưa đời sống của người dân Phước Thiện ngày càng phát triển về mọi mặt, để địa phương thật sự trở thành miền quê đáng sống.

Từ năm 2010 - 2020, Đảng bộ xã Phước Thiện trải qua các kỳ đại hội dưới sự lãnh đạo chủ động, sâu sát, kịp thời, sáng tạo của Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ đã đạt được những kết

quả rất quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của huyện Nhơn Trạch.

Ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, Đảng bộ xác định công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là công việc thường xuyên, liên tục gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đảng bộ đã tăng cường, tập trung lãnh đạo trên các mặt như: giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, phát triển đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát của Đảng. Nội bộ Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn đoàn kết, thống nhất; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy cao vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc trong toàn Đảng bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên luôn phát huy cao vai trò trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tích cực vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo phương châm “cán bộ, đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

Thành quả xây dựng nông thôn mới mang lại là đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước được cải thiện; việc chăm lo cho các gia đình chính sách, sức khỏe nhân dân, giảm nghèo, giải quyết việc làm đối với người dân được quan tâm; cuộc vận động “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với

chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đạt kết quả tốt. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng có nhiều đổi mới cả về nội dung lẫn hình thức, góp phần cùng Đảng bộ và chính quyền giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đảng bộ xã Phước Thiện tăng cường lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh nhằm phát huy mọi nguồn lực của nhân dân, cơ quan, doanh nghiệp để phát triển kinh tế, ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh như Bác Hồ kính yêu đã dạy: “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”, “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” trong thời gian qua. Đưa Phước Thiện trở thành vùng đất nghĩa tình, đáng sống, phát triển theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững, tạo tiền đề vững bước đến tương lai trong thế kỷ XXI.

KẾT LUẬN

Từ năm 1930 đến 2020, trải qua 90 năm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, cũng là quãng thời gian mỗi người dân, cán bộ, chiến sĩ xã Phước Thiên liên tục anh dũng đứng lên chiến đấu chống ngoại xâm, nỗ lực hết mình bảo vệ, xây dựng quê hương.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Phước Thiên là một trong các địa bàn đứng chân đầu tiên của phong trào Hội kín chống thực dân Pháp và tay sai ở tỉnh Biên Hòa.

Từ năm 1930 - 1954, với vị trí tiếp giáp thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, người dân Phước Thiên sớm tiếp thu tư tưởng, trào lưu yêu nước tiến bộ, Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bất chấp gian khổ, mất mát, hy sinh chống lại sự xâm lược, cai trị của thực dân Pháp và tay sai.

Giai đoạn 1954 - 1975, đế quốc Mỹ, quân đồng minh Mỹ và tay sai xâm lược miền Nam, người dân Phước Thiên dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục đứng lên chống lại kẻ thù của dân tộc với chân lý “không có gì quý hơn độc lập tự do”, từ trẻ đến già luôn “có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại

sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước” vào ngày 30/4/1975 toàn thắng của dân tộc nói chung, người dân Phước Thiên nói riêng.

Trong suốt hành trình đấu tranh giành độc lập, bảo vệ quê hương (1930 - 1975), với 30 Mẹ Việt Nam Anh hùng đã hy sinh nóm ruột của mình là chồng, con; hàng trăm liệt sĩ đã ngã xuống cho độc lập tự do của đất nước và dân tộc. Bên cạnh đó, hàng trăm người dân một nắng hai sương, một lòng, một dạ theo Đảng, Bác Hồ, không quản ngại hy sinh, mất mát để đào hầm, nuôi giấu cán bộ, tiếp tế, che chở, làm giao liên... cho cách mạng đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Từ năm 1975 - 2020, từ chi bộ quân quản, chi bộ lâm thời phát triển thành Đảng bộ xã Phước Thiên năm 1980 là một chặng đường với nhiều khó khăn trong phục hồi sản xuất, phát triển kinh tế, đổi mới, hội nhập; nhưng cán bộ, đảng viên, người dân luôn vững tin một lòng, một dạ theo Đảng trước những biến động của tình hình chính trị thế giới ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô, tiếp tục thực hiện thành công đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy Đồng Nai, Huyện ủy Long Thành, từ năm 1994 là Huyện ủy Nhơn Trạch. Đảng bộ và nhân dân xã Phước Thiên từng bước

vượt qua mọi khó khăn, thách thức để viết lên những trang sử tươi đẹp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Phước Thiên là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, người dân, chiến sĩ đấu tranh chống ngoại xâm từ những ngày đầu theo chủ trương kiên trì bám trụ địa bàn “một tấc không đi, một ly không rời”, xây dựng mối quan hệ “quân dân như cá với nước”, “nắm thắt lưng địch mà đánh” góp phần cùng quân dân tỉnh Biên Hòa (nay là tỉnh Đồng Nai) chiến đấu đến ngày giành thắng lợi hoàn toàn, non sông Việt Nam nối liền một dải.

Thời kỳ hòa bình trọn vẹn, người dân Phước Thiên đồng hành cùng huyện Long Thành khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại quê hương. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ xã, Đảng bộ huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, người dân Phước Thiên cùng cả nước bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện kinh tế - xã hội, hội nhập khu vực, thế giới. Chi bộ Phước Thiên đã chủ động, kịp thời lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò năng động, sáng tạo trong điều hành, vận động các tầng lớp nhân dân thi đua sản xuất, phát triển kinh tế, chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động mọi nguồn lực của người dân để ổn định sản xuất, điện khí hóa ở địa phương thành công, trở thành điểm sáng đối với toàn huyện.

Đất nước bước vào thời kỳ hội nhập, công nghiệp hóa, hiện đại hóa với nhiều vận hội mới. Đảng bộ Phước Thiện đã chủ động lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện hội nhập, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tạo sự phát triển về kinh tế - xã hội. Cơ sở hạ tầng phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa như: điện, đường, chợ, trạm y tế, trường học... được tăng cường đầu tư xây dựng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng và chính quyền được Đảng ủy xã quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt; công tác đào tạo nguồn nhân lực, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, công chức được thực hiện thường xuyên; sự nghiệp giáo dục và đào tạo được sự quan tâm sâu sát của gia đình, nhà trường; công tác chăm sóc sức khỏe người dân được quan tâm thực hiện tốt.

Từ năm 2000 cùng với Đảng bộ, chính quyền huyện Nhon Trach, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Phước Thiện đã chủ động phát huy những thành quả cách mạng đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh. Từ đó đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng tăng lên, cơ sở hạ tầng ngày càng hoàn thiện, đồng bộ đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

Đảng ủy đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, kịp thời trong lãnh đạo hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính “kiến tạo, liêm chính, hành động, vì người dân”, lấy sự hài lòng

của người dân làm mục tiêu phấn đấu, giá trị đo lường đối với đánh giá chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; xây dựng chính quyền thực sự “của dân, do dân, vì dân”, đã thực hiện hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

Thành quả xây dựng nông thôn mới của Phước Thiên đã làm thay da đổi thịt địa phương từng ngày, kinh tế phát triển đi lên bền vững, tốc độ đô thị hóa tăng cao, trên 120%/năm, bộ mặt địa phương khang trang, hiện đại; quốc phòng - an ninh được giữ vững, cuộc sống người dân ấm no, tự do, hạnh phúc, chính quyền nghĩa tình, Phước Thiên trở thành vùng đất đáng sống.

Mỗi người con Phước Thiên trong hành trang đi tới tương lai, luôn trang bị cho mình niềm tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương ở “miền Đông gian lao mà anh dũng” để vững vàng vượt qua mọi phong ba, bão táp thẳng tiến theo con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã chọn với tinh thần, nhiệt huyết của tuổi trẻ: “Không có việc gì khó - Chỉ sợ lòng không bền - Đào núi và lấp biển - Quyết chí ắt làm nên”¹. Quá trình lãnh đạo hệ thống chính trị của Đảng bộ xã Phước Thiên 90 năm qua (1930-2020) để lại những bài học kinh nghiệm quý đối với các thế hệ của người dân địa phương.

1 Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, tr.440.

Trước hết, trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và tay sai để giành độc lập, tự do, bảo vệ quê hương. Người dân Phước Thiện luôn giàu lòng yêu nước, kiên trì bám đất, giữ làng, một lòng một dạ, sắt son tin theo Đảng Cộng sản Việt Nam đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh - ánh sáng soi đường giải phóng quê hương. Mỗi người dân, cán bộ, chiến sĩ cách mạng sống, chiến đấu trên vùng đất Phước Thiện luôn sáng tạo, phát huy triết lý mối quan hệ “quân dân như cá với nước” để vượt qua mọi sự nguy hiểm, hy sinh, bám trụ địa bàn giành nhiều thắng lợi trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và tay sai.

Thứ hai, trong cuộc chiến đấu chống thực dân, đế quốc và tay sai, công tác tư tưởng, tuyên truyền; công tác binh vận, địch vận; các chủ trương, đường lối của Đảng đối với người dân Phước Thiện luôn đi trước, đi cùng để khơi dậy khát vọng độc lập dân tộc, phát huy ý chí tự lực, tự cường “đem sức ta mà giải phóng cho ta”, để hiện thực hóa lý tưởng, mục đích “không có gì quý hơn độc lập tự do”. Sức mạnh đại đoàn kết của người dân Phước Thiện được khơi dậy mạnh mẽ, huy động tối đa sức người, sức của, không sợ hy sinh để nuôi giấu cán bộ, chiến sĩ cách mạng, thực hiện tiếp tế lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm vào chiến khu kháng chiến, vận chuyển lúa gạo về huyện trong những thời khắc chiến tranh ác liệt “như ngàn cân treo sợi tóc”, để cùng cả dân tộc giành chiến thắng sau cùng.

Thứ ba, thời kỳ độc lập, hồi sinh đất nước sau năm 1975. Chi bộ, chính quyền xã Phước Thiên luôn quán triệt, thực hiện kịp thời các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào công tác ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh, giữ vững quốc phòng - an ninh. Chi bộ Phước Thiên lãnh đạo, kiểm tra, giám sát toàn diện hệ thống chính trị thực hiện xây dựng nền sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, củng cố văn hóa xã hội mới, tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng, từng bước mang lại sự ổn định mọi mặt cho người dân trên quê hương Phước Thiên.

Thứ tư, từ chi bộ Phước Thiên phát triển thành Đảng bộ đã tăng cường hơn nữa sức chiến đấu của Đảng ở địa phương. Đảng bộ, chính quyền Phước Thiên quyết tâm xây dựng chính quyền liên chính, hành động, phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm mục tiêu quản lý xã hội. Từ khi thành lập đến năm 2020, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, địa phương đã đạt được nhiều kết quả quan trọng về kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng tăng lên, tình hình chính trị, xã hội ổn định, bộ mặt nông thôn mới có nhiều thay đổi nhanh chóng, bền vững theo hướng văn minh, hiện đại.

Thứ năm, Đảng bộ xác định củng cố khối đại đoàn kết toàn dân là cơ sở, điều kiện tiên quyết để phát huy mọi nguồn lực của địa phương và bên ngoài để thúc đẩy phát triển kinh - xã

hội. Cấp ủy đảng, người đứng đầu các ngành, đơn vị của địa phương thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp, luôn thể hiện tinh thần cầu thị, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân; giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng, đúng pháp luật cho người dân. Cán bộ, đảng viên luôn nắm vững quy định của pháp luật, chủ động vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Thứ sáu, cấp ủy Đảng xác định rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình, tập trung dân chủ, thực hiện theo phương châm tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; cá nhân phục tùng tập thể, cấp dưới phục tùng cấp trên, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Luôn bám sát các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và sự chỉ đạo của cấp trên. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Đảng ủy thực hiện thường xuyên theo các nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy Long Thành, sau là Huyện ủy Nhơn Trạch gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thứ bảy, thành quả từ xây dựng nông thôn mới mang lại hạnh phúc cho người dân, giúp nhân dân ngày càng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Nhà nước. Địa phương xác định phát triển kinh tế gắn liền với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân theo

quy định pháp luật. Chính quyền thường xuyên quan tâm, xây dựng, củng cố các thiết chế văn hóa nhằm đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa của người dân, để tất cả người dân “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Thứ tám, những thành quả đạt được về kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh trong thời gian qua là nhờ sự đoàn kết, đồng lòng; người dân hăng hái, nhiệt tình giúp sức và thực hiện tốt mọi chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động, kịp thời nắm bắt nhanh tình hình, tâm tư, nguyện vọng, bức xúc của người dân để tham mưu cho Đảng bộ, chính quyền địa phương giải quyết kịp thời. Việc bảo vệ lợi ích hợp pháp của người dân đã cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đã nhân lên nguồn sức mạnh nội lực của khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp xây dựng địa phương giàu mạnh. Trong đó, cán bộ lãnh đạo quản lý của địa phương tăng cường phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân; cùng huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” trong thế kỷ XXI.

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ PHƯỚC THIÊN



Nguyễn Thị Nhựt
(1923-2021)



Mã Thị Khương
(1913-2005)



Nguyễn Thị Nhiều
(1917-2007)



Nguyễn Thị Sang
(1917-2002)



Đông Thị Sáu
(1922-1985)



Nguyễn Thị Ai
(1909-1970)



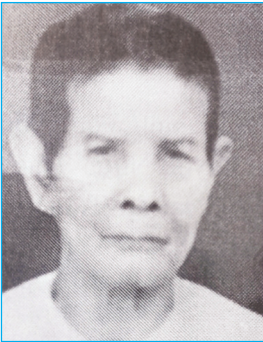
Nguyễn Thị Bông
(1920-1945)



Hồ Thị Khiêm
(1914-1971)



Phạm Thị Ngọt
(1906-1962)



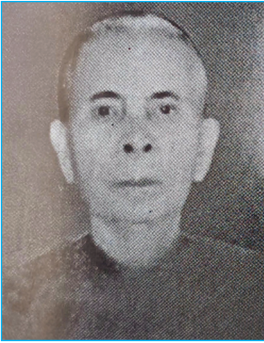
Lê Thị Mười
(1919-1954)



Mai Thị Hiện
(1915-2003)



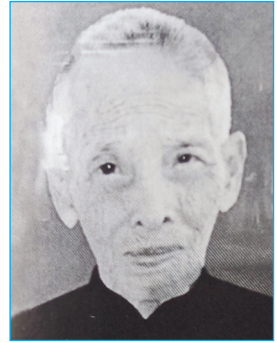
Lê Thị Trưng
(1920-1992)



Nguyễn Thị Dương
(1907-1987)



Nguyễn Thị Hóa
(1914-2003)



Võ Thị Ёn
(1915-2014)



Bùi Thị Bờ
(1913-2005)



Nguyễn Thị Bé
(1910-1999)



Lê Thị Hai
(1922-2014)



Phan Thị Nhỏ
(1905-1988)



Huỳnh Thị Hết
(1914-2016)



Phạm Thị Trước
(1920 - 2023)

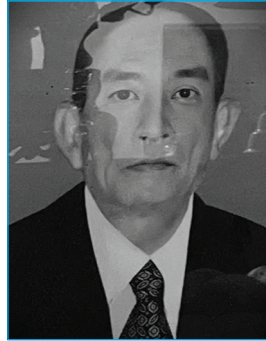


Diệp Thị Rông
(1925 - 2023)

BÍ THƯ XÃ PHƯỚC THIÊN QUA CÁC THỜI KỲ



Phạm Thành Đạt
(1975-1976)



Trần Văn Đức
(1976)



Trần Văn Xuân
(1978-1979)



Lương Tấn Thanh
(1980-1982)



Nguyễn Văn Dũng
(1982-1985)



Nguyễn Cầu Thí
(1986-1988)



Trần Văn Lực
(1988-1991)



Trần Văn Đạo
(1991-2000)



Huỳnh Văn Lâu
(2000-2002)



Từ Ngọc Sang
(2002-2010)



Nguyễn Thị Sáu
(2010-2019)



Nguyễn Văn Hồng
(2019-2020)



Trương Quốc Thái
(2020-2021)



Dương Văn Mẫn
(2021 đến nay)

PHÓ BÍ THƯ XÃ PHƯỚC THIÊN QUA CÁC THỜI KỲ



Nguyễn Văn Quốc
(1966)



Trần Văn Thỏ
(1975-1978)



Trần Văn Xuân
(1977-1978)



Vương Thế Ngọc
(1978-1980)



Nguyễn Văn Dũng
(1980-1982)



Trần Văn Đạo
(1987-1991)



Nguyễn Văn Xuân
(1991-1993)



Nguyễn Phước Tới
(1994-1998)



Lương Hữu Thiện
(1998-2010)



Nguyễn Văn Hồng
(2010-2019)



Hồ Quốc Tân
(2019-2020)



Huỳnh Minh Hiền
(7/2020-3/2021)



Nguyễn Hồng Phúc
(2021 đến nay)

CHỦ TỊCH UBND XÃ PHƯỚC THIÊN QUA CÁC THỜI KỲ



Trần Văn Thỏ
(1976-1978)



Vương Thế Ngọc
(1978-1980)



Nguyễn Văn Dũng
(1980-1984)



Nguyễn Văn Thâm
(1984-1987)



Trần Văn Đạo
(1988-1991)



Nguyễn Văn Xuân
(1991-1995)



Nguyễn Phước Tới
(1995-1998)



Lương Hữu Thiện
(1998-2010)



Nguyễn Văn Hồng
(2011-2019)



Hồ Quốc Tân
(2019-2020)



Huỳnh Minh Hiền
(7/2020 -3/2021)



Nguyễn Hồng Phúc
(2021 đến nay)

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ PHƯỚC THIÊN QUA CÁC THỜI KỲ



Trương Văn Hiêm
(1975-1977)



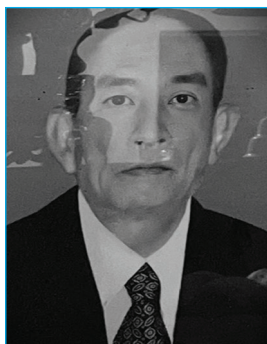
Đào Văn Lân
(1976-1978)



Nguyễn Văn Dũng
(1979-1980)



Mã Văn Ten
(1980-1987)



Trần Văn Đức
(1980-1987)



Nguyễn Phước Tới
(1987-1991)



Lương Hữu Thiện
(1996-1998)



Trương Văn Quyền
(2000-2020)



Lê Văn Thương
(2004-2008)



Nguyễn Văn Hồng
(2008-2010)



Nguyễn Hoàng Linh
(2011 đến nay)



Huỳnh Xuân Phát
(2021 đến nay)



Xã Phước Thiên đạt chuẩn nông thôn mới.



Xã Phước Thiên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.



Trụ sở UBND xã Phước Thiên.



Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã Phước Thiên.



Trụ sở Công an xã Phước Thiên.



Nhà văn hóa ấp Chợ.



Nhà văn hóa ấp Trầu.



Nhà văn hóa ấp Bến Sẵn.



Nhà văn hóa ấp Bến Cam.



Di tích lịch sử đình Phước Thiên (sau những lần trùng tu).



Tỉnh xá Phước Hưng.



Miếu Bà Cây Da.



Nhà võ ấp Bến Sắn.



Nhà võ ấp Bến Cam.



Nhà võ ấp Chợ.



Nhà võ ấp Trầu.



Miếu Long Điền.



Ngã tư Bến Cam.



Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã Phước Thiện.



Trạm Y tế xã Phước Thiện.



Đền thờ Liệt sĩ Phước Thiên.



Đài Liệt sĩ Phước Thiên.



Chợ Phước Thiện.



Cầu Phước Thiện.

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

STT	Họ tên	STT	Họ tên
1	Nguyễn Thị Nhựt	16	Phạm Thị Trước
2	Mã Thị Khương	17	Diệp Thị Rông
3	Nguyễn Thị Nhiều	18	Mai Thị Hiện
4	Nguyễn Thị Sang	19	Lê Thị Trùng
5	Đổng Thị Sáu	20	Nguyễn Thị Dương
6	Nguyễn Thị Ai	21	Huỳnh Thị Thâu
7	Trần Thị Thiệt	22	Nguyễn Thị Hóa
8	Nguyễn Thị Bông	23	Võ Thị Ẹn
9	Nguyễn Thị Chiến	24	Bùi Thị Bờ
10	Hồ Thị Khiêm	25	Nguyễn Thị Chiều
11	Nguyễn Thị Thậ	26	Võ Thị Sáu
12	Phạm Thị Ngọt	27	Nguyễn Thị Bé
13	Lê Thị Mười	28	Lê Thị Hai
14	Huỳnh Thị Hết	29	Nguyễn Thị Khuyên
15	Nguyễn Thị Rớt	30	Phan Thị Nhỏ

DANH SÁCH LIỆT SĨ

STT	Họ tên liệt sĩ	STT	Họ tên liệt sĩ
1	Đặng Hoàng Anh	18	Phan Văn Bỏ
2	Nguyễn Văn Bảy	19	Nguyễn Văn Bon
3	Nguyễn Văn Bê	20	Đặng Văn Bụng
4	Nguyễn Văn Bỏ	21	Huỳnh Văn Cải
5	Lý Văn Bảo	22	Phạm Văn Cải
6	Phạm Văn Bảy	23	Võ Văn Cảm
7	Mã Văn Búp	24	Nguyễn Đình Cảnh
8	Nguyễn Văn Cảnh	25	Đặng Văn Chấn
9	Trần Văn Ca	26	Nguyễn Văn Châu
10	Lê Phước Châu	27	Trần Hữu Châu
11	Lý Văn Dũng	28	Dương Văn Chênh
12	Huỳnh Thị Ba	29	Trương Thị Chịu
13	Nguyễn Văn Bảo	30	Trần Văn Chúng
14	Phan Văn Bảy	31	Lý Ngọc Cơ
15	Hồ Văn Bảy	32	Nguyễn Đình Con
16	Nguyễn Văn Bé	33	Nguyễn Văn Công
17	Phan Văn Biểu	34	Huỳnh Thị Cư

35	Nguyễn Thị Cúc	55	Phùng Văn Đỗ
36	Hồ Minh Cường	56	Huỳnh Văn Đũa
37	Đỗ Văn DạN	57	Nguyễn Minh Dũng
38	Phan Văn Đăng	58	Nguyễn Văn Dũng
39	Phan Văn Đáo	59	Nguyễn Văn Dũng
40	Nguyễnvăn Đẩu	60	Nguyễn Văn Gầm
41	Nguyễn Văn Điền	61	Nguyễn Văn Gang
42	Nguyễn Quang Đường	62	Phạm Văn Giải
43	Phan Văn Dĩ	63	Phan Văn Giàu
44	Mã Văn Đạn	64	Nguyễn Văn Giàu
45	Nguyễn Văn Đồng	65	Dương Hoàng Hải
46	Lê Văn Đôm	66	Võ Văn Hai
47	Lê Thị Em	67	Nguyễn Thanh Hải
48	Phạm Văn Ghi	68	Dương Văn Hạng
49	Phan Văn Giải	69	Phạm Văn Hiệp
50	Huỳnh Văn Hòa	70	Nguyễn Văn Hiệp
51	Nguyễn Văn Hợi	71	Mã Văn Hiệp
52	Nguyễn Tấn Hoài	72	Nguyễn Văn Hiếu
53	Phan Văn Hoạch	73	Huỳnh Văn Hoa
54	Nguyễn Văn Dính	74	Phan Văn Hoạch

75	Nguyễn Văn Hối	95	Huỳnh Ngọc Phương
76	Nguyễn Văn Hùng	96	Hồ Thị Khiêm
77	Nguyễn Mạnh Hùng	97	Trần Ngọc Khởi
78	Trương Văn Hưng	98	Trần Ngọc Kiên
79	Huỳnh Văn Hường	99	Huỳnh Văn Lá
80	Nguyễn Văn Khả	100	Nguyễn Chi Lăng
81	Trần Ngọc Khải	101	Mai Văn Liêu
82	Nguyễn Văn Khê	102	Nguyễn Văn Lô
83	Huỳnh Thị Khen	103	Nguyễn Văn Lợi
84	Nguyễn Văn Hùng	104	Phạm Văn Long
85	Lê Văn Kiêm	105	Võ Văn Lượng
86	Nguyễn Văn Lạc	106	Nguyễn Đình Lương
87	Trần Tấn Lộc	107	Trần Công Lượng
88	Trần Văn Lượng	108	Nguyễn Trọng Lũy
89	Lê Thị Mạnh	109	Nguyễn Công Minh
90	Huỳnh Văn Ngàn	110	Phạm Ngọc Mong
91	Đặng Tùng Ngô	111	Huỳnh Văn Năm
92	Nguyễn Văn Năm	112	Trương Văn Nên
93	Phan Văn Ngôn	113	Võ Văn Nga
94	Đặng Văn Nhưông	114	Nguyễn Văn Ngàn

115	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa	135	Trần Chí Tâm
116	Lê Hữu Nghĩa	136	Bùi Văn Xiêng
117	Trần Văn Nhã	137	Nguyễn Thị Huyền Ngân
118	Nguyễn Thanh Nhân	138	Nguyễn Vinh Quang
119	Nguyễn Văn Nhỏ	139	Nguyễn Văn Quốc
120	Phạm Văn Nhỏ	140	Trần Văn Quyền
121	Nguyễn Văn Pha	141	Phạm Văn Rái
122	Phạm Văn Phúc	142	Trần Văn Rang
123	Trần Văn Phước	143	Trần Thị Rỡ
124	Nguyễn Văn Phước	144	Đoàn Văn Sang
125	Nguyễn Minh Quang	145	Nguyễn Văn Sang
126	Nguyễn Đình Cảnh	146	Trần Lộc Sơn
127	Nguyễn Văn Soái	147	Hoàng Xuân Sơn
128	Đặng Văn Tạo	148	Đặng Văn Súa
129	Nguyễn Văn Tôn	149	Nguyễn Văn Thau
130	Hứa Văn Thê	150	Nguyễn Văn Thanh
131	Nguyễn Văn Thì	151	Lê Minh Thành
132	Huỳnh Văn Tiên	152	Trần Thị Thiệt
133	Trần Văn Trá	153	Lê Minh Tiến
134	Hồ Lăng Tròn	154	Lý Minh Tiến

155	Trần Minh Tiến	162	Nguyễn Thanh Vân
156	Bùi Văn Trà	163	Nguyễn Văn Xê
157	Nguyễn Văn Trọng	164	Nguyễn Văn Xông
158	Lê Minh Trung	165	Lê Văn Be
159	Tô Thị Tư	166	Nguyễn Đức Hiển
160	Lã Phương Tường	167	Nguyễn Văn Thanh
161	Trần Tử	168	Nguyễn Đình Lương

CHI ỦY, BCH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIÊN QUA CÁC NHIỆM KỲ

I. Giai đoạn 1945-1975

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Thanh Bò	Bí thư	
2	Nguyễn Văn Đức	Bí thư (chi bộ B)	
3	Nguyễn Minh Quang	Bí thư	
4	Đặng Văn Chấn	Bí thư	
5	Trần Tấn Lộc (Trần Văn Tiêu)	Bí thư	1951 - 1953
6	Nguyễn Văn Quan	Bí thư	1967
7	Trần Văn Xuân ¹	Bí thư	1968
8	Nguyễn Thanh Nhàn ²	Bí thư	1968
9	Trương Văn Nhàn	Bí thư	1969
10	Nguyễn Văn Quốc	Phó Bí thư	1969

II. Giai đoạn 1975-2020

1. Chi ủy quân quản

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Phạm Thành Đạt	Bí thư	Tháng 5 đến 12/1975
2	Trần Văn Thỏ	Phó Bí thư	Tháng 5 đến 12/1975
3	Trần Văn Đức	Chi ủy viên	Tháng 5 đến 12/1975

2. Chi ủy lâm thời

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Phạm Thành Đạt	Bí thư	Tháng 01 đến 11/1976
2	Nguyễn Thị Yến	Chi ủy viên	Tháng 01 đến 11/1976
3	Trần Văn Đức	Chi ủy viên	Tháng 01 đến 11/1976
4	Trần Văn Thỏ	Chi ủy viên	Tháng 01 đến 11/1976

3. BCH Chi bộ khóa I, nhiệm kỳ 1976-1978

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Đức	Bí thư	1976
2	Trần Văn Xuân	Bí thư	1977-1978
3	Trần Văn Thỏ	Phó Bí thư	1976 -1978
4	Trần Văn Đức	Chi ủy viên	1976 -1978

4. BCH Chi bộ khóa II, nhiệm kỳ 1978-1980

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Xuân	Bí thư	1978 - 1979
2	Nguyễn Văn Minh	Bí thư	1979 - 1980
3	Vương Thế Ngọc	Phó Bí thư	1978 - 1980
4	Nguyễn Thành Trung	Chi ủy viên	1978 - 1980

5. BCH Đảng bộ khóa I, nhiệm kỳ 1980-1982

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Lương Tấn Thanh	Bí thư	1980 -1982
2	Nguyễn Văn Dũng	Phó Bí thư	1980-1982
3	Trần Văn Đức	Đảng ủy viên	1980-1982

6. BCH Đảng bộ khóa II, nhiệm kỳ 1982-1984

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Văn Dũng	Bí thư	1982-1984
2	Nguyễn Văn Thâm	Phó Bí thư	1982-1984
3	Nguyễn Cầu Thí	Đảng ủy viên	1982-1984

7. BCH Đảng bộ khóa III, nhiệm kỳ 1984-1986

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Văn Dũng	Bí thư	1984-1985
2	Nguyễn Cầu Thí	Chi ủy viên	1984-1985
		Bí thư	1985-1986
3	Nguyễn Văn Thâm	Phó Bí thư	1984-1986
4	Trần Văn Đức	Đảng ủy viên	1985-1986

8. BCH Đảng bộ khóa IV, nhiệm kỳ 1986-1988

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Cầu Thí	Bí thư	1986-1988
2	Trần Văn Lực	Bí thư	1988
3	Nguyễn Văn Thâm	Phó Bí thư	1986-1987
4	Trần Văn Đạo	Phó Bí thư	1987-1988
5	Trần Văn Đức	Đảng ủy viên	1986-1988

9. BCH Đảng bộ khóa V, nhiệm kỳ 1988-1991

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Lực	Bí thư	1988-1991
2	Trần Văn Đạo	Phó Bí thư	1988-1991
3	Nguyễn Văn Nào	Đảng ủy viên	1988-1991

10. BCH Đảng bộ khóa VI, nhiệm kỳ 1991-1993

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Đạo	Bí thư	1991-1993
2	Nguyễn Văn Xuân	Phó Bí thư	1991-1993
3	Nguyễn Phước Tới	Đảng ủy viên	1991-1993
4	Nguyễn Văn Nào	Đảng ủy viên	1991-1993
5	Huỳnh Văn Lâu	Đảng ủy viên	1991-1993
6	Nguyễn Thị Thu Cúc	Đảng ủy viên	1991-1993
7	Nguyễn Văn Thủ	Đảng ủy viên	1991-1993

11. BCH Đảng bộ khóa VII, nhiệm kỳ 1993-1995

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Đạo	Bí thư	1993
2	Nguyễn Văn Xuân	Phó Bí thư	1993-1994
3	Nguyễn Phước Tới	Đảng ủy viên	1993
		Phó Bí thư	1994-1995
4	Nguyễn Văn Nào	Đảng ủy viên	1993-1995
5	Huỳnh Văn Lâu	Đảng ủy viên	1993-1995
6	Nguyễn Thị Thu Cúc	Đảng ủy viên	1993-1995
7	Nguyễn Văn Thủ	Đảng ủy viên	1993-1995
8	Nguyễn Văn Vân	Đảng ủy viên	1993-1995

12. BCH Đảng bộ khóa VIII, nhiệm kỳ 1996-2000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Đạo	Bí thư	1995-2000
2	Nguyễn Phước Tới	Phó Bí thư	1995-1998
3	Phan Thành Nam	Đảng ủy viên	1996-2000
4	Huỳnh Văn Lâu	Đảng ủy viên	1995-1999

5	Nguyễn Văn Nào	Đảng ủy viên	1995-2000
6	Nguyễn Thị Thu Cúc	Đảng ủy viên	1995-2000
7	Nguyễn Văn Vân	Đảng ủy viên	1995-2000

13. BCH Đảng bộ khóa IX, nhiệm kỳ 2000-2005

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Huỳnh Văn Lâu	Bí thư Đảng bộ	2000-2002
2	Từ Ngọc Sang	Bí thư Đảng bộ	2002-2005
3	Lương Hữu Thiện	Phó Bí thư Đảng bộ	2000-2005
4	Trần Văn Chức	Đảng ủy viên	2000-2005
5	Nguyễn Thị Thu Cúc	Đảng ủy viên	2000-2005
6	Nguyễn Văn Vân	Đảng ủy viên	2000-2005
7	Trương Văn Quyền	Đảng ủy viên	2000-2005
8	Lê Văn Thương	Đảng ủy viên	2000-2005

14. BCH Đảng bộ khóa X, nhiệm kỳ 2005-2010

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Từ Ngọc Sang	Bí thư	2005-2010
2	Lương Hữu Thiện	Phó Bí thư	2005-2010
3	Trần Văn Chức	Đảng ủy viên	2005-2008
4	Huỳnh Thanh Hoàng	Đảng ủy viên	2008-2010
5	Trương Văn Quyền	Đảng ủy viên	2005-2010
6	Lê Văn Thương	Đảng ủy viên	2005-2010
7	Huỳnh Văn Lâu	Đảng ủy viên	2005-2010
8	Hà Vũ Phúc	Ủy viên Thường vụ	2005-2010
9	Mai Hoàng Tuấn	Đảng ủy viên	2005-2010
20	Huỳnh Thị Mai Hoa	Đảng ủy viên	2005-2010

15. BCH Đảng bộ khóa XI, nhiệm kỳ 2010-2015

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Thị Sáu	Bí thư	2010-2015
2	Lương Hữu Thiện	Phó Bí thư	2010-2011
3	Nguyễn Văn Hồng	Phó Bí thư	2011-2015
4	Hà Vũ Phúc	Ủy viên Thường vụ	2010-2015
5	Trương Văn Quyền	Đảng ủy viên	2010-2015
6	Mai Hoàng Tuấn	Đảng ủy viên	2010-2015
7	Lê Hồng Phương	Đảng ủy viên	2010-2015
8	Nguyễn Quang Trường	Đảng ủy viên	2011-2015
9	Huỳnh Thanh Hoàng	Đảng ủy viên	2010-2015
10	Nguyễn Hoàng Minh	Đảng ủy viên	2010-2011

16. BCH Đảng bộ khóa XII, nhiệm kỳ 2015-2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Thị Sáu	Bí thư	2015-2019
2	Nguyễn Văn Hồng	Phó Bí thư	2015-2019
		Bí thư	2019-2020
3	Hồ Quốc Tân	Phó Bí thư	2019-2020
4	Hà Vũ Phúc	Thường trực Đảng ủy	2015-2020
5	Trương Văn Quyền	Đảng ủy viên	2015-2020
6	Lê Hồng Phương	Đảng ủy viên	2015-2020
7	Huỳnh Thanh Hoàng	Đảng ủy viên	2015-2017
8	Mai Hoàng Tuấn	Đảng ủy viên	2015-2020
9	Huỳnh Xuân Phát	Đảng ủy viên	2015-2020
10	Dương Ngọc Tâm	Đảng ủy viên	2015-2020
11	Phạm Minh Toán	Đảng ủy viên	2018-2020

17. BCH Đảng bộ khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Hồ Quốc Tân	Phó Bí thư	2020
2	Lê Hồng Phương	Thường trực Đảng ủy	2020 đến nay
3	Hà Vũ Phúc	Đảng ủy viên	2020 đến nay
4	Huỳnh Xuân Phát	Đảng ủy viên	2020 đến nay
5	Mai Hoàng Tuấn	Đảng ủy viên	2020 đến nay
6	Phạm Minh Toán	Đảng ủy viên	2020 - 2023
7	Nguyễn Thị Kim Loan	Đảng ủy viên	2020-2021
8	Nguyễn Thị Hoa	Đảng ủy viên	2020-2022
9	Lê Thanh Hải	Đảng ủy viên	2020 đến nay
10	Mai An Đô	Đảng ủy viên	2022 đến nay
11	Nguyễn Thị Ngọc	Đảng ủy viên	2022 đến nay
12	Trương Quốc Thái	Bí thư	7/2020 đến 3/2021
13	Dương Văn Mẫn	Bí thư	3/2021 đến nay
14	Huỳnh Minh Hiền	Phó Bí thư	7/2020 đến 3/2021
15	Nguyễn Hồng Phúc	Phó Bí thư	3/2021 đến nay

CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Đạo	Chủ tịch	1991-2000
2	Huỳnh Văn Lâu	Chủ tịch	2001-2002
3	Nguyễn Phước Tới	Phó Chủ tịch	2000-2001
4	Từ Ngọc Sang	Chủ tịch	2001-2010
		Phó Chủ tịch	2013-2015
5	Nguyễn Văn Quý	Phó Chủ tịch	2001-2013
6	Nguyễn Thị Sáu	Chủ tịch	2010-2019
7	Dương Văn Mẫn	Chủ tịch	6-2021 đến nay
8	Huỳnh Xuân Phát	Phó Chủ tịch	2015-2021
9	Mai Hoàng Tuấn	Phó Chủ tịch	2021 đến nay

CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUA CÁC THỜI KỲ

I. Giai đoạn 1945-1975

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Trần Tấn Lộc (Ba Tiểu)	Chủ tịch
2	Phan Thị Khánh	Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Văn Thiên	Chủ tịch

II. Năm 1975-2020

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời gian
1	Trần Văn Thỏ	Chủ tịch	1976-1978
2	Vương Thế Ngọc	Chủ tịch	1978-1980
3	Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch	1979-1980
		Chủ tịch	1980-1984
4	Nguyễn Văn Thâm	Chủ tịch	1984-1987
5	Trần Văn Đạo	Chủ tịch	1988-1991
6	Nguyễn Văn Xuân	Chủ tịch	1991-1993
7	Nguyễn Văn Nào	Phó Chủ tịch	1987-1996
8	Nguyễn Phước Tới	Phó Chủ tịch	1987-1993
		Chủ tịch	1993-1998
9	Lương Hữu Thiện	Phó Chủ tịch	1996-1998
		Chủ tịch	1998-2011
10	Nguyễn Văn Hồng	Chủ tịch	2011-2019

11	Hồ Quốc Tân	Chủ tịch	2019-2020
12	Huỳnh Minh Hiền	Chủ tịch	7/2020 đến 3/2021
13	Nguyễn Hồng Phúc	Chủ tịch	3/2021 đến nay
14	Trương Văn Hiêm	Phó Chủ tịch	1975-1977
15	Đào Văn Lân	Phó Chủ tịch	1976-1978
16	Mã Văn Ten	Phó Chủ tịch	1979-1987
17	Trần Văn Đức	Phó Chủ tịch	1979-1987
18	Trương Văn Quyền	Phó Chủ tịch	2000-2022
19	Lê Văn Thương	Phó Chủ tịch	2004-2008
20	Nguyễn Văn Hồng	Phó Chủ tịch	2008-2011
21	Nguyễn Hoàng Linh	Phó Chủ tịch	2011 đến nay
22	Huỳnh Xuân Phát	Phó Chủ tịch	2021 đến nay

CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CÔNG AN, QUÂN SỰ, ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI QUA CÁC THỜI KỲ

1. Trưởng, Phó Công an

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Phạm Văn Dũng	Trưởng Công an	
2	Lê Phước Châu	Phó Trưởng Công an	
3	Trần Văn Nhã	Trưởng Công an	
4	Nguyễn Văn Biền	Trưởng Công an	
5	Huỳnh Văn Tảo	Trưởng Công an	
	Hồ Văn My	Phó Trưởng Công an	
6	Nguyễn Văn Chát ¹	Trưởng Công an	1951-1954
7	Trương Văn Hiếm	Trưởng an ninh	1975-1977
8	Nguyễn Văn Dũng	Trưởng an ninh	1978-1980
9	Trần Văn Đức	Trưởng Công an	1981-1986
10	Nguyễn Văn Nào	Phó Trưởng Công an	1981-1986
11		Trưởng Công an	1987-1996
12	Lương Hữu Thiện	Trưởng Công an	1996-1998
13	Trần Văn Chúc	Trưởng Công an	1999-2008
14	Huỳnh Thanh Hoàng	Trưởng Công an	2009-2017
15	Phạm Minh Toán	Trưởng Công an	2018-2023
16	Lương Hữu Thiện	Phó trưởng Công an	1987-1995
17	Mã Văn Rĩ	Phó trưởng Công an	1987-1995

18	Trần Văn Chúc	Phó trưởng Công an	1996-1998
19	Nguyễn Văn Cẩm	Phó trưởng Công an	1996-1998
20	Nguyễn Thanh Hùng	Phó trưởng Công an	2008-2019
21	Lê Văn Tuất	Phó trưởng Công an	2001-2003
22	Nguyễn Văn Hồng	Phó trưởng Công an	2003-2008
23	Huỳnh Thanh Minh	Phó trưởng Công an	2009-2018
24	Ninh Ngọc Quỳnh	Phó trưởng Công an	Tháng 10/2020 đến 11/2023
25	Phạm Ngọc Quý	Phó trưởng Công an	Tháng 11/2019 đến nay

2. Xã đội trưởng, xã đội phó

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Hồ Văn Phước	Xã đội trưởng	
2	Nguyễn Văn Xuân	Xã đội phó	
3	Phan Thanh Nhàn	Xã đội trưởng	
4	Nguyễn Văn Lai	Xã đội trưởng	
5	Nguyễn Minh Trung	Xã đội phó	
	Đặng Văn Sua	Xã đội phó	
6	Trần Văn Phước	Xã đội trưởng	
7	Nguyễn Văn Sang	Xã đội phó	

8	Bùi Văn Trà	Xã đội trưởng	
9	Hồ Văn Tròn	Xã đội trưởng	
10	Nguyễn Văn Phước	Xã đội phó	
11	Nguyễn Văn Kiên	Xã đội phó	
12	Nguyễn Văn Chính	Xã đội trưởng	1951
13	Đông chí Đông	Xã đội trưởng	1962
14	Nguyễn Văn Điền	Xã đội trưởng	1964
15	Đông chí Tám Xuồng	Xã đội trưởng	1973 -1974
16	Nguyễn Văn Dũng	Xã đội phó	1974
17	Võ Văn Nga	Xã đội phó	1975-1976
18	Nguyễn Văn Thanh	Xã đội trưởng	1976
19	Phạm Văn Hùng	Xã đội trưởng	1977
20	Đặng Văn Báo	Xã đội trưởng	1977-1978
21	Đặng Thị Chín Mối	Xã đội phó	1974
22	Phạm Văn Châu	Xã đội trưởng	1975-1976
23	Châu Thành Hương	Xã đội phó	1976-1978
24	Trần Văn Đức	Xã đội phó	1978-1980
25		Xã đội trưởng	1980-1981
26	Nguyễn Văn Nào	Xã đội trưởng	1980-1986
27	Huỳnh Văn Lâu	Xã đội phó	1986-2000
		Xã đội trưởng	2002-2008
28	Trần Văn Hương	Xã đội phó	2000-2001
		Xã đội trưởng	2001-2003

29	Mai Hoàng Tuấn	Chỉ huy phó	2001-2008
		Chỉ huy trưởng	2008-2021
30	Nguyễn Văn Phương	Xã đội phó	1999-2001
31	Nguyễn Hữu Danh	Xã đội phó	1983-2000
32	Nguyễn Văn Phương	Xã đội phó	1998-2000
33	Phan Thanh Võ	Xã đội phó	2000-2001
34	Nguyễn Ngọc Đức	Xã đội phó	2006-2010
35	Đỗ Thanh Hùng	Xã đội phó	2011-2012
36	Nguyễn Thành Tây	Xã đội phó	2012-2014
37	Nguyễn Thanh Tâm	Xã đội phó	2013-2016
38	Mai An Đô	Chỉ huy phó	2014-2021
		Chỉ huy trưởng	2021 đến nay

3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Văn Lễ	Chủ tịch	1975-1985
2	Nguyễn Văn Thủ	Chủ tịch	1985-1997
3	Nguyễn Văn Nào	Chủ tịch	1997-1998
4	Nguyễn Minh Tân	Chủ tịch	1998 - 2000
5	Đào Duy Linh	Chủ tịch	2000-2008
6	Huỳnh Văn Lâu	Chủ tịch	2008-2010
7	Lê Hồng Phương	Chủ tịch	2010-2020
8	Hà Vũ Phúc	Chủ tịch	2020 đến nay
9	Nguyễn Minh Trung	Phó Chủ tịch	1975-1985

10	Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch	1985-2000
11	Mã Thanh Nga	Phó Chủ tịch	2000-2020
12	Võ Tấn Lợi	Phó Chủ tịch	2006-2020
13	Dương Ngọc Thông	Phó Chủ tịch	2017 đến nay

4. Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Văn Bảo	Bí thư	
2	Nguyễn Văn Năm	Bí thư	
3	Trần Lộc Sơn	Bí thư	
4	Nguyễn Văn Thi	Bí thư	
5	Nguyễn Thị Thạnh	Phó Bí thư	
6	Lý Minh Hiếu	Bí thư	1975-1978
7	Nguyễn Văn Dũng	Bí thư	1979-1980
8	Nguyễn Văn Lợi	Bí thư	1980-1994
9	Nguyễn Văn Minh	Bí thư	1994-2001
10	Hà Vũ Phúc	Phó Bí thư	1996-2001
		Bí thư	2001-2005
11	Võ Tấn Lợi	Phó Bí thư	2001-2005
		Bí thư	2005-2006
12	Lê Hồng Phương	Phó Bí thư	2005-2006
		Bí thư	2006-2010
13	Nguyễn Thị Ngọc	Phó Bí thư	2006-2010
		Bí thư	2010-2021
14	Trương Thanh Hào	Phó Bí thư	2019-2021
		Bí thư	2021 đến nay

15	Ngô Thị Tuyết Mai	Phó Bí thư	2001-2002
16	Phan Huỳnh Mai	Phó Bí thư	2006
17	Mã Lý Luận	Phó Bí thư	2010-2012
18	Lý Hoài Anh	Phó Bí thư	2012-2014
19	Phạm Trường An	Phó Bí thư	2014-2016
20	Huỳnh Minh Trung	Phó Bí thư	2016-2018
21	Nguyễn Hoàng Nam	Phó Bí thư	2021 đến nay

5. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Lê Thị Thanh Bình	Chủ tịch	1975-1988
2	Đặng Thị Chính Mối	Phó Chủ tịch	1975-1988
		Chủ tịch	1988-1990
3	Nguyễn Ngọc Thu	Chủ tịch	1990-1994
4	Huỳnh Thị Ngọc Hường	Phó Chủ tịch	1994-1996
		Chủ tịch	1996-1998
5	Lê Thị Ghét	Phó Chủ tịch	1996-1998
		Chủ tịch	1998-2001
6	Đỗ Thị Bích Liễu Thu	Chủ tịch	2001-2004
7	Đào Thị Phượng	Chủ tịch	2004-2021
8	Lê Thanh Hải	Phó Chủ tịch	2011-2021
		Chủ tịch	2021 đến nay
9	Huỳnh Thị Nhiên	Phó Chủ tịch	1998-2005
10	Nguyễn Ngọc Thu	Phó Chủ tịch	2005-2011
11	Huỳnh Thị Thu Ngân	Phó Chủ tịch	2021 đến nay

6. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Lê Văn Đức	Chủ tịch	1990-1999
2	Nguyễn Lương Hà	Phó Chủ tịch	1997-1999
		Chủ tịch	1999-2012
3	Nguyễn Tấn Dương	Chủ tịch	2012-2022
		Phó Chủ tịch	2009-2012
4	Nguyễn Văn Nào	Chủ tịch	2009-2012
		Phó Chủ tịch	1992-1994
5	Nguyễn Đình Thiệu	Phó Chủ tịch	1995-1999
6	Đoàn Quýnh	Phó Chủ tịch	2002-2007
7	Nguyễn Văn Quốc	Phó Chủ tịch	2007-2009
8	Lê Văn Tuất	Phó Chủ tịch	2012-2015
9	Mã Hoàng Chinh	Phó Chủ tịch	2015 đến nay

7. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội nông dân

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời gian
1	Mã Văn Ten	Chủ tịch	1975-1985
2	Trần Văn Đức	Chủ tịch	1985-1992
3	Tô Ngọc Hùng	Chủ tịch	1992-1998
		Phó Chủ tịch	1998-2012
4	Huỳnh Quốc Nguyên	Chủ tịch	1998-2012
		Phó Chủ tịch	2012-2017
5	Lý Tấn Lực	Phó Chủ tịch	1975-1985
6	Phan Văn Dầu	Phó Chủ tịch	1985-1998
7	Nguyễn Thanh Tâm	Phó Chủ tịch	2017-2021
8	Dương Ngọc Tâm	Chủ tịch	2012 đến nay
9	Mã Hoàng Chinh	Phó Chủ tịch	2021 đến nay

8. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời gian
1	Lê Hồng Ánh	Chủ tịch	1990-2000
2	Mã Thanh Ngà	Chủ tịch	2000-2003 2017-2019
3	Nguyễn Minh Châu	Chủ tịch	2003
4	Trần Hùng Cường	Chủ tịch	2013-2015
5	Nguyễn Thị Thu Ba	Chủ tịch	2015-2017
6	Dương Tiến Đạt	Chủ tịch	2017
7	Phùng Văn Út	Chủ tịch	2019-2020
8	Đặng Văn Lung	Chủ tịch	2021 đến nay
9	Huỳnh Văn Phên	Phó Chủ tịch	1990-2003
10	Huỳnh Văn Lâu	Phó Chủ tịch	2013-2015
11	Phạm Thanh Thủy	Phó Chủ tịch	2015 - đến nay

9. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Người Cao tuổi

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời gian
1	Đặng Thị Chín Môi	Chủ tịch	1992-2000
2	Phan Thanh Trà	Chủ tịch	2000-2010
3	Trần Văn Tiến	Phó Chủ tịch	2005-2010
4	Phan Văn Mẹo	Chủ tịch	2010-2020
5	Đặng Văn Lung	Chủ tịch	2021 đến nay
6	Nguyễn Văn Trương	Phó Chủ tịch	1985-2000
7	Phan Văn Dẫu	Phó Chủ tịch	2000-2010
8	Bùi Văn Súa	Phó Chủ tịch	2010-2020
9	Trương Văn Bánh	Phó Chủ tịch	2021 đến nay

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Đình Dũng - Nguyễn Thanh Lợi (2010), *Hỏi đáp về Biên Hòa - Đồng Nai*, Nxb Đồng Nai.

2. Phạm Đức Mạnh (2019), *Đến với lịch sử văn hóa Biên Hùng - Đồng Nai*, Nxb Đồng Nai.

3. Nguyễn Đình Tư (2017), *Địa chí hành chính các tỉnh Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1859-1954)*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường (1993), *Văn hóa dân gian cổ truyền, đình Nam bộ, tín ngưỡng và nghi lễ*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.

5. Nguyễn Văn Thông (2015), *Đất mẹ*, Nxb Đồng Nai.

6. Đoàn Thị Mai (2018), *Nhà cổ ở Nhơn Trạch, Đồng Nai - Giá trị văn hóa*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, bảo vệ thành công năm 2018.

7. Đảng bộ, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945-1995*, Nxb Quân đội nhân dân.

8. Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (2020), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhơn Trạch (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai.

9. Đảng bộ huyện Long Thành (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Long Thành (1930-2015)*, Nxb Đồng Nai

10. Nhiều tác giả (2001), Địa chí Đồng Nai, tập 3, Nxb Đồng Nai.

11. Quốc sử quán triều Nguyễn (2012), Đại Nam nhất thống chí, tập 2, bản dịch mới của Hoàng Văn Lâu, Nxb Lao động.

12. Huyện ủy Long Thành (1988), *Long Thành những chặng đường lịch sử*, Nxb Đồng Nai.

13. Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Lịch sử Trung đoàn 10 Rừng Sác anh hùng (1966-2014)*, Nxb Quân đội nhân dân.

14. Nhiều tác giả (2013), *Rừng Sác Cần Giò những chiến công huyền thoại*, Nxb Văn hóa Văn nghệ.

15. UBND tỉnh Đồng Nai (2002), *Đồng Nai 25 năm xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội (1975-2000)*.

16. Các báo cáo, tài liệu lưu trữ tại xã Phước Thiện, Huyện ủy Nhơn Trạch, Huyện ủy Long Thành.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	05
----------------------	----

CHƯƠNG MỞ ĐẦU.

PHƯỚC THIỀN - VÙNG ĐẤT - CON NGƯỜI - TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG

I. NGUỒN GỐC, ĐỊA LÝ	09
1. Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý	09
2. Dân cư và truyền thống	14
II. KINH TẾ, XÃ HỘI	26
1. Sản xuất kinh tế	26
2. Văn hóa xã hội	29

CHƯƠNG I.

LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO ĐẤU TRANH KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1954)

I. NHÂN DÂN PHƯỚC THIỀN ĐẤU TRANH CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ TAY SAI DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1930-1945)	47
1. Đấu tranh chống quân xâm lược trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời	47
2. Đấu tranh giành độc lập dưới ánh sáng soi đường của Đảng Cộng sản Việt Nam	54

II. CHIẾN ĐẤU CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

TÁI XÂM LƯỢC (1945-1954) 74

1. Bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám năm 1945..... 74
2. Chi bộ Phước Thiện lãnh đạo thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh 84

CHƯƠNG II.

LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN (1954-1965) 105

1. Đấu tranh chính trị 105
2. Đấu tranh vũ trang chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn 118

II. QUÂN DÂN PHƯỚC THIỀN CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN (1965-1975) . 125

1. Chiến đấu chống các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai (1965-1973) 125
2. Chiến đấu chống chính Sài Gòn, giành thắng lợi hoàn toàn (1973-1975)..... 148

CHƯƠNG III.

LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975-1994) .

I. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, KHÔI PHỤC KINH TẾ, ỔN ĐỊNH XÃ HỘI, GIỮ VỮNG QUỐC PHÒNG - AN NINH (1975-1986)..... 163

1. Chi bộ và chính quyền xã Phước Thiện thành lập.....	163
2. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội	175
3. Lĩnh vực kinh tế	180
4. Văn hóa xã hội, Quốc phòng - An ninh.....	192

II. THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN ĐỊA PHƯƠNG (1986-1994)	200
1. Lãnh đạo toàn diện công cuộc đổi mới	200
2. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội	209
3. Trên lĩnh vực kinh tế	212
4. Về văn hóa xã hội, Quốc phòng - An ninh	215

CHƯƠNG IV.

LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1994-2010)

I. TẬP TRUNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ	225
1. Các kỳ đại hội Đảng bộ	225
2. Công tác quản lý Nhà nước	238
3. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội.....	243
II. PHƯỚC THIÊN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA	255
1. Phát triển kinh tế	255
2. Văn hóa xã hội.....	260
3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh	273

CHƯƠNG V.
LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(2010-2020)

I. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN, MẶT TRẬN, ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	279
1. Các kỳ đại hội Đảng bộ	279
2. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội.....	287
3. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng	292
4. Xây dựng chính quyền liên chính, hành động vì người dân.....	303
II. PHÁT HUY ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH	308
1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng Nông thôn mới	308
2. Về văn hóa xã hội.....	320
3. Giữ vững quốc phòng - an ninh	327
4. Xây dựng Phước Thiện trở thành địa phương nghĩa tình, đáng sống	330
KẾT LUẬN.....	336
PHỤ LỤC.....	345

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THIỀN (1930-2020)

**Đảng bộ huyện Nhơn Trạch
Đảng bộ xã Phước Thiền**

Mã ISBN: 978-604-42-1126-8

**Chịu trách nhiệm xuất bản:
GD - TBT. BÙI THỊ LÂM NGỌC**

Biên tập: Nguyễn Văn Lùng
Trình bày: Hoàng Phương
Sửa bản in: Văn Lùng
Bìa: Hoàng Phương

Thực hiện liên doanh: UBND xã Phước Thiền

.....
In: 600 bản. Khô: 14.5 x 20.5 cm. In tại: Công ty Thiên Ngôn
- 134/8 Hoàng Hoa Thám, P. 12, Q. Tân Bình, TP. HCM. Số
XNKHXB: 1549-2024/CXBIPH/01-245/ĐoN, Cục Xuất bản,
In và phát hành xác nhận ngày: 13/05/2024, Quyết định xuất
bản số: 6/QĐA-ĐoN cấp ngày: 14/6/2024. In xong và nộp lưu
chiều: quý 4/2024.
.....

Nhà xuất bản Đồng Nai,

1953J (số cũ 210) Nguyễn Ái Quốc, TP Biên Hoà, Đồng Nai
Ban Biên tập: 825 292 - P Kinh doanh - Phát hành: 946 521 - 946 530
Email: dongnainxb@gmail.com